

KINH HOA NGHIÊM

ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT

QUYỂN 3



Thích Minh Định dịch



Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

Phật lịch 2559 - 2015

KINH HOA NGHIÊM ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT

Hán dịch: Sa Môn Thật Xoa Nan Đà
Việt dịch: Tỳ Kheo Thích Minh Định

QUYỂN 3



Chùa/Pagode Kim Quang
75 Allée Circulaire
93600 Aulnay Sous Bois-France
Tel : 01.48.69.01.24
e-mail : kimquangtu@gmail.com
website: chuakimquang.com

Mục lục

Lời tựa

Quyển 21

Phẩm mười tạng vô tận thứ hai mươi hai.....14

Quyển 22

Phẩm thăng lên cung trời Đâu Suất thứ hai mươi
ba.....55

Phẩm kệ tán trên cung trời Đâu Suất thứ hai mươi
bốn.....120

Quyển 23 - Quyển 33

Phẩm Thập Hồi Hương thứ hai mươi lăm.....149



Lời tựa

Bộ Kinh Hoa Nghiêm là bộ Kinh dài nhất trong Phật giáo, cũng là bộ Kinh cao thâm nhất trong Đại Tạng Kinh. Kinh Hoa Nghiêm là bộ Kinh đức Phật nói đầu tiên, sau khi Ngài vừa thành đạo. Ngài nói trong vòng hai mươi một ngày thì xong bộ Kinh Hoa Nghiêm.

Bộ Kinh Hoa Nghiêm tương truyền được Long Vương thỉnh về cất giữ ở dưới Long cung. Sau này Bồ Tát Long Thọ đọc hết những Kinh sách trên thế gian, không còn Kinh sách gì để đọc, bèn xuống dưới Long cung thì đọc được bộ Kinh Hoa Nghiêm. Bộ Kinh Hoa Nghiêm gồm có quyển thượng, quyển trung và quyển hạ. Quyển thượng gồm có bất khả tư nghĩ vô số bài kệ, dài vô cùng vô tận, căn cơ chúng sinh không thể nào hiểu được. Quyển trung thì có khoảng mười vạn bài kệ, cũng rất dài và chúng sinh cũng không dễ gì hiểu hết được, còn quyển hạ thì có mười ngàn bài kệ, nhưng mới dịch ra Hán văn được khoảng bốn ngàn năm trăm bài kệ, còn khoảng năm ngàn năm trăm bài kệ vẫn chưa được dịch ra Hán văn. Bộ Kinh Hoa Nghiêm mà chúng ta có ngày hôm nay là quyển hạ, nhưng chỉ mới dịch ra được gần phân nửa mà thôi.

Bộ Kinh Hoa Nghiêm thâm sâu áo diệu không thể nghĩ bàn, nói rõ cảnh giới tu hành Bồ Tát hạnh, từ phạm phu trái qua các bậc Bồ Tát, phước huệ đầy đủ rồi mới đạt đến cảnh của bậc Diệu Giác tức là thành Phật. Trong thời gian khoảng giữa, lúc nào cũng thực hành hạnh Bồ Tát, trải qua kiếp số nhiều như số hạt bụi các cõi nước, phổ độ chúng sinh, tu hành thập độ Ba La Mật, rốt ráo cuối cùng mới thành tựu Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Mười phương ba đời chư Phật từ quá khứ, hiện tại và vị lai đều trải qua con đường này. Nhờ chúng sinh, mà các Bồ

Tất mới thành Phật. Cho nên chúng sinh là đối tượng quan trọng trợ duyên rất lớn để Bồ Tát tu tập, thực hành, tích lũy căn lành công đức, vượt qua sự chướng ngại, thử thách, và cuối cùng là đạt được quả vị Phật.

Kinh Hoa Nghiêm là những cảnh giới rất thiết thực, đã trải qua của chư vị Bồ Tát trong quá khứ đã thực hành, tu tập viên mãn, từ nhiều đời, nhiều kiếp, để soi sáng con đường cho chúng ta chúng sinh, hoặc những vị Bồ Tát hiện tại và vị lai noi theo đó mà tu tập, tích lũy căn lành công đức, từng đời, từng kiếp, cho đến khi nào công viên quả mãn, phước huệ đầy đủ thì sẽ thành tựu quả vị vô thượng bồ đề.

Những người có căn lành thâm sâu đã từng gieo trồng trong quá khứ, thì họ đã từng thọ trì, đọc tụng, tu tập nghĩa lý trong Kinh Hoa Nghiêm, nên đời này họ rất thích đọc tụng nghiên cứu tu tập nghĩa lý của Kinh Hoa Nghiêm. Còn những người trong quá khứ chưa từng gieo trồng căn lành Phật giáo đại thừa, thì tương lai khi nào đủ duyên lành, họ cũng sẽ đọc hiểu được bộ Kinh Hoa Nghiêm này, không những họ hiểu được, mà họ còn tu tập theo nghĩa lý của Kinh Hoa Nghiêm này. Kinh Hoa Nghiêm này đức Phật nói cho tất cả chúng sinh, nhưng tùy theo căn cơ, nhân duyên của mỗi người, chứ không hẳn chỉ dành cho hàng Bồ Tát. Pháp của Phật nói ra giống như nước mưa xuống, cây lớn rễ lớn thì hấp thụ nhiều, cây nhỏ rễ nhỏ thì hấp thụ ít. Pháp của Phật cũng thế, ai có căn lành trí huệ thâm sâu thì tiếp thọ được những pháp lớn, ai căn lành kém cỏi thì tiếp thọ những pháp nhỏ. Nói chung con đường đi đến giác ngộ, thành Phật, tùy theo sự tu tập, nguyện lực, hành trì, của mỗi người. Tu nhân nào thì sẽ được quả đó, nhân lớn thì quả lớn, nhân nhỏ thì quả nhỏ, không gieo nhân thì không có quả.

Kinh Hoa Nghiêm là pháp bảo vô thượng, không thể nghĩ bàn, thọ trì đọc tụng, thâm nhập được nghĩa lý, thì như uống cam lồ. Nếu người nào không có nhân duyên với bộ Kinh Hoa Nghiêm thì sẽ cảm thấy rất khô khan, nhàm chán, khó hiểu. Nói chung tùy căn cơ, nhân duyên trước sau của mỗi người mà thôi.

Nam Mô Hoa Nghiêm Hội Thượng Phật Bồ Tát

Dịch giả
Tỳ Kheo Thích Minh Định



Tán Phật

**Nguyện đem lòng thành kính,
Gởi theo đám mây hương.
Phảng phất khắp mười phương.
Cúng dường ngôi Tam Bảo,
Thề trọn đời giữ đạo,
Theo tự tánh làm lành,
Cùng pháp giới chúng sanh,
Cầu Phật từ gia hộ,
Tâm Bồ đề kiên cố,
Xa bề khổ nguồn mê,
Chóng quay về bờ giác.**

**Đấng Pháp Vương vô thượng
Ba cõi chẳng ai bằng
Thầy dạy khắp trời người
Cha lành chung bốn loại
Quy y tròn một niệm
Dứt sạch nghiệp ba kỳ
Xưng dương cùng tán thán
Úc kiếp không cùng tận.**

Đảnh lễ

Chí tâm đảnh lễ: Nam mô tận hư không, biến pháp giới, quá, hiện, vị lai thập phương chư Phật, Tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng, thường trú Tam Bảo. (1 Lạy)

Chí tâm đảnh lễ : Nam Mô Ta Bà Giáo Chủ Điều Ngự Bồn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương Lai Hạ Sanh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ Tát, Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ Tát. (1 Lạy)

Chí tâm đảnh lễ : Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại Nguyên Địa Tạng Vương Bồ Tát, Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát. (1Lạy)

Kệ Khai Kinh

**Pháp vi diệu thâm sâu vô thượng
Trăm ngàn vạn kiếp khó gặp được
Nay con thấy nghe được thọ trì
Nguyện hiểu nghĩa chân thật của Như
Lai.**

**Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.
(3 lần).**

**Nam Mô Hoa Nghiêm Hội Thượng Phật
Bồ Tát. (3 lần).**

KINH HOA NGHIÊM
ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT
QUYỂN HAI MƯƠI MỘT
PHẨM MƯỜI TẶNG VÔ TẬN
THỨ HAI MƯƠI HAI

Bấy giờ, Bồ Tát Công Đức Lâm, lại bảo các Bồ Tát rằng: Phật tử ! Đại Bồ Tát có mười thứ tặng. Quá khứ, vị lai, hiện tại, chư Phật đã nói, sẽ nói và đang nói.

Những gì là mười ? Đó là: Tín tặng, giới tặng, tàm tặng, quý tặng, văn tặng, thí tặng, huệ tặng, niệm tặng, trì tặng, biện tặng. Đó là mười.

Phật tử ! Những gì là tín tặng của đại Bồ Tát?

Bồ Tát này, tin tất cả pháp đều không. Tin tất cả pháp đều không

tướng. Tin tất cả pháp đều không
nguyên. Tin tất cả pháp đều không
làm. Tin tất cả pháp đều không phân
biệt. Tin tất cả pháp đều không chỗ
nương. Tin tất cả pháp đều không
thể lường. Tin tất cả pháp đều vô
thượng. Tin tất cả pháp đều khó siêu
việt. Tin tất cả pháp đều không sinh.

Nếu Bồ Tát hay tùy thuận tất cả
pháp như vậy, sinh niềm tin thanh
tịnh rồi, thì nghe các Phật pháp
không thể nghĩ bàn, tâm chẳng khiếp
nhược. Nghe tất cả chư Phật không
thể nghĩ bàn, tâm chẳng khiếp
nhược. Nghe cõi chúng sinh không
thể nghĩ bàn, tâm chẳng khiếp
nhược. Nghe pháp giới không thể
nghĩ bàn, tâm chẳng khiếp nhược.
Nghe cõi hư không không thể nghĩ
bàn, tâm chẳng khiếp nhược. Nghe

cõi Niết Bàn không thể nghĩ bàn, tâm chẳng khiếp nhược. Nghe đời quá khứ không thể nghĩ bàn, tâm chẳng khiếp nhược. Nghe đời vị lai không thể nghĩ bàn, tâm chẳng khiếp nhược. Nghe đời hiện tại không thể nghĩ bàn, tâm chẳng khiếp nhược. Nghe vào tất cả kiếp không thể nghĩ bàn, tâm chẳng khiếp nhược.

Tại sao ? Vì Bồ Tát này ở chỗ chư Phật, một lòng tin vững chắc, biết trí huệ của Phật vô biên vô tận.

Ở trong mười phương vô lượng các thế giới. Mỗi thế giới đều có vô lượng chư Phật. Nơi Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, đã đắc được, đang đắc được, sẽ đắc được. Đã ra đời, đang ra đời, sẽ ra đời. Đã vào Niết Bàn, đang vào Niết Bàn, sẽ vào Niết Bàn.

Trí huệ của chư Phật đó, không tăng, không giảm, không sinh, không diệt, không tiến, không lùi, không gần, không xa, không biết, không bỏ.

Bồ Tát nầy vào trí huệ của Phật, thành tựu tâm tin vô biên vô tận. Đắc được niềm tin nầy rồi, thì tâm chẳng thối chuyển, tâm chẳng tạp loạn, không thể phá hoại được, không ô nhiễm chấp trước. Thường có căn bản, tùy thuận Thánh nhân, trụ nhà Như Lai.

Hộ trì tất cả giống tánh của tất cả chư Phật. Tăng trưởng tin hiểu của tất cả Bồ Tát. Tùy thuận căn lành của tất cả Như Lai. Sinh ra phương tiện của tất cả chư Phật. Đó gọi là tín tạng của đại Bồ Tát.

Bồ Tát trụ nơi tín tạng nầy, sẽ nghe và thọ trì tất cả Phật pháp, vì

chúng sinh diễn nói, đều khiến cho họ khai ngộ.

Phật tử ! Những gì là giới tạng của đại Bồ Tát ?

Bồ Tát này thành tựu: Giới khắp lợi ích. Giới chẳng thọ. Giới chẳng trụ. Giới không hồi hận. Giới không trái cãi. Giới chẳng tổn hại. Giới không tạp uế. Giới không tham cầu. Giới không lỗi lầm. Giới không huỷ phạm.

Thế nào là giới lợi ích khắp ? Bồ Tát này thọ trì giới thanh tịnh, vốn là lợi ích tất cả chúng sinh.

Thế nào là giới chẳng thọ ? Bồ Tát này chẳng thọ tất cả các giới của ngoại đạo tu hành. Nhưng tánh tự tịnh tấn. Phụng trì giới thanh tịnh bình đẳng của chư Phật Như Lai ba đời.

Thế nào là giới chẳng trụ ? Bồ Tát này thọ trì giới thì: Tâm chẳng trụ dục giới. Tâm chẳng trụ sắc giới. Tâm chẳng trụ vô sắc giới. Tại sao ? Vì chẳng cầu sinh về đó mà trì giới.

Thế nào là giới không hối hận ? Bồ Tát này luôn được an trụ tâm không hối hận, tại sao ? Vì chẳng làm tội nặng, chẳng làm xiêm ninh dối trá, chẳng phá tịnh giới.

Thế nào là giới không trái cãi ? Bồ Tát này chẳng trái với giới của Phật chế ra, cũng chẳng tạo lập lại. Tâm luôn tùy thuận giới hướng về Niết Bàn. Thọ trì đầy đủ, không có huỷ phạm. Chẳng vì trì giới mà nãi hại chúng sinh khác, khiến cho họ sinh khổ. Chỉ muốn cho tất cả chúng sinh tâm thường hoan hỷ, mà trì giới.

**Thế nào là giới không nã hại ?
Bồ Tát chẳng vì trì giới mà học các
chú thuật, tạo những phương thuốc
nã hại chúng sinh. Chỉ vì cứu hộ tất
cả chúng sinh, mà trì giới.**

**Thế nào là giới chẳng tạp? Bồ Tát
này chẳng chấp biên kiến, chẳng trì
tạp giới. Chỉ quán duyên khởi, trì
giới thoát khỏi ba cõi.**

**Thế nào là giới không tham cầu ?
Bồ Tát này chẳng hiện tướng khác lạ,
hình ảnh mình có đức. Chỉ vì đầy đủ
pháp pháp xuất ly mà trì giới.**

**Thế nào là giới không lỗi lầm? Bồ
Tát này chẳng tự cống cao, nói mình
trì giới. Thấy người phá giới, cũng
chẳng khinh khi phỉ báng, khiến cho
họ hổ thẹn, chỉ một lòng trì giới.**

**Thế nào là giới không huỷ phạm?
Bồ Tát này vĩnh viễn dứt trừ giết hại,**

trộm cắp, tà dâm, nói dối, nói hai lưỡi, chưởi mắng, và lời vô nghĩa, tham sân si, tà kiến. Thọ trì đầy đủ mười nghiệp lành.

Lúc Bồ Tát trì giới không huỷ phạm, thì nghĩ như vậy: Tất cả chúng sinh huỷ phạm tịnh giới, đều do điên đảo. Chỉ có đức Phật Thế Tôn, biết được chúng sinh, bởi nhân duyên gì, mà sinh tâm điên đảo, huỷ phạm tịnh giới. Tôi phải thành tựu vô thượng bồ đề, rộng vì chúng sinh nói pháp chân thật, khiến cho họ lìa điên đảo. Đó là giới tạng thứ hai của đại Bồ Tát.

Phật tử ! Những gì là tạng của đại Bồ Tát ? Bồ Tát này nghĩ nhớ các điều ác đã làm trong quá khứ, mà sinh tâm hổ thẹn.

Bồ Tát đó tâm tự nghĩ rằng: Tôi từ đời vô thủy đến nay, với các chúng sinh đều cùng nhau làm cha mẹ, anh em, chị em, nam nữ. Đủ tham, sân, si, kiêu mạn, xiểm nịnh, dối trá, và tất cả các phiền não khác, nên nào hại với nhau, lăng đoạt lẫn nhau, gian dâm giết hại lẫn nhau, chẳng có việc ác nào mà không làm.

Tất cả chúng sinh, cũng đều như vậy. Vì các phiền não mà tạo ra các tội ác. Cho nên người người chẳng cung kính nhau, chẳng tôn trọng nhau, chẳng tùy thuận nhau, chẳng khiêm nhường nhau, chẳng chỉ dạy nhau, chẳng hộ tiếc nhau, lại giết hại nhau, oán thù lẫn nhau.

Tự nghĩ tôi và các chúng sinh, quá khứ, vị lai, hiện tại, thực hành pháp không hổ thẹn. Ba đời chư Phật

đều thấy biết. Nếu nay không đoạn trừ hạnh không hổ thẹn, thì chư Phật ba đời cũng sẽ thấy tôi. Sao tôi vẫn thực hành không dứt, không thể được.

Do đó, tôi phải chuyên tâm đoạn trừ, để chứng Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, rộng vì chúng sinh nói pháp chân thật. Đó gọi là tàm tạng thứ ba của đại Bồ Tát.

Phật tử ! Những gì là quý tạng của đại Bồ Tát ? Bồ Tát này tự thẹn, từ thuở xưa đến nay, ở trong năm dục, có đủ thứ sự tham cầu, không biết nhàm đủ. Do đó mà tăng trưởng tham, sân, si, tất cả phiền não. Nay tôi không nên làm việc này nữa.

Bồ Tát lại nghĩ như vậy: Chúng sinh chẳng có trí huệ, khởi các phiền não, làm đủ các pháp ác. Chẳng cung

kính nhau, chẳng tôn trọng nhau, cho đến triển chuyển oán thù lẫn nhau. Các việc ác như vậy, chẳng có việc gì mà không làm. Tạo rồi hoan hỷ, tìm cầu sự khen ngợi. Đui mù không có mắt trí huệ, chẳng thấy biết gì.

Ở trong bụng mẹ, nhập thai, thọ sinh, thành thân như bản. Cho đến lúc tóc bạc mặt nhăn. Người có trí huệ quán sát, đây chỉ là từ dâm dục mà sinh ra, chẳng phải là pháp thanh tịnh. Ba đời chư Phật thấy đều thấy biết. Nếu nay tôi vẫn làm việc đó, tức là khi dối chư Phật ba đời. Cho nên tôi phải tu hành hổ thẹn, sớm thành tựu Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, rộng vì chúng sinh nói pháp chân thật. Đó gọi là quý tạng thứ tư của đại Bồ Tát.

Phật tử ! Những gì là văn tạng của đại Bồ Tát ? Bồ Tát này biết: Việc này có, nên việc này có. Việc này không, nên việc này không. Việc này khởi, nên việc này khởi. Việc này diệt, nên việc này diệt. Là pháp thế gian. Là pháp xuất thế gian. Là pháp hữu vi. Là pháp vô vi. Là pháp hữu ký. Là pháp vô ký.

Những gì là việc này có, nên việc này có ? Đó là vô minh có, nên hành có. Những gì là việc này không, nên việc này không? Đó là thức không, nên danh sắc không. Những gì là việc này khởi, nên việc này khởi ? Đó là ái khởi, nên khổ khởi. Những gì là việc này diệt, nên việc này diệt? Đó là hữu diệt, nên sinh diệt. Những gì là pháp thế gian? Đó là: Sắc, thọ, tưởng, hành, thức. Những gì là pháp xuất

thế gian ? Đó là: Giới, định, huệ, giải thoát, giải thoát tri kiến.

Những gì là pháp hữu vi ? Đó là: Dục giới, sắc giới, vô sắc giới, chúng sinh giới.

Những gì là pháp vô vi? Đó là: Hư không, Niết Bàn, số duyên diệt, phi số duyên diệt, duyên khởi, pháp tánh trụ.

Những gì là pháp hữu ký ? Đó là: Bốn Thánh đế, bốn quả Sa Môn, bốn biện, bốn vô sở úy, bốn niệm xứ, bốn chánh cần, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy giác phần, tám Thánh đạo phần.

Những gì là pháp vô ký ? Đó là: Thế gian có bờ mé, thế gian không bờ mé. Thế gian cũng có bờ mé, cũng không bờ mé. Thế gian chẳng bờ mé, chẳng không bờ mé. Thế gian có

thường, thế gian vô thường. Thế gian cũng có thường, cũng vô thường. Thế gian chẳng có thường, chẳng vô thường. Như Lai diệt rồi có, Như Lai diệt rồi không. Như Lai diệt rồi cũng có, cũng không. Như Lai diệt rồi chẳng có, chẳng không. Tôi và chúng sinh có, tôi và chúng sinh không. Tôi và chúng sinh cũng có, cũng không. Tôi và chúng sinh chẳng có, chẳng không.

Quá khứ có bao nhiêu Như Lai vào Niết Bàn, bao nhiêu Thanh Văn, Bích Chi Phật vào Niết Bàn. Vị lai có bao nhiêu Như Lai, bao nhiêu Thanh Văn Bích Chi Phật, bao nhiêu chúng sinh. Hiện tại có bao nhiêu đức Phật trụ, bao nhiêu Thanh Văn Bích Chi Phật trụ, bao nhiêu chúng sinh trụ ?

Những vị Như Lai nào ra đời trước nhất, những vị Thanh Văn Bích Chi Phật nào ra đời trước nhất, những vị chúng sinh nào ra đời trước nhất? Những vị Như Lai nào ra đời sau cùng, những vị Thanh Văn Bích Chi Phật nào ra đời sau cùng, những chúng sinh nào ra đời sau cùng? Pháp nào trước nhất, pháp nào sau cùng ?

Thế gian từ nơi nào đến, đi về chỗ nào? Có bao nhiêu thế giới thành, có bao nhiêu thế giới hoại? Thế giới từ nơi nào đến, đi về chỗ nào ?

Những gì là bờ mé ban đầu của sinh tử, những gì là bờ mé cuối cùng của sinh tử ? Đó gọi là pháp vô ký.

Đại Bồ Tát, bèn nghĩ như vậy: Tất cả chúng sinh, ở trong sinh tử, không có đa văn, không thể biết rõ

tất cả những pháp này. Tôi phải phát tâm, trì tạng đa văn, để chứng được Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, vì các chúng sinh mà nói pháp chân thật. Đó là tạng đa văn thứ năm của đại Bồ Tát.

Phật tử ! Những gì là thí tạng của đại Bồ Tát ? Bồ Tát này thực hành mười thứ bố thí. Đó là: Phân giảm thí, kiệt tận thí, nội thí, ngoại thí, nội ngoại thí, nhất thiết thí, quá khứ thí, vị lai thí, hiện tại thí, cứu kính thí.

Phật tử ! Những gì là Bồ Tát phân giảm thí ? Bồ Tát này bầm tánh nhân từ, thích làm bố thí. Nếu có thức ăn ngon, chẳng tự ăn một mình, mà muốn ban cho chúng sinh, sau đó mới ăn. Phạm tất cả vật nhận được, cũng đều như vậy.

Nếu lúc mình ăn, bèn nghĩ như vậy: Trong thân của tôi có tám vạn hộ trùng, nương tôi mà ở. Thân tôi sung túc, thì chúng cũng sung túc. Thân tôi đói khổ, thì chúng cũng đói khổ. Nay tôi thọ tất cả thức ăn uống này, nguyện khiến cho cho tất cả chúng sinh, khắp được no đủ. Vì bố thí cho chúng, nên tôi tự ăn, chứ chẳng tham vị ngon.

Lại nghĩ như vậy: Tôi ở trong đêm dài, mền chấp thân này, muốn khiến cho sung túc, mà ăn uống. Nay đem những thức ăn này, bố thí cho chúng sinh. Nguyện thân thể tôi vĩnh viễn dứt tham chấp, đó gọi là phân giảm thí.

Thế nào là Bồ Tát kiệt tận thí? Phật tử ! Bồ Tát này được các thứ thức ăn uống thượng hạng, hương

hoa, quần áo, đồ tư sanh. Nếu tự thọ dụng thì an vui sống lâu. Nếu mình chẳng dùng mà đem bố thí cho người, thì sẽ nghèo khổ chết sớm.

Bấy giờ, hoặc có người đến nói như vậy: Nay Ngài hãy đem tất cả ban cho tôi. Bồ Tát tự nghĩ: Tôi từ vô thủy đến nay, vì đói khát, mà đã mất đi vô số thân, chưa từng lợi ích cho chúng sinh, dù nhỏ như sợi lông, để được lợi lành. Nay tôi cũng sẽ giống như thuở xưa, mà bỏ thân mạng. Do đó hãy vì lợi ích chúng sinh, tùy theo những gì mình có, tất cả đều xả bỏ, cho đến hết mạng sống, cũng chẳng sển tiếc. Đó gọi là kiệt tận thí.

Thế nào là Bồ Tát nội thí ? Phật tử ! Bồ Tát này tuổi trẻ mạnh khỏe, đoan chánh xinh đẹp, có hương hoa y phục dùng trang nghiêm thân. Mới

thọ lễ quán đảnh, lên ngôi Chuyển Luân Vương, đầy đủ bảy báu, thống trị bốn thiên hạ.

Bấy giờ, hoặc có người đến bạch với vua rằng: Đại vương nên biết, nay tôi già yếu, thân mang bệnh nặng, côi cút, gầy ốm, sắp chết mất. Nếu được tay chân máu thịt, đầu mắt tuỷ não của thân thể nhà vua, thì mạng sống của tôi sẽ mạnh khoẻ sống lâu. Xin nguyện đại vương, đừng có suy lường sển tiếc, chỉ thấy từ bi, bố thí cho tôi.

Bấy giờ, Bồ Tát bèn nghĩ như vậy: Nay thân thể này của tôi, sau này rồi cũng sẽ chết, chẳng có lợi ích gì. Nay đúng thời, phải mau xả cứu chúng sinh. Nghĩ rồi liền bố thí, tâm chẳng hối tiếc, đó gọi là nội thí.

Thế nào là Bồ Tát ngoại thí? Phật tử ! Bồ Tát này tuổi trẻ khỏe mạnh xinh đẹp, các tướng tốt đầy đủ, có hoa quý y phục thượng đẳng, dùng trang nghiêm thân. Mới thọ lễ quán đảnh, lên ngôi Chuyển Luân Vương, đầy đủ bảy báu, thống trị bốn thiên hạ.

Bấy giờ, hoặc có người đến bạch với vua rằng: Nay tôi rất bần cùng, các khổ bức bách. Xin ngài nhân từ, thương xót tôi, xả bỏ ngôi vua này, nhường lại cho tôi, để tôi thống trị, hưởng thọ phước lạc ngôi vua.

Bấy giờ, Bồ Tát bèn nghĩ như vậy: Tất cả sự giàu sang phồn vinh, tất sẽ suy tàn. Lúc suy tàn không thể làm lợi ích cho chúng sinh được nữa. Nay tôi phải tùy sự yêu cầu của họ, làm cho họ mãn nguyện. Nghĩ như

vậy rồi liền bố thí, mà tâm chẳng hối tiếc. Đó gọi là ngoại thí.

Thế nào là Bồ Tát nội ngoại thí ?
Phật tử ! Bồ Tát này như trên đã nói, làm vua Chuyển Luân Vương, đầy đủ bảy báu, thống trị bốn thiên hạ. Bảy giờ, hoặc có người đến bạch với vua rằng: Ngôi vua Chuyển Luân Vương này, vua ngự trị đã lâu, tôi chưa từng được, xin nguyện đại vương, hãy nhường cho tôi, cùng với thân vua làm thần nô bộc cho tôi.

Bảy giờ, Bồ Tát bèn nghĩ rằng: Thân tôi và châu báu, cùng với ngôi vua, đều là pháp vô thường tan hoại. Nay tôi mạnh khỏe cường tráng, giàu có thiên hạ, kẻ xin hiện tiền, đem vật không kiên cố để cầu pháp kiên cố. Nghĩ như vậy rồi liền bố thí, cho đến dùng thân cung kính chuyên cần làm

tôi tớ, tâm chẳng hồi tiếc. Đó gọi là nội ngoại thí.

Thế nào là Bồ Tát thí tất cả ?
Phật tử ! Bồ Tát này cũng như nói ở trên, làm vua Chuyển Luân Vương, đầy đủ bảy báu, thống trị bốn thiên hạ.

Bấy giờ, có vô lượng người bần cùng, đến trước mặt vua, bèn nói rằng: Đại vương tiếng tăm vang khắp mười phương, chúng tôi nghe tin, nên đến đây. Chúng tôi đều có sở cầu, xin đại vương thuỳ từ khắp, khiến cho chúng tôi đều được đầy đủ.

Bấy giờ, các người nghèo ở chỗ đại vương đó, hoặc cầu xin đất nước, hoặc xin vợ con, hoặc xin chân tay, máu thịt tim gan, đầu mắt tuỷ não.

Bấy giờ, Bồ Tát tâm nghĩ như vậy: Tất cả ân ái, tất sẽ biệt ly, mà

đối với chúng sinh, chẳng có sự lợi ích. Nay tôi vì muốn vĩnh viễn xả bỏ tham ái, đem những thứ nhất định sẽ ly tán này, làm mãn tâm nguyện của chúng sinh. Nghĩ như vậy rồi, thấy đều đem bố thí, tâm chẳng hối hận, cũng chẳng sinh tâm khinh nhàm chúng sinh. Đó gọi là thí tất cả.

Thế nào là Bồ Tát quá khứ thí ? Bồ Tát này nghe hết thấy công đức quá khứ của chư Phật Bồ Tát. Nghe rồi chẳng chấp trước, biết rõ thông đạt chẳng có, chẳng khởi phân biệt. Chẳng tham, chẳng đắm, cũng chẳng cầu lấy, không chỗ nương cậy. Thấy pháp như mộng, chẳng có bền vững. Nơi các căn lành, chẳng khởi hữu tướng, cũng chẳng chỗ nương. Chỉ vì giáo hoá trước thủ chúng sinh, thành thực Phật pháp, mà vì họ diễn nói.

Lại quán sát các pháp quá khứ, tìm cầu mười phương đều không thể được. Nghĩ như vậy rồi, nơi pháp quá khứ, thấy đều xả bỏ. Đó gọi là quá khứ thí.

Thế nào là Bồ Tát vị lai thí ? Bồ Tát này nghe chư Phật vị lai tu hành, thấu rõ thông đạt chẳng có, chẳng thủ lấy tướng, chẳng muốn vãng sanh về các cõi nước chư Phật, chẳng đắm, chẳng chấp, cũng chẳng sinh nhàm chán, chẳng đem căn lành hồi hướng về đó, cũng chẳng ở nơi đó mà thôi chuyển căn lành. Thường siêng tu hành, chưa từng xả bỏ.

Chỉ muốn vì cảnh giới đó, nhiếp lấy chúng sinh, vì họ nói pháp chân thật, khiến cho họ thành thực Phật pháp. Nhưng pháp này chẳng có xứ sở, chẳng phải không xứ sở. Chẳng

trong, chẳng ngoài, chẳng gần, chẳng xa. Lại nghĩ như vậy: Nếu pháp chẳng có, không thể không xả. Đó gọi là vị lai thí.

Thế nào là Bồ Tát hiện tại thí ? Bồ Tát này nghe các trời Tứ Thiên Vương, trời Ba Mươi Ba, trời Dạ Ma, trời Đâu Suất Đà, trời Hoá Lạc, trời Tha Hoá Tự Tại, trời Phạm Thiên, trời Phạm Thân, trời Phạm Phụ, trời Phạm Chúng, trời Đại Phạm, trời Quang Thiên, trời Thiếu Quang, trời Vô Lượng Quang, trời Quang Âm, trời Tịnh Thiên, trời Thiếu Tịnh, trời Vô Lượng Tịnh, trời Biến Tịnh, trời Quảng Thiên, trời Thiếu Quảng, trời Vô Lượng Quảng, trời Quảng Quả, trời Vô Phiền, trời Vô Nhiệt, trời Thiện Kiến, trời Thiện Hiện, trời Sắc Cứu Cánh, cho đến nghe bậc Thanh

Văn, Duyên Giác, đầy đủ công đức. Nghe rồi, tâm của Bồ Tát này chẳng mê, chẳng mất, chẳng tụ, chẳng tán. Chỉ quán các hạnh như mộng, chẳng thật, chẳng có tham trước.

Vì khiến cho chúng sinh xả lìa cõi ác, tâm của Ngài chẳng có phân biệt, tu Bồ Tát đạo, thành tựu Phật pháp, mà vì họ khai xiển diễn nói. Đó gọi là hiện tại thí.

Thế nào là Bồ Tát cứu kính thí ? Phật tử ! Bồ Tát này, giả sử có vô lượng chúng sinh, hoặc có người không mắt, hoặc có người không tai, hoặc có người không mũi lưỡi, cùng với tay chân, đến chỗ Bồ Tát, bạch rằng: Thân tôi bạc phúc, các căn tàn tật thiếu khuyết. Xin ngài nhân từ, dùng phương tiện khéo léo, xả bỏ

những gì Ngài có, khiến cho tôi được đầy đủ.

Bồ Tát nghe rồi, lập tức bố thí cho. Giả sử do đây trải qua A tăng kỳ kiếp, các căn không đủ, tâm Bồ Tát cũng chẳng sinh một niệm hối tiếc.

Chỉ tự quán sát thân thể, từ khi bắt đầu nhập thai, thân hình chẳng thanh tịnh, chịu cảnh sinh già bệnh chết. Lại quán thân này, chẳng có chân thật, chẳng có hỏ thẹn, chẳng phải là vật Thánh hiền, hôi dơ chẳng sạch, gân cốt chẳng chít với nhau, máu thịt kết lại. Chín lỗ thường chảy ra, ai cũng nhờn gớm, quán như vậy rồi, chẳng sinh một tâm niệm thương tiếc chấp trước.

Lại nghĩ như vậy: Thân này nguy hiểm, suy nhược, chẳng có bền vững. Nay sao tôi lại sinh tâm luyến ái,

chấp trước ? Nên đem bố thí cho họ, khiến cho họ mãn nguyện.

Như chỗ tôi làm, dùng đây khai đạo tất cả chúng sinh, khiến cho họ thân tâm chẳng sinh tham ái, thấy đều được thành tựu, trí thân thanh tịnh. Đó gọi là cứu kính thí. Đó là thí tạng thứ sáu của đại Bồ Tát.

Phật tử ! Những gì là huệ tạng của đại Bồ Tát ? Bồ Tát này nơi sắc biết như thật. Sắc tập biết như thật. Sắc diệt biết như thật. Sắc diệt đạo biết như thật. Nơi thọ tưởng hành thức biết như thật. Thọ tưởng hành thức tập biết như thật. Thọ tưởng hành thức diệt biết như thật. Thọ tưởng hành thức diệt đạo biết như thật.

Nơi vô minh biết như thật, vô minh tập biết như thật, vô minh diệt

biết như thật, vô minh diệt đạo biết như thật.

Nơi ái biết như thật, ái tập biết như thật, ái diệt biết như thật, ái diệt đạo biết như thật.

Nơi Thanh Văn biết như thật, pháp Thanh Văn biết như thật, Thanh Văn tập biết như thật, Thanh Văn Niết Bàn biết như thật.

Nơi Độc Giác biết như thật, pháp Độc Giác biết như thật, Độc Giác tập biết như thật, Độc Giác Niết Bàn biết như thật.

Nơi Bồ Tát biết như thật, pháp Bồ Tát biết như thật, Bồ Tát tập biết như thật, Bồ Tát Niết Bàn biết như thật.

Biết như thế nào ? Biết từ nghiệp báo các hành nhân duyên tạo tác. Tất cả đều hư giả, chẳng thật. Chẳng có

cái ta, chẳng bền vững, chẳng có chút pháp có thể được thành lập.

Muốn khiến cho chúng sinh biết thật tánh, rộng vì tuyên nói. Nói những gì ? Nói các pháp không thể hoại. Những Pháp gì không thể hoại? Sắc không thể hoại, thọ tưởng, hành, thức, không thể hoại. Vô minh không thể hoại. Pháp Thanh Văn, pháp Độc Giác, pháp Bồ Tát, không thể hoại.

Tại sao? Vì tất cả pháp đều không làm, chẳng có ai làm. Không lời nói, không xứ sở. Không sinh, không khởi, không cho, không lấy, không động chuyển, không tác dụng.

Bồ Tát thành tựu vô lượng huệ tạng như vậy, dùng chút ít phương tiện, thấu rõ tất cả pháp, thì tự nhiên thông đạt, không do kẻ khác giác ngộ.

Huệ vô tận tạng này, có mười thứ không thể tận, nên nói là vô tận. Những gì là mười ? Đó là: Đa văn thiện xảo, nên không thể tận. Gần gũi thiện tri thức, nên không thể tận. Khéo phân biệt câu nghĩa, nên không thể tận. Vào sâu pháp giới, nên không thể tận. Dùng một vị trí trang nghiêm, nên không thể tận. Tập tất cả phước đức, tâm chẳng nhàm mỏi, nên không thể tận. Vào tất cả môn đà la ni, nên không thể tận. Phân biệt được lời lẽ âm thanh của tất cả chúng sinh, nên không thể tận. Dứt được nghi hoặc của tất cả chúng sinh, nên không thể tận. Vì tất cả chúng sinh, hiện tất cả thần lực của Phật, để giáo hoá điều phục, khiến cho họ tu hành không gián đoạn, nên không thể tận. Đó là mười.

Đó là huệ tạng thứ bảy của đại Bồ Tát. Bồ Tát trụ nơi tạng này, đắc được trí huệ vô tận, khắp khai ngộ tất cả chúng sinh.

Phật tử ! Thế nào là niệm tạng của đại Bồ Tát ? Bồ Tát này xả lìa nghi hoặc, đắc được niệm đầy đủ.

Nghĩ nhớ quá khứ một đời, hai đời, cho đến mười đời, trăm đời, ngàn đời, trăm ngàn đời, vô lượng trăm ngàn đời.

Kiếp thành, kiếp hoại, kiếp thành hoại, chẳng phải một kiếp thành, chẳng phải một kiếp hoại, trăm kiếp, ngàn kiếp, trăm ngàn ức Na do tha, cho đến vô lượng, vô số, vô biên, vô đẳng, bất khả số, bất khả xưng, bất khả tư, bất khả lường, bất khả thuyết, bất khả thuyết bất khả thuyết kiếp.

Nhớ một danh hiệu Phật, cho đến bất khả thuyết bất khả thuyết danh hiệu Phật.

Nhớ một vị Phật ra đời nói thọ ký, cho đến nhiều bất khả thuyết bất khả thuyết vị Phật ra đời nói thọ ký.

Nhớ một vị Phật ra đời nói Tu đa la, cho đến nhiều bất khả thuyết bất khả thuyết vị Phật ra đời nói Tu đa la.

Như Tu đa la, Kỳ dạ, thọ ký, Già đà, Ni đà na, Ưu đà na, bốn sự, bốn sinh, phương quảng, vị tăng hữu, ví dụ, luận nghị, cũng đều như vậy.

Nhớ một chúng hội, cho đến bất khả thuyết bất khả thuyết chúng hội.

Nhớ diễn nói một pháp, cho đến diễn nói bất khả thuyết bất khả thuyết pháp.

Nhớ một căn đủ thứ tánh, cho đến bất khả thuyết bất khả thuyết căn đủ thứ tánh.

Nhớ một căn vô lượng đủ thứ tánh, cho đến bất khả thuyết bất khả thuyết căn vô lượng đủ thứ tánh.

Nhớ một phiền não đủ thứ tánh, cho đến bất khả thuyết bất khả thuyết phiền não đủ thứ tánh.

Nhớ một tam muội đủ thứ tánh, cho đến bất khả thuyết bất khả thuyết tam muội đủ thứ tánh.

Niệm tạng này có mười thứ. Đó là: Niệm vắng lặng, niệm thanh tịnh, niệm chẳng trước, niệm minh triệt, niệm lìa trần, niệm lìa đủ thứ trần, niệm lìa cấu, niệm quang diệu, niệm khả ái lạc, niệm không chướng ngại.

Bồ Tát trụ ở niệm này, thì tất cả thế gian không thể nhiễu loạn. Tất cả

dị luận không thể biến động. Căn lành đời trước đều được thanh tịnh. Nơi các pháp thế gian không thể nhiễm trước. Các ma ngoại đạo không thể phá hoại được. Chuyển thân thọ sanh không quên mất. Quá khứ, hiện tại, vị lai, nói pháp vô tận. Ở trong tất cả thế giới, đồng ở với chúng sinh, chưa từng lỗi lầm. Vào trong chúng hội đạo tràng của tất cả chư Phật, chẳng có chướng ngại. Chỗ tất cả chư Phật đều được gần gũi. Đó gọi là niệm tạng thứ tám của đại Bồ Tát.

Phật tử ! Thế nào là trì tạng của đại Bồ Tát ? Bồ Tát này thọ trì Tu đà la của chư Phật nói. Văn câu nghĩa lý, chẳng có quên mất. Một đời thọ trì, cho đến bất khả thuyết bất khả thuyết đời thọ trì.

Thọ trì một danh hiệu Phật, cho đến bất khả thuyết bất khả thuyết danh hiệu Phật.

Thọ trì một kiếp số, cho đến bất khả thuyết bất khả thuyết kiếp số.

Thọ trì một Phật thọ ký, cho đến bất khả thuyết bất khả thuyết Phật thọ ký.

Thọ trì một Tu đa la, cho đến bất khả thuyết bất khả thuyết Tu đa la.

Thọ trì một chúng hội, cho đến bất khả thuyết bất khả thuyết chúng hội.

Thọ trì diễn nói một pháp, cho đến diễn nói bất khả thuyết bất khả thuyết pháp.

Thọ trì một căn vô lượng đủ thứ tánh, cho đến bất khả thuyết bất khả thuyết căn vô lượng đủ thứ tánh.

Thọ trì một phiên nào đủ thứ tánh, cho đến bất khả thuyết bất khả thuyết phiên nào đủ thứ tánh.

Thọ trì một tam muội đủ thứ tánh, cho đến bất khả thuyết bất khả thuyết tam muội đủ thứ tánh.

Phật tử ! Trì tạng này vô biên, khó viên mãn được, khó đến được tột đáy, khó được gần gũi. Không thể chế phục. Vô lượng, vô tận, đủ oai lực lớn. Là cảnh giới của Phật, chỉ có Phật mới thấu rõ được. Đó gọi là trì tạng thứ chín của đại Bồ Tát.

Phật tử ! Thế nào là biện tạng của đại Bồ Tát ? Bồ Tát này có trí huệ thâm sâu, biết rõ thật tướng. Rộng vì chúng sinh diễn nói các pháp, chẳng trái với kinh điển của tất cả chư Phật.

Nói pháp một phẩm, cho đến bất khả thuyết bất khả thuyết phẩm pháp. Nói một danh hiệu Phật, cho đến bất khả thuyết bất khả thuyết danh hiệu Phật. Như vậy nói một thế giới, nói một Phật thọ ký. Nói Một Tu đa la, nói một chúng hội, nói diễn một pháp, nói một căn vô lượng đủ thứ tánh, nói một phiền não vô lượng đủ thứ tánh, nói một tam muội vô lượng đủ thứ tánh, cho đến bất khả thuyết bất khả thuyết tam muội vô lượng đủ thứ tánh.

Hoặc một ngày diễn nói, hoặc nửa tháng, một tháng diễn nói, hoặc trăm năm, ngàn năm, trăm ngàn năm diễn nói. Hoặc một kiếp, trăm kiếp, ngàn kiếp, trăm ngàn kiếp diễn nói. Hoặc trăm ngàn ức Na do tha kiếp diễn nói. Hoặc vô số, vô lượng,

cho đến bất khả thuyết bất khả thuyết kiếp diễn nói. Kiếp số có thể hết, nhưng nghĩa lý của một câu văn diễn nói khó hết được.

Tại sao ? Vì Bồ Tát này thành tựu mười thứ tạng vô tận. Thành tựu tạng này, thì nhiếp được tất cả pháp môn đà la ni hiện ở trước. Trăm vạn A tăng kỳ môn đà la ni dùng làm quyến thuộc. Đắc được đà la ni này rồi, thì dùng pháp quang minh, để rộng vì chúng sinh diễn nói pháp.

Khi Bồ Tát nói pháp, thì dùng lưỡi rộng dài, vang ra âm thanh vi diệu, sung mãn mười phương, tất cả thế giới. Tuỳ theo căn tánh của chúng sinh, đều khiến cho họ được đầy đủ, tâm được hoan hỷ. Diệt trừ tất cả phiền não trần cấu ràng buộc. Khéo vào tất cả âm thanh ngôn ngữ văn tự

biện tài, khiến cho tất cả chúng sinh, không dứt giống Phật, tâm thanh tịnh liên tục. Cũng dùng pháp quang minh, để diễn nói pháp, chẳng có cùng tận, chẳng sinh tâm mỗi một. Tại sao ? Vì Bồ Tát này thành tựu vô biên thân, tận hư không khắp pháp giới. Đó là biện tạng thứ mười của đại Bồ Tát.

Tạng này vô cùng tận, không phần đoạn, không gián đoạn, không đổi khác, không chướng ngại, không thoái chuyển, thâm sâu không đáy, khó có thể vào được, vào khắp tất cả môn Phật pháp.

Phật tử ! Mười thứ tạng vô tận này, có mười thứ pháp vô tận. Khiến cho các Bồ Tát rốt ráo thành tựu vô thượng bồ đề.

Những gì là mười ? Vì lợi ích tất cả chúng sinh. Vì dùng bốn nguyện khéo hồi hướng. Vì tất cả kiếp không đoạn tuyệt. Vì tận cõi hư không đều khai ngộ tâm vô hạn. Vì hồi hướng hữu vi mà chẳng chấp trước. Vì một niệm cảnh giới tất cả pháp vô tận. Vì đại nguyện tâm không đổi khác. Vì khéo nhiếp lấy các đà la ni. Vì được chư Phật hộ niệm. Vì thấu rõ tất cả pháp đều như huyễn.

Đó là mười pháp vô tận, hay khiến cho chỗ thật hành của tất cả thế gian, đều được rốt ráo đại tạng vô tận.

KINH HOA NGHIÊM

ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT

QUYỂN HAI MƯƠI HAI

**PHẨM THĂNG LÊN CUNG TRỜI
ĐẦU SUẤT THỨ HAI MƯƠI BA**

Bấy giờ, do thần lực của đức Phật, mười phương tất cả thế giới, mỗi mỗi bốn thiên hạ trong cõi Diêm Phù Đề, đều thấy đức Như Lai ngồi dưới cội bồ đề, đều có Bồ Tát nương thần lực của đức Phật, mà diễn nói pháp. Ai cũng đều cho rằng mình luôn luôn ở trước đức Phật.

Lúc đó, đức Thế Tôn lại dùng thần lực, chẳng lìa khỏi dưới cội bồ đề này, và đỉnh núi Tu Di, cung trời Dạ Ma, mà đi đến cung trời Đâu

Suất, điện Nhất Thiết Bảo Trang Nghiêm.

Bấy giờ, vua trời Đâu Suất, ở xa thấy đức Phật đến. Lập tức bày toà sư tử ma ni ở giữa điện. Toà sư tử đó, dùng các báu đẹp cõi trời làm thành. Do quá khứ tu hành các căn lành mà có được. Do thần lực của tất cả Như Lai hiện ra. Do vô lượng trăm ngàn ức Na do tha A tăng kỳ căn lành sinh ra. Do tịnh pháp của tất cả Như Lai sinh khởi. Có vô biên phước lực trang nghiêm sáng chói, nghiệp báo thanh tịnh, không thể phá hoại được. Người quán sát đều vui mừng, chẳng có nhàm đủ. Là pháp xuất thế, chẳng phải pháp ô nhiễm thế gian. Tất cả chúng sinh đều đến quán sát, chẳng có ai biết hết sự tốt đẹp vi diệu của nó.

Toà sư tử đó, có trăm vạn ức tầng cấp, bao bọc chung quanh, trăm vạn ức lưới vàng, trăm vạn ức trướng hoa, trăm vạn ức trướng báu, trăm vạn ức trướng tràng hoa, trăm vạn ức trướng hương, giăng bày phía trên. Tràng hoa thông rủ xuống, tỏa hương thơm xông khắp. Có trăm vạn ức lọng tràng hoa, trăm vạn ức lọng báu, chư Thiên cầm giữ, bốn mặt thẳng hàng, trăm vạn ức y báu, giăng bày phía trên.

Trăm vạn ức lâu các chói sáng trang nghiêm. Trăm vạn ức lưới ma ni. Trăm vạn ức lưới báu giăng che phía trên. Trăm vạn ức lưới chuỗi báu, thông rủ xuống khắp bốn phía. Trăm vạn ức lưới đồ trang nghiêm. Trăm vạn ức lưới lọng. Trăm vạn ức lưới y. Trăm vạn ức lưới trướng báu,

dùng giăng ở phía trên. Trăm vạn ức lưới hoa sen báu, nở toả ra ánh sáng. Trăm vạn ức lưới hương báu, hương thơm mỹ diệu, làm vui lòng đại chúng.

Trăm vạn ức trưởng linh báu, linh đó lay động vang ra tiếng hoà nhã. Trăm vạn ức trưởng chiên đàn báu, hương thơm xông khắp. Trăm vạn ức trưởng hoa báu, hoa đó sum sê tươi tốt. Trăm vạn ức trưởng y các màu sắc vi diệu, ít có trên đời. Trăm vạn ức trưởng Bồ Tát. Trăm vạn ức trưởng tạp sắc. Trăm vạn ức trưởng vàng thật. Trăm vạn ức trưởng lưu ly. Trăm vạn ức trưởng đủ thứ báu, thấy đều giăng bày phía trên. Trăm vạn ức trưởng tất cả báu. Báu đại ma ni, dùng làm trang nghiêm.

Trăm vạn ức hoa báu tốt đẹp, nghiêm sức khắp chung quanh. Trăm vạn ức trưởng tần bà, xen tạp đặc thù vi diệu. Trăm vạn ức tràng hoa báu. Trăm vạn ức tràng hoa hương, thông rĩ bốn phía. Trăm vạn ức hương trời kiên cố, hương đó xông khắp nơi. Trăm vạn ức đồ anh lạc trời trang nghiêm. Trăm vạn ức chuỗi hoa báu. Trăm vạn ức chuỗi thắng tạng báu. Trăm vạn ức chuỗi ma ni báu. Trăm vạn ức chuỗi biển ma ni báu, dùng trang nghiêm thân toà. Trăm vạn ức tơ lụa báu đẹp, dùng treo thông rĩ xuống.

Trăm vạn ức nhân đà la kim cang báu. Trăm vạn ức tự tại ma ni báu. Trăm vạn ức diệu sắc tạng vàng thật, dùng làm nghiêm sức. Trăm vạn ức tỳ lô giá na ma ni báu. Trăm vạn ức

nhân đà la ma ni báu, quang minh chiếu sáng. Trăm vạn ức ma ni báu trời kiên cố, dùng làm cửa sổ. Trăm vạn ức thanh tịnh công đức ma ni báu, rực rỡ màu sắc vi diệu. Trăm vạn ức thanh tịnh diệu tạng báu, dùng làm cửa lớn. Trăm vạn ức báu bán nguyệt tối thắng trong đời. Trăm vạn ức tạng báu ma ni ly cầu. Trăm vạn ức sư tử diện ma ni báu, xen tạp trang nghiêm. Trăm vạn ức tâm vương ma ni báu, sở cầu như ý. Trăm vạn ức diêm phù đàn ma ni báu. Trăm vạn ức thanh tịnh tạng ma ni báu. Trăm vạn ức đế tràng ma ni báu, đều phóng quang minh, che phủ phía trên. Trăm vạn ức bạch ngân tạng ma ni báu. Trăm vạn ức Tu Di tràng ma ni báu, trang nghiêm các tạng báu.

Trăm vạn ức chuỗi chân châu.
Trăm vạn ức chuỗi lưu ly. Trăm vạn
ức chuỗi báu màu đỏ. Trăm vạn ức
chuỗi ma ni. Trăm vạn ức chuỗi báu
quang minh. Trăm vạn ức chuỗi đủ
thứ tạng ma ni. Trăm vạn ức chuỗi
chân châu đỏ rất đáng ưa thấy. Trăm
vạn ức chuỗi vô biên sắc tướng tạng
ma ni báu. Trăm vạn ức chuỗi báu
rất thanh tịnh không gì sánh bằng.
Trăm vạn ức chuỗi thắng quang
minh ma ni báu, giảng bày thông rữ
khắp chung quanh, dùng để trang
nghiêm. Trăm vạn ức thân ma ni thù
diệu nghiêm sức. Trăm vạn ức nhân
đà la diệu sắc báu.

Trăm vạn ức hương chiên đàn
đen. Trăm vạn ức hương cảnh giới
không thể nghĩ bàn. Trăm vạn ức
hương thập phương diệu. Trăm vạn

ức hương tối thắng. Trăm vạn ức hương rất đáng ưa thích, đều toả hương thơm, xông khắp mười phương. Trăm vạn ức hương tần bà la, xông khắp mười phương. Trăm vạn ức hương tịnh quang, xông khắp chúng sinh. Trăm vạn ức hương đủ màu sắc không bờ mé, xông khắp tất cả cõi nước chư Phật, vĩnh viễn không tan mất. Trăm vạn ức hương thoa. Trăm vạn ức hương xông. Trăm vạn ức hương đốt, mùi hương toả ra, xông khắp tất cả. Trăm vạn ức hương hoa sen tạng trầm thủy, vang ra âm thanh lớn. Trăm vạn ức hương du hí, hay chuyển tâm của chúng sinh. Trăm vạn ức hương a lâu na, mùi thơm xông khắp, hương vị thơm ngọt. Trăm vạn ức hương hay khai ngộ, đến khắp tất cả, khiến cho

ai ngửi được, các căn đều vắng lặng.
Lại có trăm vạn ức hương vô tỉ
hương vương, đủ thứ sự trang
nghiêm.

Mưa trăm vạn ức mây hoa trời.
Mưa trăm vạn ức mây hương trời.
Mưa trăm vạn ức mây hương bột
trời. Mưa trăm vạn ức mây hoa trời
câu tô ma. Mưa trăm vạn ức mây hoa
trời ba đầu ma. Mưa trăm vạn ức
mây hoa trời ưu bát la. Mưa trăm
vạn ức mây hoa trời câu vật đầu.
Mưa trăm vạn ức mây hoa trời phân
đà lợi. Mưa trăm vạn ức mây hoa
trời mạn đà la. Mưa trăm vạn ức
mây tất cả hoa trời.

Mưa trăm vạn ức mây y trời.
Mưa trăm vạn ức mây ma ni báu.
Mưa trăm vạn ức mây lọng trời. Mưa
trăm vạn ức mây phan trời. Mưa

trăm vạn ức mây mũ trời. Mưa trăm
vạn ức mây đồ trang nghiêm trời.
Mưa trăm vạn ức mây man báu trời.
Mưa trăm vạn ức mây chuỗi báu
trời. Mưa trăm vạn ức mây hương
chiên đàn trời. Mưa trăm vạn ức mây
hương trầm thủy trời.

Kiến tạo trăm vạn ức tràng báu.
Treo trăm vạn ức phan báu. Thòng
rũ trăm vạn ức tơ lụa báu. Đốt trăm
vạn ức lò hương. Bày trăm vạn ức
man báu. Cầm trăm vạn ức quạt báu.
Cầm trăm vạn ức phát báu. Treo
trăm vạn ức lưới linh báu, gió thổi
lay động vang ra tiếng vi diệu. Trăm
vạn ức lan can bao bọc chung quanh.
Trăm vạn ức cây báu đa la, thứ lớp
thẳng hàng. Trăm vạn ức cửa sổ báu
đẹp, mỹ lệ trang nghiêm. Trăm vạn
ức cây báu, che mát khắp chung

quanh. Trăm vạn ức lầu các báu, nối dài nghiêm sức. Trăm vạn ức cửa báu, giảng bày chuỗi báu. Trăm vạn ức linh vàng, vang ra tiếng vi diệu. Trăm vạn ức chuỗi tướng cát tường, nghiêm tịnh rủ xuống. Trăm vạn ức báu tất để ca, hay trừ các điều ác. Trăm vạn ức tạng vàng, vàng tơ thêu thành. Trăm vạn ức lọng báu, do các thứ báu làm cán, cầm giữ thẳng hàng. Trăm vạn ức lưới đồ tất cả báu trang nghiêm, thấy đều trang nghiêm xen kẽ với nhau.

Trăm vạn ức quang minh báu, phóng ra đủ thứ ánh sáng. Trăm vạn ức quang minh, chiếu sáng khắp mọi nơi. Trăm vạn ức nhật tạng luân. Trăm vạn ức nguyệt tạng luân, đều do vô lượng sắc báu tập thành. Trăm vạn ức hương lửa ngọn, ánh sáng

chiếu triệt. Trăm vạn ức tạng hoa sen, đua nở tươi tốt. Trăm vạn ức lưới báu. Trăm vạn ức lưới hoa. Trăm vạn ức lưới hương, che phủ phía trên.

Trăm vạn ức y báu trời. Trăm vạn ức y trời màu xanh. Trăm vạn ức y trời màu vàng. Trăm vạn ức y trời màu đỏ. Trăm vạn ức y trời màu kỳ diệu. Trăm vạn ức y trời đủ thứ báu kỳ diệu. Trăm vạn ức y đủ thứ hương xông. Trăm vạn ức y tất cả báu làm thành. Trăm vạn ức y tươi trắng, thấy đều khéo giảng bày, ai thấy cũng hoan hỉ.

Trăm vạn ức tràng linh trời. Trăm vạn ức tràng lưới vàng, vang ra âm thanh vi diệu. Trăm vạn ức tràng trời thù, các tia đầy đủ. Trăm vạn ức tràng hương, giảng bày lưới

hương. Trăm vạn ức tràng hoa, mưa xuống tất cả hoa. Trăm vạn ức tràng y trời, treo giăng y đẹp. Trăm vạn ức tràng báu ma ni trời, do các thứ báu trang nghiêm. Trăm vạn ức tràng đồ trang nghiêm trời, các thứ đồ trang sức. Trăm vạn ức tràng man trời, đủ thứ các hoa man, bày hàng khắp bốn phía. Trăm vạn ức tràng lọng trời, linh báu hoà kêu, nghe được đều hoan hỉ.

Trăm vạn ức loa trời, vang ra âm thanh vi diệu. Trăm vạn ức trống trời, vang ra âm thanh lớn. Trăm vạn ức không hầu trời, vang ra âm thanh vi diệu. Trăm vạn ức mâu ni la trời, vang ra âm thanh lớn vi diệu. Trăm vạn ức các tạp nhạc trời, đồng thời đều tấu lên. Trăm vạn ức nhạc trời tự tại, vang ra âm thanh vi diệu, âm

thanh đó vang đến khắp tất cả cõi Phật. Trăm vạn ức nhạc trời biến hoá, âm thanh như tiếng vang, ứng khắp tất cả. Trăm vạn ức trống trời, do đánh mà vang ra âm thanh vi diệu. Trăm vạn ức nhạc trời như ý, tự nhiên vang ra tiếng, âm tiết hoà với nhau. Trăm vạn ức các tạp nhạc trời, vang ra âm thanh vi diệu, diệt trừ các phiền não.

Trăm vạn ức tiếng vừa ý, khen ngợi cúng dường. Trăm vạn ức tiếng rộng lớn, khen ngợi thừa sự. Trăm vạn ức tiếng thâm sâu, khen ngợi tu hành. Trăm vạn ức các tiếng hay, khen nghiệp quả của Phật. Trăm vạn ức tiếng vi tế, khen lý như thật. Trăm vạn ức tiếng chân thật không chướng ngại, khen hạnh xưa của Phật. Trăm vạn ức tiếng thanh tịnh, khen ngợi

quá khứ cúng dường chư Phật. Trăm vạn ức tiếng pháp môn, khen ngợi sự vô úy tối thắng của chư Phật. Trăm vạn ức tiếng vô lượng, khen công đức vô tận của các Bồ Tát. Trăm vạn ức tiếng Bồ Tát địa, khen ngợi khai thị hạnh tương ưng của tất cả Bồ Tát địa. Trăm vạn ức tiếng không đoạn tuyệt, khen công đức của Phật chẳng có đoạn tuyệt.

Trăm vạn ức tiếng tùy thuận, tán thán khen ngợi hạnh thấy Phật. Trăm vạn ức tiếng pháp thâm sâu, khen ngợi tất cả pháp vô ngại trí lý tương ưng. Trăm vạn ức tiếng rộng lớn, tiếng đó sung mãn tất cả cõi Phật. Trăm vạn ức tiếng vô ngại thanh tịnh, tùy tâm ưa thích, đều khiến cho họ hoan hỉ. Trăm vạn ức tiếng chẳng trụ ba cõi, khiến cho

người nghe vào sâu pháp tánh. Trăm vạn ức tiếng hoan hỷ, khiến cho người nghe tâm chẳng chướng ngại, tin sâu cung kính. Trăm vạn ức tiếng cảnh giới Phật, tùy sự phát ra, thấy đều khai ngộ tất cả pháp nghĩa. Trăm vạn ức tiếng đà la ni, khéo diễn nói tất cả câu pháp khác nhau, quyết rõ tạng bí mật của Như Lai. Trăm vạn ức tiếng tất cả pháp, tiếng đó hoà xướng, khắc hoà các thứ nhạc.

Có trăm vạn ức Bồ Tát ban đầu phát tâm, hốt nhiên thấy toà sư tử, càng thêm tăng trưởng tất cả trí tâm. Trăm vạn ức Bồ Tát trị địa, tâm thanh tịnh hoan hỷ. Trăm vạn ức Bồ Tát tu hành, ngộ hiểu thanh tịnh. Trăm vạn ức Bồ Tát sinh quý trụ, trụ thắng chí lạc. Trăm vạn ức Bồ Tát phương tiện đầy đủ, khởi hạnh đại

thừa. Trăm vạn ức Bồ Tát chánh tâm trụ, siêng tu tất cả đạo Bồ Tát. Trăm vạn ức Bồ Tát bất thối, tịnh tu tất cả bậc Bồ Tát. Trăm vạn ức Bồ Tát đồng chân, được tất cả tam muội quang minh của Bồ Tát. Trăm vạn ức Bồ Tát Pháp Vương tử, vào cảnh giới chư Phật không thể nghĩ bàn. Trăm vạn ức Bồ Tát quán đảnh, hiện được thập lực của vô lượng Như Lai.

Trăm vạn ức Bồ Tát được thần thông tự tại. Trăm vạn ức Bồ Tát sinh ra sự hiểu biết thanh tịnh. Trăm vạn ức Bồ Tát tâm sinh ưa thích. Trăm vạn ức Bồ Tát tin sâu chẳng hoại. Trăm vạn ức Bồ Tát thể lực rộng lớn. Trăm vạn ức Bồ Tát tiếng đồn tăng trưởng. Trăm vạn ức Bồ Tát diễn nói pháp nghĩa, khiến cho trí huệ quyết định. Trăm vạn ức Bồ

Tát chánh niệm chẳng loạn. Trăm vạn ức Bồ Tát sinh trí huệ quyết định. Trăm vạn ức Bồ Tát được sức nghe thọ trì, thọ trì tất cả Phật pháp. Trăm vạn ức Bồ Tát sinh ra vô lượng giác ngộ hiểu biết rộng lớn. Trăm vạn ức Bồ Tát an trụ tín căn.

Trăm vạn ức Bồ Tát, đắc được bố thí Ba La Mật, hay bố thí tất cả. Trăm vạn ức Bồ Tát, đắc được trì giới Ba La Mật, giữ đầy đủ các giới. Trăm vạn ức Bồ Tát, đắc được nhẫn nhục Ba La Mật, tâm chẳng vọng động, thấy đều nhẫn thọ được tất cả Phật pháp. Trăm vạn ức Bồ Tát, đắc được tinh tấn Ba La Mật, hay thực hành vô lượng tinh tấn xuất ly. Trăm vạn ức Bồ Tát, đắc được thiền Ba La Mật, đầy đủ vô lượng thiền định quang minh. Trăm vạn ức Bồ Tát,

đắc được Bát Nhã Ba La Mật, trí huệ quang minh, chiếu sáng khắp. Trăm vạn ức Bồ Tát, thành tựu đại nguyện, thấy đều thanh tịnh. Trăm vạn ức Bồ Tát, đắc được đèn trí huệ, chiếu rõ pháp môn. Trăm vạn ức Bồ Tát, đắc được pháp quang của mười phương chư Phật chiếu soi. Trăm vạn ức Bồ Tát, đến khắp mười phương, diễn nói pháp lìa ngu si.

Trăm vạn ức Bồ Tát, vào khắp tất cả cõi nước chư Phật. Trăm vạn ức Bồ Tát, pháp thân tùy thời đến tất cả cõi nước chư Phật. Trăm vạn ức Bồ Tát, được âm thanh của Phật, hay rộng khai ngộ. Trăm vạn ức Bồ Tát, đắc được sinh ra tất cả trí phương tiện. Trăm vạn ức Bồ Tát, đắc được thành tựu tất cả pháp môn. Trăm vạn ức Bồ Tát, thành tựu pháp trí,

giống như thật tràng, hay hiển bày khắp tất cả Phật pháp. Trăm vạn ức Bồ Tát, thị hiện được cảnh giới của Như Lai.

Trăm vạn ức các Thiên tử, cung kính lễ bái. Trăm vạn ức Long Vương, quán sát không nhàm mỗi. Trăm vạn ức Dạ Xoa Vương, chấp tay trên đỉnh đầu. Trăm vạn ức Càn Thát Bà Vương, khởi tâm tin thanh tịnh. Trăm vạn ức A Tu La Vương, dứt tâm kiêu mạn. Trăm vạn ức Ca Lô La Vương, miệng ngậm vải lụa. Trăm vạn ức Khẩn Na La Vương, hoan hỉ nhảy nhót. Trăm vạn ức Ma Hầu La Già Vương, hoan hỉ chiêm ngưỡng. Trăm vạn ức chủ thế gian, cúi đầu làm lễ. Trăm vạn ức Đạo Lợi Thiên Vương, chiêm ngưỡng không nháy mắt. Trăm vạn ức Dạ

**Ma Thiên Vương, hoan hỉ khen ngợi.
Trăm vạn ức Đâu Suất Thiên Vương,
trải thân làm lễ. Trăm vạn ức Hoá
Lạc Thiên Vương, đỉnh đầu lễ kính.
Trăm vạn ức Tha Hoá Thiên Vương,
cung kính chấp tay. Trăm vạn ức
Phạm Thiên Vương, một lòng quán
sát. Trăm vạn ức Ma Hê Thủ La
Thiên Vương, cung kính cúng dường.
Trăm vạn ức Bồ Tát, phát tiếng khen
ngợi.**

**Trăm vạn ức Thiên nữ, chuyên
tâm cúng dường. Trăm vạn ức trời
đồng nguyện, nhảy nhót hoan hỉ.
Trăm vạn ức trời thuở xưa cùng ở,
khen ngợi tiếng hay. Trăm vạn ức
trời Phạm Thân, bày thân kính lễ.
Trăm vạn ức trời Phạm Phụ, chấp
tay trên đỉnh. Trăm vạn ức trời
Phạm Chúng, vây quanh hầu hạ.**

**Trăm vạn ức trời Đại Phạm, khen
ngợi tán thán vô lượng công đức.**

**Trăm vạn ức trời Thiên Quang,
năm thể sát đất. Trăm vạn ức trời
Thiếu Quang, tuyên dương khen ngợi
Phật ra đời khó gặp được. Trăm vạn
ức trời Vô Lượng Quang, từ xa
hướng về đức Phật làm lễ. Trăm vạn
ức trời Quang Âm, khen ngợi Như
Lai rất khó gặp được. Trăm vạn ức
trời Tịnh, với cung điện đều đi đến
đây. Trăm vạn ức trời Thiếu Tịnh,
dùng tâm thanh tịnh, cuối đầu làm lễ.
Trăm vạn ức trời Vô Lượng Tịnh,
nguyện muốn gặp Phật, nằm dài dưới
đất. Trăm vạn ức trời Biến Tịnh,
cung kính tôn trọng, gần gũi cúng
dường.**

**Trăm vạn ức trời Quảng Thiên,
nhớ lại căn lành thuở xưa. Trăm vạn**

ức trời Thiểu Quảng, ở chỗ Như Lai, sinh nghĩ tưởng hy hữu. Trăm vạn ức trời Vô Lượng Quảng, quyết định tôn trọng, sinh các nghiệp lành. Trăm vạn ức trời Quảng Quả, cúi mình cung kính. Trăm vạn ức trời Vô Nã, tín căn kiên cố, cung kính lễ bái. Trăm vạn ức trời Vô Nhiệt, chấp tay niệm Phật, chẳng khi nào nhàm đủ. Trăm vạn ức trời Thiện Kiến, đầu mặt làm lễ. Trăm vạn ức trời Thiện Hiện, niệm cúng dường Phật, tâm chẳng giải đãi. Trăm vạn ức trời Sắc Cứu Kính, cung kính đánh lễ. Trăm vạn ức đủ thứ các vị trời, đều đại hoan hỉ, phát ra tiếng khen ngợi. Trăm vạn ức chư Thiên, ai nấy đều tư duy để làm sự trang nghiêm.

Trăm vạn ức Bồ Tát Thiên, hộ trì Phật toà, trang nghiêm chẳng đoạn

tuyệt. Trăm vạn ức Hoa Thủ Bồ Tát, mưa xuống tất cả hoa. Trăm vạn ức Hương Thủ Bồ Tát, mưa xuống tất cả hương. Trăm vạn ức Man Thủ Bồ Tát, mưa xuống tất cả tràng hoa. Trăm vạn ức Mạt Hương Thủ Bồ Tát, mưa xuống tất cả hương bột. Trăm vạn ức Đồ Hương Thủ Bồ Tát, mưa xuống tất cả hương thoa. Trăm vạn ức Y Thủ Bồ Tát, mưa xuống tất cả y. Trăm vạn ức Cái Thủ Bồ Tát, mưa xuống tất cả lọng. Trăm vạn ức Tràng Thủ Bồ Tát, mưa xuống tất cả tràng. Trăm vạn ức Phan Thủ Bồ Tát, mưa xuống tất cả phan. Trăm vạn ức Bảo Thủ Bồ Tát, mưa xuống tất cả châu báu. Trăm vạn ức Trang Nghiem Thủ Bồ Tát, mưa xuống tất cả đồ trang nghiem.

Trăm vạn ức các Thiên Tử, từ Thiên cung đi đến chỗ toà của đức Phật. Trăm vạn ức các Thiên Tử, dùng tâm tin thanh tịnh, và cung điện cùng nhau đi đến. Trăm vạn ức sinh quý Thiên Tử, dùng thân giữ toà. Trăm vạn ức quán đánh Thiên Tử, dùng toàn thân giữ toà.

Trăm vạn ức tư duy Bồ Tát, cung kính tư duy. Trăm vạn ức sinh quý Bồ Tát, phát tâm thanh tịnh. Trăm vạn ức Bồ Tát, các căn vui mừng. Trăm vạn ức Bồ Tát, tâm thanh tịnh thâm sâu. Trăm vạn ức Bồ Tát, tin hiểu thanh tịnh. Trăm vạn ức Bồ Tát, các nghiệp thanh tịnh. Trăm vạn ức Bồ Tát, thọ sinh tự tại. Trăm vạn ức Bồ Tát, pháp quang chiếu sáng. Trăm vạn ức Bồ Tát, thành tựu các

bậc. Trăm vạn ức Bồ Tát, khéo giáo hoá tất cả chúng sinh.

Trăm vạn ức căn lành sinh ra. Trăm vạn ức chư Phật hộ trì. Trăm vạn ức phước đức viên mãn. Trăm vạn ức tâm thù thắng thanh tịnh. Trăm vạn ức đại nguyện nghiêm khiết. Trăm vạn ức thiện hạnh sinh khởi. Trăm vạn ức pháp lành kiên cố. Trăm vạn ức thần lực thị hiện. Trăm vạn ức công đức thành tựu. Trăm vạn ức pháp khen ngợi dùng để khen ngợi.

Như Đâu Suất Thiên Vương ở thế giới này, vì Như Lai mà trang trí toà cao. Các Đâu Suất Thiên Vương của tất cả thế giới, cũng đều vì đức Phật, trang trí toà báu. Trang nghiêm như vậy. Nghi thức như vậy. Tin vui thích như vậy. Tâm thanh tịnh như vậy.

Vui mừng như vậy. Hoan hỉ như vậy. Tôn trọng như vậy. Sinh nghĩ tưởng hy hữu như vậy. Nhảy nhót như vậy. Khát ngưỡng như vậy, thấy đều giống nhau.

Bấy giờ, Đâu Suất Thiên Vương, vì Như Lai trang bày toà rồi, tâm sinh tôn trọng, với mười vạn ức A tăng kỳ Thiên tử Đâu Suất, phụng nghênh đức Như Lai.

Dùng tâm thanh tịnh, mưa xuống mây hoa màu sắc nhiều A tăng kỳ. Mưa mây hương màu sắc không nghĩ bàn. Mưa mây tràng hoa đủ thứ màu sắc. Mưa mây chiên đàn rộng lớn thanh tịnh. Mưa vô lượng đủ thứ mây lọng. Mưa mây y trời đẹp mịn. Mưa vô biên mây báu đẹp. Mưa mây đồ trang nghiêm trời. Mưa vô lượng đủ thứ mây hương đốt. Mưa tất cả

mây hương bột chiên đàn trầm thủy kiên cố. Các chúng Thiên tử, ai nấy đều từ trong thân phóng ra các thứ mây đó rồi.

Bấy giờ, trăm ngàn ức A tăng kỳ Đâu Suất Thiên tử, cùng với các chúng Thiên tử khác trong pháp hội, tâm đại hoan hỉ, cung kính đảnh lễ. A tăng kỳ Thiên nữ, nhảy nhót reo mừng, nhìn kỹ đức Như Lai.

Trong cung trời Đâu Suất, có các chúng Bồ Tát nhiều bất khả thuyết. Trụ ở trong hư không, chuyên tâm cúng dường đức Phật, nhiều hơn đồ cúng dường của các Thiên tử. Cung kính làm lễ rồi, có A tăng kỳ âm nhạc, đồng thời hoà tấu lên.

Bấy giờ, do oai thần lực của Như Lai. Do căn lành thuở xưa. Do sức tự tại không thể nghĩ bàn. Tất cả chư

Thiên và các Thiên nữ trong cung Đâu Suất, từ xa đều thấy đức Phật, như ở trước mắt. Đồng thời nghĩ rằng: Đức Như Lai ra đời, khó có thể gặp được. Tôi nay được thấy bậc đủ nhất thiết trí, bậc Chánh Đẳng Giác nơi pháp vô ngại. Tư duy như vậy, quán sát như vậy. Với các chúng hội, thấy đều cùng nhau đồng thời nghênh tiếp đức Như Lai.

Ai nấy dùng y trời đựng tất cả hoa. Đựng tất cả hương. Đựng tất cả báu. Đựng tất cả đồ trang nghiêm. Đựng tất cả hương bột chiên đàn trời. Đựng tất cả hương trầm thủy trời. Đựng tất cả hương bột báu trời vi diệu. Đựng tất cả hương hoa trời. Đựng tất cả hoa trời mạn đà la, thấy đều rải lên cúng dường đức Phật.

Trăm vạn ức Na do tha A tăng kỳ Thiên tử trời Đâu Suất, trụ ở trong hư không, đều ở chỗ đức Phật, khởi tâm trí huệ cảnh giới. Đốt tất cả hương, khói hương kết thành mây, trang nghiêm hư không.

Lại ở chỗ đức Phật, khởi tâm hoan hỷ, mưa tất cả mây hoa trời, trang nghiêm hư không.

Lại ở chỗ đức Phật, khởi tâm tôn trọng, mưa tất cả mây lọng trời, trang nghiêm hư không.

Lại ở chỗ đức Phật, khởi tâm cúng dường, rải tất cả mây tràng hoa trời, trang nghiêm hư không.

Lại ở chỗ đức Phật, sinh tâm tin hiểu, giảng bày A tăng kỳ lưới vàng, che phủ hư không. Tất cả linh báu, thường vang ra tiếng vi diệu.

Lại ở chỗ đức Phật, sinh tâm ruộng phước tối thắng, dùng A tăng kỳ trưởng, trang nghiêm hư không, mưa tất cả mây chuỗi, chẳng có đoạn tuyệt.

Lại ở chỗ đức Phật, sinh tâm tin thâm sâu, dùng A tăng kỳ các cung điện trời, trang nghiêm hư không. Tất cả nhạc trời vang ra âm thanh vi diệu.

Lại ở chỗ đức Phật, sinh tâm tối thắng khó gặp. Dùng A tăng kỳ mây y trời đủ thứ màu sắc, trang nghiêm hư không. Mưa xuống đủ thứ y đẹp không gì sánh bằng.

Lại ở chỗ đức Phật, sinh tâm vô lượng hoan hỉ nhảy nhót. Dùng A tăng kỳ các mũ báu trời, trang nghiêm hư không, mưa xuống vô

lượng mũ trời, rộng lớn kết thành mây.

Lại ở chỗ đức Phật, sinh tâm hoan hỉ. Dùng A tăng kỳ châu báu đủ thứ màu sắc, trang nghiêm hư không. Mưa xuống tất cả mây chuỗi, không có đoạn tuyệt.

Trăm ngàn ức Na do tha A tăng kỳ Thiên tử, đều ở chỗ đức Phật, sinh tâm tin thanh tịnh, rải vô số hoa trời đủ thứ màu sắc, đốt lên vô số hương trời đủ thứ màu sắc, để cúng dường Như Lai.

Lại ở chỗ đức Phật, khởi tâm đại trang nghiêm biến hoá, cầm vô số hương bột chiên đàn trời đủ thứ màu sắc, rải lên Như Lai để cúng dường.

Lại ở chỗ đức Phật, khởi tâm hoan hỉ nhảy nhót, cầm vô lượng

lọng đủ thứ màu sắc, đi theo Như Lai.

Lại ở chỗ đức Phật, khởi tâm tăng thượng, cầm vô số y báu trời đủ thứ màu sắc, trải trên đường để cúng dường Như Lai.

Lại ở chỗ đức Phật, khởi tâm thanh tịnh, cầm vô số tràng báu trời đủ thứ màu sắc, để nghênh tiếp cúng dường Như Lai.

Lại ở chỗ đức Phật, khởi tâm tăng thượng hoan hỷ, cầm vô số đồ trang nghiêm trời đủ thứ màu sắc, cúng dường Như Lai.

Lại ở chỗ đức Phật, sinh tâm tin bất hoại, cầm vô số tràng hoa báu trời, cúng dường Như Lai.

Lại ở chỗ đức Phật, sinh tâm hoan hỷ vô tỉ. Cầm vô số phan báu trời đủ thứ màu sắc, cúng dường

Như Lai. Trăm ngàn ức Na do tha A tăng kỳ các Thiên tử, dùng tâm điều thuận tịch tĩnh không phóng dật, cảm vô số nhạc trời đủ thứ màu sắc, vang ra âm thanh vi diệu, cúng dường Như Lai.

Trăm ngàn ức Na do tha bất khả thuyết các chúng Bồ Tát, ở trước cung trời Đâu Suất. Dùng pháp sinh ra vượt qua từ ba cõi. Hành sinh ra là các phiền não. Tâm sinh ra khắp cùng vô ngại. Pháp sinh ra phương tiện thâm sâu. Trí sinh ra rộng lớn vô lượng. Niềm tin thanh tịnh kiên cố tăng trưởng. Căn lành không nghĩ bàn sinh ra. A tăng kỳ thiện xảo biến hoá thành tựu. Tâm cúng dường Phật hiện ra. Ân pháp môn vô tác, các đồ cúng dường vượt hơn chư Thiên, để cúng dường đức Phật.

Dùng tất cả lọng báu từ Ba La Mật sinh ra. Tất cả trướng hoa từ nơi hiểu thanh tịnh tất cả cảnh giới Phật sinh ra. Tất cả y từ vô sinh pháp nhẫn sinh ra. Tất cả lưới linh vào pháp kim cang tâm vô ngại sinh ra. Tất cả hương kiên cố, từ tâm hiểu tất cả pháp như huyễn sinh ra. Tất cả Phật chúng toà diệu báu, từ tâm khắp cùng tất cả Phật cảnh giới Như Lai toà sinh ra. Tất cả tràng báu, từ cúng dường Phật tâm không giải đãi sinh ra. Tất cả cung điện báu chỗ Phật ở, từ sự hiểu các pháp như mộng tâm hoan hỉ sinh ra.

Không chấp trước căn lành, không sinh căn lành, sinh ra tất cả mây hoa sen báu. Tất cả mây hương kiên cố. Tất cả mây hoa vô biên sắc. Tất cả mây y đủ thứ sắc đẹp. Tất cả

mây hương chiên đàn thanh tịnh vô biên. Tất cả mây long báu đẹp trang nghiêm. Tất cả mây hương đốt. Tất cả mây tràng hoa đẹp. Tất cả mây đồ trang nghiêm thanh tịnh, đều khắp pháp giới, hơn hẳn đồ các chư Thiên cúng dường, để cúng dường Phật.

Trên mỗi thân của các Bồ Tát đó, đều hiện ra bất khả thuyết trăm ngàn ức Na do tha Bồ Tát, thấy đều đầy khắp pháp giới hư không giới.

Tâm của các ngài đồng với ba đời chư Phật. Dùng pháp từ không điên đảo khởi lên, sức gia trì của vô lượng Như Lai, khai thị chúng sinh đạo an ổn. Đầy đủ bất khả thuyết danh vị cú. Vào khắp vô lượng pháp, trong tất cả Đà la ni, sinh ra tạng biện tài không thể cùng tận. Tâm chẳng sợ hãi. Sinh đại hoan hỉ, dùng bất khả thuyết vô

lượng vô tận, như thật khen ngợi pháp, khen ngợi Như Lai, chẳng có nhàm đủ.

Bấy giờ, tất cả chư Thiên, và các chúng Bồ Tát, thấy Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, không thể nghĩ bàn, đại anh hùng trong loài người.

Thân Phật vô lượng, không thể tính đếm. Hiện đủ thứ thần biến không thể nghĩ bàn. Khiến cho vô số chúng sinh, tâm đại hoan hỷ. Khắp cùng tất cả cõi hư không tất cả pháp giới. Dùng sự trang nghiêm của Phật mà trang nghiêm cho mình, khiến cho tất cả chúng sinh an trụ nơi căn lành. Thị hiện vô lượng thần lực của chư Phật, vượt qua tất cả các đường lời lẽ. Các đại Bồ Tát cùng khâm phục kính ngưỡng. Tuỳ sự ứng hoá,

đều khiến cho họ hoan hỷ. Trụ nơi thân rộng lớn của chư Phật. Công đức căn lành đều đã thanh tịnh, sắc tướng bậc nhất, chẳng có ai hơn được.

Cảnh giới trí huệ không thể cùng tận, từ trong tam muội vô tử sinh ra. Thân Phật chẳng có bờ mé, trụ khắp ở trong tất cả thân chúng sinh. Khiến cho vô lượng chúng sinh đều đại hoan hỷ, khiến cho tất cả chúng tánh trí huệ không đoạn tuyệt.

Bồ Tát trụ nơi chỗ trụ rất ráo của chư Phật. Sinh vào nhà của ba đời chư Phật. Khiến cho các chúng sinh nhiều không thể tính đếm, sinh niềm tin hiểu biết thanh tịnh. Khiến cho trí huệ của tất cả Bồ Tát đều thành tựu. Các căn vui thích. Mây pháp che khắp hư không pháp giới. Giáo hoá

điều phục chúng sinh không sót thừa. Tùy tâm chúng sinh, đều khiến cho họ được đầy đủ. Khiến cho họ an trụ nơi trí huệ không phân biệt, vượt qua trên tất cả chúng sinh.

Đắc được nhất thiết trí, phóng đại quang minh. Căn lành đời trước đều khiến cho hiển hiện. Khắp khiến cho tất cả chúng sinh, phát tâm đại nguyện. Khiến cho họ an trụ nơi trí huệ Phổ Hiền không thể hoại. Trụ khắp tất cả cõi nước chúng sinh. Từ trong chánh pháp bất thối mà sinh ra. Trụ nơi tất cả pháp giới bình đẳng. Biết rõ cơ nghi tâm của chúng sinh. Hiện bất khả thuyết bất khả thuyết đủ thứ thân Như Lai khác nhau. Chẳng phải lời lẽ thế gian có thể khen ngợi hết được. Hay khiến cho tất cả chúng sinh thường nhớ

niệm Phật. Đây khắp pháp giới, rộng độ quần sinh. Tùy người sơ pháp tâm muốn được lợi ích, mà dùng pháp bố thí, khiến cho họ được điều phục. Tin hiểu thanh tịnh, thị hiện sắc thân, không thể nghĩ bàn.

Bình đẳng quán sát chúng sinh, tâm không chấp trước, trụ nơi vô ngại. Đắc được mười lực của Phật, không có chướng ngại. Tâm thường ở trong định, chưa từng tán loạn, trụ nhất thiết trí.

Khéo khai thị diễn nói đủ thứ câu văn nghĩa lý chân thật. Vào được biển trí huệ thâm sâu không bờ mé. Sinh ra vô lượng công đức trí huệ tạng.

Luôn luôn dùng Phật nhưt, chiếu khắp pháp giới. Tùy theo nguyện lực thưở xưa, thường hiện không ẩn mất.

Luôn luôn trụ nơi pháp giới, trụ chỗ Phật trụ, chẳng có biến đổi. Nơi cái ta và của ta đều chẳng chấp trước. Trụ nơi pháp xuất thế gian, chẳng nhiễm pháp thế gian.

Nơi tất cả thế gian, kiến lập tràng trí huệ. Trí huệ đó rộng lớn, vượt khỏi thế gian. Không nhiễm trước, cứu các chúng sinh, khiến cho họ thoát khỏi bùn lầy, để nơi trí huệ tối thượng. Hết thấy phước đức, lợi ích chúng sinh, mà không hết được. Biết rõ trí huệ của tất cả Bồ Tát, tin và xu hướng quyết định, sẽ thành Chánh Giác. Dùng đại từ bi, hiện bất khả thuyết vô lượng thân Phật, đủ thứ sự trang nghiêm. Dùng âm thanh vi diệu, để diễn nói vô lượng pháp. Tuỳ theo ý của chúng sinh, đều khiến cho họ được đầy đủ.

Tại quá khứ, vị lai, hiện tại, tâm thường thanh tịnh, khiến cho các chúng sinh, chẳng chấp trước cảnh giới. Luôn thọ ký cho tất cả các Bồ Tát, khiến cho các Ngài đều vào trong chủng tánh của Phật. Sinh tại nhà Phật, được Phật quán đảnh.

Thường du hành mười phương, chưa từng ngừng nghỉ, mà nơi tất cả chẳng vui thích chấp trước. Pháp giới cõi Phật, thấy đều đi đến. Tâm của các chúng sinh, thấy đều biết rõ. Hết thấy phước đức xuất thế thanh tịnh, chẳng trụ sinh tử, mà nơi thế gian như hình ảnh hiện khắp.

Dùng trí huệ mặt trăng, chiếu khắp pháp giới. Thông đạt tất cả, thấy đều không có chỗ được. Luôn dùng trí huệ, biết các thế gian như huyễn, như hình ảnh, như mộng, như

biến hoá. Tất cả đều lấy tâm làm tự tánh. Như vậy mà trụ.

Tuỳ theo các chúng sinh nghiệp báo khác nhau. Tâm ưa thích khác nhau. Các căn đều khác nhau, mà thị hiện thân Phật. Như Lai luôn dùng vô số chúng sinh, mà vì họ sở duyên, để vì họ nói thế gian đều do duyên khởi. Biết các pháp tướng, thấy đều vô tướng, chỉ là một tướng, gốc của trí huệ. Muốn khiến cho chúng sinh lìa khỏi sự chấp trước các tướng, nên thị hiện tất cả tánh và tướng của thế gian, mà hành nơi thế gian, vì họ khai thị vô thượng bồ đề.

Vì muốn cứu hộ tất cả chúng sinh, nên xuất hiện nơi thế gian. Khai thị Phật đạo, khiến cho họ được thấy thân tướng của Như Lai. Phan duyên nghĩ nhớ, siêng năng tu tập, để diệt

trừ tướng phiền não của thế gian. Tu hạnh bồ đề, tâm chẳng tán loạn lay động. Nơi môn đại thừa, đều đắc được viên mãn, thành tựu nghĩa lợi của tất cả chư Phật.

Đều có thể quán sát căn lành của chúng sinh, mà không hoại diệt nghiệp báo thanh tịnh. Trí huệ thấu rõ, vào khắp ba đời.

Vĩnh viễn là khỏi sự phân biệt của tất cả thế gian, phóng lưới quang minh, chiếu khắp mười phương tất cả thế giới, chẳng có nơi nào mà không chiếu đến. Sắc thân tốt đẹp, ai thấy được cũng đều không nhầm. Dùng đại công đức trí huệ thần thông, sinh ra đủ thứ các hạnh Bồ Tát. Các căn cảnh giới, tự tại viên mãn, làm các Phật sự, làm xong liền chẳng còn nữa.

Khéo hay khai thị nhất thiết trí đạo, quá khứ, hiện tại, vị lai. Vì các Bồ Tát, khắp mưa vô lượng pháp vũ Đà la ni, khiến cho họ phát khởi sự ưa muốn vui thích rộng lớn, mà thọ trì tu tập.

Thành tựu công đức của tất cả chư Phật, viên mãn mạnh mẽ, vô biên sắc đẹp trang nghiêm thân. Tất cả thế gian chẳng đâu mà không thấy. Vĩnh viễn lìa khỏi tất cả pháp chướng ngại. Nơi tất cả pháp nghĩa chân thật, đã được thanh tịnh. Nơi pháp công đức đặc được tự tại.

Làm đại Pháp Vương, như mặt trời chiếu khắp. Làm ruộng phước thế gian, đủ đại oai đức. Nơi tất cả thế gian, khắp hiện hoá thân, phóng quang minh trí huệ, đều khiến cho họ khai ngộ. Muốn khiến cho chúng

sinh, biết Phật đầy đủ vô biên công đức. Dùng tư lự vô ngại, vắng đánh thọ ngôi. Tuỳ thuận thế gian, phương tiện khai đạo. Dùng tay trí huệ, an ủi chúng sinh. Làm đại y vương, khéo chữa các bệnh.

Tất cả thế gian vô lượng cõi nước, thấy đều đi đến, chưa từng ngừng nghỉ. Thanh tịnh huệ nhãn, lìa khỏi các chướng lòa, sẽ được thấy rõ. Chúng sinh làm nghiệp ác không thiện, có đủ thứ sự điều phục, khiến cho họ vào đạo. Khéo nắm lấy thời cơ, không có ngừng nghỉ.

Nếu các chúng sinh khởi tâm bình đẳng, tức là hoá hiện nghiệp báo bình đẳng. Tuỳ theo tâm ưa thích của họ, tuỳ theo nghiệp quả của họ, mà hiện thân Phật đủ thứ thần thông biến hoá, để vì họ nói pháp, khiến

cho họ ngộ hiểu. Đắc được pháp trí huệ, tâm đại hoan hỷ, các căn hớn hở, thấy vô lượng Phật. Khởi niềm tin thâm sâu. Sinh ra các căn lành, vĩnh viễn không thoái chuyển.

Tất cả chúng sinh, tùy theo nghiệp ràng buộc, ngủ mãi trong sinh tử. Như Lai ra đời, giác ngộ cho họ, an ủi tâm của họ, khiến cho họ không lo sợ. Nếu người thấy được Như Lai, đều khiến cho họ chứng nhập trí vô y nghĩa. Trí huệ thiện xảo thông đạt cảnh giới. Trang nghiêm tốt đẹp, không gì chói sáng lẫn được. Núi trí huệ mầm pháp đều đã thanh tịnh. Hoặc hiện thân Phật, hoặc hiện thân Bồ Tát, khiến cho các chúng sinh đến nơi không hoạn nạn. Vô số công đức trang nghiêm, nghiệp hạnh thành tựu, hiện nơi thế gian. Tất cả chư

Phật trang nghiêm thanh tịnh, thấy đều dùng tất cả trí nghiệp để thành tựu.

Thường giữ nguyện xưa, chẳng xả bỏ thế gian. Làm bạn lành kiên cố của các chúng sinh, thanh tịnh bậc nhất. Là cầu quang minh, khiến cho tất cả chúng sinh, đều được hiện thấy.

Chúng sinh ở trong sáu nẻo, có nhiều vô lượng vô biên. Chúng sinh giống như hạt bụi, lúc trên trời, lúc ở dưới đất, lúc làm súc sinh, lúc làm ngạ quỷ, lúc làm A tu la, lúc làm người. Trong sáu nẻo luân hồi, cùng nhau biến hoá, chẳng có lúc nào ngừng nghỉ. Phật dùng sức thần thông, luôn luôn tùy theo chúng sinh trong sáu nẻo, mà chẳng xả bỏ, thị hiện thân họ, để giáo hoá chúng sinh.

Từ nơi vô ngại, sinh ra sức lực rộng lớn, nhật tạng tối thắng, chẳng có chướng ngại. Nơi tịnh tâm giới, hiện ra hình bóng, tất cả thế gian, thấy đều thấy được. Dùng đủ thứ pháp, rộng bố thí cho chúng sinh. Phật là tạng vô biên quang minh. Các lực trí huệ, thấy đều viên mãn. Luôn dùng đại quang minh chiếu khắp chúng sinh. Tuỳ theo nguyện của họ, đều khiến cho họ được đầy đủ. Là khỏi các oán địch.

Là phước điền tối thượng. Tất cả chúng sinh cùng nhau nương nhờ. Phạm là có sự bố thí, đều khiến cho thanh tịnh. Tu chút hạnh lành, thọ vô lượng phước, đều khiến cho được vào vô tận trí địa. Là chủ của tất cả chúng sinh, gieo trồng căn lành tâm tịnh. Là ruộng tốt tối thượng của tất

cả chúng sinh, phát sinh phước đức. Trí huệ thâm sâu, phương tiện khéo léo, hay cứu tất cả khổ ba đường ác.

Tin hiểu như vậy. Quán sát như vậy. Vào trí huệ thâm sâu như vậy. Ngao du nơi biển công đức như vậy. Đến khắp nơi trí huệ hư không như vậy. Biết phước điền của chúng sinh như vậy. Chánh niệm hiện tiền quán sát như vậy. Quán các nghiệp tướng tốt của Phật như vậy. Quán sự hiện khắp thế gian của Phật như vậy. Quán thần thông tự tại của Phật như vậy.

Bấy giờ, đại chúng đó thấy mỗi lỗ chân lông của Như Lai, đều phóng ra trăm ngàn ức Na do tha A tăng kỳ quang minh. Mỗi quang minh, có A tăng kỳ màu sắc, A tăng kỳ sự thanh tịnh, A tăng kỳ sự chiếu sáng, khiến

cho A tăng kỳ chúng sinh quán sát, A tăng kỳ chúng sinh hoan hỷ, A tăng kỳ chúng sinh tin sâu tăng trưởng, A tăng kỳ chúng sinh ý chí ưa thích thanh tịnh, A tăng kỳ chúng sinh các căn mát mẻ, A tăng kỳ chúng sinh cung kính tôn trọng.

Bấy giờ, đại chúng đều thấy thân Phật, phóng ra trăm ngàn ức Na do tha đại quang minh không nghĩ bàn. Mỗi quang minh, đều có nhiều màu sắc không nghĩ bàn, nhiều quang minh không nghĩ bàn, chiếu đến vô biên pháp giới không nghĩ bàn.

Do thần lực của Phật, vang ra âm thanh lớn vi diệu. Âm thanh đó, diễn xướng trăm ngàn ức Na do tha bài kệ không thể nghĩ bàn, hơn hẳn hết thảy lời lẽ của các thế gian. Do tu căn lành xuất thế gian mà thành tựu.

Lại hiện ra trăm ngàn ức Na do tha sự trang nghiêm vi diệu không thể nghĩ bàn. Trong trăm ngàn ức Na do tha kiếp không thể nghĩ bàn, khen ngợi không thể hết được. Điều từ vô tận tự tại của Như Lai sinh ra.

Lại hiện ra bất khả thuyết chư Phật Như Lai xuất hiện ra đời, khiến cho các chúng sinh vào môn trí huệ, hiểu rõ nghĩa thâm sâu.

Lại hiện ra bất khả thuyết hết thấy sự biến hoá của chư Phật Như Lai. Tận pháp giới hư không giới, khiến cho tất cả thế gian bình đẳng thanh tịnh. Đó là do từ chỗ trụ vô chướng ngại nhất thiết trí của Như Lai sinh ra, cũng từ sự tu hành đức hạnh thù thắng không thể nghĩ bàn của Như Lai sinh ra.

Lại hiện ra trăm ngàn ức Na do tha quang minh báu sáng chói vi diệu, từ căn lành đại nguyện xưa phát sinh. Nhờ đã từng cúng dường vô lượng Như Lai, tu hạnh thanh tịnh, không phóng dật. Tâm Tát bà nhạ chẳng có chướng ngại, vì sinh ra căn lành.

Vì hiển Như Lai lực rộng khắp, vì dứt trừ nghi hoặc của tất cả chúng sinh, vì khiến cho đều được thấy Như Lai, vì khiến cho vô lượng chúng sinh trụ nơi căn lành. Vì hiển bày sức thần thông của Như Lai, không ai chiếu sáng lẫn được. Vì muốn khiến cho chúng sinh, khắp vào được nơi biển rốt ráo. Vì khiến cho đại chúng Bồ Tát của tất cả cõi nước chư Phật, đều đến tụ tập. Vì muốn khai thị môn Phật pháp không thể nghĩ bàn.

Bấy giờ, Như Lai dùng tâm bi che khắp, hiển bày nhất thiết trí, trang nghiêm tất cả. Muốn khiến cho chúng sinh trong thế giới, nhiều bất khả thuyết trăm ngàn ức Na do tha A tăng kỳ, người chưa tin thì tin, người tin rồi thì tăng trưởng, người đã tăng trưởng, thì khiến cho thanh tịnh. Người đã thanh tịnh, thì khiến cho thành thực. Người đã thành thực, thì khiến cho tâm được điều phục.

Quán sát pháp thâm sâu. Đầy đủ vô lượng trí huệ quang minh. Phát sinh tâm rộng lớn vô lượng. Tâm Tát bà nhạ chẳng có thối chuyển, chẳng trái với pháp tánh, chẳng sợ thật tế. Chứng được lý chân thật, đầy đủ tất cả hạnh Ba La Mật. Sinh ra căn lành xuất thế, thấy đều thanh tịnh. Như

Bồ Tát Phổ Hiền, đắc được tự tại của Phật.

Lìa khỏi cảnh giới ma, vào cảnh giới của chư Phật. Biết rõ pháp thâm sâu. Đắc được trí huệ khó nghĩ bàn. Thệ nguyện đại thừa, vĩnh viễn không thoái chuyển. Thường thấy chư Phật, chưa từng xả lìa. Thành tựu chứng đắc trí huệ, chứng được vô lượng pháp, đầy đủ tạng lực vô biên phước đức. Phát tâm hoan hỷ, vào bậc vô nghi hoặc, lìa ác thanh tịnh, y chiếu nhất thiết trí, thấy pháp chẳng động. Được vào tất cả chúng hội Bồ Tát. Thường sinh vào nhà các Như Lai ba đời.

Đức Thế Tôn hiện ra sự trang nghiêm như vậy, đều do quá khứ tích tập các căn lành mà thành tựu. Vì muốn điều phục các chúng sinh.

Vì khai thị đại oai đức của Như Lai. Vì chiếu rõ tạng trí huệ vô ngại. Vì thị hiện vô biên thắng đức của Như Lai, rất dũng mãnh. Vì hiển bày đại thần thông không thể nghĩ bàn của Như Lai. Dùng sức thần thông, nơi tất cả cõi, hiện ra thân Phật. Vì thị hiện thần thông biến hoá của Như Lai không bờ mé. Vì chí nguyện xưa thấy đều thành tựu viên mãn. Vì hiển bày trí huệ dũng mãnh của Như Lai, có thể đến khắp tất cả. Vì nơi pháp tự tại, thành đấng Pháp Vương. Vì sinh ra môn nhất thiết trí huệ. Vì thị hiện thân thanh tịnh của Như Lai. Vì lại hiện thân tối thù thắng vi diệu. Vì hiển bày chứng được pháp bình đẳng của chư Phật ba đời. Vì khai thị tạng căn lành thanh tịnh. Vì hiển bày sắc đẹp thể gian không gì sánh bằng. Vì

hiển bày tướng đầy đủ thập lực, khiến cho người thấy được không nhầm đủ. Vì làm mặt trời thế gian, chiếu soi ba đời.

Tự tại Pháp Vương tất cả công đức, đều từ căn lành thuở xưa hiện ra. Tất cả Bồ Tát nơi tất cả kiếp, tán thán khen ngợi, không thể hết được.

Bấy giờ, Đâu Suất Đà Thiên Vương dâng lên cúng dường Như Lai, các thứ đồ trang nghiêm như vậy rồi, cùng với trăm ngàn ức Na do tha A tăng kỳ Thiên tử Đâu Suất, hướng về đức Phật chấp tay, bạch Phật rằng: Thiện lai Thế Tôn ! Thiện lai Thiện Thệ ! Thiện lai Như Lai ! Ứng Chánh Đẳng Giác, xin thương xót mà ngự nơi cung điện này.

Bấy giờ, đức Thế Tôn dùng sự trang nghiêm của Phật, mà tự trang

nghiêm. Đầy đủ đại oai đức. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, sinh đại hoan hỉ. Vì tất cả Bồ Tát phát sinh tâm ngộ hiểu thâm sâu. Vì tất cả Thiên tử Đâu Suất Đà tăng thêm lợi ích dục lạc. Vì Thiên Vương Đâu Suất Đà cúng dường thừa sự không nhàm đủ. Vì vô lượng chúng sinh, duyên niệm Phật mà phát tâm. Vì vô lượng chúng sinh, gieo trồng căn lành thấy Phật, phước đức vô tận. Vì hay phát khởi niềm tin thanh tịnh. Vì thấy Phật cúng dường không mong cầu. Vì hết thấy chí nguyện đều thanh tịnh. Vì siêng tích tập căn lành, không giải đãi. Vì phát đại thệ nguyện, cầu nhất thiết trí. Nhận sự thỉnh cầu của Thiên Vương, đức Phật bèn vào điện Nhất Thiết Bảo Trang Nghiêm. Như ở thế giới

này, mười phương hết thấy tất cả thế giới, cũng đều như vậy.

Bảy giờ, điện Nhất Thiết Bảo Trang Nghiêm, tự nhiên có sự trang nghiêm tốt đẹp vi diệu. Hơn hẳn sự trang nghiêm của chư Thiên. Tất cả lưới báu giăng bày, che phủ chung quanh. Khắp mưa tất cả mây báu thượng diệu. Khắp mưa tất cả mây đồ trang nghiêm. Khắp mưa tất cả mây y báu. Khắp mưa tất cả mây hương chiên đàn. Khắp mưa tất cả mây hương kiên cố. Khắp mưa tất cả mây lọng báu trang nghiêm. Khắp mưa mây hoa tụ không thể nghĩ bàn. Khắp vang ra âm thanh kỹ nhạc không thể nghĩ bàn. Khen ngợi nhất thiết chủng trí của Như Lai. Và diệu pháp cùng tương ưng. Tất cả các đồ

cúng dường như vậy, đều hơn hẳn sự cúng dường của chư Thiên.

Bấy giờ, trong cung điện Đâu Suất, kỹ nhạc ca hát vang lên không ngừng. Nhờ thần lực của Phật, khiến cho Thiên Vương Đâu Suất tâm chẳng động loạn, căn lành thuở xưa đều được viên mãn. Vô lượng pháp lành tăng thêm kiên cố, tăng trưởng niềm tin thanh tịnh, khởi đại tinh tấn, sinh đại hoan hỉ. Chí thích thanh tịnh thâm sâu, phát tâm bồ đề, niệm pháp không dứt, tổng trì không quên.

Bấy giờ, Thiên Vương Đâu Suất Đà, nương oai lực của đức Phật, liền tự nhớ lại căn lành đã gieo trồng trong quá khứ ở chỗ các đức Phật, mà nói kệ rằng:

Xưa có Như Lai Vô Ngại Nguyệt

**Trong những cát tường thù thắng
nhất**

**Phật từng vào điện Trang
Nghiêm này**

**Cho nên chốn này cát tường nhất.
Xưa có Như Lai hiệu Quảng Trí
Trong những cát tường thù thắng
nhất**

**Phật từng vào điện Sắc Vàng này
Cho nên chốn này cát tường nhất.
Xưa có Như Lai hiệu Phổ Nhân
Trong những cát tường thù thắng
nhất**

**Phật từng vào điện Liên Hoa này
Cho nên chốn này cát tường nhất.
Xưa có Như Lai hiệu San Hô
Trong những cát tường thù thắng
nhất**

**Phật từng vào điện Bảo Tạng này
Cho nên chốn này cát tường nhất.**

Xưa có Như Lai Luân Sư Tử

**Trong những cát tường thù thắng
nhất**

**Phật từng vào điện Sơn Vương này
Cho nên chốn này cát tường nhất.**

Xưa có Như Lai hiệu Nhựt Chiếu

**Trong những cát tường thù thắng
nhất**

**Phật từng vào điện Chúng Hoa này
Cho nên chốn này cát tường nhất.**

Xưa có Như Lai Vô Biên Quang

**Trong những cát tường thù thắng
nhất**

**Phật từng vào điện Thụ Nghiêm này
Cho nên chốn này cát tường nhất.**

Xưa có Như Lai hiệu Pháp Tràng

**Trong những cát tường thù thắng
nhất**

**Phật từng vào điện Bảo Cung này
Cho nên chốn này cát tường nhất.**

**Xưa có Như Lai hiệu Trí Đăng
Trong những cát tường thù thắng
nhất**

**Phật từng vào điện Hương Sơn này
Cho nên chốn này cát tường nhất.
Xưa có Như Lai Công Đức Quang
Trong những cát tường thù thắng
nhất**

**Phật từng vào điện Ma Ni này
Cho nên chốn này cát tường nhất.**

**Như ở thế giới này, Thiên Vương
Đâu Suất nương thần lực của đức
Phật, dùng kệ khen ngợi chư Phật
quá khứ. Các Thiên Vương Đâu Suất
trong mười phương tất cả thế giới,
cũng đều khen ngợi công đức của
Phật như vậy.**

**Bấy giờ, đức Thế Tôn ở tại điện
Nhất Thiết Bảo Trang Nghiêm, ngồi**

kiết già trên toà sư tử Ma Ni Bảo Tạng.

Pháp thân thanh tịnh, diệu dụng tự tại, đồng một cảnh giới với chư Phật ba đời. Cùng vào một tánh với tất cả chư Phật. Mắt Phật thấu suốt, thấy tất cả pháp, đều không chướng ngại. Có oai lực rất lớn, du khắp pháp giới, chưa từng ngừng nghỉ. Đây đủ đại thần thông, tùy theo nơi nào có chúng sinh có thể hoá độ được, thấy đều đi đến. Dùng sự trang nghiêm vô ngại của tất cả chư Phật, mà trang nghiêm thân mình, khéo biết thời cơ, vì chúng sinh nói pháp.

Bất khả thuyết các chúng Bồ Tát, đều từ các phương khác, đủ thứ cõi nước cùng nhau tụ tập. Chúng hội thanh tịnh. Pháp thân không hai.

Không chỗ y chỉ, mà có thể tự tại sinh khởi hạnh môn của Phật.

Đức Phật ngự trên toà sư tử rồi, ở trong cung điện tự nhiên có vô lượng vô số sự thù thắng đặc biệt tốt đẹp hiện ra, hơn hẳn đồ cúng dường của chư Thiên. Đó là: Hoa, tràng hoa, y phục, hương thoa, hương bột, lọng báu, tràng phan, kỹ nhạc, ca ngợi. Những việc như vậy, mỗi mỗi đều nhiều không thể tính đếm được. Dùng tâm rộng lớn, cung kính tôn trọng, cúng dường đức Phật.

Tất cả trời Đâu Suất trong mười phương, cũng đều như thế.

KINH HOA NGHIÊM

ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT

PHẨM KỆ TÁN TRÊN CUNG TRỜI
ĐẦU SUẤT THỨ HAI MƯƠI BỐN

Bấy giờ, do thần lực của đức Phật, mỗi phương trong mười phương, đều có một vị đại Bồ Tát. Mỗi vị đều cùng với các Bồ Tát, nhiều như số hạt bụi vạn cõi Phật tụ lại. Từ trong các thế giới ngoài số hạt bụi vạn cõi Phật, đến chỗ đức Phật.

Danh hiệu của các Ngài là: Bồ Tát Kim Cang Tràng. Bồ Tát Kiên Cố Tràng. Bồ Tát Dũng Mãnh Tràng. Bồ Tát Quang Minh Tràng. Bồ Tát Trí Tràng. Bồ Tát Bảo Tràng. Bồ Tát Tinh Tấn Tràng. Bồ Tát Ly

**Cầu Tràng. Bồ Tát Tinh Tú Tràng.
Bồ Tát Pháp Tràng.**

Đến từ các cõi nước. Đó là: Thế giới Diệu Bảo. Thế giới Diệu Lạc. Thế giới Diệu Ngân. Thế giới Diệu Kim. Thế giới Diệu Ma Ni. Thế giới Diệu Kim Cang. Thế giới Diệu Ba Đầu Ma. Thế giới Diệu Bát La Hoa. Thế giới Diệu Chiên Đàn. Thế giới Diệu Hương.

Mỗi vị đại Bồ Tát, đều ở chỗ đức Phật, tịnh tu phạm hạnh. Đó là: Phật Vô Tận Tràng. Phật Phong Tràng. Phật Giải Thoát Tràng. Phật Oai Nghi Tràng. Phật Minh Tướng Tràng. Phật Thường Tràng. Phật Tối Thắng Tràng. Phật Tự Tại Tràng. Phật Phạm Tràng. Phật Quán Sát Tràng.

Các vị đại Bồ Tát đó, đến chỗ đức Phật rồi, đảnh lễ chân Phật. Nhờ thần lực của đức Phật, liền hoá làm toà sư tử Diệu Bảo Tạng. Có lưới báu giăng che đầy khắp chung quanh. Các chúng Bồ Tát, tùy theo phương của mình đến, ai nấy đều ngồi kiết già trên toà.

Thân của các vị đó, đều phóng ra trăm ngàn ức Na do tha A tăng kỳ quang minh thanh tịnh. Vô lượng quang minh đó, đều từ tâm báu thanh tịnh của Bồ Tát, là các lỗi ác đại nguyên mà sinh ra. Hiện bày pháp thanh tịnh tự tại của tất cả chư Phật. Dùng nguyện lực bình đẳng của các Bồ Tát, có thể khắp cứu hộ tất cả chúng sinh. Tất cả sự ưa thấy của thế gian, kẻ thấy được đều không hư vọng, thấy đều được điều phục.

Chúng Bồ Tát đó, đều đã thành tựu vô lượng công đức. Đó là: Du hí tất cả cõi nước chư Phật, chẳng có chướng ngại. Thấy pháp thân thanh tịnh không y chỉ. Dùng thân trí huệ, hiện vô lượng thân, đến khắp mười phương thừa sự chư Phật. Vào nơi vô lượng vô biên pháp tự tại không thể nghĩ bàn của chư Phật.

Trụ nơi vô lượng tất cả môn trí huệ, dùng trí huệ quang minh, khéo thấu rõ các pháp. Ở trong các pháp, đắc được vô sở úy, tùy chỗ diễn nói, hết thuở vị lai, biện tài vô tận. Dùng đại trí huệ, khai môn tổng trì. Mất huệ thanh tịnh, vào pháp giới thâm sâu. Trí huệ cảnh giới, không có bờ mé, rớt ráo thanh tịnh, giống như hư không.

Như cung trời Đâu Suất ở thế giới này, các chúng Bồ Tát vân tập như vậy. Mười phương tất cả cung trời Đâu Suất, đều có danh hiệu Bồ Tát như vậy, mà vân tập đến. Từ cõi nước đến, danh hiệu chư Phật, cũng đều giống nhau, chẳng có khác biệt.

Bấy giờ, từ hai đầu gối của đức Thế Tôn, phóng ra trăm ngàn ức Na do tha quang minh, chiếu khắp mười phương, tận pháp giới hư không giới, tất cả thế giới.

Các Bồ Tát đó, đều thấy tướng thần thông biến hoá của Phật ở đây. Các Bồ Tát đó, cũng thấy tướng thần thông biến hoá của tất cả Như Lai đó. Như vậy các Bồ Tát, lúc thuở xưa, cùng gieo trồng căn lành, tu hạnh Bồ Tát, với Tỳ Lô Giá Na Như Lai.

Đều đã ngộ nhập tự tại giải thoát thâm sâu của chư Phật, đắc được thân pháp giới không khác biệt. Vào tất cả cõi, mà chẳng chỗ trụ. Thấy vô lượng Phật, đều đến thừa sự. Ở trong một niệm, đi khắp pháp giới, tự tại vô ngại. Tâm ý thanh tịnh, như báu vô giá. Vô lượng vô số chư Phật Như Lai, thường gia trì hộ niệm, cùng ban cho sức lực, đến nơi rốt ráo bậc nhất bờ bên kia.

Luôn dùng tịnh niệm, trụ vô thượng giác. Niệm niệm luôn nhập vào nơi nhất thiết trí. Dùng nhỏ vào lớn, dùng lớn vào nhỏ, đều được tự tại, thông đạt vô ngại. Đã được thân Phật, đồng tánh với Phật, được nhất thiết trí. Từ nhất thiết trí mà sinh trí thân. Chỗ tu hành của tất cả Như Lai, đều có thể theo vào. Khai xiển vô

lượng pháp môn trí huệ. Đến được kim cang tràng đại trí bờ bên kia.

Đắc được định kim cang, sẽ dứt trừ các nghi hoặc. Đã đắc được thần thông tự tại của chư Phật, thì sẽ ở khắp tất cả mười phương cõi nước, giáo hoá điều phục, trăm ngàn vạn ức vô số chúng sinh. Nơi tất cả số, tuy chẳng chấp trước, nhưng khéo tu học thành tựu rốt ráo, phương tiện an lập tất cả các pháp.

Trăm ngàn ức Na do tha, bất khả thuyết vô tận tất cả vô lượng tạng công đức thanh tịnh ba đời, các chúng Bồ Tát như vậy, đều tập hội đến, ở chỗ đức Phật, Nhờ quang minh được thấy. Ở chỗ tất cả chư Phật, cũng đều như vậy.

Bảy giờ, Bồ Tát Kim Cang Tràng, nương thần lực của đức Phật,

quán sát khắp mười phương, mà nói
kệ rằng:

Như Lai chẳng ra đời
Cũng chẳng có Niết Bàn
Dùng đại nguyện lực xưa
Thị hiện pháp tự tại.
Pháp đó khó nghĩ bàn
Chẳng phải chỗ tâm hành
Trí huệ đến bờ kia
Mới thấy các cảnh Phật.
Sắc thân chẳng phải Phật
Âm thanh cũng như thế
Cũng chẳng là sắc thanh
Thấy sức thần thông Phật.
Trí ít không biết được
Cảnh thật của chư Phật
Lâu tu nghiệp thanh tịnh
Lúc đó mới thấu được.
Chánh Giác không chỗ đến
Cũng chẳng có chỗ đi

Thanh tịnh diệu sắc thân
Do thần lực hiển hiện.
Trong vô lượng thế giới
Thị hiện thân Như Lai
Rộng nói pháp vi diệu
Tâm Phật chẳng chấp trước.
Trí huệ không bờ mé
Thấu đạt tất cả pháp
Vào khắp nơi pháp giới
Thị hiện sức tự tại.
Chúng sinh và các pháp
Thấu đạt đều vô ngại
Khắp hiện các sắc tướng
Hết thấy tất cả cõi.
Muốn cầu nhất thiết trí
Sớm thành Vô Thượng Giác
Nên dùng tâm tịnh diệu
Tu tập hạnh bồ đề.
Nếu có thấy Như Lai
Oai thần lực như vậy

**Ở nơi đấng Tối Thắng
Cúng dường chớ sinh nghi.**

**Bấy giờ, Bồ Tát Kiên Cố Tràng
nương thần lực của đức Phật, quán
sát khắp mười phương, mà nói kệ
rằng:**

**Phật hơn không ai bằng
Thâm sâu không thể nói
Vượt khỏi đường lời lẽ
Thanh tịnh như hư không.
Ông quán Nhân Sư Tử
Sức thần thông tự tại
Đã lìa sự phân biệt
Mà khiến phân biệt thấy.
Đạo Sư vì khai diễn
Pháp vi diệu thâm sâu
Do bởi nhân duyên đó
Hiện thân không sánh này.
Đây là đại trí huệ
Nơi chư Phật tu hành**

Nếu ai muốn biết rõ
Phải thường gần gũi Phật.
Ý nghiệp thường thanh tịnh
Cúng dường các Như Lai
Tâm trọn chẳng nhàm chán
Vào được nơi Phật đạo.
Đủ vô lượng công đức
Vững trụ tâm bồ đề
Nhờ đó trừ lưới nghi
Quán Phật không nhàm đủ.
Thông đạt tất cả pháp
Đó là chân Phật tử
Người đó biết rõ được
Sức tự tại chư Phật.
Bậc đại trí nói pháp
Muốn vì các pháp bản
Nên khởi thắng hy vọng
Chỉ cầu vô thượng giác.
Nếu ai tôn kính Phật
Nhớ báo đáp ơn Phật

**Người đố trợn không là
Chỗ trụ của chư Phật.
Sao người có trí huệ
Nơi Phật được thấy nghe
Chẳng tu nguyện thanh tịnh
Phải hành đạo Phật tu.**

**Bấy giờ, Bồ Tát Dũng Mãnh
Tràng, nương thần lực của đức Phật,
mà nói kệ rằng:**

**Ví như mắt thanh tịnh
Nhờ mặt trời thấy sắc
Tâm tịnh cũng như vậy
Phật lực thấy Như Lai.
Như dùng sức tinh tấn
Tột nguồn đáy biển pháp
Trí lực cũng như vậy
Được thấy vô lượng Phật.
Ví như ruộng màu mỡ
Gieo trồng sẽ tươi tốt
Đất tâm tịnh như vậy**

Sinh ra các Phật pháp.
Như người được tạng báu
Lìa hẳn khổ bản cùng
Bồ Tát được Phật pháp
Lìa tâm dơ thanh tịnh.
Ví như thuốc Già Đà
Tiêu được tất cả độc
Phật pháp cũng như vậy
Diệt được các phiền não.
Chân thật thiện tri thức
Được Như Lai khen ngợi
Nhờ oai thần của Phật
Được nghe các Phật pháp.
Ví như vô số kiếp
Tài báu thí cho Phật
Chẳng biết Phật thật tướng
Đây cũng chẳng gọi thí.
Vô lượng các sắc tướng
Trang nghiêm nơi thân Phật
Chẳng phải trong sắc tướng

**Mà thấy được đức Phật.
Như Lai Đẳng Chánh Giác
Vắng lặng luôn chẳng động
Mà hay hiện thân khắp
Đầy khắp mười phương cõi.
Ví như cõi hư không
Chẳng sinh cũng chẳng diệt
Các Phật pháp như vậy
Rốt ráo chẳng sinh diệt.**

**Bấy giờ, Bồ Tát Quang Minh
Tràng, nương thần lực của đức Phật,
quán sát khắp mười phương, mà nói
kệ rằng:**

**Nhân gian và trên trời
Tất cả các thế giới
Khắp hiện diệu sắc thân
Thanh tịnh của Như Lai.
Ví như sức nhất tâm
Sinh ra đủ thứ tâm
Như vậy một thân Phật**

Khắp hiện tất cả Phật.
Bồ đề chẳng hai pháp
Cũng chẳng có các tướng
Mà ở trong hai pháp
Hiện tướng thân trang nghiêm.
Rõ pháp tánh vắng lặng
Nhu huyễn mà sinh khởi
Chỗ hành chẳng hết được
Đạo Sư hiện như vậy.
Ba đời tất cả Phật
Pháp thân đều thanh tịnh
Tuỳ theo sự ứng hoá
Khắp hiện diệu sắc thân.
Nhu Lai không nghĩ nói
Ta hiện thân như vậy
Tự nhiên mà thị hiện
Chưa từng khởi phân biệt.
Pháp giới chẳng khác biệt
Cũng chẳng chỗ y chỉ
Mà ở trong thế gian

**Thị hiện vô lượng thân.
Thân Phật chẳng biến hoá
Chẳng phải chẳng biến hoá
Ở trong pháp không biến
Thị hiện hình biến hoá.
Chánh Giác không thể lường
Pháp giới hư không thấy
Sâu rộng không bờ đáy
Đường lời nói đều bậc.
N hư Lai khéo thông đạt
Tất cả nơi hành đạo
Pháp giới các cõi nước
Chỗ đến đều vô ngại.**

**Bấy giờ, Bồ Tát Trí Tràng, nương
thần lực của đức Phật, quán sát khắp
mười phương, mà nói kệ rằng:**

**Nếu người hay tin thọ
Nhất thiết trí vô ngại
Tu tập hạnh bồ đề
Tâm đó không thể lường.**

Trong tất cả cõi nước
Khắp hiện vô lượng thân
Mà thân chẳng tại xứ
Cũng chẳng trụ nơi pháp.
Mỗi mỗi các Như Lai
Thần lực thị hiện thân
Kiếp không thể nghĩ bàn
Tính đếm không hết được.
Ba đời các chúng sinh
Đều biết được số đó
Thân Như Lai thị hiện
Số đó không biết được.
Lúc hiện một hai thân
Cho đến vô lượng thân
Khắp hiện mười phương cõi
Kỳ thật chẳng hai thứ.
Ví như trăng tròn sáng
Khắp hiện tất cả nước
Hình bóng tuy vô lượng
Gốc trăng chưa từng hai.

Như vậy trí vô ngại
Thành tựu Đẳng Chánh Giác
Khắp hiện tất cả cõi
Thể Phật cũng không hai.
Chẳng một cũng chẳng hai
Cũng chẳng phải vô lượng
Tuỳ theo sự ứng hoá
Thị hiện vô lượng thân.
Thân Phật chẳng quá khứ
Cũng chẳng phải vị lai
Một niệm hiện sinh ra
Thành đạo và Niết Bàn.
Như huyễn hoá màu sắc
Không sinh cũng không khởi
Thân Phật cũng như vậy
Thị hiện chẳng có sinh.

Bấy giờ, Bồ Tát Bảo Tràng,
nương thân lực của Phật, quán sát
khắp mười phương, mà nói kệ rằng:
Thân Phật không số lượng

**Thị hiện thân có lượng
Tuỳ theo người được thấy
Đạo Sư hiện như vậy.
Thân Phật chẳng xứ sở
Đầy đầy khắp mọi nơi
Như không chẳng bờ mé
Như vậy khó nghĩ bàn.
Chẳng phải nơi tâm hành
Tâm chẳng ở trong khởi
Trong cảnh giới chư Phật
Rốt ráo chẳng sinh diệt.
Như mắt sinh ra màng
Chẳng trong cũng chẳng ngoài
Thế gian thấy chư Phật
Nên biết cũng như vậy.
Vì lợi ích chúng sinh
Như Lai hiện ra đời
Chúng sinh thấy có hiện
Mà thật chẳng ra đời.
Không thể dùng cõi nước**

**Ngày đêm mà thấy Phật
Năm tháng một sát na
Nên biết đều như vậy.
Chúng sinh nói như vậy
Ngày đó Phật thành đạo
Như Lai được bồ đề
Thật chẳng liên hệ ngày.
Như Lai là phân biệt
Vượt các số thế gian
Ba đời các Đạo Sư
Xuất hiện đều như vậy.
Ví như mặt trời sáng
Chẳng hợp với đêm tối
Mà nói ngày đêm ấy
Các Phật pháp như vậy.
Ba đời tất cả kiếp
Chẳng hợp với Như Lai
Mà nói Phật ba đời
Pháp Đạo Sư như vậy.**

**Bấy giờ, Bồ Tát Tinh Tấn Tràng,
nương thần lực của đức Phật, quán
sát khắp mười phương, mà nói kệ
rằng:**

**Tất cả các Đạo Sư
Thân đồng nghĩa cũng vậy
Khắp trong mười phương cõi
Tuỳ ứng hiện đủ thân.
Ông quán đảnh Mâu Ni
Chỗ làm rất kỳ đặc
Đầy đầy nơi pháp giới
Tất cả đều không thừa.
Thân Phật chẳng ở trong
Cũng chẳng ở bên ngoài
Vì thần lực hiển hiện
Pháp Đạo Sư như vậy.
Tuỳ các loại chúng sinh
Nghiệp đời trước tích tập
Đủ thứ thân như vậy
Thị hiện đều khác nhau.**

**Chư Phật thân như vậy
Vô lượng không thể đếm
Chỉ trừ đấng Đại Giác
Không thể nghĩ bàn được.
Như dùng ngã khó nghĩ
Tâm nghiệp không thể lấy
Phật khó nghĩ cũng vậy
Chẳng tâm nghiệp sở hiện.
Như cõi không nghĩ bàn
Mà thấy tịnh trang nghiêm
Phật khó nghĩ cũng vậy
Diệu tướng không thể hiện.
Ví như tất cả pháp
Do các duyên sinh khởi
Thấy Phật cũng như vậy
Hà tất các nghiệp thiện.
Ví như châu như ý
Mãn nguyện tâm chúng sinh
Pháp chư Phật như vậy
Đều mãn tất cả nguyện.**

**Trong vô lượng cõi nước
Đạo Sư hiện ra đời
Vì tùy nguyện lực họ
Khắp ứng nơi mười phương.**

**Bấy giờ, Bồ Tát Ly Cầu Tràng
nương thần lực của đức Phật, quán
sát khắp mười phương, mà nói kệ
rằng:**

**Như Lai đại trí quang
Khắp tịnh các thế gian
Thế gian đã tịnh rồi
Khai thị các Phật pháp.
Nếu có người muốn thấy
Số chúng sinh bằng Phật
Thấy đều ứng tâm họ
Mà thật chẳng chỗ đến.
Dùng Phật làm cảnh giới
Chuyên niệm mà chẳng nghĩ
Người đó thấy được Phật
Số đó bằng với tâm.**

**Thành tựu pháp bạch tịnh
Đầy đủ các công đức
Kia nơi nhất thiết trí
Chuyên niệm tâm chẳng xả.
Đạo Sư vì chúng sinh
Nhu đáng diễn nói pháp
Tuỳ theo nơi giáo hoá
Khắp hiện thân tối thắng.
Thân Phật và thế gian
Tất cả đều vô ngã
Ngộ đây thành Chánh Giác
Lại vì chúng sinh nói.
Tất cả Nhân Sư Tử
Vô lượng sức tự tại
Thị hiện niệm đồng thân
Thân đó đều khác nhau.
Thế gian thân như vậy
Thân chư Phật cũng thế
Biết rõ tự tánh đó
Tức là nói danh Phật.**

Như Lai khắp thấy biết
Thấu rõ tất cả pháp
Phật pháp và bồ đề
Cả hai không thể được.
Đạo Sư không đến đi
Cũng lại chẳng chỗ trụ
Xa lìa các điên đảo
Đó gọi Đẳng Chánh Giác.

Bấy giờ, Bồ Tát Tinh Tú Tràng,
nương thần lực của đức Phật, quán
sát khắp mười phương, mà nói kệ
rằng:

Như Lai chẳng chỗ trụ
Khắp trụ tất cả cõi
Tất cả cõi đều đến
Tất cả nơi đều thấy.
Phật tùy tâm chúng sinh
Khắp hiện tất cả thân
Thành đạo chuyển pháp luân
Và với Bát Niết Bàn.

**Chư Phật không nghĩ bàn
Ai hay nghĩ bàn Phật
Người đó thấy Chánh Giác
Người đó hiện tối thắng.
Tất cả pháp như vậy
Cảnh chư Phật cũng thế
Cho đến không một pháp
Như trong có sinh diệt.
Chúng sinh vọng phân biệt
Là Phật là thế giới
Người thấu đạt pháp tánh
Không Phật không thế giới.
Như Lai khắp hiện tiền
Khiến chúng sinh tin vui
Phật thể bất khả đắc
Đó cũng không chỗ thấy.
Nếu ở tại thế gian
Xa lìa mọi chấp trước
Không ngại tâm hoan hỷ
Nơi pháp được khai ngộ.**

**Do thần lực hiện ra
Tức nói đó là Phật
Ba đời tất cả thời
Cầu đều chẳng chỗ có.
Nếu biết được như vậy
Tâm ý và các pháp
Tất cả đều thấy biết
Sớm được thành Như Lai.
Trong lời nói hiển bày
Tất cả Phật tự tại
Chánh Giác vượt lời nói
Giả dùng lời lẽ nói.**

**Bấy giờ, Bồ Tát Pháp Tràng,
nương thần lực của đức Phật, quán
sát khắp mười phương, mà nói kệ
rằng:**

**Thà luôn luôn thọ đủ
Tất cả khổ thế gian
Quyết không xa Như Lai
Chẳng thấy sức tự tại.**

**Nếu có các chúng sinh
Chưa phát tâm bồ đề
Khi được nghe danh Phật
Chắc chắn thành bồ đề.
Nếu có người trí huệ
Một niệm phát đạo tâm
Sẽ thành đấng Vô Thượng
Đừng sinh tâm nghi hoặc.
Nhu Lai tự tại lực
Vô lượng kiếp khó gặp
Nếu sinh một niệm tin
Sớm chứng vô thượng đạo.
Nếu như trong niệm niệm
Cúng dường vô lượng Phật
Chưa biết pháp chân thật
Chẳng gọi là cúng dường.
Nếu nghe pháp như vậy
Chư Phật từ đây sinh
Tuy trải vô lượng khổ
Chẳng bỏ hạnh bồ đề.**

**Khi nghe sinh trí huệ
Pháp chỗ chư Phật vào
Khắp ở trong pháp giới
Thành Đạo Sư ba đời.
Tuy hết thuở vị lai
Đến khắp các cõi Phật
Chẳng cầu diệu pháp này
Quyết chẳng thành bồ đề.
Chúng sinh xưa đến nay
Sinh tử trôi nổi lâu
Chẳng biết pháp chân thật
Nên chư Phật ra đời.
Các pháp không thể hoại
Cũng chẳng ai phá được
Tự tại đại quang minh
Khắp hiện nơi thế gian.**



KINH HOA NGHIÊM ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT

QUYỂN HAI MƯƠI BA

**PHẨM THẬP HỒI HƯỚNG
THỨ HAI MƯƠI LĂM**

Bấy giờ, Bồ Tát Kim Cang Tràng, nương thần lực của đức Phật, nhập vào tam muội Bồ Tát Trí Quang.

Vào tam muội đó rồi, mỗi phương trong mười phương, qua ngoài các thế giới, nhiều như số hạt bụi mười vạn cõi Phật, có các đức Phật, nhiều như số hạt bụi mười vạn cõi Phật, đều đồng danh hiệu. Hiệu là Phật Kim Cang Tràng, xuất hiện ở trước Bồ Tát Kim Cang Tràng. Đều khen ngợi rằng: Lành thay ! Lành

thay ! Thiện nam tử ! Có thể vào được tam muội Bồ Tát Trí Quang này.

Thiện nam tử ! Đây là do thần lực của các đức Phật, mỗi phương trong mười phương, nhiều như số hạt bụi mười vạn cõi Phật, cùng gia hộ cho ông, cũng là nguyện lực thưở xưa của đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai, sức lực oai thần, và do trí huệ thanh tịnh của ông, do căn lành tăng trưởng thù thắng của các Bồ Tát, khiến cho ông vào tam muội này, để diễn nói pháp.

Vì khiến cho các Bồ Tát, đắc được thanh tịnh vô úy, vì đầy đủ vô ngại biện tài. Vì vào vô ngại trí địa. Vì đại tâm trụ nhất thiết trí. Vì thành tựu căn lành vô tận. Vì đầy đủ bách pháp vô ngại. Vì vào nơi phổ môn pháp giới. Vì hiện tất cả thần lực của

Phật. Vì tiền tế niệm trí không dứt. Vì được tất cả chư Phật hộ trì các căn. Vì dùng môn vô ngại, để rộng nói các pháp. Vì nghe đều thấu hiểu, thọ trì không quên. Vì nhiếp tất cả căn lành của các Bồ Tát. Vì thành biện trợ đạo xuất thế. Vì chẳng dứt trí huệ nhất thiết trí. Vì khai phát đại nguyện. Vì giải thích diễn nghĩa. Vì biết rõ pháp giới. Vì khiến cho các Bồ Tát thấy đều hoan hỷ. Vì tu căn lành bình đẳng của tất cả chư Phật. Vì hộ trì giống tánh của tất cả Như Lai. Cho nên diễn nói thập hồi hướng của các Bồ Tát.

Phật tử ! Ông nên nương oai thần lực của Phật, mà diễn nói pháp này. Vì được Phật hộ niệm. Vì an trụ ở nhà Phật. Vì tăng thêm lợi ích công đức xuất thế. Vì được Đà la ni quang

minh. Vì vào Phật pháp không chướng ngại. Vì đại quang minh chiếu khắp pháp giới. Vì tập pháp thanh tịnh không lỗi lầm. Vì trụ cảnh giới trí huệ rộng lớn. Vì được pháp quang minh không chướng ngại.

Bấy giờ, chư Phật liền ban cho Bồ Tát Kim Cang Tràng vô lượng trí huệ. Ban cho biện tài vô ngại. Ban cho phương tiện khéo phân biệt câu nghĩa. Ban cho pháp quang minh vô ngại. Ban cho thân Như Lai bình đẳng. Ban cho vô lượng âm thanh thanh tịnh khác nhau. Ban cho tam muội Bồ Tát quán sát không thể nghĩ bàn. Ban cho trí không thể cản trở phá hoại tất cả căn lành hồi hướng. Ban cho phương tiện thiện xảo quán sát tất cả pháp thành tựu. Ban cho biện tài tất cả mọi nơi nói tất cả pháp

không dứt. Tại sao ? Vì sức căn lành nhập vào tam muội này.

Bấy giờ, chư Phật, thấy đều dùng tay phải sờ đầu Bồ Tát Kim Cang Tràng. Bồ Tát Kim Cang Tràng được sờ đầu rồi, liền từ định mà dậy. Nói với các Bồ Tát rằng: Phật tử ! Đại Bồ Tát có đại nguyện không thể nghĩ bàn, sung mãn pháp giới, khắp cứu hộ tất cả chúng sinh. Đó là tu học hồi hướng của tất cả chư Phật, quá khứ hiện tại và vị lai.

Phật tử ! Đại Bồ Tát hồi hướng có bao nhiêu loại ? Phật tử ! Đại Bồ Tát hồi hướng có mười loại. Ba đời chư Phật đều cùng diễn nói.

Những gì là mười ? Một là cứu hộ tất cả chúng sinh, là tướng chúng sinh hồi hướng. Hai là bất hoại hồi hướng. Ba là đồng với tất cả chư

Phật hồi hướng. Bốn là đến tất cả mọi nơi hồi hướng. Năm là vô tận công đức tạng hồi hướng. Sáu là vào tất cả căn lành bình đẳng hồi hướng. Bảy là đồng tùy thuận tất cả chúng sinh hồi hướng. Tám là chân như tướng hồi hướng. Chín là không ràng buộc, không chấp trước giải thoát hồi hướng. Mười là vào pháp giới vô lượng hồi hướng.

Phật tử ! Đó là mười loại hồi hướng của đại Bồ Tát. Chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại, đã nói, đang nói và sẽ nói.

Hồi hướng thứ nhất cứu hộ chúng sinh là tướng chúng sinh.

Phật tử ! Thế nào là đại Bồ Tát cứu hộ tất cả chúng sinh là tướng chúng sinh hồi hướng ?

Phật tử ! Đại Bồ Tát đó thực hành Đàn Ba La Mật. Thanh tịnh Thi La Ba La Mật. Tu Sằn Đề Ba La Mật. Khởi tinh tấn Ba La Mật. Vào thiền định Ba La Mật. Trụ Bát Nhã Ba La Mật. Đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả. Tu vô lượng căn lành như vậy.

Khi Bồ Tát tu căn lành, thì nghĩ như vậy: Nguyên căn lành này lợi ích khắp tất cả chúng sinh, đều khiến cho thanh tịnh, đến nơi rốt ráo. Vĩnh viễn lìa khỏi địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, vua Diêm La .v.v... vô lượng khổ não.

Khi đại Bồ Tát trồng căn lành, thì đem căn lành của mình hồi hướng như vậy: Tôi sẽ vì tất cả chúng sinh làm nhà, khiến cho họ tránh khỏi tất cả các sự khổ.

Vì tất cả chúng sinh mà bảo hộ họ, khiến cho họ giải thoát tất cả phiền não.

Vì tất cả chúng sinh làm chỗ nương tựa, khiến cho họ lìa khỏi các sợ hãi.

Vì tất cả chúng sinh làm chỗ hướng về, khiến cho họ đến được nơi nhất thiết trí.

Vì tất cả chúng sinh làm chỗ bình an, khiến cho họ được nơi an ổn rất ráo.

Vì tất cả chúng sinh làm ánh sáng, khiến cho họ được trí huệ quang minh, diệt trừ ngu si đen tối.

Vì tất cả chúng sinh làm đuốc, để phá tất cả đen tối vô minh.

Vì tất cả chúng sinh làm đèn sáng, khiến cho họ trụ nơi thanh tịnh rất ráo.

Vì tất cả chúng sinh làm Đạo Sư, để dẫn họ, khiến cho họ vào pháp chân thật.

Vì tất cả chúng sinh làm đại Đạo Sư, ban cho họ đại trí huệ vô ngại.

Phật tử ! Đại Bồ Tát đem các căn lành hồi hướng như vậy, bình đẳng lợi ích tất cả chúng sinh, rốt ráo đều khiến cho họ được nhất thiết trí.

Phật tử ! Đại Bồ Tát thủ hộ hồi hướng những người chẳng phải thân hữu, đồng với những người thân hữu, bình đẳng chẳng có sự khác biệt. Tại sao ? Vì Bồ Tát vào tánh bình đẳng của tất cả các pháp. Chẳng ở nơi chúng sinh mà khởi một niệm nghĩ chẳng phải thân hữu. Nếu như có chúng sinh ở chỗ Bồ Tát, khởi tâm oán hại, thì Bồ Tát cũng dùng mắt từ bi nhìn họ, quyết chẳng có sự hờn

giận. Khắp vì chúng sinh làm bậc thiện tri thức, diễn nói chánh pháp, khiến cho họ tu tập.

Ví như biển cả, tất cả các thứ độc không thể biến hoại được, Bồ Tát cũng vậy. Tất cả kẻ ngu si chẳng có trí huệ, chẳng biết ân đức, sân hận ngoan độc, kiêu mạn tự đại. Tâm họ mù tối, chẳng biết pháp lành. Các loại chúng sinh ác như vậy, đủ thứ bức bách náo hại, Bồ Tát không động loạn.

Ví như mặt trời xuất hiện nơi thế gian, chẳng do bởi kẻ sinh ra mù loà không thấy, mà ẩn đi không hiện. Lại chẳng do bởi thành Càn Thát Bà, tay A Tu La, cây Diêm Phù Đề, núi cao, hang sâu, bụi khói, mây mù, các vật như vậy che lấp, mà ẩn đi không hiện. Cũng lại chẳng do bởi thời tiết

biến đổi, mà ẩn đi không hiện, đại Bồ Tát cũng lại như thế.

Có phước đức lớn, tâm Bồ Tát sâu rộng, chánh niệm quán sát, chẳng thôi lui khuất phục. Vì muốn rốt ráo công đức trí huệ. Nơi pháp vô thượng thù thắng, tâm sinh chí muốn. Pháp quang chiếu khắp, thấy tất cả nghĩa. Nơi các pháp môn, trí huệ tự tại. Thường vì lợi ích tất cả chúng sinh, mà tu pháp lành. Chưa từng làm khởi tâm xả bỏ chúng sinh. Chẳng vì chúng sinh tâm tánh tệ ác, tà kiến sân hận ô trược, khó điều phục, mà xả bỏ, không tu hồi hướng.

Chỉ dùng giáp Bồ Tát đại nguyện để tự trang nghiêm, cứu hộ chúng sinh, luôn chẳng thôi chuyển. Chẳng vì chúng sinh chẳng biết báo ân, mà thôi lui hạnh Bồ Tát, xả bỏ đạo bồ đề.

Chẳng vì phạm phu ngu si cùng đồng một nơi, xả lìa tất cả căn lành như thật. Chẳng vì chúng sinh khởi lỗi ác, khó có thể nhẫn thọ, mà nơi chỗ họ, sinh tâm nhàm chán.

Tại sao ? Ví như mặt trời, chẳng những vì một việc, mà xuất hiện thế gian. Đại Bồ Tát cũng lại như thế. Chẳng những vì một chúng sinh, mà tu các căn lành, hồi hướng Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Vì cứu hộ khắp tất cả chúng sinh, mà tu căn lành, hồi hướng Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Như vậy chẳng những vì thanh tịnh một cõi Phật. Chẳng những vì tin một vị Phật. Chẳng những vì thấy một vị Phật. Chẳng những vì thấu rõ một pháp, mà khởi trí nguyện lớn, hồi hướng Vô Thượng Chánh Đẳng

Chánh Giác. Khắp vì thanh tịnh tất cả cõi Phật, tin khắp tất cả các đức Phật, khắp thừa sự cúng dường tất cả chư Phật, hiểu khắp tất cả Phật pháp, mà phát nguyện lớn, tu các căn lành, hồi hướng Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Phật tử ! Đại Bồ Tát dùng các Phật pháp, mà làm sở duyên. Khởi tâm rộng lớn, tâm chẳng thoái chuyển. Ở trong vô lượng kiếp, tu tập tâm báu hi hữu khó được, thấy đều bình đẳng với tất cả chư Phật. Bồ Tát quán các căn lành như vậy, tâm tin thanh tịnh, đại bi kiên cố.

Dùng tâm thâm sâu, tâm hoan hỷ, tâm thanh tịnh, tâm tối thắng, tâm nhu nhuyễn, tâm từ bi, tâm thương xót, tâm nhiếp hộ, tâm lợi ích, tâm an lạc, khắp vì chúng sinh hồi hướng

chân thật, chẳng phải chỉ là lời nói suông.

Phật tử ! Khi Đại Bồ Tát dùng các căn lành hồi hướng, thì nghĩ như vậy: Dem căn lành của tôi, nguyện cho tất cả các loài, tất cả chúng sinh, đều được thanh tịnh, công đức viên mãn. Không thể trở ngại hư hoại, không thể cùng tận. Thường được tôn trọng, chánh niệm chẳng quên. Được trí huệ quyết định, đủ vô lượng trí. Thân miệng ý nghiệp, tất cả công đức, viên mãn trang nghiêm.

Lại nghĩ như vậy: Dem căn lành này, khiến cho tất cả chúng sinh, thừa sự cúng dường tất cả chư Phật, chẳng bỏ qua. Ở chỗ các đức Phật, tin thanh tịnh không hư hoại. Nghe được chánh pháp, thì đoạn các nghi hoặc, nhớ trì không quên, như pháp

nói mà tu hành. Ở chỗ Như Lai, khởi tâm cung kính. Nghiệp thân thanh tịnh, an trụ vô lượng căn lành rộng lớn. Vĩnh viễn lìa khỏi bản cùng, bảy tài đều đầy đủ.

Ở chỗ các đức Phật, thường theo tu học, thành tựu vô lượng căn lành thù thắng vi diệu. Bình đẳng ngộ hiểu, trụ nhất thiết trí. Dùng mắt vô ngại, bình đẳng nhìn chúng sinh. Các tướng trang nghiêm thân không tỳ vết. Lời nói âm thanh thanh tịnh vi diệu, công đức viên mãn. Các căn điều phục, mười lực thành tựu. Thiện tâm đầy đủ, chẳng chỗ nương trụ. Khiến cho tất cả chúng sinh, khắp được sự an vui của Phật, được vô lượng trụ, trụ chỗ trụ của Phật.

Phật tử ! Đại Bồ Tát thấy các chúng sinh, tạo nghiệp ác, thọ các

khổ nặng. Do đó, chúng ngại nên chẳng thấy Phật, chẳng nghe Pháp, chẳng gặp Tăng. Bèn nghĩ như vậy: Tôi sẽ ở trong các đường ác đó, thế các chúng sinh thọ đủ thứ khổ, khiến cho họ được giải thoát. Khi Bồ Tát thọ khổ độc như vậy, thì càng tinh tấn hơn, chẳng bỏ, chẳng tránh, chẳng kinh, chẳng sợ, chẳng lùi, chẳng khiếp, chẳng có nhàm mỏi. Tại sao ? Vì như lời nguyện, quyết muốn đảm nhiệm tất cả chúng sinh, khiến cho họ được giải thoát.

Bấy giờ, Bồ Tát nghĩ như vậy: Tất cả chúng sinh ở trong sinh già bệnh chết, nơi các khổ nạn, theo nghiệp lưu chuyển. Tà kiến chẳng có trí huệ, mất các pháp lành. Tôi phải cứu họ, khiến cho họ được thoát khỏi.

Lại nữa, các chúng sinh, bị lưới ái ràng buộc, lọng si che đậy. Nhiệm trước các cõi, theo đuổi không bỏ. Vào lồng cũi khổ não, làm nghiệp hạnh ma, phước trí đều hết. Thường ôm lòng nghi hoặc, chẳng thấy nơi an ổn. Chẳng biết con đường thoát khỏi, ở nơi sinh tử, trôi nổi không ngừng. Luôn bị ngập chìm trong khổ bùn lầy.

Bồ Tát thấy rồi, khởi tâm đại bi. Muốn khiến cho chúng sinh, đều được giải thoát. Dem tất cả căn lành hồi hướng. Dùng tâm rộng lớn hồi hướng. Như Bồ Tát ba đời tu hồi hướng. Hồi hướng như đại hồi hướng trong kinh có nói. Nguyên các chúng sinh đều được thanh tịnh, rốt ráo thành tựu nhất thiết chủng trí.

Lại nghĩ như vậy: Sự tu hành của tôi, muốn khiến cho chúng sinh, thấy đều được thành vua vô thượng trí. Chẳng vì thân mình cầu giải thoát, chỉ vì cứu giúp tất cả chúng sinh, khiến cho họ đều được tâm nhất thiết trí, qua dòng sinh tử, giải thoát các thứ khổ.

Lại nghĩ như vậy: Tôi sẽ khắp vì tất cả chúng sinh thọ các khổ, khiến cho họ được thoát khỏi hồ sinh tử vô lượng thứ khổ. Tôi sẽ khắp vì tất cả chúng sinh, ở trong tất cả thế giới, trong tất cả cõi ác, hết kiếp thuở vị lai thọ tất cả khổ, nhưng vẫn thường vì chúng sinh siêng tu căn lành.

Tại sao ? Thà tôi một mình thọ các khổ như vậy, chẳng khiến cho chúng sinh đoạ vào địa ngục. Tôi sẽ ở trong địa ngục, súc sinh, vua Diêm

La .v.v... các chỗ hiểm nạn, đem thân tôi để chuộc, cứu lấy tất cả chúng sinh trong đường ác, khiến cho họ được giải thoát.

Lại nghĩ như vậy: Tôi nguyện bảo hộ tất cả chúng sinh, quyết chẳng xả bỏ. Tôi nói lời thành thật, chẳng có hư vọng. Tại sao ? Tôi vì cứu độ tất cả chúng sinh, mà phát tâm bồ đề. Chẳng vì thân mình, cầu đạo vô thượng. Cũng chẳng vì cầu cảnh giới năm dục, cùng với đủ thứ dục lạc trong ba cõi, mà tu hạnh bồ đề.

Tại sao ? Vì sự vui thế gian, đâu chẳng là khổ. Cảnh giới các ma, chỉ người ngu mới tham, chư Phật thì quả trách. Tất cả các khổ hoạn, do đây mà sinh ra. Địa ngục, ngạ quỷ và súc sinh, nơi vua Diêm Vương, giận thù kiện tụng huỷ nhục lẫn nhau.

Các điều ác như vậy, đều do tham trước năm dục mà ra. Tham mê năm dục, xa lìa chư Phật, chướng ngại sinh về cõi trời, hà huống đắc được Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Bồ Tát quán các thế gian như vậy, bớt tham dục vị, thọ vô lượng khổ. Trọn không vì năm dục lạc đó, mà cầu vô thượng bồ đề, tu hạnh Bồ Tát. Chỉ vì an lạc tất cả chúng sinh, phát tâm tu tập, thành tựu viên mãn đại nguyện, cắt đứt những dây khổ đau của chúng sinh, khiến cho họ được giải thoát.

Phật tử ! Đại Bồ Tát lại nghĩ: Tôi sẽ đem căn lành hồi hướng như vậy: Khiến cho tất cả chúng sinh được vui rớt ráo, vui lợi ích, vui chẳng thọ, vui vắng lặng, vui không nương tựa, vui

không động, vui vô lượng, vui không xả bỏ, không thối lùi. Vui bất diệt, vui nhất thiết trí.

Lại nghĩ như vậy: Tôi sẽ làm Điều Ngự Sư của tất cả chúng sinh, làm chủ bình thân. Cầm đuốc đại trí, chỉ bày con đường an ổn. Khiến cho họ lìa khỏi hiểm nạn. Dùng phương tiện khéo léo, khiến cho họ biết nghĩa thật. Lại ở nơi biển sinh tử, làm thuyền sư nhất thiết trí thiện xảo, độ các chúng sinh, khiến cho họ đến được bờ bên kia.

Phật tử ! Đại Bồ Tát, đem các căn lành hồi hướng như vậy: Đó là tùy nghi cứu hộ tất cả chúng sinh, khiến cho họ thoát khỏi sinh tử. Thừa sự cúng dường tất cả chư Phật, được trí huệ nhất thiết trí không chướng ngại. Xả lìa các ma, xa lìa ác tri thức. Gần

gửi tất cả Bồ Tát bạn lành. Diệt trừ các tội lỗi, thành tựu nghiệp thanh tịnh. Đầy đủ hạnh nguyện rộng lớn, vô lượng căn lành của Bồ Tát.

Phật tử ! Đại Bồ Tát đem các căn lành hồi hướng rồi, bèn nghĩ như vậy: Chẳng vì bốn thiên hạ nhiều chúng sinh, mà có nhiều mặt trời xuất hiện. Chỉ cần một mặt trời xuất hiện, đều có thể chiếu khắp tất cả chúng sinh.

Lại nữa, các chúng sinh chẳng vì thân mình ánh sáng, nên biết có ngày đêm, du hành quán sát, tạo ra các nghiệp. Đều do mặt trời xuất hiện, trở thành các việc như thế. Nhưng mặt trời đó, chỉ có một.

Đại Bồ Tát cũng lại như thế. Khi Tu tập căn lành hồi hướng, thì nghĩ như vậy: Các chúng sinh đó không

thể tự cứu mình, sao có thể cứu kẻ khác ? Chỉ có một mình tôi lập chí nguyện, chẳng có bạn bè, tu tập căn lành, hồi hướng như vậy. Đó là: Vì muốn rộng độ tất cả chúng sinh. Vì chiếu khắp tất cả chúng sinh. Vì chỉ bày tất cả chúng sinh. Vì khai ngộ tất cả chúng sinh. Vì đoái lại tất cả chúng sinh. Vì nhiếp thọ tất cả chúng sinh. Vì thành tựu tất cả chúng sinh. Vì khiến cho tất cả chúng sinh hoan hỉ. Vì khiến cho tất cả chúng sinh vui mừng. Vì khiến cho tất cả chúng sinh dứt nghi hoặc.

Phật tử ! Đại Bồ Tát lại nghĩ như vậy: Tôi phải như mặt trời, chiếu khắp tất cả, chẳng cầu báo ân. Nếu chúng sinh có tội ác, đều có thể dung thọ, quyết không vì thế mà bỏ thế nguyện.

Chẳng vì một chúng sinh, mà bỏ tất cả chúng sinh. Chỉ siêng tu tập căn lành hồi hướng, khắp khiến cho chúng sinh đều được an lạc. Căn lành tuy ít, mà khắp nhiếp thọ chúng sinh.

Dùng tâm hoan hỷ hồi hướng rộng lớn. Nếu có căn lành, chẳng muốn lợi ích tất cả chúng sinh, thì chẳng gọi là hồi hướng. Tuy một căn lành, khắp dùng chúng sinh mà làm sở duyên, mới gọi là hồi hướng.

Hồi hướng đặt để chúng sinh nơi pháp tánh không chấp trước. Hồi hướng thấy chúng sinh tự tánh chẳng động, chẳng lay chuyển. Hồi hướng chẳng chỗ nương, chẳng chỗ lấy về sự hồi hướng. Hồi hướng chẳng thủ lấy tướng căn lành. Hồi hướng chẳng phân biệt nghiệp báo thể tánh. Hồi hướng chẳng thủ lấy nghiệp. Hồi

hướng chẳng cầu báo. Hồi hướng chẳng nhiễm trước nhân duyên. Hồi hướng chẳng chấp trước tướng năm uẩn. Hồi hướng chẳng hoại tướng năm uẩn. Hồi hướng chẳng phân biệt nhân duyên sở khởi.

Hồi hướng chẳng chấp danh tiếng. Hồi hướng chẳng chấp xứ sở. Hồi hướng chẳng chấp pháp hư vọng. Hồi hướng chẳng chấp tướng chúng sinh, tướng thế giới, tướng tâm ý. Hồi hướng chẳng khởi tâm điên đảo, tướng điên đảo, thấy điên đảo. Hồi hướng chẳng chấp vào lời nói.

Hồi hướng quán tất cả tánh các pháp chân thật. Hồi hướng quán tất cả tướng chúng sinh bình đẳng. Hồi hướng dùng ấn pháp giới, ấn các căn lành. Hồi hướng quán các pháp là tham dục.

Hiểu tất cả pháp không, đủ thứ căn lành cũng như vậy. Quán các pháp không hai, không sinh, không diệt, hồi hướng cũng như vậy. Dùng các căn lành như vậy để hồi hướng, tu hành pháp thanh tịnh đối trị. Hết thấy căn lành, thấy đều tùy thuận. Pháp xuất thế gian, chẳng làm hai tướng.

Chẳng phải là nghiệp tu tập nhất thiết trí, chẳng phải là nghiệp hồi hướng nhất thiết trí. Nhất thiết trí chẳng phải là nghiệp, nhưng chẳng là nghiệp mà được nhất thiết trí. Vì dùng nghiệp như ánh sáng hình bóng thanh tịnh, vì báo cũng như ánh sáng hình bóng thanh tịnh. Trí huệ nhất thiết trí cũng như ánh sáng hình bóng thanh tịnh.

Lìa cái ta, của ta, tất cả động loạn, suy nghĩ phân biệt. Như vậy biết rõ, dùng các căn lành phương tiện hồi hướng. Khi Bồ Tát hồi hướng như vậy, thì độ thoát chúng sinh, thường chẳng ngừng nghỉ, chẳng trụ pháp tướng.

Tuy biết các pháp không nghiệp, không báo, hay khéo sinh ra tất cả nghiệp báo, mà không trái tranh luận. Như vậy phương tiện khéo tu hồi hướng. Khi đại Bồ Tát hồi hướng như vậy, thì lìa khỏi tất cả lỗi lầm, được chư Phật khen ngợi.

Phật tử ! Đó là hồi hướng thứ nhất cứu hộ chúng sinh, là tướng chúng sinh của đại Bồ Tát.

Bấy giờ, Bồ Tát Kim Cang Tràng quán sát mười phương tất cả chúng hội, cho đến pháp giới. Vào câu nghĩa

sâu xa, dùng vô lượng tâm, tu tập thắng hạnh. Đại bi che khắp tất cả chúng sinh. Chẳng dứt hạt giống các Như Lai ba đời, vào công đức pháp tạng của tất cả chư Phật. Sinh ra pháp thân của tất cả chư Phật. Khéo phân biệt tâm của các chúng sinh. Biết căn lành của họ trồng thành thực, trụ nơi pháp thân, mà vì họ thị hiện sắc thân thanh tịnh. Nương thần lực của đức Phật, liền nói bài kệ rằng:

Tu hành kiếp số không nghĩ bàn
Tinh tấn kiên cố tâm vô ngại
Vì muốn lợi ích các quần sinh
Thường cầu pháp công đức chư Phật.

Điều Ngự thế gian chẳng ai bằng
Tu trị ý mình rất trong sáng
Phát tâm cứu khắp các hàm thức

Bạc đồ khéo vào tạng hồi hướng.
Sức dũng mãnh tinh tấn đầy đủ
Trí huệ thông đạt ý thanh tịnh
Cứu khắp tất cả các quần sinh
Tâm Ngài kham nhẫn chẳng
khuyh động.

Tâm khéo an trụ chẳng ai bằng
Ý thường thanh tịnh rất vui thích
Như vậy vì người siêng tu hành
Ví như mặt đất khắp dung thọ.
Chẳng vì thân mình cầu vui sướng
Chỉ muốn cứu hộ các chúng sinh
Như vậy phát khởi tâm đại bi
Sớm được vào nơi bậc vô ngại.
Mười phương tất cả các thế giới
Hết thấy chúng sinh đều nhiếp thọ
Vì cứu họ nên khéo trụ tâm
Như vậy tu học các hồi hướng.
Tu hành bố thí rất vui thích
Hộ trì tịnh giới chẳng chỗ phạm

Dũng mãnh tinh tấn tâm chẳng động
Hồi hướng Như Lai nhất thiết trí.
Tâm ý rộng lớn không bờ mé
Sức nhẫn an trụ chẳng khuynh động
Thiền định thâm sâu luôn chiếu rõ
Trí huệ vi diệu khó nghĩ bàn.
Trong mười phương tất cả thế giới
Tu trì đầy đủ hạnh thanh tịnh
Công đức như vậy đều hồi hướng
Vì muốn an lạc các hàm thức.
Đại Sĩ siêng tu các nghiệp lành
Vô lượng vô biên không thể đếm
Như vậy đều lợi ích chúng sinh
Khiến trụ trí vô thượng khó nghĩ.
Khắp vì tất cả các chúng sinh
Nơi địa ngục kiếp không nghĩ bàn
Như vậy tâm chưa từng nhàm mỏi
Dũng mãnh quyết định thường
hồi hướng.
Chẳng cầu sắc thanh hương và vị

Cũng chẳng mong cầu các diệu xúc
Chỉ vì cứu độ các quần sinh
Thường cầu trí tối thắng vô thượng.
Trí huệ thanh tịnh như hư không
Tu tập vô biên hạnh Đại Sĩ
Như các hạnh pháp của Phật tu
Người đó thường tu học như vậy.
Đại Sĩ du hành các thế giới
Đều hay an ổn các quần sinh
Khắp khiến tất cả đều hoan hỉ
Tu hạnh Bồ Tát chẳng nhàm đủ.
Trừ diệt tất cả các tâm độc
Tư duy tu tập trí tối thượng
Chẳng phải vì mình cầu an lạc
Chỉ nguyện chúng sinh được lìa khổ.
Người đó hồi hướng được rốt ráo
Tâm thường thanh tịnh lìa các độc
Được ba đời Như Lai phó chúc
Trụ nơi pháp thành lớn vô thượng.
Chưa từng nhiễm trước nơi các sắc

**Thọ tướng hành thức cũng như thế
Tâm ý thoát hẳn nơi ba cõi
Hết thấy công đức hồi hướng hết.
Những chúng sinh mà Phật thấy biết
Thấy đều nhiếp lấy không thừa sót
Thệ nguyện đều khiến được giải
thoát**

**Vì họ tu hành đại hoan hỉ.
Tâm ý niệm niệm luôn an trụ
Trí huệ rộng lớn chẳng ai bằng
Lìa si chánh niệm thường vắng lặng
Tất cả các nghiệp đều thanh tịnh.
Các Bồ Tát đó nơi thế gian
Chẳng chấp tất cả pháp trong ngoài
N như gió vô ngại trong hư không
Đại Sĩ dụng tâm cũng như thế.
Hết thấy thân nghiệp đều thanh tịnh
Tất cả lời nói chẳng lỗi lầm
Tâm thường hướng về nơi Như Lai
Hay khiến chư Phật đều hoan hỉ.**

Mười phương vô lượng các cõi nước
Hết thấy chỗ Phật đều đi đến
Trong đó nhìn thấy đấng Đại Bi
Thấy đều cung kính mà thờ phụng.
Tâm thường thanh tịnh là lỗi lầm
Vào khắp thế gian chẳng sợ hãi
Đã trụ Như Lai vô thượng đạo
Làm ao pháp lớn cho ba cõi.
Tinh cần quán sát tất cả pháp
Tuỳ thuận tư duy hữu phi hữu
Như vậy hướng về lý chân thật
Vào được nơi vô tranh thâm sâu.
Do đây tu thành đạo kiên cố
Tất cả chúng sinh không thể hoại
Khéo hay thấu đạt tánh các pháp
Khắp trong ba đời chẳng chấp trước.
Như vậy hồi hướng đến bờ kia
Khắp khiến quần sinh là cầu bản
Vĩnh là tất cả các chỗ nương
Vào được nơi rốt ráo không nương.

**Ngôn ngữ của tất cả chúng sinh
Tuỳ theo giống loài đều khác nhau
Bồ Tát đều phân biệt nói được
Mà tâm không chấp không
chướng ngại.**

**Bồ Tát tu hồi hướng như vậy
Công đức phương tiện không thể nói
Hay khiến trong thế giới mười
phương**

Tất cả chư Phật đều khen ngợi.

**Phật tử¹ ! Thế nào là hồi hướng
bất hoại của đại Bồ Tát ?**

**Phật tử ! Đại Bồ Tát này, ở chỗ
các Như Lai, quá khứ, hiện tại, vị lai,
được niềm tin bất hoại. Vì đều có thể
thừa sự tất cả chư Phật. Nơi các Bồ
Tát, cho đến ban đầu phát một tâm
niệm, cầu nhất thiết trí, được niềm
tin bất hoại. Vì thế nguyện tu tất cả**

¹ Hán văn quyển 24

căn lành của Bồ Tát, chẳng có nhàm
mỏi. Nơi tất cả Phật pháp, được niềm
tin bất hoại. Vì phát chí nguyện thâm
sâu. Nơi tất cả Phật giáo, được niềm
tin bất hoại, vì thủ hộ trụ trì. Nơi tất
cả chúng sinh, được niềm tin bất
hoại, vì dùng mắt từ bi bình đẳng,
quán sát căn lành hồi hướng lợi ích
khắp tất cả chúng sinh.

Nơi tất cả pháp trang tịnh, được
niềm tin bất hoại, vì khắp tu tập vô
biên các căn lành. Nơi tất cả đạo hồi
hướng của Bồ Tát, được niềm tin bất
hoại, vì đầy đủ các dục giải thù
thắng. Nơi tất cả Bồ Tát pháp sư,
được niềm tin bất hoại, vì nơi các Bồ
Tát khởi tướng Phật. Nơi tất cả tự tại
thần thông của Phật, được niềm tin
bất hoại, vì tin sâu chư Phật khó nghĩ
bàn. Nơi tất cả hạnh phương tiện

thiện xảo của Bồ Tát, được niềm tin bất hoại, vì nhiếp lấy đủ thứ vô lượng vô biên hạnh cảnh giới.

Phật tử ! Đại Bồ Tát an trụ vào niềm tin bất hoại như vậy, thì nơi chư Phật, Bồ Tát, Thanh Văn, Độc Giác, hoặc các Phật giáo, hoặc các chúng sinh. Trong đủ thứ cảnh giới như vậy, gieo trồng các căn lành, vô lượng vô biên. Khiến cho tâm bồ đề, lại càng tăng trưởng. Từ bi rộng lớn, bình đẳng quán sát. Tùy thuận tu học chỗ làm của chư Phật. Nhiếp lấy tất cả căn lành thanh tịnh, vào nghĩa chân thật. Tu tập hạnh phước đức, hành bố thí lớn. Tu các công đức, bình đẳng quán sát ba đời.

Đại Bồ Tát đem căn lành công đức như vậy, hồi hướng nhất thiết trí. Nguyên thường thấy chư Phật,

gần gũi bạn lành, cùng nhau ở chung với các Bồ Tát.

Nhớ nhất thiết trí, tâm không tạm rời. Thọ trì Phật giáo, siêng năng thủ hộ. Giáo hoá thành thực tất cả chúng sinh. Tâm thường hồi hướng đạo xuất thế. Cúng dường hầu hạ tất cả pháp sư. Hiểu rõ các pháp, nhớ trì không quên. Tu đại hạnh nguyện, đều khiến cho đầy đủ.

Bồ Tát tích tập căn lành như vậy, thành tựu căn lành, suy gẫm căn lành, hệ niệm căn lành, phân biệt căn lành, ưa thích căn lành, tu tập căn lành, an trụ căn lành.

Đại Bồ Tát tích tập căn lành như vậy rồi, nhờ căn lành đó, mà đắc được y báo, tu hạnh Bồ Tát. Ở trong niệm niệm, thấy vô lượng Phật, thừa sự cúng dường.

Dùng A tăng kỳ châu báu. A tăng kỳ hoa. A tăng kỳ tràng hoa. A tăng kỳ y phục. A tăng kỳ lọng. A tăng kỳ tràng. A tăng kỳ phan. A tăng kỳ đồ trang nghiêm. A tăng kỳ kẻ hầu hạ. A tăng kỳ đồ thoa nghiêm sức. A tăng kỳ hương thoa. A tăng kỳ hương bột. A tăng kỳ hoa hương. A tăng kỳ hương đốt.

A tăng kỳ tin sâu. A tăng kỳ ưa thích. A tăng kỳ tịnh tâm. A tăng kỳ tôn trọng. A tăng kỳ hoan hỷ. A tăng kỳ lễ kính. A tăng kỳ toà báu. A tăng kỳ toà hoa. A tăng kỳ toà hương. A tăng kỳ toà tràng hoa. A tăng kỳ toà chiêm đàn. A tăng kỳ toà y phục. A tăng kỳ toà kim cang. A tăng kỳ toà ma ni. A tăng kỳ toà báu thù. A tăng kỳ toà báu sắc.

A tăng kỳ nơi kinh hành rải báu. A tăng kỳ nơi kinh hành rải hoa. A tăng kỳ nơi kinh hành rải hương. A tăng kỳ nơi kinh hành rải tràng hoa. A tăng kỳ nơi kinh hành rải y. A tăng kỳ nơi kinh hành rải xen lẫn. A tăng kỳ nơi kinh hành rải tất cả báu lụa. A tăng kỳ nơi kinh hành tất cả cây báu đa la. A tăng kỳ nơi kinh hành tất cả lan can báu. A tăng kỳ nơi kinh hành tất cả lưới linh báu che phủ.

A tăng kỳ tất cả cung điện báu. A tăng kỳ tất cả cung điện hoa. A tăng kỳ tất cả cung điện hương. A tăng kỳ tất cả cung điện tràng hoa. A tăng kỳ tất cả cung điện chiên đàn. A tăng kỳ tất cả cung điện kiên cố diệu hương tạng. A tăng kỳ tất cả cung điện kim cang. A tăng kỳ tất cả cung điện ma

ni. Thấy đều thù thắng vi diệu, hơn hẳn chư Thiên.

A tăng kỳ cây các tạp báu. A tăng kỳ cây đủ thứ hương. A tăng kỳ cây các y báu. A tăng kỳ cây các âm nhạc. A tăng kỳ cây đồ trang nghiêm báu. A tăng kỳ cây diệu âm thanh. A tăng kỳ cây tơ lụa báu. A tăng kỳ cây ngọc báu. A tăng kỳ cây tất cả hoa, hương, tràng, phan, lọng, nghiêm sức. Các thứ cây như vậy che mát, trang nghiêm cung điện.

Các cung điện đó, lại có A tăng kỳ mái hiên trang nghiêm. A tăng kỳ cửa sổ trang nghiêm. A tăng kỳ cửa chính trang nghiêm. A tăng kỳ lầu các trang nghiêm. A tăng kỳ hình bán nguyệt trang nghiêm. A tăng kỳ trướng trang nghiêm. A tăng kỳ lưới vàng che phủ ở trên. A tăng kỳ

hương thơm xông khắp mọi nơi. A tăng kỳ y phục bày khắp mặt đất.

Phật tử ! Đại Bồ Tát dùng các thứ đồ cúng dường như thế, trong vô lượng vô số kiếp, bất khả thuyết bất khả thuyết, tâm thanh tịnh tôn trọng, cung kính cúng dường tất cả chư Phật, luôn luôn không thôi chuyển, chẳng có ngừng nghỉ. Sau khi mỗi mỗi Như Lai diệt độ rồi, hết thấy xá lợi, cũng đều cung kính cúng dường như thế.

Vì khiến cho tất cả chúng sinh, sinh niềm tin thanh tịnh. Vì tất cả chúng sinh nhiếp căn lành. Vì tất cả chúng sinh lìa các khổ. Vì tất cả chúng sinh hiểu biết rộng lớn. Vì tất cả chúng sinh dùng đại trang nghiêm mà trang nghiêm. Vì vô lượng trang nghiêm mà trang nghiêm. Vì chỗ làm

các cõi được rớt ráo. Vì biết chư Phật ra đời, rất khó được gặp. Vì đầy đủ vô lượng lực của Như Lai. Vì trang nghiêm cúng dường chùa tháp Phật. Vì trụ trì pháp của tất cả chư Phật. Cúng dường chư Phật hiện tại như vậy, và hết thấy xá lợi sau khi chư Phật diệt độ. Cúng dường như vậy trong A tăng kỳ kiếp, nói không thể hết được.

Tu tập vô lượng công đức như vậy, đều vì thành thực tất cả chúng sinh, chẳng có thoái chuyển, chẳng có ngừng nghỉ, chẳng có nhàm mỏi, chẳng có chấp trước, lìa các tâm tưởng. Chẳng có y chỉ, vĩnh viễn đoạn trừ chỗ nương tựa. Xa lìa cái ta, và của ta. Pháp ấn như thật, ấn các nghiệp môn. Đắc được pháp vô sinh, trụ chỗ Phật trụ. Quán sát tánh vô

sanh, ấn các cảnh giới. Chư Phật hộ niệm, phát tâm hồi hướng.

Hồi hướng tương ưng với các pháp tánh. Phương tiện hồi hướng nhập vào pháp không làm, thành tựu chỗ làm. Phương tiện hồi hướng xả lìa chấp trước tất cả các sự tướng. Thiệu xảo hồi hướng trụ nơi vô lượng. Hồi hướng vĩnh viễn thoát khỏi tất cả các cõi. Thiệu xảo hồi hướng tu hành các hạnh, chẳng trụ nơi tướng. Hồi hướng nhiếp khắp tất cả căn lành. Hồi hướng thanh tịnh khắp tất cả các hạnh rộng lớn của Bồ Tát. Hồi hướng phát tâm vô thượng bồ đề. Hồi hướng với tất cả căn lành đồng trụ. Hồi hướng đầy đủ tâm tin hiểu tối thượng.

Phật tử ! Khi đại Bồ Tát đem các căn lành, hồi hướng như vậy. Tuy tuy

sinh tử, mà chẳng thay đổi. Cầu nhất thiết trí, chưa từng thối chuyển. Ở nơi các cõi, tâm chẳng động loạn, đều độ thoát tất cả chúng sinh. Không nhiễm pháp hữu vi, chẳng mất trí vô ngại. Bồ Tát hạnh vị, nhân duyên vô tận, các pháp thế gian không thể biến động. Đầy đủ thanh tịnh các Ba La Mật, đều thành tựu nhất thiết trí lực. Bồ Tát lìa các si tối như vậy, thành tựu tâm bồ đề, khai thị quang minh, tăng trưởng pháp thanh tịnh, hồi hướng thẳng đạo, đầy đủ các hạnh.

Dùng ý thanh tịnh, khéo phân biệt được. Thấu rõ tất cả các pháp, đều tùy tâm hiện. Biết nghiệp như huyễn, nghiệp báo như tượng, các hạnh như biến hoá. Nhân duyên sinh ra pháp, thấy đều như tiếng vang. Các hạnh Bồ Tát, tất cả như hình

bóng. Sinh ra pháp nhãn thanh tịnh không chấp trước, thấy nơi cảnh giới rộng lớn vô tác. Chứng được tánh tịch diệt, biết rõ pháp không hai. Đặc được pháp thật tướng, đầy đủ hạnh Bồ Tát. Nơi tất cả tướng, đều chẳng chấp trước. Khéo tu hành đồng sự các nghiệp. Nơi pháp trống tịnh, luôn chẳng xả bỏ. Là tất cả sự chấp trước, trụ hạnh vô trước.

Đại Bồ Tát đem các căn lành hồi hướng như vậy. Vì muốn độ thoát tất cả chúng sinh, chẳng dứt giống Phật, vĩnh viễn là khỏi ma nghiệp. Thấy nhất thiết trí chẳng có bờ mé, tin ưa không bỏ. Là cảnh giới thế gian, dứt các tạp nhiễm. Cũng nguyện chúng sinh đắc được trí huệ thanh tịnh, vào phương tiện sâu xa. Ra khỏi pháp sinh tử, được căn lành của Phật.

Vĩnh viễn đoạn trừ tất cả các sự nghiệp ma. Dùng ấn bình đẳng, ấn khắp các nghiệp, phát tâm hướng về nhất thiết chủng trí, thành tựu tất cả pháp xuất thế gian.

Phật tử ! Đó là hồi hướng bất hoại thứ hai của đại Bồ Tát. Khi đại Bồ Tát trụ ở hồi hướng này, thì thấy được tất cả vô số chư Phật. Thành tựu vô lượng diệu pháp thanh tịnh. Khắp các chúng sinh được tâm bình đẳng. Nơi tất cả pháp chẳng có nghi hoặc. Được thần lực tất cả chư Phật gia hộ, hàng phục các ma, vĩnh viễn lìa khỏi nghiệp ma. Thành tựu sinh quý, mãn tâm bồ đề. Được trí vô ngại, chẳng do người khác mà hiểu được. Khéo hay khai hiển nghĩa tất cả các pháp. Hay tùy theo sức tưởng, vào tất cả cõi. Chiếu khắp chúng

sinh, đều khiến cho thanh tịnh. Đại Bồ Tát dùng sức hồi hướng bất hoại này, nhiếp các căn lành, hồi hướng như vậy.

Bấy giờ, Bồ Tát Kim Cang Tràng, nương thần lực của đức Phật, quán sát mười phương, liền nói kệ rằng:

Bồ Tát đã được ý bất hoại
Tu hành tất cả các nghiệp thiện
Cho nên hay khiến Phật hoan hỷ
Bậc trí dùng đây mà hồi hướng.
Cúng dường vô lượng vô biên Phật
Bồ thí trì giới phục các căn
Vì muốn lợi ích các chúng sinh
Khắp khiến tất cả đều thanh tịnh.
Tất cả các hương hoa thượng diệu
Vô lượng y phục tốt khác nhau
Lọng báu cùng với đồ trang nghiêm
Cúng dường tất cả các Như Lai.

Cúng dường các đức Phật như vậy
Vô lượng vô số kiếp khó nghĩ
Cung kính tôn trọng thường hoan hỷ
Chưa từng một niệm sinh nhằm mỗi.
Chuyên tâm tưởng niệm các đức
Phật

Đèn sáng lớn tắt cả thế gian
Mười phương hết thấy các Như Lai
Đâu chẳng hiện trước như mắt thấy.
Vô lượng kiếp không thể nghĩ bàn
Bồ thí đủ thứ tâm chẳng nhằm
Ở trong trăm ngàn vạn ức kiếp
Tu các pháp lành đều như vậy.
Các Như Lai đó diệt độ rồi
Cúng dường xá lợi chẳng nhằm đủ
Đều dùng đủ thứ diệu trang nghiêm
Kiến lập chùa tháp không nghĩ bàn.
Tạo lập hình tợ thắng vô đẳng
Tặng báu vàng tịnh làm trang
nghiêm

Cao lớn nguy nga như núi chúa
Số đó vô lượng trăm ngàn ức.
Tịnh tâm tôn trọng cúng dường rồi
Lại sinh tâm hoan hỉ lợi ích
Kiếp không nghĩ bàn nơi thế gian
Cứu hộ chúng sinh khiến giải thoát.
Biết rõ chúng sinh đều vọng tưởng
Nơi đó tất cả không phân biệt
Mà khéo phân biệt căn chúng sinh
Khắp vì quần sinh làm lợi ích.
Bồ Tát tu tập các công đức
Rộng lớn tối thắng chẳng ai bằng
Thấu đạt thể tánh đều chẳng có
Nhu vậy quyết định đều hồi hướng.
Dùng trí tối thắng quán các pháp
Trong đó chẳng có một pháp sinh
Nhu vậy phương tiện tu hồi hướng
Công đức vô lượng không cùng tận.
Dùng phương tiện này khiến tâm
tịnh

Đều đồng với tất cả Như Lai
Sức phương tiện này không cùng tận
Cho nên phước báu rất vô tận.
Phát khởi tâm bồ đề vô thượng
Tất cả thế gian chẳng chỗ nương
Đến khắp mười phương các thế giới
Mà nơi tất cả chẳng chỗ ngại.
Tất cả Như Lai hiện ra đời
Vì muốn khai đạo tâm chúng sinh
Như tâm tánh họ mà quán sát
Rốt ráo tìm cầu không thể được.
Tất cả các pháp chẳng dư thừa
Đều vào nơi như không thể tánh
Dùng mắt tịnh này mà hồi hướng
Mở ngục sinh tử của thế gian.
Tuy khiến các cõi đều thanh tịnh
Cũng chẳng phân biệt nơi các cõi
Biết tánh các cõi chẳng chỗ có
Mà khiến tâm hoan hỉ thanh tịnh.
Nơi một cõi Phật chẳng chỗ nương

**Tất cả cõi Phật đều như vậy
Cũng chẳng nhiễm trước pháp
hữu vi**

**Biết pháp tánh đó chẳng chỗ nương.
Nhờ đó tu thành nhất thiết trí
Nhờ đó trang nghiêm trí vô thượng
Nhờ đó chư Phật đều hoan hỉ
Đó là nghiệp Bồ Tát hồi hướng.
Bồ Tát chuyên tâm niệm chư Phật
Trí huệ vô thượng phương tiện khéo
Như Phật tất cả chẳng chỗ nương
Nguyện tôi tu thành công đức này.
Chuyên tâm cứu hộ hết tất cả
Khiến họ xa lìa các nghiệp ác
Như vậy lợi ích các quần sinh
Luôn nghĩ tư duy chưa từng bỏ.
Trụ nơi trí địa thủ hộ pháp
Chẳng dùng thừa khác thủ Niết Bàn
Chỉ nguyện thành Phật đạo vô
thượng**

Bồ Tát khéo hồi hướng như vậy.
Chẳng chấp lời nói của chúng sinh
Tất cả việc hữu vi hư vọng
Tuy lại chẳng nương đường lời nói
Cũng lại chẳng chấp không lời nói.
Mười phương hết thấy các Như Lai
Thông đạt các pháp chẳng sót thừa
Tuy biết tất cả đều vắng lặng
Chẳng ở nơi không khởi tâm niệm.
Dùng một trang nghiêm nghiêm
tất cả

Cũng chẳng nơi pháp sinh phân biệt
Như vậy khai ngộ các quần sinh
Tất cả không tánh không chỗ quán.

Phật tử ! Thế nào là hồi hướng
đẳng tất cả Phật của đại Bồ Tát ?

Phật tử ! Đại Bồ Tát này, tùy
thuận tu học đạo hồi hướng của chư
Phật Thế Tôn quá khứ, vị lai và hiện
tại. Khi tu học đạo hồi hướng như

vậy, thì thấy tất cả sắc, cho đến xúc pháp, hoặc tốt, hoặc xấu, chẳng sinh thương ghét, tâm được tự tại. Chẳng có các lỗi lầm. Rộng lớn thanh tịnh. Hoan hỉ vui thích, lìa các ưu phiền. Tâm ý nhu nhuyến, các căn mát mẻ.

Phật tử ! Khi đại Bồ Tát đắc được an lạc như thế, lại càng phát tâm hồi hướng chư Phật. Nghĩ như vậy: Nguyện đem căn lành nay tôi gieo trồng được, khiến cho sự vui của chư Phật, càng thêm tăng trưởng thù thắng. Đó là: Sự vui của Phật trụ không thể nghĩ bàn. Sự vui tam muội của Phật chẳng có ai sánh bằng. Sự vui đại từ bi không thể hạn lượng. Sự vui giải thoát của tất cả chư Phật. Sự vui đại thần thông chẳng có bờ mé. Sự vui đại tự tại tối cực tôn trọng. Sự vui vô lượng lực rộng lớn rất ráo. Sự

vui lìa các tri giác vắng lặng. Sự vui luôn chánh định trụ nơi trụ vô ngại. Sự vui hành không hai hạnh chẳng biến đổi.

Phật tử ! Đại Bồ Tát đem các căn lành hồi hướng cho Phật rồi. Lại đem căn lành này hồi hướng cho Bồ Tát. Đó là: Nguyện người chưa viên mãn, thì khiến cho viên mãn. Người nào tâm chưa thanh tịnh, thì khiến cho được thanh tịnh. Người nào chưa đầy đủ các Ba La Mật, thì khiến cho được đầy đủ. Tâm an trụ vào kim cương bồ đề. Nơi nhất thiết trí, được không thối chuyển. Chẳng xả bỏ đại tinh tấn. Thủ hộ môn bồ đề tất cả căn lành. Hay khiến cho chúng sinh xả lìa ngã mạn, phát tâm bồ đề, sở nguyện thành tựu viên mãn. An trụ vào chỗ trụ của tất cả Bồ Tát. Đắc được căn

lành mình lợi của Bồ Tát, tu tập căn lành, chứng nhất thiết trí.

Phật tử ! Đại Bồ Tát đem các căn lành, hồi hướng cho Bồ Tát như vậy rồi. Lại đem hồi hướng cho tất cả chúng sinh. Nguyên hết thấy căn lành của tất cả chúng sinh, cho đến rất nhỏ, chừng một khảy móng tay, được thấy Phật nghe pháp, cung kính Thánh Tăng. Các căn lành đó, đều là chướng ngại. Niệm Phật viên mãn. Niệm Pháp phương tiện. Niệm Tăng tôn trọng. Chẳng là thấy Phật, tâm được thanh tịnh, đắc được các Phật pháp. Tích tập vô lượng đức, thanh tịnh các thần thông, xả bỏ pháp nghi niệm, nương giáo lý mà trụ. Như vì chúng sinh hồi hướng như vậy. Vì Thanh Văn, Bích Chi Phật hồi hướng, cũng lại như thế.

Lại nguyện tất cả chúng sinh, vĩnh viễn lìa khỏi địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, vua Diêm La, tất cả nơi ác. Tăng trưởng tâm vô thượng bồ đề. Chuyên tâm siêng cầu nhất thiết chủng trí. Vĩnh viễn chẳng huỷ báng chánh pháp của chư Phật. Được an lạc của Phật. Thân tâm thanh tịnh. Chúng được nhất thiết trí.

Phật tử ! Hết thấy căn lành của đại Bồ Tát, đều nhờ nguyện lớn phát khởi, chánh phát khởi. Tích tập, chánh tích tập. Tăng trưởng, chánh tăng trưởng. Đều khiến cho rộng lớn, đầy đủ sung mãn.

Phật tử ! Đại Bồ Tát ở tại gia, cùng với vợ con, chưa từng tạm xả bỏ tâm bồ đề. Chánh niệm suy gẫm cảnh nhất thiết trí. Tự độ, độ tha, khiến cho được rốt ráo. Dùng phương tiện

khéo léo, giáo hoá quyền thuộc của mình. Khiến cho nhập vào trí Bồ Tát. Khiến cho thành thực giải thoát. Tuy cùng ở chung với nhau, mà tâm chẳng chấp trước. Dùng gốc đại bi mà hiện ở nhà. Vì dùng tâm từ, mà tùy thuận vợ con. Nơi đạo thanh tịnh của Bồ Tát, chẳng có chướng ngại.

Đại Bồ Tát tuy ở tại gia, làm các sự nghiệp, chưa từng tạm xả tâm nhất thiết trí. Đó là: Hoặc mặc y phục, hoặc ăn thực phẩm, hoặc uống thuốc thang, tắm rửa, quay nhìn, đi đứng nằm ngồi, thân lời ý nghiệp. Hoặc ngủ, hoặc thức .v.v... Tất cả các việc làm như vậy, tâm thường hồi hướng về đạo nhất thiết chủng trí, chuyên niệm suy gẫm, chẳng có lúc nào xả lìa.

Vì muốn lợi ích tất cả chúng sinh, an trụ bồ đề vô lượng đại nguyện. Nhiếp lấy vô số căn lành rộng lớn. Siêng tu các việc lành, khắp cứu tất cả. Vĩnh viễn lìa tất cả kiêu mạn phóng dật. Quyết định hướng về nhất thiết trí địa. Quyết không phát ý hướng về đạo khác, thường quán tất cả chư Phật bồ đề. Vĩnh viễn xả bỏ tất cả các pháp tạp nhiễm, tu hành tất cả sở học của Bồ Tát. Nơi đạo nhất thiết trí, chẳng có chướng ngại. Trụ nơi trí địa, ưa thích tụng tập. Dùng vô lượng trí, tập các căn lành. Tâm chẳng luyến thích tất cả thế gian, cũng chẳng nhiễm trước hạnh mà mình thực hành, chuyên tâm thọ trì giáo pháp của chư Phật. Bồ Tát ở tại gia như vậy, khắp nhiếp căn lành

**khiến cho tăng trưởng, hồi hướng
chư Phật vô thượng bồ đề.**

**Phật tử ! Bảy giờ, Bồ Tát cho đến
thí cho súc sinh thức ăn một năm,
một hột, đều nguyện rằng: Sẽ khiến
cho những súc sinh này, xả bỏ đường
súc sinh, được lợi ích an lạc, rốt ráo
giải thoát. Vĩnh viễn vượt khỏi biển
khổ. Vĩnh viễn tiêu diệt thọ khổ. Vĩnh
viễn tiêu trừ khổ uẩn. Vĩnh viễn dứt
khổ giác, khổ tụ, khổ hành, khổ
nhân, khổ bản và các khổ xứ. Nguyện
cho những chúng sinh đó, đều được
xả lìa. Bồ Tát chuyên tâm hộ niệm tất
cả chúng sinh như thế, dùng các căn
lành đó làm thượng thủ, để vì họ hồi
hướng nhất thiết chủng trí.**

**Bồ Tát ban đầu phát tâm bồ đề,
khấp nhiếp chúng sinh. Tu các căn
lành, thấy đều hồi hướng. Muốn**

khuyến cho họ vĩnh viễn là khỏi sinh tử khoáng dã. Đắc được khoái lạc vô ngại của Như Lai. Thoát khỏi biển phiền não. Tu con đường Phật pháp, tâm từ đầy khắp, sức bi rộng lớn. Khắp khiến cho tất cả đắc được an lạc thanh tịnh. Thủ hộ căn lành, gìn giữ Phật pháp, thoát khỏi cảnh giới ma, nhập vào cảnh giới của Phật. Đoạn hạt giống thế gian, gieo trồng hạt giống Như Lai. Trụ ở trong pháp ba đời bình đẳng. Đại Bồ Tát đem hết thủy căn lành đã tích tập, sẽ tích tập, hiện đang tích tập, thủy đều hồi hướng.

Ngài lại nghĩ như vậy: Như chỗ tu hành của chư Phật Bồ Tát quá khứ thực hành, cung kính cúng dường tất cả chư Phật. Độ các chúng sinh, khuyến cho họ vĩnh viễn thoát

khỏi. Siêng năng tu tập tất cả căn lành, thấy đều hồi hướng mà chẳng chấp trước. Đó là chẳng nương nơi sắc, chẳng chấp vào thọ, không tưởng điên đảo, chẳng tác ý nơi hành, chẳng thủ lấy thức. Xả lìa sáu xứ, chẳng trụ thế pháp, ưa xuất thế gian.

Bồ Tát biết tất cả pháp như hư không. Chẳng từ đâu đến. Không sinh không diệt. Không có chân thật. Không có nhiễm trước. Xả lìa tất cả thấy phân biệt. Chẳng động, chẳng chuyển, chẳng mất, chẳng hoại. Trụ nơi thật tế. Không tướng, lìa tướng, chỉ là một tướng. Vào sâu tất cả pháp tánh như vậy. Thường ưa tu tập phổ môn căn lành. Luôn thấy tất cả chúng hội của chư Phật.

Như hồi hướng căn lành của tất cả Như Lai quá khứ. Tôi cũng hồi

hướng như vậy. Hiểu pháp như vậy. Chứng pháp như vậy. Nương pháp như vậy. Phát tâm tu tập, chẳng trái với pháp tướng. Biết chỗ tu hành, như huyễn, như bóng, như trăng trong nước, như hình trong gương, do duyên hoà hợp mà hiển hiện. Cho đến bậc Như Lai rốt ráo.

Phật tử ! Đại Bồ Tát lại nghĩ như vậy: Như quá khứ, khi chư Phật tu hạnh bồ đề, thì đem các căn lành hồi hướng như vậy. Vị lai, hiện tại, cũng đều như vậy. Nay tôi cũng nên như các đức Phật đó, phát tâm như vậy. Đem các căn lành mà hồi hướng. Bậc nhất hồi hướng. Thắng hồi hướng. Tối thắng hồi hướng. Thượng hồi hướng. Vô thượng hồi hướng. Vô đẳng hồi hướng. Vô đẳng đẳng hồi hướng. Vô tỉ hồi hướng. Vô đối hồi

hướng. Tôn hồi hướng. Diệu hồi hướng. Bình đẳng hồi hướng. Chánh trực hồi hướng. Đại công đức hồi hướng. Rộng lớn hồi hướng. Thiện hồi hướng. Thanh tịnh hồi hướng. Là ác hồi hướng. Chẳng tuý ác hồi hướng.

Bồ Tát đem các căn lành chánh hồi hướng như thế rồi, thành tựu thanh tịnh thân lời ý nghiệp. Trụ chỗ trụ của Bồ Tát, chẳng có lỗi lầm. Tu tập nghiệp lành. Là điều ác nơi thân và lời nói. Tâm chẳng có vết ô uế. Tu nhất thiết trí, trụ nơi tâm rộng lớn. Biết tất cả pháp, chẳng có chỗ làm. Trụ nơi pháp xuất thế. Chẳng nhiễm pháp thế gian. Phân biệt biết rõ vô lượng các nghiệp. Thành tựu phương tiện hồi hướng khéo léo, vĩnh viễn nhỏ sạch tất cả gốc rễ chấp trước.

Phật tử ! Đó là hồi hướng đẳng tất cả Phật thứ ba của đại Bồ Tát.

Đại Bồ Tát trụ ở hồi hướng này, vào sâu nghiệp của tất cả Như Lai. Hướng về công đức thù thắng vi diệu của Như Lai. Vào sâu cảnh giới trí huệ thanh tịnh. Chẳng lìa nghiệp của tất cả Bồ Tát. Khéo phân biệt phương tiện khéo léo, mà vào sâu pháp giới. Khéo biết Bồ Tát tu hành thứ lớp. Vào giống tánh của Phật. Dùng phương tiện, khéo phân biệt biết rõ vô lượng vô biên tất cả các pháp. Tuy lại hiện thân sinh ra trong thế gian, mà nơi pháp thế gian tâm chẳng chấp trước.

Bấy giờ, Bồ Tát Kim Cang Tràng, nương thần lực của đức Phật. Quán sát mười phương, liền nói kệ rằng:

**Các Bồ Tát Ma Ha Tát đó
Tu pháp hồi hướng Phật quá khứ
Cũng học Phật vị lai hiện tại
Tu hành của tất cả Đạo Sư.
Nơi các cảnh giới được an lạc
Chỗ chư Phật Như Lai khen ngợi
Mắt thanh tịnh quang minh rộng lớn
Đều đem hồi hướng đại trí huệ.
Căn thân Bồ Tát đủ thứ vui
Mắt tai mũi lưỡi cũng như thế
Như vậy vô lượng vui thượng diệu
Đều đem hồi hướng bậc tối thắng.
Tất cả các pháp lành thế gian
Với sự thành tựu của chư Phật
Nơi đó đều nhiếp chẳng dư thừa
Thấy đều tùy hỷ lợi chúng sinh.
Thế gian tùy hỷ vô lượng thứ
Nay đây hồi hướng vì chúng sinh
Hết thấy vui của đấng Nhân Sư**

Nguyện khiến quần sinh đều viên mãn.

**Tất cả cõi nước các Như Lai
Phàm chỗ thấy biết đủ thứ vui
Nguyện khiến chúng sinh thấy
đều được**

**Mà làm đèn sáng chiếu thế gian.
Bồ Tát đắc được vui thắng diệu
Đều đem hồi hướng các quần sinh
Chỉ vì quần sinh nên hồi hướng
Mà nơi hồi hướng chẳng chấp trước.
Bồ Tát tu hành hồi hướng này
Phát khởi vô lượng tâm đại bi
Như đức hồi hướng của Phật tu
Nguyện tôi tu hành đều thành tựu.
Như bậc Tối Thắng đã thành tựu
Nhất thiết trí thừa vui vi diệu
Chỗ thực hành ở đời của tôi
Các hạnh Bồ Tát vô lượng vui.
Thị hiện vào các loài an vui**

**Luôn giữ các căn vui vắng lặng
Thấy đều hồi hướng cho quần sinh
Khấp khiến tu thành vô thượng trí.
Chẳng thân lời ý tức là nghiệp
Cũng chẳng lìa đây mà riêng có
Chỉ dùng phương tiện diệt si tối
Như vậy tu thành vô thượng trí.
Bồ Tát tu hành các hạnh nghiệp
Tích tập vô lượng thắng công đức
Tuỳ thuận Như Lai sinh nhà Phật
Tịch nhiên chẳng loạn chánh hồi
hướng.**

**Mười phương tất cả các thế giới
Hết thấy chúng sinh đều nhiếp thọ
Đều đem căn lành hồi hướng cho
Nguyện khiến đầy đủ vui an ổn.
Chẳng vì thân mình cầu lợi ích
Muốn khiến tất cả đều an lạc
Chưa từng tạm khởi tâm hí luận
Chỉ quán các pháp không vô ngã.**

Mười phương vô lượng các tối thắng
Thấy được tất cả chân Phật tử
Đều đem căn lành hồi hướng cho
Nguyện khiến sớm thành vô
thượng giác.

Tất cả thế gian loại hàm thức
Bình đẳng nhiếp lấy không thừa sót
Đem các nghiệp lành của tôi tu
Khiến chúng sinh kia sớm thành
Phật.

Vô lượng vô biên các đại nguyện
Vô thượng Đạo Sư đã diễn nói
Nguyện các Phật tử đều thanh tịnh
Tuỳ tâm họ thích đều thành mãn.
Quán khắp mười phương các thế giới
Đều đem công đức thí nơi đó
Nguyện cho đều đủ diệu trang
nghiêm

Bồ Tát học hồi hướng như vậy.
Tâm chẳng xung lượng các hai pháp

Chỉ luôn thấu đạt pháp không hai
Các pháp hoặc hai hoặc chẳng hai
Trong đó rốt ráo chẳng chấp trước.
Mười phương tất cả các thế gian
Đều là chúng sinh tướng phân biệt
Nơi tướng phi tướng chẳng chỗ được
Như vậy thấu đạt nơi các tướng.
Các Bồ Tát đó thân tịnh rồi
Tức ý thanh tịnh chẳng vết nhơ
Lời nghiệp đã tịnh không lỗi lầm
Nên biết ý tịnh chẳng chấp trước.
Một lòng chánh niệm Phật quá khứ
Cũng nghĩ vị lai các Đạo Sư
Cùng với hiện tại Thiên Nhân Tôn
Đều học pháp của các Ngài nói.
Ba đời tất cả các Như Lai
Trí huệ thấu đạt tâm vô ngại
Vì muôi lợi ích cho chúng sinh
Hồi hướng bồ đề tu các nghiệp.
Huệ bậc nhất huệ rộng lớn kia

**Huệ không hư vọng huệ không đảo
Huệ bình đẳng thật huệ thanh tịnh
Bậc huệ tối thắng nói như vậy.**

**Phật tử ! Thế nào là hồi hướng
đến tất cả mọi nơi của đại Bồ Tát ?**

**Phật tử ! Khi đại Bồ Tát này, tu
tập tất cả các căn lành, thì nghĩ như
vậy: Nguyên sức căn lành công đức
này, đến tất cả mọi nơi. Ví như thật
tế, chẳng có nơi nào mà chẳng đến.
Đến tất cả mọi vật. Đến tất cả thế
gian. Đến tất cả chúng sinh. Đến tất
cả cõi nước. Đến tất cả các pháp. Đến
tất cả hư không. Đến tất cả ba đời.
Đến tất cả hữu vi vô vi. Đến tất cả lời
nói âm thanh.**

**Nguyên căn lành này, cũng lại
như thế, đến khắp tất cả chỗ các Như
Lai. Cúng dường ba đời tất cả chư
Phật. Những lời nguyện của chư Phật**

quá khứ đều viên mãn. Chư Phật vị lai đầy đủ trang nghiêm. Chư Phật hiện tại, cùng với cõi nước đạo tràng chúng hội khác, khắp đầy tất cả hư không pháp giới.

Nguyên do sức tin hiểu oai lực lớn. Do trí huệ không chướng ngại rộng lớn. Do tất cả căn lành đều hồi hướng. Đem cúng dường như chư Thiên cúng dường, mà vì cúng dường, đầy khắp vô lượng vô biên thế giới.

Phật tử ! Đại Bồ Tát lại nghĩ như vậy: Chư Phật Thế Tôn, khắp tất cả hư không pháp giới. Đủ thứ nghiệp sinh khởi. Mười phương bất khả thuyết tất cả thế giới. Bất khả thuyết cõi Phật. Cảnh giới Phật. Đủ thứ thế giới. Vô lượng thế giới. Không phân biệt thế giới. Thế giới chuyển. Thế

giới nghiêng. Thế giới ngửa. Thế giới úp. Như vậy trong tất cả các thế giới, chư Phật hiện trụ thế, thị hiện đủ thứ thần thông biến hoá.

Trong những thế giới đó, có Bồ Tát dùng sức hiểu thù thắng, vì các chúng sinh đáng kham thọ được sự giáo hoá. Ở trong tất cả các thế giới đó, hiện làm Như Lai, xuất hiện ra đời, cho đến nơi nhất thiết trí, khắp khai thị vô lượng thần lực tự tại của Như Lai.

Pháp thân đến khắp chẳng có sai biệt. Bình đẳng vào khắp tất cả pháp giới. Thân Như Lai tạng chẳng sinh, chẳng diệt, phương tiện khéo léo, hiện khắp thế gian. Chứng được pháp thật tánh, vì vượt qua tất cả. Đắc được bất thoái chuyển, vì sức vô ngại. Sinh vào nhà Như Lai, tri kiến

**không chướng ngại, vì ở trong giống
tánh oai đức rộng lớn của Như Lai.**

**Phật tử ! Đại Bồ Tát đem tất cả
căn lành của Ngài đã gieo trồng,
nguyện ở chỗ các đức Như Lai như
vậy. Dùng các thứ hoa đẹp, và các
thứ hương thơm, màn lọng tràng
phan, y phục đèn đuốc, cùng với tất
cả đồ trang nghiêm khác, dâng lên
cúng dường. Hoặc hình tượng Phật,
hoặc tháp miếu Phật, thấy đều như
vậy. Đem căn lành đó hồi hướng như
vậy. Đó là: Bất loạn hồi hướng. Nhất
tâm hồi hướng. Tự ý hồi hướng. Tôn
kính hồi hướng. Không động hồi
hướng. Không trụ hồi hướng. Không
nương tựa hồi hướng. Không tâm
chúng sinh hồi hướng. Không tâm
đua tranh hồi hướng. Tâm vắng lặng
hồi hướng.**

Đại Bồ Tát lại nghĩ như vậy: Tận pháp giới hư không giới, trong tất cả kiếp quá khứ, vị lai, hiện tại, chư Phật Thế Tôn, đắc được nhất thiết trí, thành tựu đạo bồ đề. Vô lượng danh tự, thấy đều khác biệt. Nơi mọi thời, thị hiện thành Chánh Giác. Thấy đều trụ thế, suốt thưở vị lai. Mỗi vị Phật đều dùng pháp giới trang nghiêm, mà trang nghiêm thân mình. Đạo tràng chúng hội, khắp cùng pháp giới. Tất cả cõi nước, tùy thời hiện ra, mà làm Phật sự.

Như vậy tôi đều đem căn lành hồi hướng khắp, cho tất cả chư Phật Như Lai. Nguyện đem vô số lọng thơm. Vô số tràng thơm. Vô số phan thơm. Vô số trướng thơm. Vô số lưới thơm. Vô số tượng thơm. Vô số ánh sáng thơm. Vô số lửa ngọn thơm. Vô số mây

thơm. Vô số toà thơm. Vô số nơi kinh hành thơm. Vô số chỗ ở thơm. Vô số thế giới thơm. Vô số núi thơm. Vô số biển thơm. Vô số sông thơm. Vô số cây thơm. Vô số y phục thơm. Vô số hoa sen thơm. Vô số cung điện thơm.

Vô lượng lọng hoa, nói rộng ra cho đến vô lượng cung điện hoa. Vô biên lọng tràng hoa, nói rộng ra cho đến vô biên cung điện tràng hoa. Vô đẳng lọng hương thoa, nói rộng ra cho đến vô đẳng cung điện hương thoa. Bất khả số lọng hương bột, nói rộng ra cho đến bất khả số cung điện hương bột. Bất khả xưng lọng y, nói rộng ra cho đến bất khả xưng cung điện y. Bất khả tư lọng báu, nói rộng ra cho đến bất khả tư cung điện báu. Bất khả lượng lọng đèn sáng, nói rộng ra cho đến bất khả lượng cung

điện đèn sáng. Bất khả thuyết lọng đồ trang nghiêm, nói rộng ra cho đến bất khả thuyết cung điện đồ trang nghiêm. Bất khả thuyết bất khả thuyết lọng ma ni báu, nói rộng ra cho đến bất khả thuyết bất khả thuyết cung điện ma ni báu.

Như vậy, phan báu ma ni. Trướng báu ma ni. Lưới báu ma ni. Tượng báu ma ni. Ánh sáng báu ma ni. Lửa ngọn báu ma ni. Mây báu ma ni. Toà báu ma ni. Nơi kinh hành báu ma ni. Chỗ ở báu ma ni. Cối báu ma ni. Núi báu ma ni. Biển báu ma ni. Sông báu ma ni. Cây báu ma ni. Y phục báu ma ni. Hoa sen báu ma ni. Cung điện báu ma ni, thấy đều bất khả thuyết bất khả thuyết.

Như vậy trong mỗi mỗi các cảnh giới, thấy đều có vô số lan can. Vô số

cung điện. Vô số lầu các. Vô số cửa lớn. Vô số hình bán nguyệt. Vô số cửa sổ. Vô số báu thanh tịnh. Vô số đồ trang nghiêm. Dùng các thứ vật cúng dường như vậy, cung kính cúng dường chư Phật Thế Tôn như ở trên đã nói.

Nguyện khiến cho tất cả thế gian, đều được thanh tịnh. Tất cả chúng sinh, đều được thoát khỏi. Trụ nơi bậc thập lực. Ở trong tất cả pháp, đắc được pháp minh vô ngại. Khiến cho tất cả chúng sinh, đầy đủ căn lành, đều được điều phục. Tâm họ vô lượng, đồng cõi hư không. Đến tất cả các cõi, mà chẳng chỗ đến. Vào tất cả các cõi, bố thí các pháp lành. Thường được thấy Phật, trồng các căn lành. Thành tựu đại thừa, chẳng chấp các pháp. Đầy đủ các thiện nghiệp, lập vô

lượng hạnh. Vào khắp vô biên tất cả pháp giới. Thành tựu sức thần thông của chư Phật. Đắc được trí huệ nhất thiết trí của Như Lai.

Ví như không có cái ta, nhiếp khắp các pháp. Cũng lại như vậy, các căn lành của tôi, nhiếp khắp tất cả chư Phật Như Lai, vì thấy đều cùng dường chẳng có thừa sót. Nhiếp khắp tất cả vô lượng các pháp, vì đều có thể ngộ nhập không chướng ngại. Nhiếp khắp tất cả các chúng Bồ Tát, vì rốt ráo đều đồng với căn lành. Nhiếp khắp tất cả các hạnh Bồ Tát, vì nguyện lực xưa đều viên mãn. Nhiếp khắp tất cả Bồ Tát pháp minh, vì thấu rõ thông đạt các pháp đều vô ngại. Nhiếp khắp sức đại thần thông của chư Phật, vì thành tựu vô lượng các căn lành. Nhiếp khắp sức vô sở

uý của chư Phật, vì phát tâm vô lượng viên mãn tất cả. Nhiếp khắp tam muội biện tài môn Đà la ni của Bồ Tát, vì khéo chiếu rõ pháp không hai. Nhiếp khắp phương tiện khéo léo của chư Phật, vì thị hiện sức đại thần thông của Như Lai. Nhiếp khắp sự hàng sinh, thành đạo, chuyển bánh xe pháp, điều phục chúng sinh, vào Niết Bàn, của tất cả chư Phật ba đời, vì cung kính cúng dường thấy đều khắp cùng. Nhiếp khắp mười phương tất cả thế giới, vì nghiêm tịnh cõi Phật đều rất ráo. Nhiếp khắp tất cả các kiếp rộng lớn, vì ở trong đó xuất hiện tu hạnh Bồ Tát không đoạn tuyệt.

Nhiếp khắp tất cả hết thấy mọi loài, vì thị hiện thọ sinh trong đó. Nhiếp khắp tất cả các cõi chúng sinh,

vì đầy đủ hạnh của Bồ Tát Phổ Hiền. Nhiếp khắp tất cả các hoặc tập khí, vì đều dùng phương tiện khiến cho thanh tịnh. Nhiếp khắp tất cả các căn chúng sinh, vì vô lượng khác biệt đều biết rõ. Nhiếp khắp tất cả sự hiểu biết và mong muốn của chúng sinh, vì khiến cho lìa tạp nhiễm đắc được thanh tịnh. Nhiếp khắp tất cả hạnh giáo hoá chúng sinh, vì tùy theo sự độ được mà hiện thân. Nhiếp khắp tất cả nẻo chúng sinh, vì đều vào tất cả cõi chúng sinh. Nhiếp khắp tất cả trí tánh của Như Lai, vì hộ trì giáo lý của tất cả chư Phật.

Phật tử ! Khi đại Bồ Tát đem các căn lành hồi hướng như vậy, thì dùng không chỗ đắc được, mà làm phương tiện. Không ở trong nghiệp phân biệt

quả báo, chẳng ở trong quả báo mà phân biệt nghiệp.

Tuy không phân biệt mà vào khắp pháp giới. Tuy chẳng chỗ làm, mà luôn trụ nơi căn lành. Tuy chẳng chỗ sinh khởi, mà siêng tu pháp thù thắng. Chẳng tin các pháp, mà vào sâu được. Chẳng có nơi pháp, mà đều thấy biết. Hoặc làm, không làm, đều không thể đắc được. Biết các pháp tánh, luôn chẳng tự tại.

Tuy đều thấy các pháp, mà chẳng chỗ thấy. Biết khắp tất cả, mà không chỗ biết. Bồ Tát thấu rõ thông đạt cảnh giới như vậy. Biết tất cả pháp nhân duyên làm gốc.

Thấy pháp thân của tất cả chư Phật, đến tất cả pháp lìa nhiễm thật tế. Hiểu rõ thế gian, đều như biến hoá. Thấu đạt chúng sinh, chỉ là một

pháp, chẳng có hai tánh. Chẳng xả nghiệp cảnh, phương tiện khéo léo. Nơi cõi hữu vi, thị hiện pháp vô vi, mà chẳng diệt hoại tướng hữu vi. Nơi cõi vô vi, thị hiện pháp hữu vi, mà chẳng phân biệt tướng vô vi.

Bồ Tát quán tất cả pháp rốt ráo vắng lặng như vậy. Thành tựu tất cả căn lành thanh tịnh, mà khởi tâm cứu hộ chúng sinh. Trí huệ thấu rõ thông đạt tất cả biển pháp. Thường thích tu hành là pháp ngu si. Đã đầy đủ thành tựu công đức xuất thế. Càng chẳng tu học pháp thế gian. Đắc được mắt trí huệ, là các màng ngu si. Dùng phương tiện khéo léo, tu đạo hồi hướng.

Phật tử ! Đại Bồ Tát đem các căn lành hồi hướng như vậy. Làm vừa lòng tất cả chư Phật. Nghiêm tịnh tất

cả cõi nước chư Phật. Giáo hoá thành tựu tất cả chúng sinh. Thọ trì đầy đủ tất cả Phật pháp. Làm ruộng phước tối thượng của tất cả chúng sinh. Làm Đạo Sư trí huệ của tất cả thương nhân. Làm mặt trời thanh tịnh của tất cả thế gian. Mỗi mỗi căn lành đầy khắp pháp giới. Thấy đều cứu hộ tất cả chúng sinh, đều khiến cho họ thanh tịnh đầy đủ công đức.

Phật tử ! Khi đại Bồ Tát hồi hướng như vậy, thì hộ trì được tất cả hạt giống Phật. Thành thực được tất cả chúng sinh. Trang nghiêm thanh tịnh được tất cả cõi nước. Chẳng hoại tất cả các nghiệp. Biết rõ được tất cả các pháp. Bình đẳng quán sát được các pháp không hai. Hay đến khắp mười phương thế giới. Thấu đạt được lìa dục thật tế. Thành tựu được tin

hiếu thanh tịnh. Các căn lanh lợi đầy đủ.

Phật tử ! Đó là hồi hướng thứ tư đến tất cả mọi nơi của đại Bồ Tát.

Khi đại Bồ Tát trụ nơi hồi hướng này, thì đắc được thân nghiệp đến tất cả mọi nơi, vì hay ứng hiện khắp tất cả thế giới. Đắc được lời nghiệp đến tất cả mọi nơi, vì diễn nói pháp trong tất cả thế giới. Đắc được ý nghiệp đến tất cả mọi nơi, vì thọ trì tất cả pháp của Phật nói. Đắc được thân tức thông đến tất cả mọi nơi, vì tùy tâm chúng sinh, thấy đều ứng hiện đến. Đắc được tùy chứng trí đến tất cả mọi nơi, vì khắp thấu rõ thông đạt tất cả các pháp. Đắc được tổng trì biện tài đến tất cả mọi nơi, vì tùy tâm chúng sinh khiến cho họ hoan hỉ.

Đắc được vào cảnh giới đến tất cả mọi nơi, vì trong một lỗ lông vào khắp tất cả thế giới. Đắc được vào khắp thân đến tất cả mọi nơi, vì nơi một thân chúng sinh, vào khắp tất cả thân chúng sinh. Đắc được thấy khắp các kiếp đến tất cả mọi nơi, vì trong mỗi mỗi kiếp thường thấy tất cả các Như Lai. Đắc được thấy khắp ý niệm đến tất cả mọi nơi, vì trong mỗi một niệm tất cả chư Phật đều hiện tiền.

Phật tử ! Đại Bồ Tát đắc được hồi hướng đến tất cả mọi nơi, hay đem căn lành hồi hướng như vậy.

Bấy giờ, Bồ Tát Kim Cang Tràng, nương oai lực của đức Phật, quán sát khắp mười phương, mà nói kệ rằng:

**Trong ngoài tất cả các thế giới
Bồ Tát thấy đều chẳng chấp trước**

**Chẳng bỏ nghiệp lợi ích chúng sinh
Đại Sĩ tu hành trí như vậy.**

**Mười phương hết thấy các cõi nước
Tất cả chẳng nương chẳng chỗ trụ
Chẳng chấp mạng sống các pháp
thấy**

**Cũng chẳng vọng khởi các phân biệt.
Nhiếp khắp trong mười phương thế
giới**

**Tất cả chúng sinh chẳng dư thừa
Quán thể tánh họ chẳng chỗ có
Khéo hồi hướng đến tất cả chỗ.**

**Khắp nhiếp pháp hữu vi vô vi
Chẳng ở trong đó khởi vọng niệm
Như nơi pháp thế gian cũng thế
Đèn sáng soi đời giác như vậy.**

**Các hạnh nghiệp của Bồ Tát tu
Phẩm thượng trung hạ đều khác biệt
Đều đem căn lành mà hồi hướng
Mười phương tất cả các Như Lai.**

Bồ Tát hồi hướng đến bờ kia
Theo Như Lai học đều thành tựu
Luôn dùng diệu trí khéo tư duy
Đầy đủ pháp tối thắng trong người.
Thanh tịnh căn lành khắp hồi hướng
Lợi ích quần mê luôn chẳng bỏ
Đều khiến tất cả các chúng sinh
Được thành đèn soi đời vô thượng.
Chưa từng phân biệt chấp chúng
sinh

Cũng chẳng vọng tưởng nghĩ các
pháp

Tuy tại thế gian chẳng nhiễm trước
Cũng lại không bỏ các hàm thức.
Bồ Tát thường ưa pháp vắng lặng
Tuỳ thuận đến được cảnh Niết Bàn
Cũng chẳng xả bỏ các chúng sinh
Được trí vi diệu đẳng như vậy.
Bồ Tát chưa từng phân biệt nghiệp
Cũng chẳng thủ trước các quả báo

**Tất cả thế gian từ duyên sinh
Không lìa nhân duyên thấy các pháp.
Vào sâu các cảnh giới như vậy
Chẳng ở trong đó khởi phân biệt
Điều Ngự Sư của các chúng sinh
Nơi đây thấu rõ khéo hồi hướng.**

**Phật tử² ! Thế nào là hồi hướng
vô tận công đức tạng của đại Bồ Tát?**

**Phật tử ! Đại Bồ Tát này, dùng
sám hối để tiêu trừ tất cả các nghiệp
chướng nặng, mà sinh ra căn lành.
Lễ kính tất cả chư Phật ba đời, mà
sinh ra căn lành. Khuyến thỉnh tất cả
pháp của các đức Phật nói, mà sinh
ra căn lành. Nghe Phật nói pháp, tinh
cần tu tập, ngộ không nghĩ bàn, cảnh
giới rộng lớn, mà sinh ra căn lành.
Nơi tất cả chư Phật quá khứ vị lai và
hiện tại, hết thấy căn lành của tất cả**

² Hán văn quyển 25

chúng sinh, đều sinh tâm tùy hỷ, mà sinh ra căn lành.

Căn lành vô tận của tất cả chư Phật, quá khứ, vị lai và hiện tại, các chúng Bồ Tát đều tinh cần tu tập, mà đắc được căn lành. Ba đời chư Phật thành thành Đẳng Chánh Giác, chuyển bánh xe chánh pháp, điều phục chúng sinh, Bồ Tát đều biết, phát tâm tùy hỷ, mà sinh ra căn lành.

Ba đời chư Phật từ lúc ban đầu phát tâm, tu hạnh Bồ Tát, thành tối Chánh Giác, cho đến thị hiện vào Niết Bàn. Vào Niết Bàn rồi, chánh pháp trụ thế, cho đến diệt hết, đều sinh tâm tùy hỷ như vậy, mà đắc được căn lành.

Bồ Tát niệm bất khả thuyết cảnh giới của chư Phật như vậy, và cảnh giới của mình, cho đến cảnh bồ đề

không chướng ngại. Tất cả căn lành rộng lớn khác biệt như vậy. Phàm là tích tập, tin hiểu, tùy hỷ, viên mãn, thành tựu, tu hành, đắc được, tri giác, nhiếp trì, tăng trưởng, thấy đều hồi hướng trang nghiêm tất cả cõi nước chư Phật.

Như đời quá khứ vô biên tế kiếp tất cả thế giới, nơi tu hành tất cả Như Lai. Đó là: Vô lượng vô biên loại thế giới của Phật. Chỗ trí Phật biết được, chỗ Bồ Tát biết được, chỗ đại tâm tiếp thọ, trang nghiêm cõi Phật.

Thanh tịnh nghiệp hạnh, sở chảy sở dẫn, ứng chúng sinh khởi, mà thần lực Như Lai thị hiện ra. Chư Phật ra đời, do tịnh nhiếp thành tựu, và diệu hạnh của Bồ Tát Phổ Hiền hưng khởi. Trong đó, tất cả chư Phật

thành đạo, thị hiện đủ thứ thần lực tự tại.

Suốt thuở vị lai hết thấy Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, trụ khắp pháp giới, sẽ thành Phật đạo. Sẽ đắc được tất cả cõi Phật thanh tịnh công đức trang nghiêm. Tận pháp giới, hư không giới, không có bờ mé, không đoạn tuyệt, không cùng tận, đều từ trí huệ Như Lai sinh ra.

Vô lượng báu vi diệu trang nghiêm. Đó là : Tất cả hương trang nghiêm. Tất cả hoa trang nghiêm. Tất cả y phục trang nghiêm. Tất cả công đức tạng trang nghiêm. Tất cả các Phật lực trang nghiêm. Tất cả cõi nước Phật trang nghiêm. Đó là chỗ ở của Như Lai, với các chúng thanh tịnh đồng hành tức duyên không thể nghĩ bàn đều ở trong đó.

Trong đời vị lai sẽ thành Chánh Giác, tất cả chư Phật thành tựu, chẳng phải thế gian có thể thấy được. Mắt tịnh của Bồ Tát, mới chiếu thấy được. Các Bồ Tát đó, đủ oai đức lớn, vì thuở xưa đã trồng căn lành. Biết tất cả pháp như huyền, như hoá, thực hành khắp các nghiệp thanh tịnh của Bồ Tát. Vào tam muội tự tại không nghĩ bàn, phương tiện khéo léo, hay làm Phật sự. Phóng quang minh của Phật, chiếu khắp thế gian, chẳng có giới hạn bờ mé.

Hiện tại tất cả chư Phật Thế Tôn, cũng đều trang nghiêm thế giới như vậy. Vô lượng hình tướng, vô lượng quang minh màu sắc, đều do công đức mà thành tựu. Vô lượng hương, vô lượng báu, vô lượng cây, vô số trang nghiêm, vô số cung điện, vô số

âm thanh, tùy thuận tức duyên các thiện tri thức, thị hiện tất cả công đức trang nghiêm, chẳng cùng tận.

Đó là: Tất cả hương trang nghiêm. Tất cả tràng hoa trang nghiêm. Tất cả hương bột trang nghiêm. Tất cả báu trang nghiêm. Tất cả phan trang nghiêm. Tất cả lụa báu màu trang nghiêm. Tất cả lan can báu trang nghiêm. A tăng kỳ lưới vàng trang nghiêm. A tăng kỳ sông trang nghiêm. A tăng kỳ mây mưa trang nghiêm. A tăng kỳ âm nhạc, diễn tấu âm thanh vi diệu.

Vô lượng vô số đồ trang nghiêm như vậy, trang nghiêm tất cả tận pháp giới hư không giới. Do vô lượng đủ thứ nghiệp trong mười phương sinh ra. Chỗ Phật biết rõ, chỗ Phật

tuyên nói, tất cả thế giới, hết thấy tất cả cõi Phật trong đó.

Đó là: Cõi Phật trang nghiêm. Cõi Phật thanh tịnh. Cõi Phật bình đẳng. Cõi Phật tốt đẹp. Cõi Phật oai đức. Cõi Phật rộng lớn. Cõi Phật an lạc. Cõi Phật không thể hoại. Cõi Phật vô tận. Cõi Phật vô lượng. Cõi Phật không động. Cõi Phật vô úy. Cõi Phật quang minh. Cõi Phật không trái nghịch. Cõi Phật đáng ưa thích. Cõi Phật khắp chiếu sáng. Cõi Phật nghiêm đẹp. Cõi Phật tinh lệ. Cõi Phật khéo đẹp. Cõi Phật bậc nhất. Cõi Phật thắng. Cõi Phật thù thắng. Cõi Phật tối thắng. Cõi Phật cực thắng. Cõi Phật thượng. Cõi Phật vô thượng. Cõi Phật vô đẳng. Cõi Phật vô tỉ. Cõi Phật không ví dụ.

Tất cả cõi Phật quá khứ, vị lai, hiện tại như vậy, hết thấy sự trang nghiêm, đại Bồ Tát đem căn lành của mình, phát tâm hồi hướng. Nguyên dùng hết thấy cõi nước trang nghiêm thanh tịnh, của tất cả chư Phật quá khứ vị lai hiện tại như vậy, thấy đều trang nghiêm nơi tất cả thế giới. Như hết thấy sự trang nghiêm cõi nước của tất cả chư Phật, thấy đều thành tựu, thấy đều thanh tịnh, thấy đều tích tập, thấy đều hiển hiện, thấy đều nghiêm đẹp, thấy đều trụ trì.

Như một thế giới, tận pháp giới hư không giới như vậy. Tất cả thế giới, cũng đều như vậy. Ba đời tất cả cõi nước chư Phật, đủ thứ sự trang nghiêm, thấy đều đầy đủ.

Phật tử ! Đại Bồ Tát lại đem căn lành hồi hướng như vậy: Nguyên tất

cả cõi Phật mà tôi tu, có các đại Bồ Tát, thấy đều đầy khắp trong đó. Các Bồ Tát đó, thể tánh chân thật, trí huệ thông đạt. Khéo phân biệt được tất cả thế giới và cõi chúng sinh. Vào sâu pháp giới và cõi hư không.

Lìa khỏi ngu si, thành tựu niệm Phật. Niệm Pháp chân thật, không thể nghĩ bàn. Niệm Tăng vô lượng, đều khắp cùng. Cũng niệm xả, pháp mặt trời viên mãn, trí quang chiếu khắp, thấy không chướng ngại. Từ không được sinh, sinh các Phật pháp. Làm chủ các căn lành thù thắng vô thượng, phát sinh tâm bồ đề vô thượng. Trụ nơi lực của Như Lai. Hướng về trí Ba La Mật. Phá các ma nghiệp, thanh tịnh chúng sinh giới.

Vào sâu pháp tánh, vĩnh viễn là diên đảo. Căn lành đại nguyện, thấy

đều chẳng không. Bồ Tát như vậy đầy khắp trong cõi đó. Sinh nơi như vậy, có đức như vậy.

Thường làm Phật sự. Được Phật bồ đề. Thanh tịnh quang minh, đủ trí pháp giới. Hiện sức thần thông, một thân đầy khắp tất cả pháp giới. Đắc được đại trí huệ, vào cảnh giới sở hành của nhất thiết trí. Khéo phân biệt được vô lượng vô biên pháp giới câu nghĩa. Nơi tất cả cõi, đều chẳng chấp trước, mà hiện khắp tất cả cõi Phật. Tâm như hư không, chẳng có chỗ nương, mà phân biệt được tất cả pháp giới. Khéo nhập xuất tam muội thâm sâu không thể nghĩ bàn.

Hướng về nhất thiết trí, trụ các cõi Phật. Đắc được thần lực của chư Phật, khai thị diễn nói pháp, nhiều như số A tăng kỳ mà chẳng sợ hãi.

Tuỳ thuận căn lành của chư Phật ba đời. Chiều khắp pháp giới của tất cả Như Lai, đều có thể thọ trì tất cả Phật pháp.

Biết lời lẽ các pháp, nhiều như số A tăng kỳ, khéo diễn nói âm thanh khác biệt không thể nghĩ bàn. Vào nơi địa vị tự tại vô thượng của Phật, du khắp mười phương tất cả thế giới mà chẳng chướng ngại. Thực hành pháp không tranh, không chỗ nương, không phân biệt, tu tập tâm bồ đề tăng trưởng rộng lớn. Đắc được trí thiện xảo, khéo biết câu nghĩa. Hay tùy theo thứ lớp khai thị diễn nói.

Nguyện khiến cho các đại Bồ Tát trang nghiêm cõi nước như vậy, đầy đầy phân bố tùy thuận an trụ. Huân tu, cực huân tu. Thuần tịnh, cực thuần tịnh. Điềm nhiên yên ổn vắng

lặng. Nơi một cõi Phật, tuy một phương sở, đều có vô số, vô lượng, vô biên, vô đẳng, bất khả số, bất khả xưng, bất khả tư, bất khả lượng, bất khả thuyết, bất khả thuyết bất khả thuyết, các đại Bồ Tát như vậy, đầy đầy cùng khắp. Như một phương sở, tất cả phương sở, cũng lại như vậy. Như một cõi Phật, tận hư không khắp pháp giới, cũng đều như vậy.

Phật tử ! Đại Bồ Tát đem các căn lành, phương tiện hồi hướng tất cả cõi Phật. Phương tiện hồi hướng tất cả Bồ Tát. Phương tiện hồi hướng tất cả Như Lai. Phương tiện hồi hướng tất cả Phật bồ đề. Phương tiện hồi hướng tất cả nguyện rộng lớn. Phương tiện hồi hướng tất cả đạo xuất yếu. Phương tiện hồi hướng tịnh tất cả cõi chúng sinh. Phương tiện hồi

hướng nơi tất cả thế giới, thường thấy chư Phật xuất hiện ra đời. Phương tiện hồi hướng thường thấy Như Lai thọ mạng vô lượng. Phương tiện hồi hướng thường thấy chư Phật khắp cùng pháp giới, chuyển bánh xe pháp bất thối không chướng ngại.

Phật tử ! Khi đại Bồ Tát đem các căn lành hồi hướng như vậy, thì vào khắp tất cả cõi Phật, nên tất cả cõi Phật thấy đều thanh tịnh. Đến khắp tất cả cõi chúng sinh, nên tất cả Bồ Tát thấy đều thanh tịnh. Nguyên khắp tất cả chư Phật xuất hiện ra cõi Phật, nên tất cả pháp giới, tất cả cõi Phật, đều có các thân Như Lai xuất hiện.

Phật tử ! Đại Bồ Tát dùng vô tỉ hồi hướng như vậy, hướng về nhất thiết trí. Tâm của ngài rộng lớn, như

hư không, chẳng có hạn lượng. Vào không thể nghĩ bàn, biết tất cả nghiệp và quả báo, thấy đều vắng lặng. Tâm thường bình đẳng, chẳng có bờ mé, vào khắp tất cả pháp giới.

Phật tử ! Khi đại Bồ Tát hồi hướng như vậy, thì chẳng phân biệt về cái ta, và của ta. Chẳng phân biệt Phật, và Phật pháp. Chẳng phân biệt cõi và nghiêm tịnh. Chẳng phân biệt chúng sinh và điều phục. Chẳng phân biệt nghiệp và nghiệp quả báo. Chẳng phân biệt suy nghĩ và khởi suy nghĩ. Chẳng hoại nhân, chẳng hoại quả. Chẳng lấy sự, chẳng lấy pháp. Chẳng cho rằng sinh tử có phân biệt, chẳng cho rằng Niết Bàn luôn vắng lặng. Chẳng cho rằng Như Lai chứng cảnh giới Phật, chẳng có chút pháp nào cùng ở với pháp.

Phật tử ! Khi đại Bồ Tát hồi hướng như vậy, thì đem các căn lành bố thí khắp cho chúng sinh. Quyết định thành thực, bình đẳng giáo hoá, không tướng, không ngại, không xưng lượng, không hư vọng, xa lìa tất cả phân biệt chấp lấy.

Đại Bồ Tát hồi hướng như vậy rồi, đắc được vô tận căn lành. Đó là: Niệm tất cả chư Phật ba đời, nên đắc được vô tận căn lành. Niệm tất cả Bồ Tát, nên đắc được căn lành vô tận. Thanh tịnh các cõi Phật, nên đắc được căn lành vô tận. Thanh tịnh các cõi chúng sinh, nên đắc được căn lành vô tận. Vào sâu pháp giới, nên đắc được căn lành vô tận. Tu vô lượng tâm đồng cõi hư không, nên đắc được căn lành vô tận. Hiểu thâm sâu tất cả cảnh giới của Phật, nên đắc

được căn lành vô tận. Nơi nghiệp Bồ Tát siêng năng tu tập, nên đắc được căn lành vô tận. Thấu rõ thông đạt ba đời, nên đắc được căn lành vô tận.

Phật tử ! Khi đại Bồ Tát đem tất cả căn lành hồi hướng như vậy, thì thấu rõ tất cả cõi chúng sinh, chẳng có chúng sinh. Hiểu tất cả các pháp, chẳng có thọ mạng. Biết tất cả các pháp, chẳng có tác giả. Ngộ tất cả các pháp, không có Bồ Già La. Thấu rõ tất cả các pháp, chẳng có phần hạn tranh luận. Quán tất cả các pháp, đều từ duyên khởi, chẳng có trụ xứ. Biết tất cả sự vật, đều chẳng có chỗ nương. Thấu rõ tất cả các cõi đều chẳng chỗ trụ. Quán tất cả Bồ Tát, cũng chẳng có xứ sở. Thấy tất cả cảnh giới, đều chẳng chỗ có.

Phật tử ! Khi đại Bồ Tát hồi hướng như vậy, thì mắt của Ngài chẳng thấy cõi Phật chẳng thanh tịnh. Lại cũng chẳng thấy tướng chúng sinh khác. Chẳng có chút pháp nào là chỗ vào của trí, cũng chẳng có chút trí nào mà vào nơi pháp. Hiểu thân Như Lai chẳng phải hư không, vì tất cả công đức vô lượng diệu pháp viên mãn. Vì khắp tất cả mọi nơi, khiến cho các chúng sinh tích tập căn lành thấy đều đầy đủ.

Phật tử ! Đại Bồ Tát này, ở trong niệm niệm, đắc được bất khả thuyết bất khả thuyết thập lực, đầy đủ tất cả phước đức, thành tựu thanh tịnh căn lành, làm ruộng phước của tất cả chúng sinh. Đại Bồ Tát này thành tựu tạng công đức ma ni như ý, vì tùy theo sự cần dùng, tất cả đồ ưa thích

thấy đều có đủ. Tuỳ phương hướng du hành đến, đều nghiêm tịnh tất cả cõi nước. Tuỳ chỗ tu hành, khiến cho bất khả thuyết bất khả thuyết chúng sinh, thấy đều thanh tịnh. Vì nhiếp lấy phước đức, tu trị các hạnh.

Phật tử ! Khi đại Bồ Tát hồi hướng như vậy, tu tất cả hạnh Bồ Tát, phước đức thù thắng, sắc tướng không thể so sánh được. Oai lực quang minh, vượt hơn các thế gian. Ma và dân ma chẳng dám nhìn đối lập. Căn lành đầy đủ, nguyện lớn thành tựu, tâm lượng rộng lớn, đồng nhất thiết trí. Ở trong một niệm, đều có thể đến khắp vô lượng cõi Phật. Trí lực vô lượng, thấu đạt tất cả cảnh giới của chư Phật. Nơi tất cả chư Phật, đặc được tin hiểu thâm sâu. Trụ nơi vô biên trí. Tâm lực bồ đề

rộng lớn như pháp giới, rớt ráo như hư không.

Phật tử ! Đó là hồi hướng vô tận công đức tạng thứ năm của đại Bồ Tát.

Đại Bồ Tát trụ nơi hồi hướng này, đắc được mười vô tận tạng. Những gì là mười ? Đó là: Được thấy Phật vô tận tạng, vì nơi một lỗ chân lông, thấy được A tăng kỳ các đức Phật xuất hiện ra đời.

Được nhập vào pháp vô tận tạng, vì dùng trí lực của Phật, quán tất cả các pháp, đều vào một pháp.

Được nhớ trì vô tận tạng, vì thọ trì tất cả pháp của Phật nói, chẳng có quên mất.

Được quyết định huệ vô tận tạng, vì khéo biết tất cả pháp bí mật phương tiện của Phật nói.

Được hiểu nghĩa lý thú hướng vô tận tạng, vì khéo biết các pháp lý thú phân đều.

Được vô biên ngộ hiểu vô tận tạng, vì dùng trí như hư không, thông đạt tất cả các pháp ba đời.

Được phước đức vô tận tạng, vì sung mãn ý của tất cả chúng sinh không cùng tận.

Được dũng mãnh trí giác vô tận tạng, vì đều trừ diệt được màng ngu si của tất cả chúng sinh.

Được quyết định biện tài vô tận tạng, vì diễn nói tất cả pháp bình đẳng của Phật, khiến cho các chúng sinh đều hiểu rõ.

Được thập lực vô úy vô tận tạng, vì đầy đủ tất cả hạnh của Bồ Tát, đến được nhất thiết trí không chướng ngại. Đó là mười.

Phật tử ! Khi đại Bồ Tát đem tất cả căn lành hồi hướng, thì đắc được mười thứ vô tận tạng đó.

Bấy giờ, Bồ Tát Kim Cang Tràng nương thần lực của đức Phật, quán sát khắp mười phương, mà nói kệ rằng:

**Bồ Tát thành tựu sức tâm sâu
Khắp nơi các pháp được tự tại
Dùng sự khuyến thỉnh tùy hỷ phước
Vô ngại phương tiện khéo hồi hướng.
Ba đời hết thấy các Như Lai
Nghiêm tịnh cõi Phật khắp thế gian
Hết thấy công đức đều đầy đủ
Hồi hướng cõi tịnh cũng như vậy.
Ba đời hết thấy các Phật pháp
Bồ Tát thấy đều suy gẫm kỹ
Dùng tâm nhiếp lấy không dư thừa
Như vậy trang nghiêm các cõi Phật.
Tận nơi ba đời hết thấy khắp**

**Khen các công đức một cõi Phật
Ba đời các kiếp có thể hết
Công đức cõi Phật không hết được.
Như vậy tất cả các cõi Phật
Bồ Tát đều thấy chẳng dư thừa
Đều dùng trang nghiêm một cõi Phật
Tất cả cõi Phật đều như vậy.**

**Có các Phật tử tâm thanh tịnh
Đều từ pháp Như Lai hoá sinh
Tất cả công đức trang nghiêm tâm
Tất cả cõi Phật đều sung mãn.**

Các Bồ Tát đó đều đầy đủ

**Vô lượng tướng tốt trang nghiêm
thân**

**Biện tài diễn nói khắp thế gian
Ví như biển cả không cùng tận.**

Bồ Tát an trụ các tam muội

Tất cả chỗ làm đều đầy đủ

Tâm Ngài thanh tịnh chẳng ai bằng

**Quang minh chiếu khắp mười
phương cõi.**

**Các cõi Phật như vậy không thừa
Các Bồ Tát đó đều đầy khắp
Chưa từng nghĩ nhớ Thanh Văn
thừa**

**Cũng lại chẳng cầu đạo Duyên Giác.
Bồ Tát tâm thanh tịnh như vậy
Căn lành hồi hướng các quần sinh
Khéo muốn khiến họ thành chánh
đạo**

**Biết rõ đầy đủ các Phật pháp.
Mười phương hết thấy các ma oán
Oai lực Bồ Tát đều phá tan
Dũng mãnh trí huệ không ai bằng
Quyết định tu hành pháp rốt ráo.
Bồ Tát đem sức nguyện lớn này
Hồi hướng hết thấy chẳng chướng
ngại**

Vào nơi vô tận công đức tạng

**Khứ lai hiện tại thường vô tận.
Bồ Tát khéo quán các pháp hành
Thông đạt tánh đó chẳng tự tại
Tức biết các pháp tánh như vậy
Chẳng vọng lấy nghiệp và quả báo.
Chẳng có pháp sắc pháp vô sắc
Cũng chẳng có tướng không
không tướng**

**Pháp có pháp không thấy đều không
Biết rõ tất cả không chỗ được.
Tất cả các pháp nhân duyên sinh
Thể tánh chẳng có cũng chẳng không
Mà nơi nhân duyên và chỗ khởi
Trong đó rốt ráo chẳng chấp trước.
Tất cả chúng sinh nơi ngôn ngữ
Trong đó rốt ráo chẳng chỗ được
Biết rõ danh tướng đều phân biệt
Thấu hiểu các pháp đều vô ngã.
Như tánh chúng sinh vốn vắng lặng
Biết rõ tất cả pháp như vậy**

Nhiếp lấy ba đời không thừa sót
Cõi và các nghiệp đều bình đẳng.
Dùng trí như vậy mà hồi hướng
Tuỳ theo ngộ hiểu phước nghiệp sinh
Các phước tướng đó cũng như hiểu
Sao lại trong đó có chỗ được
Hồi hướng như vậy tâm không dơ
Vĩnh chẳng xưng lượng các pháp
tánh

Thông đạt tánh nó đều chẳng tánh
Chẳng trụ thể cũng chẳng xuất thể.
Tất cả chỗ làm các nghiệp lành
Đều đem hồi hướng các quần sinh
Thấy đều thông đạt thật tánh kia
Hết thấy phân biệt đều trừ bỏ.
Hết thấy tất cả thấy hư vọng
Thấy đều xả bỏ chẳng sót thừa
Lìa các phiền não luôn mát mẻ
Trụ nơi giải thoát bậc vô ngại.
Bồ Tát chẳng hoại tất cả pháp

Cũng chẳng diệt hoại tánh các pháp
Hiểu rõ các pháp như tiếng vang
Đối với tất cả chẳng chấp trước.
Biết rõ các chúng sinh ba đời
Đều từ nhân duyên hoà hợp sinh
Cũng biết tâm thích và tập khí
Chưa từng diệt hoại tất cả pháp.
Thấu đạt tánh nghiệp chẳng phải

ngiệp

Mà cũng chẳng trái tướng các pháp
Lại cũng chẳng hoại nghiệp quả báo
Nói các pháp tánh từ duyên khởi.
Biết rõ chúng sinh chẳng có sinh
Cũng không chúng sinh bị lưu

chuyển

Không thật chúng sinh để mà nói
Chỉ nương thế tục giả diễn bày.

Phật tử ! Thế nào là hồi hướng
tùy thuận kiên cố tất cả căn lành của
đại Bồ Tát ?

Phật tử ! Đại Bồ Tát này, hoặc làm đế vương, ngự trị nước lớn, có oai đức rộng lớn, danh chấn thiên hạ. Phạm là các oán địch, thấy đều quy thuận. Hiệu lệnh phát ra, đều y theo chánh pháp. Cầm một cây lọng, che khắp vạn phương. Đi khắp cõi nước, không bị trở ngại. Dùng lụa là cầu, quần trên đỉnh đầu. Nơi pháp tự tại, người thấy được đều điều phục. Không có hình phạt, dùng đức cảm hoá. Dùng bốn pháp nhiếp, để nhiếp các chúng sinh. Làm Chuyển Luân Vương, chu cấp tất cả.

Đại Bồ Tát an trụ công đức tự tại như vậy, có quyền thuộc lớn, không ai có thể trở ngại phá hoại được, đều lìa khỏi các lỗi lầm, người thấy không nhàm chán. Phước đức trang nghiêm, tướng tốt viên mãn. Thân

hình tráng kiện, đồng đều đầy đủ. Được thân Na La Diên kiên cố, sức mạnh thành tựu, không ai khuất phục được. Đắc được nghiệp thanh tịnh, lìa các nghiệp chướng.

Tu hành đầy đủ tất cả bố thí, hoặc bố thí ẩm thực và các thượng vị, hoặc bố thí xe cộ, hoặc bố thí y phục, hoặc bố thí tràng hoa, tạp hương, hương thoa, giường toà phòng xá và chỗ ở. Đèn đuốc thượng diệu, đồ đạc châu báu, xe báu. Thuốc thang, voi tốt ngựa giỏi, thấy đều nghiêm sức, hoan hỷ bố thí.

Hoặc có người đến xin toà của vua ngôi, hoặc lọng, hoặc dù, tràng phan báu vật, các thứ đồ trang nghiêm. Mão báu trên đầu, hạt minh châu trong búi tóc, cho đến ngôi vua, đều không xén tiếc.

Nếu vua thấy chúng sinh ở trong lao ngục, thì xả thí các tài sản châu báu, vợ con quyến thuộc, cho đến thân mạng, để cứu họ thoát khỏi. Nếu thấy tử tù sắp bị giết, thì vua liền xả bỏ mạng sống của mình, để thế mạng cho họ.

Hoặc thấy có người đến xin đầu tóc liền da, Ngài hoan hỷ thí cho, cũng chẳng xén tiếc. Mắt tai mũi lưỡi và răng, đỉnh đầu, chân tay, máu thịt, xương tủy, tim thận, gan phổi, ruột già, ruột non, da dày, da mỏng, tay chân các ngón .v.v... đều hoan hỷ bố thí cho hết.

Hoặc là vì cầu thỉnh pháp chưa từng có, mà gieo mình vào hầm lửa sâu lớn. Hoặc vì hộ trì chánh pháp của Như Lai, mà dùng thân nhân thọ tất cả khổ nạn độc hại. Hoặc vì cầu

pháp, cho đến một chữ, đều xả thí tất cả hết thảy trong bốn biển. Luôn dùng chánh pháp giáo hoá quần sinh, khiến cho họ tu pháp lành, xả lìa các điều ác.

Nếu thấy chúng sinh giết hại, thì dùng tâm từ cứu họ, khiến cho họ xả bỏ tội nghiệp.

Nếu thấy Như Lai, thành tối Chánh Giác, thì tán thán khen ngợi, khiến cho khắp tất cả đều nghe biết. Hoặc bố thí đất đai, để tạo lập nhà Tăng, phòng xá, chánh điện, giảng đường, dùng làm chỗ ở. Và bố thí tô tó, để giúp việc cho đạo tràng. Hoặc dùng thân mình, bố thí cho người đến xin. Hoặc bố thí cho đức Phật, vì cầu pháp. Hoan hỉ nhảy nhót, vì chúng sinh. Thừa sự cúng dường.

**Hoặc xả bỏ ngôi vua, thành ấp tự
lạc, cung điện vườn rừng, vợ con
quyến thuộc. Tuỳ theo chỗ người xin,
đều làm cho họ mãn nguyện. Hoặc xả
bỏ tất cả đồ vật tư sanh. Thiết lập hội
bố thí lớn khắp nơi.**

**Trong đó chúng sinh đủ thứ
phước điền. Hoặc từ xa đến, hoặc từ
gần lại, hoặc hiền, hoặc ngu, hoặc tốt,
hoặc xấu, hoặc nam, hoặc nữ. Người,
chẳng phải người. Tâm hành khác
nhau. Chỗ cầu đều khác nhau, thấy
đều bố thí cho, đều khiến cho họ đầy
đủ.**

**Phật tử ! Khi đại Bồ Tát bố thí
như thế, thì phát tâm khéo nhiếp thọ,
đều đem hồi hướng. Đó là: Khéo
nhiếp sắc, tuỳ thuận kiên cố tất cả
căn lành. Khéo nhiếp thọ tướng hành
thức, tuỳ thuận kiến cố tất cả căn**

lành. Khéo nhiếp ngôi vua, tùy thuận kiên cố tất cả căn lành. Khéo nhiếp quyền thuộc, tùy thuận kiến cố tất cả căn lành. Khéo nhiếp đồ tư sanh, tùy thuận kiến cố tất cả căn lành. Khéo nhiếp huệ thí, tùy thuận kiến cố tất cả căn lành.

Phật tử ! Đại Bồ Tát tùy thời đồ vật bố thí, đều vô lượng vô biên. Dem căn lành đó hồi hướng như vậy. Đó là: Khi đem thức ăn thượng hạng bố thí cho chúng sinh, thì tâm của Ngài thanh tịnh. Về vật bố thí, Ngài chẳng tham, chẳng chấp trước, không có tâm xén tiếc. Đầy đủ hạnh bố thí.

Nguyên tất cả chúng sinh được thức ăn trí huệ, tâm chẳng chướng ngại. Biết rõ tánh ăn, chẳng có tham trước. Chỉ ưa thức ăn pháp hỉ thoát khỏi ba cõi. Trí huệ sung mãn. Dùng

pháp trụ vững chắc, nhiếp lấy căn lành. Pháp thân, trí thân, thanh tịnh du hành. Thương xót chúng sinh, mà làm ruộng phước, thị hiện thọ đoạn thực. Đó là khi đại Bồ Tát bố thí thức ăn đem căn lành hồi hướng.

Phật tử ! Khi đại Bồ Tát bố thí thức uống, thì đem căn lành này, hồi hướng như vậy: Nguyện tất cả chúng sinh uống nước pháp vị. Tinh tấn chuyên cần tu tập. Đủ đạo Bồ Tát. Dứt trừ khát ái thế gian, thường cầu trí huệ của Phật. Là cảnh giới dục. Được pháp hỷ lạc. Từ pháp thanh tịnh, mà sinh ra thân thanh tịnh. Thường dùng tam muội, mà điều nhiếp tâm. Vào biển trí huệ, nổi mây pháp lớn, xối mưa pháp lớn. Đó là khi đại Bồ Tát bố thí thức uống, đem căn lành hồi hướng.

Phật tử ! Đại Bồ Tát bố thí đủ thứ thượng vị thanh tịnh. Đó là: Cay chua mặn lạt, cùng với ngọt đắng, đủ thứ các vị. Đượm nhuần đầy đủ, hay khiến cho tứ đại an ổn điều hoà. Cơ thể đầy đủ, khí lực cường tráng, thân tâm thanh tịnh, thường được hoan hỷ. Các căn sáng suốt lanh lợi. Nội tạng khoẻ tốt, chất độc không xâm nhập được. Bệnh không thương hại. Không có hoạn nạn, vĩnh viễn được an lạc.

Bồ Tát đem căn lành đó hồi hướng như vậy: Nguyện cho tất cả chúng sinh, được vị tối thượng, cam lồ sung mãn.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được vị pháp trí, biết rõ tất cả các nghiệp dụng.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được vô lượng pháp vị, thấu đạt pháp giới, an trụ ở trong thành pháp lớn thật tế.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, làm mây pháp lớn, khắp cùng pháp giới, khắp mưa pháp vũ, giáo hoá điều phục tất cả chúng sinh.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được vị thắng trí, thân tâm sung mãn pháp hỷ vô thượng.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được tất cả thượng vị không tham trước, chẳng nhiễm tất cả các vị thế gian, thường siêng tu tập tất cả Phật pháp.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, đắc được một pháp vị, thấu rõ các Phật pháp, đều chẳng có khác biệt.

Nguyện cho tất cả chúng sinh,

đắc được vị tối thắng, nơi nhất thiết trí, trọn chẳng thối chuyển.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được vào pháp vị không khác với chư Phật, đều phân biệt được tất cả các căn. Nguyện cho tất cả chúng sinh pháp vị tăng trưởng lợi ích, thường được Phật pháp đầy đủ vô ngại.

Đó là hồi hướng của đại Bồ Tát khi bố thí vị. Dem căn lành hồi hướng, vì khiến cho tất cả chúng sinh, siêng tu phước đức, thấy đều đầy đủ vô ngại trí thân.

Phật tử ! Khi đại Bồ Tát bố thí xe cộ, thì đem các căn lành hồi hướng như vậy: Nguyện cho tất cả chúng sinh đều được đầy đủ xe nhất thiết trí. Ngồi xe đại thừa. Xe bất hoại. Xe tối thắng. Xe tối thượng. Xe mau chóng. Xe đại lực. Xe phước đức đầy

đủ. Xe xuất thế gian. Xe sinh ra vô lượng các Bồ Tát. Đó là hồi hướng căn lành của đại Bồ Tát khi bố thí xe cộ.

Phật tử ! Khi đại Bồ Tát bố thí y phục, thì đem các căn lành hồi hướng như vậy: Nguyện cho tất cả chúng sinh được y phục hỗ thẹn, dùng để che thân. Xả bỏ tà đạo lộ hình pháp ác. Nhan sắc đượm nhuận. Làn da mịn màng nhu nhuyến. Thành tựu an vui bậc nhất của chư Phật. Đắc được nhất thiết chủng trí thanh tịnh. Đó là hồi hướng căn lành của đại Bồ Tát khi bố thí y phục.

Phật tử ! Đại Bồ Tát thường đem đủ thứ hoa quý bố thí. Đó là: Hoa thơm vi diệu. Hoa đủ màu sắc. Vô lượng hoa kỳ diệu. Hoa thấy lành. Hoa đáng vui thích. Hoa tất cả thời.

Hoa trời. Hoa nhân gian. Hoa trên đời trân quý ưa thích. Hoa rất thơm tho vừa ý.

Dùng vô lượng hoa đẹp như vậy, cúng dường tất cả chư Phật hiện tại, và hết thấy tháp miếu sau khi chư Phật diệt độ. Hoặc đem cúng dường người thuyết pháp. Hoặc đem cúng dường Tỳ Kheo Tăng Bảo. Tất cả Bồ Tát. Các thiện tri thức. Thanh Văn, Duyên Giác. Cha mẹ tôn thân. Dưới đến thân mình. Cùng với tất cả kẻ bạn cùng côi cút.

Khi bố thí, Bồ Tát đem các căn lành hồi hướng như vậy: Nguyên cho tất cả chúng sinh đều được hoa tam muội của chư Phật, thấy đều nở rộ tất cả các pháp.

Nguyện cho tất cả chúng sinh đều được như Phật, người thấy được đều hoan hỷ, tâm chẳng nhàm đủ.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, chỗ thấy đều thuận hợp, tâm không động loạn.

Nguyện cho tất cả chúng sinh đủ hạnh nghiệp thanh tịnh rộng lớn.

Nguyện cho tất cả chúng sinh thường nghĩ nhớ bạn lành, tâm không biến đổi.

Nguyện cho tất cả chúng sinh như thuốc A Già Đà, trừ được tất cả phiền não các độc.

Nguyện cho tất cả chúng sinh thành tựu viên mãn nguyện lớn, thấy đều đắc được trí vương vô thượng.

Nguyện cho tất cả chúng sinh trí huệ như ánh sáng mặt trời, phá trừ được tối ngu si.

Nguyện cho tất cả chúng sinh bồ đề tịnh nguyệt, tăng trưởng đầy đủ.

Nguyện cho tất cả chúng sinh vào đại bảo châu, thấy thiện tri thức, thành tựu đầy đủ tất cả căn lành.

Đó là hồi hướng căn lành của đại Bồ Tát, khi bố thí hoa. Vì khiến cho chúng sinh, đều được trí thanh tịnh vô ngại.

Phật tử ! Khi đại Bồ Tát bố thí tràng hoa, thì Ngài đem các căn lành hồi hướng như vậy: Nguyện cho tất cả chúng sinh được người thích thấy.

Người thấy được đều khâm kính khen ngợi. Người thấy được đều thân thiện. Người thấy được đều ưa thích. Người thấy được đều khát ngưỡng. Người thấy được đều hết sầu lo. Người thấy được đều sinh tâm hoan hỉ. Người thấy được đều lìa các điều

ác. Người thấy được thường được gần gũi Phật. Người thấy được đều được thanh tịnh, đặc được nhất thiết trí. Đó là hồi hướng căn lành của đại Bồ Tát khi Ngài bố thí tràng hoa.

Phật tử ! Khi đại Bồ Tát bố thí hương, thì Ngài đem các căn lành hồi hướng như vậy: Nguyên cho tất cả chúng sinh đầy đủ hương của giới. Đặc được giới không thiếu khuyết. Giới không tạp. Giới không ô nhiễm. Giới không hồi hận. Giới là ràng buộc. Giới không nhiệt náo. Giới không huỷ phạm. Giới vô biên. Giới xuất thế. Giới Bồ Tát Ba La Mật.

Nguyên cho tất cả chúng sinh nhờ những giới đó, mà đều được thành tựu giới thân của chư Phật. Đó là hồi hướng căn lành của đại Bồ Tát khi Ngài bố thí hương, vì khiến cho

chúng sinh đều đăc được viên mãn giới uẩn vô ngại.

Phật tử ! Khi đại Bồ Tát bồ thí hương thoa, thì Ngài đem các căn lành hồi hướng như vậy: Nguyên cho tất cả chúng sinh, được hương thí xông khắp, đều được huệ thí tất cả hết thấy.

Nguyên cho tất cả chúng sinh, được hương giới xông khắp, đều được giới thanh tịnh rốt ráo của Như Lai.

Nguyên cho tất cả chúng sinh, được hương nhãn xông khắp, đều lìa khỏi tất cả tâm hiểm hại.

Nguyên cho tất cả chúng sinh, được hương tinh tấn xông khắp, thường mặc áo giáp tinh tấn đại thừa.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được hương định xông khắp, an trụ nơi tam muội hiện tiền của chư Phật.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được hương huệ xông khắp, một niệm được thành tựu vua trí huệ vô thượng.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được hương pháp xông khắp, thì nơi pháp vô thượng được không sợ hãi.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được hương đức xông khắp, thì thành tựu nhất thiết trí đại công đức.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được hương bồ đề xông khắp, thì được mùi lực của Phật đến bờ bên kia.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được diệu hương pháp trắng thanh tịnh xông khắp, thì vĩnh viễn diệt trừ

tất cả pháp bất thiện. Đó là hồi hướng căn lành của đại Bồ Tát, khi Ngài bố thí hương thoa.

Phật tử ! Khi đại Bồ Tát bố thí giường toà, thì Ngài đem các căn lành hồi hướng như vậy: Nguyên cho tất cả chúng sinh được các giường toà trời, chứng được đại trí huệ.

Nguyên cho tất cả chúng sinh được giường toà hiền Thánh, xả bỏ ý phàm phu, trụ tâm bồ đề.

Nguyên cho tất cả chúng sinh được giường toà an lạc, vĩnh viễn là tất cả sinh tử khổ não.

Nguyên cho tất cả chúng sinh được giường toà rốt ráo, được thấy thân thông tự tại của chư Phật.

Nguyên cho tất cả chúng sinh được giường toà bình đẳng, luôn huân tu khắp tất cả pháp lành.

Nguyện cho tất cả chúng sinh được giường toà tối thắng, đầy đủ nghiệp thanh tịnh, thế gian không bằng được.

Nguyện cho tất cả chúng sinh được giường toà an ổn, chứng được pháp chân thật, đầy đủ rốt ráo.

Nguyện cho tất cả chúng sinh được giường toà thanh tịnh, tu tập cảnh giới trí huệ thanh tịnh của Như Lai.

Nguyện cho tất cả chúng sinh được giường toà an trụ, được thiện tri thức, luôn theo che chở gia hộ.

Nguyện cho tất cả chúng sinh được giường toà sư tử, thường nằm bên hông phải, giống như Như Lai.

Đó là hồi hướng căn lành của đại Bồ Tát, khi Ngài bố thí giường toà.

Vì khiến cho chúng sinh tu tập chánh niệm, khéo hộ trì các căn.

Phật tử ! Khi đại Bồ Tát bố thí phòng xá, thì Ngài đem các căn lành hồi hướng như vậy: Nguyện cho tất cả chúng sinh, đều được an trụ cõi Phật thanh tịnh, tinh tấn siêng tu tập tất cả công đức: An trụ vào cảnh giới tam muội thâm sâu. Xả lìa tất cả trụ xứ chấp trước. Thấu rõ các trụ xứ đều chẳng chỗ có. Lìa các thế gian trụ nơi nhất thiết trí. Nhiếp lấy tất cả chỗ trụ của chư Phật. Trụ nơi trụ xứ đạo an lạc rốt ráo. Luôn trụ nơi căn lành thanh tịnh bậc nhất. Trọn chẳng xả lìa trụ xứ vô thượng của Phật.

Đó là hồi hướng căn lành của đại Bồ Tát, khi Ngài bố thí phòng xá. Vì muốn lợi ích cho tất cả chúng sinh.

Tuỳ chỗ đáng được độ, mà tư duy cứu hộ.

Phật tử ! Khi đại Bồ Tát bố thí chỗ ở, thì Ngài đem các căn lành hồi hướng như vậy: Nguyện cho tất cả chúng sinh, thường được lợi lành, tâm được an lạc. Nguyện cho tất cả chúng sinh, nương Như Lai mà trụ. Nương đại trí huệ mà trụ. Nương thiện tri thức mà trụ. Nương tôn thắng mà trụ. Nương thiện hạnh mà trụ. Nương đại từ mà trụ. Nương đại bi mà trụ. Nương sáu Ba La Mật mà trụ. Nương tâm đại bồ đề mà trụ. Nương tất cả Bồ Tát đạo mà trụ.

Đó là hồi hướng căn lành của đại Bồ Tát, khi Ngài bố thí chỗ ở.

Vì khiến cho tất cả phước đức thanh tịnh. Vì rất ráo thanh tịnh. Vì trí thanh tịnh. Vì đạo thanh tịnh. Vì

pháp thanh tịnh. Vì giới thanh tịnh. Vì chí nguyện thanh tịnh. Vì tin hiểu thanh tịnh. Vì nguyện thanh tịnh. Vì tất cả thần thông công đức thanh tịnh.

Phật tử ! Đại Bồ Tát bố thí các đèn sáng. Đó là: Đèn tô, đèn dầu, đèn báu, đèn ma ni, đèn tất, đèn lửa, đèn trầm thủy, đèn chiên đàn, đèn tất cả hương thơm, đèn vô lượng màu sắc ánh sáng. Khi bố thí vô lượng đèn như thế, vì muốn lợi ích cho tất cả chúng sinh. Vì muốn nhiếp thọ tất cả chúng sinh.

Bồ Tát đem căn lành đó hồi hướng như vậy: Nguyện cho tất cả chúng sinh, được vô lượng quang minh, chiếu khắp tất cả chánh pháp của chư Phật.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được quang minh thanh tịnh, chiếu thấy màu sắc rất vi tế của thế gian.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được quang minh lìa màng mắt, thấu rõ cõi chúng sinh đều không chẳng chỗ có.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được quang minh vô biên, thân phóng ra diệu quang chiếu khắp tất cả.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được quang minh chiếu khắp, nơi các Phật pháp tâm chẳng thoái chuyển.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được quang minh thanh tịnh của Phật, ở trong tất cả cõi thấy đều hiển hiện.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được quang minh vô ngại, một quang minh chiếu khắp tất cả pháp giới.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được quang minh không đoạn diệt, chiếu các cõi Phật, mà quang minh không đoạn diệt.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được quang minh trí tràng, chiếu khắp thế gian.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được quang minh vô lượng màu sắc, chiếu tất cả cõi, thị hiện thần lực.

Khi Bồ Tát bố thí đèn sáng như vậy, vì muốn lợi ích tất cả chúng sinh, an lạc tất cả chúng sinh. Dem căn lành đó theo đuổi chúng sinh. Dem căn lành đó nhiếp thọ chúng sinh. Dem căn lành đó phân bố cho chúng sinh. Dem căn lành đó từ mẫn

chúng sinh. Dem căn lành đó che chở nuôi dưỡng chúng sinh. Dem căn lành đó cứu hộ chúng sinh. Dem căn lành đó sung mãn chúng sinh. Dem căn lành đó duyên niệm chúng sinh. Dem căn lành đó bình đẳng lợi ích chúng sinh. Dem căn lành đó quán sát chúng sinh.

Đó là hồi hướng căn lành của đại Bồ Tát, khi Ngài bố thí đèn sáng. Hồi hướng như vậy chẳng có chướng ngại. Khắp khiến cho chúng sinh trụ trong căn lành.

Phật tử ! Khi đại Bồ Tát bố thí thuốc thang, Ngài đem các căn lành hồi hướng như vậy: Nguyện cho tất cả chúng sinh nơi các triền cái³, rất ráo được thoát khỏi.

³ Triền cái: Trói che

**Nguyện cho tất cả chúng sinh
vĩnh viễn lìa thân bệnh, đắc được
thân của Như Lai.**

**Nguyện cho tất cả chúng sinh làm
thuốc hay, diệt trừ tất cả bệnh bất
thiện.**

**Nguyện cho tất cả chúng sinh
thành thuốc A Già Đà, an trụ nơi bậc
Bồ Tát không thối chuyển.**

**Nguyện cho tất cả chúng sinh
thành thuốc Như Lai, cứu bạt tất cả
tên độc phiền não.**

**Nguyện cho tất cả chúng sinh gần
gũi hiền Thánh, diệt trừ phiền não, tu
hạnh thanh tịnh.**

**Nguyện cho tất cả chúng sinh làm
vua thầy thuốc, vĩnh viễn diệt trừ các
bệnh, chẳng khiến cho tái phát.**

Nguyện cho tất cả chúng sinh làm cây thuốc bất hoại, đều chữa lành cho tất cả chúng sinh.

Nguyện cho tất cả chúng sinh được quang minh nhất thiết trí, nhổ trừ các mũi tên bệnh.

Nguyện cho tất cả chúng sinh khéo hiểu phương thuốc thế gian, hết thấy tật bệnh của chúng sinh đều chữa khỏi.

Khi đại Bồ Tát bố thí thuốc thang, vì khiến cho tất cả chúng sinh vĩnh viễn lìa khỏi các bệnh. Vì rất ráo được an ổn. Vì rất ráo được thanh tịnh. Vì giống như Phật không bệnh. Vì nhổ trừ tất cả mũi tên bệnh. Vì được thân vô tận kiên cố. Vì được thân kim cang núi Thiết Vi bất hoại. Vì được sức lực kiên cố đầy đủ. Vì được viên mãn an vui của Phật

không ai đoạt lấy được. Vì được thân kiên cố tự tại của tất cả chư Phật. Bồ Tát đem các căn lành hồi hướng như vậy.

Phật tử ! Đại Bồ Tát đều có thể huệ thí tất cả đồ vật. Đó là: Đồ đựng bằng vàng ròng đầy các thứ tạp báu. Đồ đựng bằng bạc trắng đầy các báu đẹp. Đồ đựng bằng lưu ly đầy đủ các thứ báu. Đồ đựng bằng pha lê đầy vô lượng đồ báu trang nghiêm. Đồ đựng bằng xa cừ đầy xích chân châu. Đồ đựng bằng mã não đầy xan hô, ma ni châu báu. Đồ đựng bằng ngọc trắng đựng các thức ăn ngon. Đồ đựng bằng chiên đàn đựng các thứ y trời. Đồ đựng bằng kim cang đựng các hương thơm. Vô lượng vô số đủ thứ các đồ bằng châu báu, đựng vô lượng vô số đủ thứ các châu báu.

**Hoặc bố thí cho chư Phật, vì tin
ruộng phước của Phật không thể
nghĩ bàn. Hoặc bố thí cho Bồ Tát, vì
biết thiện tri thức khó gặp được.
Hoặc bố thí cho Thánh Tăng, vì
khiến cho Phật pháp trụ lâu ở đời.
Hoặc bố thí cho Thanh Văn và Bích
Chi Phật, vì nơi các bậc Thánh nhân,
sinh niềm tin thanh tịnh. Hoặc bố thí
cho cha mẹ, vì tôn trọng. Hoặc bố thí
cho sư trưởng, vì luôn dạy bảo, khiến
cho y theo Thánh giáo mà tu công
đức. Hoặc bố thí cho kẻ hạ liệt nghèo
khổ cô nhi, vì đại từ đại bi thương
xót bình đẳng nhìn các chúng sinh.
Vì chuyên tâm đầy đủ bố thí Ba La
Mật của tất cả Bồ Tát đời quá khứ vị
lai hiện tại. Đem tất cả đồ vật, bố thí
khắp tất cả, vì trọn không nhằm xả
bỏ các chúng sinh.**

Khi bồ thí các đồ vật như vậy, cùng với người thọ nhận, đều không chấp trước.

Khi đại Bồ Tát đem đủ thứ đồ đạc châu báu như vậy, đựng vô lượng châu báu bố thí, thì Ngài đem căn lành hồi hướng như vậy:

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thành tựu tạng khí vô biên đồng hư không, niệm lực rộng lớn, đều có thể thọ trì tất cả kinh thư thế gian, xuất thế gian, chẳng có quên mất.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thành tựu thanh tịnh khí, ngộ được chánh pháp thâm sâu của chư Phật.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thành tựu bảo khí vô thượng, đều thọ trì được Phật pháp ba đời.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thành tựu pháp khí rộng lớn của Như

Lai, dùng niềm tin bất hoại, nhiếp thọ pháp bồ đề của chư Phật ba đời.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thành tựu bảo trang nghiêm khí tối thắng, trụ tâm bồ đề đại oai đức.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thành tựu khí cụ chỗ nương tựa của công đức, sinh tin hiểu thanh tịnh, nơi vô lượng trí huệ của các Như Lai.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thành tựu khí cụ hướng về nhất thiết trí, rốt ráo vô ngại giải thoát của Như Lai.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được khí cụ hạnh Bồ Tát suốt thuở kiếp vị lai, hay khiến cho chúng sinh, thấy đều an trụ nơi nhất thiết trí lực.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thành tựu khí cụ giống tánh công đức thù thắng của chư Phật ba đời, điều

âm của tất cả chư Phật nói, đều thọ trì được.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thành tựu khí cụ dung nạp tận pháp giới, hư không giới, tất cả thế giới, tất cả chúng hội đạo tràng của Như Lai. Làm đại trượng phu thượng thủ khen ngợi diễn nói, khuyến thỉnh chư Phật chuyển bánh xe chánh pháp.

Đó là hồi hướng căn lành của đại Bồ Tát, khi bố thí khí cụ. Vì muốn khiến cho khắp tất cả chúng sinh, đều được viên mãn khí cụ hạnh nguyện Bồ Tát Phổ Hiền.

Phật tử⁴ ! Đại Bồ Tát đem đủ thứ xe, nghiêm sức các thứ báu, cúng dường bố thí cho chư Phật, và các Bồ Tát, sư trưởng, bạn lành, Thanh Văn, Duyên Giác. Vô lượng đủ thứ phước

⁴ Hán văn quyển 26

điền như vậy, cho đến những người
bàn cùng côi cút.

Những người đó: Hoặc từ xa đến.
Hoặc từ gần lại. Hoặc nghe danh của
Bồ Tát mà đến. Hoặc là có nhân
duyên với Bồ Tát mà đến. Hoặc nghe
Bồ Tát thuở xưa phát nguyện bố thí
mà đến. Hoặc là từ tâm nguyện của
Bồ Tát thỉnh đến.

Bấy giờ, Bồ Tát hoặc bố thí xe
báu. Hoặc bố thí xe bằng vàng, đều
trang nghiêm tốt đẹp, lưới linh che
phủ ở trên, có châu báu rủ xuống.

Hoặc bố thí xe bằng lưu ly tốt
đẹp, có vô lượng đồ trân quý kỳ lạ
nghiêm sức.

Hoặc lại bố thí xe bằng vàng
trắng, có lưới bằng vàng che phủ ở
trên, dùng tuấn mã kéo xe.

Hoặc lại bố thí xe trang nghiêm vô lượng các thứ báu, có lưới báu che phủ, dùng voi kéo xe.

Hoặc bố thí xe bằng chiên đàn, dùng báu đẹp làm bánh xe, tạp báu làm lọng, có toà sư tử báu, chưng bày nghiêm đẹp. Có trăm ngàn thể nữ ngồi la liệt ở trên, dùng mười vạn người thanh niên kéo đi.

Hoặc lại bố thí xe bằng pha lê, nghiêm sức các tạp báu đẹp, đầy đầy người nữ xinh đẹp ngồi ở trong đó. Có trướng báu giăng che phía trên, tràng phan treo hai bên.

Hoặc lại bố thí xe tạng báu mã não, dùng các thứ báu nghiêm sức, xông các thứ tạp hương, đủ thứ hoa đẹp bày bố trang nghiêm. Có trăm ngàn thể nữ tay cầm chuỗi báu, điều khiển xe đi êm đềm, được an ổn.

Hoặc lại bố thí xe hương kiên cố, các thứ báu làm bánh xe, có trướng báu che phủ ở phía trên, lưới báu rủ xuống, đủ thứ y báu giảng bày ở bên trong, thanh tịnh tốt đẹp thơm phức, tỏa ra bên ngoài. Hương thơm phức đó làm vui đẹp lòng người. Vô lượng chư Thiên hộ theo mà đi, chở theo các châu báu, tùy thời mà bố thí.

Hoặc lại bố thí xe báu quang minh, đủ thứ các báu, màu sắc sáng chói, các lưới báu đẹp giảng bày phía trên, các chuỗi tạp báu tròng rủ khắp bốn phía. Dùng hương bột rải, trong ngoài đều thơm phức.

Phật tử ! Khi đại Bồ Tát đem các xe báu tốt đẹp như vậy, bố thí cúng dường cho Phật, thì Ngài đem căn lành đó hồi hướng như vậy: Nguyện cho tất cả chúng sinh đều hiểu về

cúng dường ruộng phước vô thượng, tin sâu bố thí cho Phật được vô lượng phước báu.

Nguyện cho tất cả chúng sinh một lòng hướng về Phật, thường gặp vô lượng ruộng phước thanh tịnh.

Nguyện cho tất cả chúng sinh nơi các đức Như Lai, không có tâm sên tiếc, thành tựu đầy đủ tâm đại bố thí.

Nguyện cho tất cả chúng sinh ở chỗ chư Phật, tu hành hạnh bố thí, lìa khỏi nguyện của hàng nhị thừa, sớm đắc được trí huệ nhất thiết trí giải thoát vô ngại của Như Lai.

Nguyện cho tất cả chúng sinh ở chỗ chư Phật, thực hành bố thí vô tận, vào trong vô lượng công đức trí huệ của Phật.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, vào trí huệ thù thắng của Phật, được

thành tựu vua trí huệ vô thượng thanh tịnh.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được thần thông đến khắp vô ngại của Phật, tùy chỗ muốn đến, đều được tự tại.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, vào sâu đại thừa, đắc được vô lượng trí huệ, an trụ chẳng động.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, đều có thể sinh ra pháp nhất thiết trí. Làm ruộng phước tối thượng của các trời người.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, ở chỗ chư Phật, không có tâm hiềm hận, siêng trồng căn lành, thích cầu trí huệ của Phật.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, nhậm vận đến được tất cả cõi Phật.

Trong một sát na đi khắp pháp giới, mà không mỗi một.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, sớm được tự tại thần thông của Bồ Tát, phân thân đầy khắp đồng cõi hư không. Chỗ tất cả chư Phật, đều gần gũi cúng dường.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được thân vô tử, đến khắp mười phương mà không nhàm mỏi.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được thân rộng lớn, bay đi mau chóng, tùy ý chỗ đến, trọn không giải đãi thoái lui.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được tự tại oai lực rốt ráo của Phật. Trong một sát na, đều hiện thần thông biến hoá của chư Phật, tận cõi hư không.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, tu hạnh an lạc, tùy thuận tất cả Bồ Tát đạo.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, đắc được hạnh nhanh chóng. Mười lực trí huệ thần thông rất ráo.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, vào khắp pháp giới. Mười phương cõi nước, đều tận cùng bờ mé, bình đẳng chẳng có khác biệt.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thực hành hạnh Phổ Hiền, chẳng có thoái chuyển, đến nơi bờ kia, thành tựu nhất thiết trí.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thăng lên thừa trí huệ chẳng gì bằng, tùy thuận pháp tánh, thấy lý như thật.

Đó là hồi hướng căn lành của đại Bồ Tát, khi Ngài đem xe báu bố thí

cúng dường cho tất cả chư Phật hiện tại và hết thủy tháp miếu sau khi chư Phật diệt độ. Vì khiến cho chúng sinh, đắc được thừa vô ngại thoát khỏi rốt ráo của Như Lai.

Phật tử ! Khi đại Bồ Tát đem các xe báu bố thí cho các Bồ Tát thiện tri thức, thì Ngài đem các căn lành hồi hướng như vậy: Nguyện cho tất cả chúng sinh, tâm thường nghĩ nhớ thọ trì lời dạy của bậc thiện tri thức. Chuyên cần giữ gìn, khiến cho không quên mất.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, đồng một nghĩa lợi với thiện tri thức, cùng với căn lành, nhiếp khắp tất cả. Nhiếp khắp tất cả, gần gũi thiện tri thức, tôn trọng cúng dường, đều xả bỏ hết thủy, thuận theo tâm của thiện tri thức. Nhiếp khắp tất cả, được

thiện chí mong muốn, tùy theo bạn lành, chưa từng xả lìa. Nhiếp khắp tất cả, thường được gặp các bậc thiện tri thức, chuyên tâm phụng sự, chẳng trái lời dạy.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, ưa thích thiện tri thức, thường chẳng xả lìa, chẳng gián đoạn, chẳng phức tạp, cũng chẳng làm lỗi.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, có thể đem thân mình bố thí cho thiện tri thức, tùy theo sự dạy bảo của Ngài, chẳng có trái nghịch.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được thiện tri thức nhiếp thọ, tu tập đại từ, xa lìa các điều ác.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, theo thiện tri thức, lắng nghe chánh pháp của chư Phật nói.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, đồng một căn lành với thiện tri thức, nghiệp quả thanh tịnh, đồng một hạnh nguyện với các Bồ Tát, rốt ráo đắc được mười lực.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, đều thọ trì được pháp của thiện tri thức. Chóng được tất cả cảnh giới tam muội, trí huệ thần thông.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, đều thọ trì được tất cả chánh pháp, tu tập các hạnh, đến nơi bờ kia.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, tu theo đại thừa chẳng có chướng ngại, rốt ráo thành tựu đạo nhất thiết trí.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, đều được ngồi nơi nhất thiết trí, đến chỗ an ổn không thôi chuyển.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, biết hạnh như thật, tùy theo chỗ nghe

tất cả Phật pháp, đều được rất ráo
vĩnh viễn không quên mất.

Nguyện cho tất cả chúng sinh,
khắp được chư Phật nhiếp thọ, đắc
được trí vô ngại rất ráo biết rõ các
pháp.

Nguyện cho tất cả chúng sinh,
được thần thông tự tại không thối
thất. Tuỳ theo chỗ muốn đến đi, một
niệm liền đến.

Nguyện cho tất cả chúng sinh,
đến đi tự tại, rộng thực hành giáo
hoá, khiến cho họ trụ nơi đại thừa.

Nguyện cho tất cả chúng sinh,
chỗ thực hành đều không luống qua,
dùng xe trí chuyên chở, đến bậc rất
ráo.

Nguyện cho tất cả chúng sinh,
được thừa vô ngại, dùng trí vô ngại
đến tất cả mọi nơi.

Đó là hồi hướng căn lành của đại Bồ Tát, khi Ngài bố thí đủ thứ xe cho thiện tri thức, vì khiến cho chúng sinh đầy đủ công đức, đồng với Phật Bồ Tát không khác.

Phật tử ! Khi đại Bồ Tát đem các xe báu bố thí cho Tăng, thì khởi tâm học tất cả hạnh bố thí. Tâm trí khéo biết rõ. Tâm thanh tịnh công đức. Tâm tùy thuận xả bỏ. Tâm Tăng Bảo khó gặp. Tâm tin sâu Tăng Bảo. Tâm nhiếp trì chánh giáo. Thích trụ chí nguyện thù thắng, được chưa từng có. Làm hội đại bố thí, sinh ra vô lượng công đức rộng lớn. Tin sâu Phật giáo, không thể trở ngại phá hoại.

Đem các căn lành hồi hướng như vậy: Nguyện cho tất cả chúng sinh,

khấp vào trong Phật pháp, nhớ thọ trì không quên.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, lìa khỏi pháp phàm phu ngu si, vào nơi hiền Thánh.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, chóng vào bậc Thánh, dùng Phật pháp dạy bảo dẫn dắt có thứ tự.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được thể gian tôn sùng kính trọng, lời nói được tin dùng.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, khéo vào tất cả pháp bình đẳng, biết rõ pháp giới, tự tánh không hai.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, từ nơi trí huệ cảnh giới của Như Lai mà sinh ra, những người được điều thuận, cùng nhau vây quanh.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, trụ pháp lìa nhiễm ô, diệt trừ tất cả bụi dơ phiền não.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, đều được thành tựu vô thượng Tăng Bảo, lìa khỏi phàm phu, nhập vào chúng Thánh hiền.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, siêng tu pháp lành, được trí huệ vô ngại, đầy đủ công đức của Thánh hiền.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được tâm trí huệ, chẳng chấp vào ba đời. Ở trong các chúng, tự tại như vua.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, ngồi thừa trí huệ, chuyển bánh xe chánh pháp.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, đầy đủ thần thông, một niệm đến

được bất khả thuyết bất khả thuyết thế giới.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được thân hư không, nơi các thế gian trí huệ vô ngại.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, vào khắp chúng hội của chư Phật, tất cả hư không pháp giới, thành tựu hạnh Ba La Mật bậc nhất.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được thân nhẹ nhàng, trí huệ thù thắng, vào khắp tất cả cõi Phật.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, đắc được thần túc khéo léo không bờ mé, nơi tất cả cõi khắp hiện thân hình.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được thân nơi tất cả không chỗ nương, dùng sức thần thông hiện khắp như hình bóng.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được thần lực tự tại không nghĩ bàn, tùy chúng sinh đáng được hoá độ, liền hiện ra ở trước họ, giáo hoá điều phục.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được phương tiện vào pháp giới vô ngại, một niệm du hành khắp mười phương cõi nước.

Đó là đại Bồ Tát hồi hướng căn lành bố thí xe báu cho Tăng, vì khiến cho chúng sinh, khắp ngôi thừa trí huệ thanh tịnh vô thượng. Nơi tất cả thế gian chuyển bánh xe pháp trí huệ vô ngại.

Phật tử ! Khi đại Bồ Tát đem các xe báu bố thí cho Thanh Văn, Duyên Giác, Ngài khởi tâm như vậy. Đó là: Tâm ruộng phước. Tâm tôn kính. Tâm biếu công đức. Tâm hay sinh ra

công đức trí huệ. Tâm từ công đức thể lực của Như Lai sinh ra. Tâm trăm ngàn Na Do Tha kiếp tu tập. Tâm nơi bất khả thuyết kiếp tu hạnh Bồ Tát. Tâm giải thoát tất cả sự trói buộc của ma. Tâm tiêu diệt tất cả chúng ma quân. Tâm trí huệ quang minh chiếu rõ pháp vô thượng.

Đem hết thầy căn lành bồ thí xe hồi hướng như vậy: Nguyện cho tất cả chúng sinh, làm ruộng phước bậc nhất cho thế gian tin, đầy đủ bồ thí Ba La Mật vô thượng.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, lìa khỏi lời nói vô ích, thường thích ở một mình, tâm không có hai niệm.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thành ruộng phước thanh tịnh bậc nhất, nhiếp lấy các chúng sinh, khiến cho họ tu phước nghiệp.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thành vực sâu trí huệ, ban cho chúng sinh vô lượng vô số căn lành quả báo.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, trụ nơi hạnh vô ngại, đầy đủ ruộng phước thanh tịnh bậc nhất.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, trụ nơi pháp không tranh, thấu rõ tất cả các pháp, đều không chỗ làm, không tánh làm tánh.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thường được gần gũi ruộng phước tối thượng, tu thành tựu đầy đủ vô lượng phước đức.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, hiện được vô lượng thần thông tự tại, dùng ruộng phước thanh tịnh, nhiếp lấy các hàm thức.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, đầy đủ ruộng phước công đức vô tận,

hay ban cho chúng sinh mười lức quả thừa bậc nhất của Như Lai.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, làm ruộng phước chứng được quả chân thật, thành nhất thiết trí phước tự vô tận.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được pháp diệt tội, đều có thể thọ trì Phật pháp câu nghĩa chưa từng nghe.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thường siêng nghe lãnh thọ tất cả Phật pháp. Nghe đều ngộ hiểu, chẳng có luống qua.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, nghe được Phật pháp, thông đạt rất ráo. Như chỗ nghe được, tùy thuận diễn nói.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, nơi giáo pháp của Như Lai, tin hiểu tu

hành, xả lìa tất cả chín mươi sáu thứ ngoại đạo tà kiến.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thường thấy Thánh hiền, tăng trưởng tất cả căn lành tối thắng.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, tâm thường tin ưa bậc trí hạnh, đồng ở chung cùng hoan hỉ với các bậc Thánh triết.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, nghe được danh hiệu Phật, đều chẳng luống qua. Tuy chỗ nghe được, mắt đều thấy được.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, khéo phân biệt biết được chánh giáo của chư Phật, đều thủ hộ thọ trì Phật pháp.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thường thích nghe tất cả Phật pháp, thọ trì đọc tụng, khai thị chiếu soi.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, tin hiểu công đức Phật giáo như thật, đều xả bỏ hết thấy, cung kính cúng dường.

Đó là hồi hướng căn lành của đại Bồ Tát, khi Ngài bố thí đủ thứ xe cho Thanh Văn, Duyên Giác. Vì khiến cho chúng sinh đều được thành tựu trí huệ thần thông thanh tịnh bậc nhất. Tinh tấn tu hành, chẳng có giải đãi, đặc được nhất thiết trí lực không sợ hãi.

Phật tử ! Đại Bồ Tát đem các xe báu bố thí các ruộng phước, cho đến khi bố thí cho kẻ bần cùng cô độc, tùy theo chỗ họ mong cầu, tất cả đều xả, tâm sinh hoan hỷ, chẳng có tâm nhàm mỏi. Vẫn hướng về người đó, tự bảo họ rằng: Đáng lẽ tôi phải mang đến cúng dường cung cấp,

không nên lao nhọc các vị từ xa đến mỗi một. Nói rồi quỳ xuống lạy, hỏi thăm chỗ ở. Phàm là hết thấy cần những gì, tất cả đều bố thí cho.

Hoặc có lúc bố thí cho họ xe báu ma ni, dùng nữ báu bậc nhất ở cõi Diêm Phù Đề, chở đầy trong xe.

Hoặc lại ban cho xe trang nghiêm bằng vàng, nữ báu nhân gian chở đầy trong xe.

Hoặc lại bố thí xe lưu ly đẹp, kỹ nữ trong nội cung, đầy dẫy trong xe.

Hoặc bố thí đủ thứ xe báu đẹp lạ, chở đầy đồng nữ, như Thiên thể nữ.

Hoặc bố thí xe dùng vô số báu trang nghiêm, nữ báu đầy trong xe, nhu hoà thông minh biện tài trí huệ.

Hoặc bố thí xe bằng chiên đàn.

Hoặc lại bố thí xe báu pha lê, đều chở các nữ báu, đầy dẫy trong xe,

dung nhan xinh đẹp, tướng mạo không ai sánh bằng, y phục trang nghiêm, ai thấy cũng đều vui mừng.

Hoặc lại bố thí xe báu mã nã, trên xe chở vương tử quán đảnh.

Hoặc có lúc bố thí xe hương kiên cố, chở hết thấy nam nữ trong đó.

Hoặc có lúc bố thí xe trang nghiêm tất cả báu, chở quyến thuộc thân thiện khó xả.

Phật tử ! Đại Bồ Tát đem vô lượng các xe báu như vậy, tùy theo chỗ họ mong cầu, cung kính bố thí cho, đều khiến cho họ toại nguyện, hoan hỉ đầy đủ. Dem căn lành đó hồi hướng như vậy:

Nguyện cho tất cả chúng sinh, ngồi xe rộng lớn vô ngại không thối chuyển, thẳng đến dưới cội bồ đề không thể nghĩ bàn.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, ngồi xe nhân thanh tịnh pháp trí lớn, suốt thuở kiếp vị lai, tu hạnh Bồ Tát, vĩnh viễn chẳng thối chuyển.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, ngồi xe tất cả pháp không chỗ có, vĩnh viễn lìa khỏi tất cả phân biệt chấp trước, thường tu tập đạo nhất thiết trí.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, ngồi xe chân chánh không xiểm nịnh dối trá, đến cõi nước chư Phật, tự tại vô ngại.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, tùy thuận an trụ nơi xe nhất thiết trí, dùng các Phật pháp, cùng nhau vui thích.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, đều ngồi xe Bồ Tát hạnh thanh tịnh,

đầy đủ mười đạo xuất ly và ưa thích tam muội của Bồ Tát.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, ngồi xe bốn bánh. Đó là: Ở cõi nước tốt, y chỉ người thiện, tu tập phước đức thù thắng, phát thệ nguyện lớn. Dùng bốn điều đó để thành tựu viên mãn tất cả phạm hạnh thanh tịnh của Bồ Tát.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được xe pháp quang minh chiếu khắp mười phương, tu học tất cả trí lực của Như Lai.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, ngồi xe Phật pháp, đến tất cả pháp rốt ráo bờ bên kia.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, ngồi xe pháp chở các phước thiện khó nghĩ bàn, chỉ bày chánh đạo an ổn khắp mười phương.

**Nguyện cho tất cả chúng sinh,
ngồi xe đại bố thí, xả bỏ lòng bợn xén
dơ bẩn.**

**Nguyện cho tất cả chúng sinh,
ngồi xe giới thanh tịnh, giữ tịnh giới
đồng với pháp giới, chẳng có bờ mé.**

**Nguyện cho tất cả chúng sinh,
ngồi xe nhẫn nhục, thường ở nơi
chúng sinh, là tâm sân hận ô trược.**

**Nguyện cho tất cả chúng sinh,
ngồi xe đại tinh tấn chẳng thối
chuyển, kiên trì tu thắng hạnh,
hướng về đạo bồ đề.**

**Nguyện cho tất cả chúng sinh,
ngồi xe thiền định, sớm đến đạo
tràng, chứng trí bồ đề.**

**Nguyện cho tất cả chúng sinh,
ngồi xe trí huệ phương tiện khéo léo,
hoá thân cảnh giới của chư Phật, đầy
dẫy tất cả pháp giới.**

Nguyện cho tất cả chúng sinh, ngồi xe pháp vương, thành tựu không sợ hãi, luôn bố thí khắp tất cả trí pháp.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, ngồi xe trí huệ không chấp trước, đều vào được khắp tất cả mười phương. Nơi chân pháp tánh mà không lay động.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, ngồi xe tất cả pháp của chư Phật, thị hiện thọ sinh, khắp mười phương cõi nước, mà chẳng mất huỷ hoại đạo đại thừa.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, ngồi xe báu nhất thiết trí tối thượng, đầy đủ hạnh nguyện Bồ Tát Phổ Hiền, mà chẳng nhàm mỏi.

Đó là hồi hướng căn lành của đại Bồ Tát, đem các xe báu bố thí các

ruộng phước, cho đến những người bạn cùng cô độc. Vì khiến cho chúng sinh đầy đủ vô lượng trí huệ, hoan hỷ hơn hở. Rốt ráo đều được xe nhất thiết trí.

Phật tử ! Đại Bồ Tát bồ thí voi báu, tính tình của voi điều thuận, thất chi đầy đủ, tuổi tác thịnh vượng cường tráng, sáu ngà thanh tịnh. Miệng màu hồng đỏ, giống như hoa sen. Hình thể tươi trắng, ví như núi tuyết. Nghiêm sức tràng bằng vàng, lưới la báu che phủ, đủ thứ báu đẹp trang nghiêm cái vòi, ai thấy được đều hân hoan đùa giỡn, chẳng có nhàm đủ. Đi bộ vạn dặm, chưa từng mệt mỏi.

Hoặc lại bồ thí ngựa báu tốt giỏi, các tướng đầy đủ, giống như ngựa trời. Dùng ánh sáng bánh xe báu đẹp

hình mặt trăng nghiêm sức. Lưới linh bằng vàng thật giăng che phía trên. Đi đứng êm đềm, người cõi được an ổn. Tùy ý chỗ muốn đến, đi nhanh như gió. Du hành khắp bốn châu, tự tại vô ngại.

Bồ Tát đem voi báu, ngựa báu đó, hoặc phụng dưỡng cha mẹ và thiện tri thức. Hoặc bố thí cho chúng sinh nghèo thiếu khổ não. Tâm của Bồ Tát vẫn khoáng đạt tự nhiên, chẳng sinh tâm hối tiếc tham sển, nhưng lại tăng thêm vui mừng. Lợi ích tăng thêm từ bi thương xót. Tu Bồ Tát đức, tịnh bồ đề tâm.

Đem căn lành đó hồi hướng như vậy: Nguyện cho tất cả chúng sinh, trụ xe điều thuận, tăng trưởng tất cả công đức của Bồ Tát.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được xe khéo léo, có thể tùy ý sinh ra tất cả Phật pháp.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được xe tin hiểu, chiếu khắp trí lực vô ngại của Như Lai.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được xe phát thú, khắp phát hưng tất cả nguyện lớn.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, đầy đủ bình đẳng xe Ba La Mật, thành tựu viên mãn tất cả căn lành bình đẳng.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thành tựu xe báu, sinh ra các Phật pháp vô thượng trí bảo.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thành tựu xe Bồ Tát hạnh trang nghiêm, nở các hoa tam muội của Bồ Tát.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được xe nhanh chóng vô biên, nơi vô số kiếp, tịnh bồ đề tâm, tinh tấn suy gẫm, thấu đạt các pháp.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thành tựu xe lớn tối thắng điều thuận, dùng phương tiện khéo léo, đủ bậc Bồ Tát.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thành tựu xe lớn cao rộng kiên cố nhất, chuyên chở khắp tất cả chúng sinh, đều đến được bậc nhất thiết trí.

Đó là hồi hướng căn lành của đại Bồ Tát khi Ngài bố thí voi ngựa. Vì khiến cho chúng sinh đều được ngồi xe trí vô ngại. Viên mãn rốt ráo đến Phật thừa.

Phật tử ! Khi đại Bồ Tát bố thí toà. Hoặc bố thí toà sư tử, toà đó cao rộng, tốt đẹp thù thắng đặc biệt.

Dùng lưu ly làm chân, vàng sợi làm thành. Y phục mềm mại giăng bày ở trên. Dựng các tràng báu, xông các hương quý. Có vô lượng đồ tạp báu trang nghiêm, dùng làm nghiêm sức. Lưới vàng che phủ phía trên. Chuông báu gió thổi vang ra âm thanh vi diệu. Dùng vạn cách nghiêm sức khắp chung quanh các báu trân kỳ. Tất cả thần dân cùng nhau chiêm ngưỡng. Lễ quán đảnh đại vương, chỉ mình vua ngồi trên toà, tuyên bố pháp hoá, vạn bang đều tôn phụng.

Vua đó lại dùng báu đẹp trang nghiêm thân mình. Đó là: Báu phổ quang minh. Báu đế thanh. Báu đại đế thanh. Báu thắng tạng ma ni, phát ra ánh sáng thanh tịnh như mặt trời, mát mẻ như mặt trăng, bày bố khắp chung quanh. Ví như các vì sao,

thượng diệu trang nghiêm, bậc nhất không ai bằng. Hải châu diệu báu, hải kiên cổ tràng báu, kỳ văn dị biểu, đủ thứ trang nghiêm ở trong đại chúng. Tôn quý nhất, thù thắng nhất. Lựa báu vàng Diêm Phù Đề làm cầu, dùng làm mao đội đầu. An hưởng ngôi quán đảnh rồi, trở thành vua cõi Diêm Phù Đề. Đây đủ vô lượng sức oai đức lớn. Lấy từ bi làm chủ, hàng phục các oán địch, ra lệnh thi hành, chẳng có ai mà không thuận.

Bấy giờ, vua Chuyển Luân Vương, dùng trăm ngàn vạn ức vô lượng vô số toà trang nghiêm như vậy, bố thí cho Như Lai ruộng phước bậc nhất, và các Bồ Tát, chân thiện tri thức, hiền Thánh Tăng Bảo, pháp sư thuyết pháp, cha mẹ tôn thân, Thanh Văn Độc Giác, và những

người phát tâm hướng về Bồ Tát thừa, hoặc tháp của Như Lai, cho đến tất cả những kẻ bần cùng cô nhi, tùy theo chỗ họ cần, thấy đều bố thí cho.

Đem căn lành đó hồi hướng như vậy: Nguyên cho tất cả chúng sinh, ngôi toà bồ đề, đều được giác ngộ chánh pháp của chư Phật.

Nguyên cho tất cả chúng sinh ngôi toà tự tại, đắc được pháp tự tại. Các núi kim cương không thể hoại được, đều hàng phục được tất cả ma quân.

Nguyên cho tất cả chúng sinh, đắc được toà sư tử tự tại của Phật, chỗ chiêm ngưỡng của tất cả chúng sinh.

Nguyên cho tất cả chúng sinh, đắc được toà báu trang nghiêm, có bất khả thuyết bất khả thuyết đủ thứ

thù thắng vi diệu. Nơi pháp tự tại, giáo hoá dẫn dắt chúng sinh.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, đắc được toà ba thứ thù thắng nhất thế gian, do căn lành rộng lớn nghiêm sức.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, đắc được toà khắp cùng bất khả thuyết bất khả thuyết thế giới, trong A tăng kỳ kiếp khen ngợi cũng không hết được.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, đắc được toà phước đức rộng lớn thâm mật, thân hình sung mãn tất cả pháp giới.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, đắc được toà báu đủ thứ không thể nghĩ bàn, tùy theo nguyện xưa chỗ niệm của chúng sinh, rộng mở pháp thí.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, đắc được toà tốt lành, hiện thân thông của chư Phật bất khả thuyết.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, đắc được tất cả toà báu. Tất cả toà hương. Tất cả toà hoa. Tất cả toà y phục. Tất cả toà tràng hoa. Tất cả toà ma ni. Tất cả toà báu đủ thứ lưu ly, thủy đều không thể nghĩ bàn. Vô lượng bất khả thuyết toà thế giới. Tất cả toà thanh tịnh trang nghiêm thế gian. Tất cả toà kim cang, thị hiện oai đức tự tại của Như Lai, thành tối Chánh Giác.

Đó là hồi hướng căn lành của đại Bồ Tát, khi Ngài bố thí toà báu, vì khiến cho chúng sinh đắc được toà đại bồ đề lìa thế gian, tự nhiên giác ngộ tất cả Phật pháp.

**Phật tử ! Đại Bồ Tát bố thí các
lọng báu, lọng đồ thù đặc, tôn quý,
dùng đủ thứ báu lớn để trang
nghiêm. Trong lọng báu có trăm
ngàn ức Na do tha thứ thượng diệu
tốt bậc nhất. Các thứ báu làm cán,
lưới đẹp phủ phía trên, chung quanh
giăng treo dây báu và linh bằng vàng,
chuỗi ma ni giăng bày thứ lớp. Gió
nhẹ thổi lay động, vang ra tiếng vi
diệu hài hoà với nhau. Châu ngọc
tạng báu đủ thứ đầy dẫy, vô lượng đồ
trân quý, đều dùng nghiêm sức.
Chiên đàn trầm thủy, hương thơm
xông khắp nơi. Vàng Diêm Phù Đàn
quang minh thanh tịnh.**

**Vô lượng trăm ngàn ức Na do tha
A tăng kỳ các báu vật tốt đẹp, đầy đủ
trang nghiêm như vậy, dùng tâm
thanh tịnh, dâng cúng đức Phật, và**

hết thấy chùa tháp sau khi Phật diệt độ. Hoặc vì pháp mà bố thí cho các Bồ Tát và bậc thiện tri thức, pháp sư nổi tiếng. Hoặc bố thí cho cha mẹ. Hoặc bố thí cho Tăng Bảo. Hoặc lại bố thí cho cho tất cả Phật pháp. Hoặc bố thí đủ thứ ruộng phước chúng sinh. Hoặc bố thí cho sư Tăng và các bậc tôn túc. Hoặc bố thí cho Bồ Tát mới phát tâm, cho đến tất cả những kẻ bần cùng, cô nhi, tùy theo chỗ họ mong cầu, thấy đều bố thí cho.

Đem căn lành đó hồi hướng như vậy: Nguyện cho tất cả chúng sinh, siêng tu căn lành, dùng che thân mình, thường được chư Phật che chở.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, dùng công đức trí huệ làm lọng che, vĩnh viễn lìa khỏi tất cả phiền não thế gian.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, dùng pháp lành che chở, trừ diệt trần cấu nhiệt não thế gian.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, đắc được tạng trí huệ, khiến cho chúng sinh đều ưa thấy, tâm chẳng nhàm đủ.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, dùng pháp trắng vắng lặng mà tự che chở, đều được Phật pháp rốt ráo không hoại.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, khéo che thân mình, rốt ráo được pháp thân thanh tịnh của Như Lai.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, làm lọng che khắp, được mười lực trí huệ, che khắp thế gian.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được diệu trí huệ, vượt qua ba đời, không nhiễm ô chấp trước.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được lòng ứng cúng, thành ruộng phước thù thắng, thọ tất cả sự cúng dường.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được lòng tối thượng, được trí vô thượng, tự nhiên giác ngộ.

Đó là hồi hướng căn lành của đại Bồ Tát khi Ngài bố thí lòng.

Vì khiến cho tất cả chúng sinh, được lòng tự tại, vì giữ được tất cả các pháp lành.

Vì khiến cho tất cả chúng sinh, có thể dùng một lòng che khắp tất cả hư không pháp giới, tất cả cõi nước, thị hiện thần thông tự tại vô úy của chư Phật.

Vì khiến cho tất cả chúng sinh, có thể dùng một lòng trang nghiêm

mười phương tất cả thế giới, cúng dường Phật.

Vì khiến cho tất cả chúng sinh, dùng tràng phan đẹp và các lọng báu, cúng dường tất cả các Như Lai.

Vì khiến cho tất cả chúng sinh, được lọng trang nghiêm khắp, che khắp tất cả cõi nước chư Phật, trọn không dư thừa.

Vì khiến cho tất cả chúng sinh, được lọng rộng lớn, che khắp chúng sinh, đều khiến cho ở chỗ Phật sinh tâm tin hiểu.

Vì khiến cho tất cả chúng sinh, dùng bất khả thuyết các lọng báu đẹp cúng dường một vị Phật. Ở chỗ mỗi vị Phật nhiều bất khả thuyết cũng đều như vậy.

Vì khiến cho tất cả chúng sinh, được lộng Phật bồ đề cao rộng, che khắp tất cả các Như Lai.

Vì khiến cho tất cả chúng sinh, được tất cả lộng báu ma ni trang nghiêm. Tất cả lộng chuỗi báu trang nghiêm. Tất cả lộng hương kiên cố trang nghiêm. Đủ thứ lộng báu thanh tịnh trang nghiêm. Vô lượng lộng báu thanh tịnh trang nghiêm. Lộng báu rộng lớn thanh tịnh trang nghiêm. Lưới báu che phủ, linh báu thòng rủ, theo gió lay động, vang ra âm thanh vi diệu, che khắp pháp giới, hư không giới, tất cả thế giới chư Phật.

Vì khiến cho tất cả chúng sinh, được lộng trí trang nghiêm không chướng, không ngại, che khắp tất cả các Như Lai.

Lại muốn khiến cho tất cả chúng sinh, được trí huệ bậc nhất. Lại muốn khiến cho tất cả chúng sinh, được công đức trang nghiêm của Phật. Lại muốn khiến cho tất cả chúng sinh, nơi công đức của Phật sinh tâm nguyện thanh tịnh.

Lại muốn khiến cho tất cả chúng sinh, được vô lượng vô biên tâm báu tự tại. Lại muốn khiến cho tất cả chúng sinh, đầy đủ các pháp trí tự tại. Lại muốn khiến cho tất cả chúng sinh, dùng các căn lành che khắp tất cả.

Lại muốn khiến cho tất cả chúng sinh, thành tựu long trí huệ tối thắng. Lại muốn khiến cho tất cả chúng sinh, thành tựu long mười lực khe khắp. Lại muốn khiến cho tất cả

chúng sinh, có thể dùng một lòng che khắp pháp giới cõi nước chư Phật.

Lại muốn khiến cho tất cả chúng sinh, nơi pháp tự tại làm bậc Pháp Vương. Lại muốn khiến cho tất cả chúng sinh, được tâm đại oai đức tự tại. Lại muốn khiến cho tất cả chúng sinh, được trí rộng lớn luôn không đoạn tuyệt.

Lại muốn khiến cho tất cả chúng sinh, được vô lượng công đức, che khắp tất cả đều rất ráo. Lại muốn khiến cho tất cả chúng sinh, dùng các công đức che tâm mình. Lại muốn khiến cho tất cả chúng sinh, dùng tâm bình đẳng che chúng sinh.

Lại muốn khiến cho tất cả chúng sinh, được lòng đại trí huệ bình đẳng. Lại muốn khiến cho tất cả chúng sinh, đủ đại hồi hướng phương tiện

khéo léo. Lại muốn khiến cho tất cả chúng sinh, được tâm ưa thích thanh tịnh thù thắng.

Lại muốn khiến cho tất cả chúng sinh, được thiện ý ưa muốn thanh tịnh. Lại muốn khiến cho tất cả chúng sinh, được đại hồi hướng che khắp tất cả các chúng sinh.

Phật tử ! Đại Bồ Tát hoặc bồ thí đủ thứ tràng phan tốt đẹp, cán làm bằng các thứ báu, lụa thêu báu làm phan, đủ thứ tơ lụa màu dùng làm tràng. Lưới báu giăng che. Ánh sáng màu sắc đầy khắp. Chuông báu lay động, vang ra âm thanh hoà nhã. Báu đẹp kỳ lạ đặc biệt, hình như bán nguyệt. Vàng diêm phù đàn, ánh sáng rực rỡ, đều an trí ở trên tràng. Tuỳ các thế giới nghiệp giới sở hiện.

Đủ thứ đồ vật tốt đẹp, dùng làm nghiêm sức.

Như vậy vô số ngàn vạn ức Na do tha các tràng phan đẹp. Theo hình bóng mà chiếu sáng, quang minh trang nghiêm thanh khiết, khắp cùng đại địa, sung mãn mười phương hư không pháp giới. Tất cả cõi Phật, đại Bồ Tát, tịnh tâm tín giải. Dùng vô lượng tràng phan như vậy, hoặc bố thí cho tất cả chư Phật hiện tại, và hết thấy chùa tháp sau khi Phật diệt độ. Hoặc bố thí cho Pháp Bảo. Hoặc bố thí cho Tăng Bảo. Hoặc bố thí cho Bồ Tát các thiện tri thức. Hoặc bố thí cho Thanh Văn và Bích Chi Phật. Hoặc bố thí cho đại chúng. Hoặc bố thí cho người khác. Những người đến cầu mong, thấy đều bố thí cho.

Đem căn lành đó hồi hướng như vậy: Nguyên cho tất cả chúng sinh, đều kiến lập được tất cả tràng phan căn lành phước đức, không thể huỷ hoại.

Nguyên cho tất cả chúng sinh, kiến lập tất cả tràng phan pháp tự tại, tôn trọng ưa thích, siêng năng giữ gìn.

Nguyên cho tất cả chúng sinh, thường dùng lụa báu biên chép chánh pháp, hộ trì tạng pháp của chư Phật Bồ Tát.

Nguyên cho tất cả chúng sinh, kiến lập tràng cao hiển, đèn trí huệ sáng chói, chiếu khắp thế gian.

Nguyên cho tất cả chúng sinh, kiến lập tràng kiên cố, đều phá tan tất cả ma nghiệp.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, kiến lập tràng trí lực, tất cả các ma không thể phá hoại được.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được tràng đại trí huệ Na la diên, diệt tan tất cả tràng kiêu mạn thế gian.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được tràng trí huệ đại quang minh như mặt trời, dùng quang minh trí huệ mặt trời chiếu khắp pháp giới.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, đầy đủ vô lượng tràng báu trang nghiêm, sung mãn mười phương tất cả thế giới, cúng dường chư Phật.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được tràng Như Lai, diệt tan tất cả chín mươi sáu thứ ngoại đạo tà kiến.

Đó là hồi hướng căn lành của đại Bồ Tát, khi Ngài bố thí tràng phan.

Vì muốn khiến cho tất cả chúng sinh được tràng Bồ Tát hạnh thâm sâu cao rộng, và tràng thần thông hạnh đạo thanh tịnh của các Bồ Tát.

Phật tử ! Đại Bồ Tát khai mở các tạng báu, dùng trăm ngàn ức Na do tha các trân báu đẹp, bố thí cho vô số tất cả chúng sinh. Tùy theo ý mà cho họ, tâm chẳng xén tiếc. Dem các căn lành đó hồi hướng như vậy:

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thường thấy được Phật Bảo, xả lìa ngu si, tu hành chánh niệm.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, đều được đầy đủ Pháp Bảo quang minh, hộ trì tất cả pháp tạng của chư Phật.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, đều có thể nhiếp thọ tất cả Tăng Bảo,

chu cấp cúng dường, luôn chẳng nhàm đủ.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được nhất thiết trí vô thượng tâm bảo, thanh tịnh tâm bồ đề, chẳng có thối chuyển.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được trí huệ bảo, vào khắp các pháp, tâm chẳng nghi hoặc.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, đầy đủ các công đức bảo của Bồ Tát, khai thị diễn nói vô lượng trí huệ.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, đắc được nơi vô lượng diệu công đức bảo, tu thành Chánh Giác, trí huệ thập lực.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được diệu tam muội, mười sáu trí bảo, rốt ráo thành tựu viên mãn trí huệ rộng lớn.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thành tựu ruộng phước bảo đệ nhất, ngộ nhập trí huệ vô thượng của Như Lai.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thành tựu vô thượng bảo vương đệ nhất, dùng vô tận biện tài khai diễn các pháp.

Đó là đại Bồ Tát hồi hướng căn lành, khi bố thí các châu báu, vì muốn khiến cho chúng sinh đều được thành tựu viên mãn trí bảo đệ nhất, mắt bảo thanh tịnh vô ngại của Như Lai.

Phật tử ! Đại Bồ Tát hoặc dùng đủ thứ đồ trang nghiêm tốt đẹp bố thí. Đó là: Tất cả đồ trang nghiêm thân, khiến cho thân thanh tịnh vi diệu. Đại Bồ Tát bình đẳng quán sát tất cả chúng sinh thế gian như con

một. Muốn khiến cho họ đều được thân thanh tịnh trang nghiêm. Thành tựu an lạc tối thượng của thế gian. Ưa thích trí huệ của Phật. An trụ nơi Phật pháp, lợi ích chúng sinh.

Đem trăm ngàn ức Na do tha đủ thứ đồ báu đẹp trang nghiêm thù thắng như vậy, siêng thực hành bố thí. Khi bố thí, đem các căn lành hồi hướng như vậy:

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thành tựu đồ trang nghiêm tốt đẹp vô thượng. Dùng các công đức trí huệ thanh tịnh trang nghiêm trời người.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được đồ trang nghiêm thanh tịnh. Dùng phước đức thanh tịnh trang nghiêm thân mình.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được tướng trang nghiêm tốt đẹp,

dùng tướng trăm phước trang nghiêm thân mình.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được tướng trang nghiêm chẳng tạp loạn, dùng tất cả tướng trang nghiêm thân mình.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được tướng lời nói thiện tịnh trang nghiêm, đầy đủ đủ thứ biện tài vô tận.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được tướng âm thanh tất cả công đức trang nghiêm. Âm thanh đó thanh tịnh, người nghe được đều vui thích.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được tướng lời nói trang nghiêm đáng ưa thích của chư Phật, khiến cho các chúng sinh nghe pháp, hoan hỉ tu hạnh thanh tịnh.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được tướng tâm trang nghiêm, vào thiền định sâu, thấy khắp chư Phật.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được tướng tổng trì trang nghiêm, chiếu sáng tất cả chánh pháp của chư Phật.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được tướng trí huệ trang nghiêm, dùng trí huệ của Phật trang nghiêm tâm mình.

Đó là hồi hướng căn lành của đại Bồ Tát, khi Ngài bố thí tất cả đồ trang nghiêm. Vì muốn khiến cho chúng sinh, đầy đủ tất cả vô lượng Phật pháp công đức trí huệ, viên mãn trang nghiêm, vĩnh viễn là tất cả kiêu mạn phóng dật.

Phật tử ! Đại Bồ Tát dùng ma ni báu, thọ quán đảnh ngôi vua tự

tại, và hạt châu trong búi tóc, bố thí khắp cho chúng sinh, tâm chẳng xén tiếc, thường siêng tu tập. Làm đại thí chủ, tu học thí huệ, tăng trưởng xả căn, trí huệ thiện xảo, tâm Ngài rộng lớn, bố thí cho tất cả.

Đem căn lành đó hồi hướng như vậy: Nguyện cho tất cả chúng sinh, được thọ pháp quán đảnh của chư Phật, thành tựu nhất thiết trí.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, đầy đủ đảnh nhục kế, được trí huệ đệ nhất, đến được bờ bên kia.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, dùng diệu trí bảo, nhiếp khắp chúng sinh, đều khiến cho đến được đảnh công đức rốt ráo.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, đều được thành tựu trí huệ bảo tột

đảnh, kham thọ sự cung kính lễ bái của thế gian.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, dùng mao trí huệ trang nghiêm đầu mình, làm vua tự tại của tất cả các pháp.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, trí huệ minh châu thường cột trên đảnh, tất cả thế gian không ai thấy được.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thấy đều kham thọ thế gian đảnh lễ, thành tựu huệ đảnh, chiếu sáng Phật pháp.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, đầu đội mao thập lực trang nghiêm, trí huệ bảo hải thanh tịnh đầy đủ.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, đến được đảnh đại địa, được nhất thiết trí, rốt ráo thập lực, phá tan

đánh dục giới các quyền thuộc của ma.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được thành tựu đánh vua vô thượng bậc nhất, đắc được đánh nhất thiết trí quang minh, không gì làm lu mờ được.

Đó là hồi hướng căn lành của đại Bồ Tát khi Ngài bố thí mao báu, vì khiến cho chúng sinh, được trí huệ thanh tịnh bậc nhất và mao báu trí huệ ma ni vi diệu.

Phật tử ! Đại Bồ Tát thấy có chúng sinh, ở trong lao ngục đen tối, bị giam cầm cùm xiềng, trói buộc thân thể, đứng ngồi không yên, đủ các thứ khổ, chẳng có thân nhân bạn bè, không nơi nương tựa cứu vớt. Không có y phục, đói khát gầy ốm, đủ các thống khổ khó mà chịu được.

Bồ Tát thấy rồi, xả bỏ hết thấy tất cả tiền tài, châu báu, vợ con quyến thuộc và thân mình. Ở trong lao ngục cứu chúng sinh đó. Như Bồ Tát Đại Bi, Bồ Tát Diệu Nhân Vương. Được cứu độ rồi, tùy theo sự cần dùng, thấy đều bố thí cho họ. Trừ được khổ sở hoạn nạn của họ, khiến cho được an ổn. Sau đó bố thí Pháp bảo vô thượng, khiến cho họ xả bỏ phóng dật, an trụ vào căn lành, ở trong Phật giáo tâm chẳng thôi chuyển.

Phật tử ! Khi đại Bồ Tát ở trong lao ngục cứu chúng sinh, thì đem các căn lành hồi hướng như vậy: Nguyện cho tất cả chúng sinh, rốt ráo giải thoát tham ái ràng buộc.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, dứt dòng sinh tử, thăng lên bờ trí huệ.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, diệt trừ ngu si, sinh trưởng trí huệ, giải thoát tất cả phiền não ràng buộc.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, diệt trừ ràng buộc trong ba cõi, được nhất thiết trí, rốt ráo thoát khỏi ba cõi.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, vĩnh viễn dứt tất cả phiền não trói buộc, đến được bờ bên kia trí huệ không có phiền não, không có chướng ngại.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, lìa các phân biệt động niệm tư duy, vào nơi trí địa bất động bình đẳng.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thoát khỏi các dục trói buộc, vĩnh viễn lìa tất cả tham dục thế gian. Ở trong ba cõi, chẳng có nhiễm trước.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được chí nguyện thù thắng khoái lạc, thường được chư Phật vì nói pháp môn.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được tâm giải thoát không chấp trước, không ràng buộc, rộng lớn như pháp giới, rốt ráo như hư không.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được thần thông của Bồ Tát, điều phục chúng sinh tất cả thế giới, khiến cho họ lìa thế gian, trụ nơi đại thừa.

Đó là hồi hướng căn lành của đại Bồ Tát, khi Ngài cứu độ chúng sinh trong lao ngục, vì khiến cho chúng sinh vào khắp trí huệ của Như Lai.

Phật tử ! Đại Bồ Tát thấy có tù nhân, cổ mang gông, tay chân bị trói, thọ các khổ độc, sắp bị xử tử. Xả bỏ tất cả đồ vui cõi Diêm Phù Đề, thân

nhân bạn bè. Hoặc dùng dao lóc thịt, hoặc dùng giáo đâm, hoặc dùng lửa thiêu. Các thứ khổ như vậy, đủ thứ sự bức bách. Bồ Tát thấy rồi, tự xả bỏ thân mình, mà thay thế họ thọ khổ. Như Bồ Tát A Dật Đa, Bồ Tát Thù Thắng Hạnh Vương, cùng với vô lượng các Bồ Tát khác. Vì chúng sinh mà tự bỏ thân mạng, thọ các khổ độc.

Bấy giờ, Bồ Tát nói với người chủ quản lý rằng: Tôi nguyện xả thân để thay thế mạng sống cho người kia. Thọ các thứ khổ như người kia, có thể trị tôi như người kia, tùy ý các ông làm. Dù thọ khổ trải qua gấp bội A tăng kỳ, tôi cũng cam chịu. Khiến cho người kia được giải thoát, nếu tôi thấy người kia bị giết hại, không xả thân mạng cứu chuộc họ, thì không gọi là trụ tâm Bồ Tát. Tại sao ? Tôi vì

cứu hộ tất cả chúng sinh, mà phát tâm bồ đề nhất thiết trí.

Phật tử ! Khi đại Bồ Tát tự xả thân mạng cứu chúng sinh, thì đem các căn lành hồi hướng như vậy:

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được thân mạng rốt ráo không đoạn tận, vĩnh viễn lìa khỏi tất cả tai nạn bức nã.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, nương chư Phật mà trụ, được thọ ký nhất thiết trí, đầy đủ mười lực bồ đề.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, cứu khắp hàm thức, khiến cho không sợ hãi, vĩnh viễn thoát khỏi đường ác.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được tất cả mạng, vào nơi cảnh giới trí huệ bất tử.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, vĩnh viễn lìa oán địch, không có các

ách nạn, thường được chư Phật bạn lành nhiếp thọ.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, xả lìa tất cả đao kiếm binh trượng, các dụng cụ khổ ác, tu hành đủ thứ nghiệp thiện thanh tịnh.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, lìa các sợ hãi. Ở dưới cội bồ đề, hàng phục ma quân.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, lìa sợ hãi nơi đại chúng, nơi pháp vô thượng tâm thanh tịnh không sợ sệt, hay làm đại sư tử hống tối thượng.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được trí huệ sư tử không chướng ngại, nơi các thế gian tu hành chánh nghiệp.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, đến nơi không sợ hãi, thường nhớ cứu hộ chúng sinh khổ.

Đó là hồi hướng căn lành của đại Bồ Tát, khi Ngài tự xả bỏ thân mạng cứu các ngục tù lúc lâm hình. Vì khiến cho chúng sinh lìa khổ sinh tử, được vui thượng diệu của Như Lai.

Phật tử⁵ ! Đại Bồ Tát bố thí cả búi tóc liền da đầu cho người đến cầu xin, như Bồ Tát Bảo Kế Vương, Bồ Tát Thắng Diệu Thân, và vô lượng các Bồ Tát khác.

Lúc đó, Bồ Tát thấy người đến xin, tâm sinh hoan hỷ, mà nói rằng: Nay nếu ông muốn búi tóc liền da đầu, thì có thể lấy, búi tóc của tôi là tối đệ nhất trong cõi Diêm Phù Đề. Khi nói như vậy tâm không động loạn, chẳng niệm nghiệp dư, xả lìa thế gian, chí cầu tịch tĩnh, rốt ráo thanh tịnh, tinh cần chất trực, hướng

⁵ Hán văn quyển 27

về nhất thiết trí. Liền cầm đao bén, cắt búi tóc liền da đầu, gồi phải quỳ xuống, chấp hai tay lại, một lòng bố thí cho.

Chánh niệm chỗ thực hành của ba đời tất cả chư Phật Bồ Tát, phát tâm đại hoan hỉ tăng thêm ý chí vui thích. Ở trong các pháp, ý khéo khai mở thấu hiểu, chẳng thủ lấy khổ, biết rõ khổ thọ. Vô tướng, vô sinh, các thọ khởi với nhau, chẳng có thường trụ. Cho nên tôi phải đồng với tất cả các Bồ Tát quá khứ hiện tại và vị lai. Tu hành đại xả, phát lòng tin ưa thích thâm sâu, cầu nhất thiết trí. Chẳng có thoái chuyển, chẳng do người khác chỉ dạy, sức lực thiện tri thức.

Khi đại Bồ Tát bố thí như thế, đem các căn lành hồi hướng như vậy: Nguyện cho tất cả chúng sinh, được

vô kiến đảnh, thành tựu búi tóc Bồ Tát như tháp.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được tóc xanh biếc, tóc kim cang, tóc mịn màng mềm mại, diệt được tất cả phiền não của chúng sinh.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được tóc thấm nhuận, tóc kín dày, tóc không lẫn phủ vành trán.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được tóc mềm mại.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được tóc như chữ vạn, tóc xoắn khu ốc về phía phải.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được tướng tóc của Phật, vĩnh viễn là tất cả phiền não kết tập.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được tóc quang minh, quang minh đó chiếu mười phương thế giới.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được tóc không rối loạn, giống như tóc của Như Lai, sạch đẹp không không tạp.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được tóc đánh tháp như bậc Ứng Cúng, khiến cho người thấy, như thấy được tóc của Phật.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được tóc không nhiễm trước của Như Lai, vĩnh viễn là tất cả màng tối trần cấu.

Đó là hồi hướng căn lành của đại Bồ Tát, khi Ngài bố thí búi tóc liền da đầu, vì muốn khiến cho tâm chúng sinh được vắng lặng, đều được viên mãn các Đà la ni, rốt ráo nhất thiết chủng trí của Như Lai, mười thứ lực của Phật.

Phật tử! Đại Bồ Tát đem con mắt bố thí cho người đến xin. Như Bồ Tát Hoan Hỷ Hạnh, Bồ Tát Nguyệt Quang Vương, và vô lượng các Bồ Tát khác.

Khi đại Bồ Tát bố thí mắt, thì khởi tâm thí mắt thanh tịnh. Khởi tâm trí mắt thanh tịnh. Khởi tâm y chỉ pháp quang minh. Khởi tâm hiện quán vô thượng Phật đạo. Phát tâm hồi hướng trí huệ rộng lớn. Phát tâm xả thí bình đẳng với Bồ Tát ba đời. Phát tâm nơi mắt vô ngại khởi niềm tin thanh tịnh bất hoại. Đối với người xin, khởi tâm hoan hỷ nhiếp thọ.

Vì rốt ráo tất cả thần thông. Vì sinh con mắt Phật. Vì tăng trưởng tâm đại bồ đề. Vì tu tập đại từ bi. Vì chế phục sáu căn. Do các pháp như vậy mà sinh tâm như thế.

Phật tử ! Khi đại Bồ Tát bố thí mắt, thì đối với người xin đó, tâm sinh vui thích, thiết bày hội bố thí, tăng trưởng sức lực của pháp, xả lìa sự ưa thấy phóng dật của thế gian, dứt trừ sự ràng buộc của dục vọng, tu tập bồ đề. Tuỳ theo chỗ họ mong cầu, tâm an chẳng động, chẳng trái với ý của họ, đều khiến cho họ được mãn nguyện đầy đủ, mà thường tuỳ thuận hạnh xả không hai.

Đem căn lành đó hồi hướng như vậy: Nguyện cho tất cả chúng sinh, được mắt tối thắng, chỉ bày tất cả.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được mắt vô ngại, khai diễn trí tạng.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được con mắt thịt thanh tịnh, quang minh soi thấu, chẳng có gì chướng ngại được.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được con mắt trời thanh tịnh, đều thấy nghiệp quả sinh tử của chúng sinh.

Nguyện cho tất cả chúng sinh được con mắt pháp thanh tịnh, có thể tùy thuận nhập vào cảnh giới của Như Lai.

Nguyện cho tất cả chúng sinh được con mắt trí huệ, xả lìa tất cả phân biệt thủ lấy chấp trước.

Nguyện cho tất cả chúng sinh đầy đủ con mắt Phật, thấy đều giác ngộ tất cả các pháp.

Nguyện cho tất cả chúng sinh thành tựu phổ nhãn, khắp hết các cảnh giới chẳng có chướng ngại.

Nguyện cho tất cả chúng sinh thành tựu mắt thanh tịnh lìa màng

ngu si, thấu rõ cội chúng sinh, vốn là không, chẳng chỗ có.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, đầy đủ mắt thanh tịnh không chướng ngại, đều được rốt ráo mười lực của Như Lai.

Đó là hồi hướng căn lành bố thí mắt của đại Bồ Tát. Vì khiến cho chúng sinh được mắt thanh tịnh nhất thiết trí.

Phật tử ! Đại Bồ Tát hay đem tai mũi bố thí cho những người xin. Như Bồ Tát Thắng Hạnh Vương. Bồ Tát Vô Oán Thắng, và vô lượng các Bồ Tát khác.

Khi bố thí, tự mình đưa cho người xin. Chuyên tâm tu tập các hạnh của Bồ Tát. Đủ giống tánh Phật. Sinh vào nhà Như Lai. Nhớ nghĩ hạnh bố thí của các Bồ Tát.

Thường siêng phát khởi bồ đề của chư Phật. Thanh tịnh các căn công đức trí huệ. Quán sát ba cõi, chẳng có cõi nào bền vững. Nguyên thường thấy được chư Phật Bồ Tát. Tuỳ thuận nghĩ nhớ tất cả Phật pháp, biết thân là hư vọng, vốn không chẳng chỗ có, chẳng có tham tiếc.

Khi Bồ Tát bố thí tai mũi như vậy, tâm thường vắng lặng, điều phục các căn, cứu giúp chúng sinh, thoát khỏi hiểm ác các hoạn nạn, sinh trưởng nhất thiết trí huệ công đức. Nhập vào biển đại bố thí, thấu đạt nghĩa của pháp, tu đủ các đạo. Nương trí huệ hành, được pháp tự tại, dùng thân không kiên cố, tu thành thân kiên cố.

Phật tử ! Đại Bồ Tát, khi Ngài bố thí tai, đem các căn lành hồi hướng như vậy:

Nguyện cho tất cả chúng sinh được tai vô ngại, nghe khắp tất cả tiếng nói pháp.

Nguyện cho tất cả chúng sinh được tai không chướng, thấy đều hiểu rõ tất cả âm thanh.

Nguyện cho tất cả chúng sinh được tai Như Lai, thông đạt tất cả không bị trì trệ.

Nguyện cho tất cả chúng sinh được tai thanh tịnh, chẳng vì lỗi tai mà sinh tâm phân biệt.

Nguyện cho tất cả chúng sinh được tai không điếc lãng, khiến cho rớt ráo không có sự nghe sai mờ.

Nguyện cho tất cả chúng sinh được tai khắp pháp giới, đều biết pháp âm của tất cả chư Phật.

Nguyện cho tất cả chúng sinh được tai vô ngại, khai ngộ tất cả pháp không chướng ngại.

Nguyện cho tất cả chúng sinh được tai không hoại, khéo biết các luận không ai huỷ hoại được.

Nguyện cho tất cả chúng sinh được tai nghe khắp, rộng lớn thanh tịnh làm vua các tai.

Nguyện cho tất cả chúng sinh đầy đủ thiên nhĩ, cùng với tai Phật.

Đó là hồi hướng căn lành của đại Bồ Tát khi Ngài bố thí tai, vì khiến cho chúng sinh, đều đắc được tai thanh tịnh.

Phật tử ! Khi đại Bồ Tát bố thí mũi, hồi hướng như vậy: Nguyện cho

tất cả chúng sinh được mũi cao thẳng. Được mũi tốt đẹp. Được tướng mũi thiện. Được mũi đáng ưa thích. Được mũi tinh diệu. Được mũi tùy thuận. Được mũi cao hiển. Được mũi phục oán. Được mũi khéo thấy. Được mũi Như Lai.

Nguyên cho tất cả chúng sinh được khuôn mặt là nét giận hờn. Được khuôn mặt tất cả pháp. Được khuôn mặt không chướng ngại. Được khuôn mặt thiện kiến. Được khuôn mặt tùy thuận. Được khuôn mặt thanh tịnh. Được khuôn mặt là lỗi lầm. Được khuôn mặt viên mãn của Như Lai. Được khuôn mặt khắp tất cả mọi nơi. Được khuôn mặt vô lượng tốt đẹp.

Đó là hồi hướng căn lành của đại Bồ Tát khi Ngài bố thí mũi.

Vì khiến cho chúng sinh, rất ráo được nhập vào các Phật pháp. Vì khiến cho chúng sinh, rất ráo nhiếp thọ các Phật pháp. Vì khiến cho chúng sinh, rất ráo thấu rõ các Phật pháp. Vì khiến cho chúng sinh, rất ráo trụ trì các Phật pháp. Vì khiến cho chúng sinh, rất ráo thường thấy các Như Lai. Vì khiến cho chúng sinh, thấy đều chúng được pháp môn của Phật. Vì khiến cho chúng sinh, rất ráo thành tựu tâm không thể hoại. Vì khiến cho chúng sinh, đều chiếu rõ chánh pháp của chư Phật. Vì khiến cho chúng sinh, khắp nghiêm tịnh cõi nước chư Phật. Vì khiến cho chúng sinh, đều được thân đại oai lực của Như Lai.

Đó là hồi hướng căn lành của đại Bồ Tát, khi Ngài bố thí tai mũi.

Phật tử ! Đại Bồ Tát an trụ vững chắc ở trong cảnh giới tự tại, có thể dùng rằng bố thí cho các chúng sinh. Như thuở xưa Bồ Tát Hoa Xỉ Vương. Bồ Tát Lục Nha Tượng Vương, và vô lượng các Bồ Tát khác.

Khi đại Bồ Tát bố thí rằng, tâm của Ngài thanh tịnh, ít có khó được, như hoa Ưu Đàm. Đó là: Tâm bố thí vô tận. Tâm bố thí niềm tin lớn. Tâm bố thí từng bước thành tựu vô lượng. Tâm bố thí điều phục các căn. Tâm bố thí tất cả đều xả bỏ. Tâm bố thí tất cả trí nguyện. Tâm bố thí an lạc chúng sinh. Bố thí lớn. Bố thí tội cùng. Bố thí thù thắng. Bố thí tối thắng. Tâm bố thí chẳng có lòng hiềm ghét thù hận.

Lúc đó, Bồ Tát đem các căn lành hồi hướng như vậy: Nguyện cho tất

cả chúng sinh, được răng trắng bén nhọn, thành tháp tối thắng, thọ trời người cúng dường.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được răng bằng phẳng đồng đều, như tướng tốt của Phật, chẳng có hở thiếu.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được tâm điều phục, khéo hướng về hạnh Ba La Mật của Bồ Tát.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được miệng lành thanh tịnh, răng bóng trắng, hiển hiện phân minh.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được răng trang nghiêm có thể nghĩ nhớ, miệng được thanh tịnh, không có tướng xấu.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thành tựu đầy đủ bốn mươi cái răng,

thường toả ra đủ thứ hương thơm ít có.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, ý khéo điều phục, răng trắng bóng, như hoa sen trắng, có vân quay về bên phải, thành tựu chữ vạn.

Nguyện cho tất cả chúng sinh miệng môi thanh tịnh, răng trắng sạch, phóng ra vô lượng quang minh, chiếu sáng khắp cùng.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, răng cứng sắc bén, ăn nhai kỹ, không tham trước mùi vị, làm ruộng phước vô thượng.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, nơi giữa răng thường phóng quang minh, thọ ký cho các Bồ Tát đệ nhất.

Đó là hồi hướng căn lành của đại Bồ Tát, khi Ngài bố thí răng. Vì khiến cho chúng sinh, đủ nhất thiết

trí trí huệ thanh tịnh ở trong các pháp.

Phật tử ! Nếu có ai đến chỗ đại Bồ Tát xin cái lưỡi, thì Ngài đối với người xin, dùng tâm từ bi, nói lời nhẹ nhàng khả ái. Như thuở xưa Bồ Tát Đuan Chánh Diện Vương, Bồ Tát Bất Thối Chuyển, và vô lượng các Bồ Tát khác.

Phật tử ! Khi đại Bồ Tát ở trong các cõi thọ sinh, thì có vô lượng trăm ngàn ức Na do tha chúng sinh đến xin cái lưỡi. Khi đó Bồ Tát đặc người đó trên toà sư tử. Dùng tâm không sân. Tâm không hại. Tâm không hận. Tâm đại oai đức. Tâm sinh ra từ giống tánh của Phật. Tâm trụ chỗ Bồ Tát trụ. Tâm thường chẳng trước loạn. Tâm trụ nơi thế lực lớn. Tâm không chấp nơi thân. Tâm không

chấp nơi lời nói. Hai gôi quỳ xuống đất, mở miệng thè lưỡi ra, tâm từ bi lời nói nhẹ nhàng, nói với người xin rằng: Nay thân này của tôi, đều thuộc về ông, ông có thể lấy lưỡi của tôi, tùy ý mà sử dụng, khiến cho nguyện vọng của ông đều được đầy đủ.

Lúc đó Bồ Tát, đem các căn lành hồi hướng như vậy: Nguyện cho tất cả chúng sinh, được lưỡi cùng khắp, đều có thể tuyên nói diễn bày các pháp lời nói.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được lưỡi che trùm cả mặt, lời nói ra không hai, thấy đều chân thật.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được lưỡi che trùm khắp tất cả cõi Phật, thị hiện thần thông tự tại của chư Phật.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được lười mềm mỏng, luôn thọ được hương vị thanh tịnh thơm ngon thượng hạng.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được lười biện tài, dứt trừ được tất cả lưới nghi của thế gian.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được lười quang minh, có thể phóng ra vô số vạn ức quang minh.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được lười quyết định, biện nói các pháp chẳng cùng tận.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được lười điều phục khắp, khéo khai thị tất cả bí yếu, những lời nói ra đều khiến cho họ tin thọ.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được lười thông đạt khắp, khéo nhập vào tất cả biển ngôn ngữ.

Nguyên cho tất cả chúng sinh, được lưỡi khéo nói tất cả các pháp môn, nơi lời nói trí đều đến bờ kia.

Đó là hồi hướng căn lành của đại Bồ Tát, khi Ngài bố thí lưỡi. Vì khiến cho chúng sinh, đều đắc được trí viên mãn vô ngại.

Phật tử ! Đại Bồ Tát đem cái đầu bố thí cho người đến xin. Như Bồ Tát Tối Thắng Trí. Đại trượng phu quốc vương Ca Thi, và các đại Bồ Tát khác.

Vì muốn thành tựu đầu trí huệ tối thắng, nhập vào tất cả các pháp. Vì muốn thành tựu chứng được đầu đại bồ đề cứu chúng sinh. Vì muốn đầy đủ đầu tối đệ nhất thấy tất cả các pháp. Vì được đầu trí huệ chánh kiến thanh tịnh. Vì muốn thành tựu đầu không chướng ngại. Vì muốn chứng

được đầu bậc đệ nhất. Vì cầu đầu trí huệ tối thắng thế gian. Vì muốn thành tựu đầu trí huệ thanh tịnh ba cõi không thấy được đánh. Vì được đầu trí huệ vương thị hiện đến khắp mười phương. Vì muốn được đầu tự tại đầy đủ tất cả các pháp không thể phá hoại được.

Phật tử ! Đại Bồ Tát, an trụ pháp này, tinh cần tu tập, vì đã nhập vào giống tánh của chư Phật, học Phật tu hành bồ thí. Ở chỗ chư Phật, sinh niềm tin thanh tịnh, tăng trưởng căn lành, khiến cho những người xin đều được thoả mãn, tâm được thanh tịnh, vui mừng vô lượng, tâm thanh tịnh tin hiểu, chiếu rõ Phật pháp, phát tâm bồ đề, an trụ tâm xả, các căn thơ thối, công đức tăng trưởng, sinh ưa

muốn lành, thường thích tu hành hạnh bố thí rộng lớn.

Bấy giờ, Bồ Tát đem các căn lành hồi hướng như vậy: Nguyện cho tất cả chúng sinh được đầu Như Lai, được đánh đầu không ai thấy. Tất cả mọi nơi không bị che khuất. Là thượng thủ nhất ở trong cõi nước của chư Phật. Tóc xoắn về bên phải. Quang minh thanh tịnh nhuần bóng. Có chữ vạn nghiêm sức, ít có trong đời. Đầy đủ đầu Phật. Thành tựu đầu trí huệ. Đầu tối đệ nhất ở trong tất cả thế gian. Là đầu đầy đủ, là đầu thanh tịnh, là đầu ngôi đạo tràng viên mãn trí huệ.

Đó là hồi hướng căn lành của đại Bồ Tát khi Ngài bố thí đầu, vì khiến cho chúng sinh được pháp tối thắng, thành tựu đại trí huệ vô thượng.

Phật tử ! Đại Bồ Tát dùng tay chân của mình bố thí cho chúng sinh. Như Bồ Tát Thường Tinh Tấn, Bồ Tát Vô Ưu Vương, và vô lượng các Bồ Tát khác.

Ở trong các cõi, đủ thứ nơi sinh, bố thí tay chân. Dùng niềm tin làm tay, sinh khởi hạnh nhiều ích. Qua lại xoay vòng, siêng tu chánh pháp.

Nguyện được tay báu, dùng tay làm vật bố thí. Chỗ thực hành chẳng không, đầy đủ đạo Bồ Tát. Thường dang rộng hai tay sẵn sàng bố thí, bước đi dũng mãnh không khiếp sợ. Dùng sức tin thanh tịnh, đầy đủ hạnh tinh tấn, trừ diệt đường ác, thành tựu bồ đề.

Phật tử ! Khi đại Bồ Tát bố thí như vậy, dùng vô lượng vô biên tâm rộng lớn, khai mở pháp môn thanh

tịnh, nhập vào biển chư Phật, thành tựu bố thí tay, chu cấp khắp mười phương. Nguyên lực nhậm trì đạo nhất thiết trí. Trụ nơi tâm róc ráo lìa cấu. Pháp thân, trí thân, không đứt không hoại. Tất cả ma nghiệp không thể khuynh động được. Nương thiện tri thức, tâm ý bền vững, đồng với các Bồ Tát, tu hành bố thí.

Phật tử ! Khi đại Bồ Tát, vì các chúng sinh mà cầu nhất thiết trí bố thí tay chân. Ngài đem các căn lành hồi hướng như vậy: Nguyên cho tất cả chúng sinh, đầy đủ sức thần thông, đều đắc được tay báu. Được tay báu rồi, đều tôn kính nhau, sinh nghĩ tưởng làm ruộng phước. Dùng đủ thứ báu, càng phải cúng dường lẫn nhau. Lại dùng các thứ báu cúng dường chư Phật. Nối mây báu đẹp khắp cõi

nước của chư Phật. Khiến cho các chúng sinh cùng khởi tâm từ bi, không náo hại lẫn nhau. Du hành đến các cõi nước chư Phật. An trụ nơi không sợ hãi, tự nhiên đầy đủ, rất rạo thần thông.

Lại khiến cho chúng sinh đều đắc được tay báu: Tay hoa, tay hương, tay y phục, tay lọng, tay tràng hoa, tay hương bột, tay đồ trang nghiêm, tay vô biên, tay vô lượng, tay khắp cùng. Đắc được những tay đó rồi, dùng sức thần thông thường siêng đi đến tất cả cõi Phật, có thể dùng một tay rờ khắp tất cả thế giới của chư Phật. Dùng tay tự tại giữ gìn các chúng sinh. Được tướng tay tốt, phóng ra vô lượng quang minh. Có thể dùng một tay che khắp chúng

sinh. Thành tựu tay Như Lai, ngón tay có màn lưới, móng như đồng đỏ.

Bấy giờ, Bồ Tát dùng tay đại nguyện, che khắp chúng sinh. Nguyện cho tất cả chúng sinh, chí thường ưa cầu vô thượng bồ đề. Sinh ra biển tất cả công đức. Thấy người đến xin, hoan hỉ không nhàm chán, nhập vào biển Phật pháp, đồng căn lành với Phật.

Đó là hồi hướng căn lành của đại Bồ Tát khi Ngài bố thí tay chân.

Phật tử ! Đại Bồ Tát huỷ hoại thân mình chảy máu, để bố thí cho chúng sinh. Như Bồ Tát Pháp Nghiệp. Bồ Tát Thiện Ý Vương, và vô lượng các Bồ Tát khác.

Ở trong các cõi, khi bố thí thân thể máu huyết, thì khởi tâm thành tựu nhất thiết trí. Khởi tâm hoan hỉ

ngưỡng mộ đại bồ đề. Khởi tâm ưa thích tu hạnh Bồ Tát. Khởi tâm chẳng lấy khổ thọ. Khởi tâm ưa thấy người xin. Khởi tâm chẳng hiềm người đến xin. Khởi tâm hướng về tất cả Bồ Tát đạo. Khởi tâm thủ hộ hạnh xả của tất cả Bồ Tát. Khởi tâm tăng thêm rộng lớn hạnh bố thí lành của Bồ Tát. Khởi tâm chẳng thoái chuyển, tâm chẳng nghỉ ngơi, tâm chẳng luyến tiếc nơi chính mình.

Đem các căn lành hồi hướng như vậy: Nguyên cho tất cả chúng sinh, đều được thành tựu pháp thân, trí thân.

Nguyên cho tất cả chúng sinh, được thân không mệt mỏi, giống như kim cang.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được thân không thể hoại, không thể làm thương hại được.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được thân như biến hoá, hiện khắp thế gian, chẳng cùng tận.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được thân đáng ưa thích, thanh tịnh kiên cố vi diệu.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được sinh thân pháp giới, đồng với Như Lai, không chỗ nương tựa.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được thân quang minh như báu đẹp, tất cả người đời không thể chói sáng hơn được.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được thân trí tạng hải, nơi cõi bất tử mà được tự tại.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được thân bảo hải, ai thấy cũng đều được lợi ích, không luống qua.

Nguyện cho tất cả chúng sinh đắc được thân hư không, thể gian não hoạn, không thể nhiễm trước.

Đó là hồi hướng căn lành của đại Bồ Tát, Ngài dùng tâm đại thừa, tâm rộng lớn, tâm vui mừng, tâm hân hạnh, tâm hoan hỉ, tâm tăng thượng, tâm an lạc, tâm không ô trược, để huỷ hoại thân lấy máu bồ thí.

Phật tử ! Đại Bồ Tát thấy có người đến cầu xin thân tuỷ thịt của mình, liền hoan hỉ nói lời dịu dàng với người xin rằng: Thân tuỷ thịt của tôi, tùy ý mà lấy dùng. Như Bồ Tát Nhiêu Ích. Bồ Tát Nhất Thiết Thí Vương, và vô lượng các Bồ Tát khác.

Bồ Tát ở trong các cõi, đủ thứ các nơi sinh ra, khi dùng tuỷ thịt của mình bố thí cho người xin, thì tâm hoan hỷ rộng lớn. Tâm bố thí tăng trưởng. Đồng với các Bồ Tát tu tập căn lành, lìa trần cấu của thế gian, đắc được ý chí vui thích thâm sâu. Dùng thân bố thí khắp, tâm chẳng cùng tận. Đầy đủ vô lượng căn lành rộng lớn, nhiếp thọ tất cả diệu công đức bảo. Như pháp của Bồ Tát, thọ hành không nhàm mỏi. Tâm thường ưa thích bố thí công đức. Một lòng chu cấp, tâm chẳng hối tiếc. Quán sát các pháp, đều từ duyên không có thể. Không tham nghiệp bố thí và quả báo bố thí. Tùy chỗ được gặp, bình đẳng bố thí cho.

Phật tử ! Khi đại Bồ Tát bố thí như vậy, thì tất cả chư Phật thấy đều

hiện tiền. Ngài nghĩ chư Phật như cha, vì được hộ niệm. Tất cả chúng sinh thấy đều hiện tiền, vì khắp khiến cho được an trụ nơi pháp thanh tịnh.

Tất cả thế giới thấy đều hiện tiền, vì nghiêm tịnh tất cả cõi nước chư Phật. Tất cả chúng sinh thấy đều hiện tiền, vì dùng tâm đại bi cứu hộ khắp. Tất cả Phật đạo thấy đều hiện tiền, vì ra quán mười thứ lực của Như Lai.

Quá khứ vị lai hiện tại tất cả Bồ Tát, thấy đều hiện tiền, vì đều cùng viên mãn các căn lành. Tất cả không sợ hãi thấy đều hiện tiền, vì làm được sự tử hống tối thượng. Tất cả ba đời thấy đều hiện tiền, vì được trí bình đẳng quán sát khắp. Tất cả thế gian thấy đều hiện tiền, vì phát nguyện rộng lớn, suốt kiếp vị lai tu bồ đề. Tất

cả hạnh Bồ Tát không mệt mỏi thấy đều hiện tiền, vì phát tâm rộng lớn vô số lượng.

Phật tử ! Khi đại Bồ Tát bố thí tuỷ và thịt, thì đem căn lành đó hồi hướng như vậy: Nguyện cho tất cả chúng sinh, được thân kim cang, không thể huỷ hoại.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được thân kiên mật, luôn không khuyết giảm.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được ý sinh thân, giống như thân Phật, trang nghiêm thanh tịnh.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được thân tướng trăm phước, ba mươi hai tướng tự trang nghiêm.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được thân diệu trang nghiêm, tám

mười vẻ đẹp, đầy đủ mười lực không thể phá hoại được.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được thân Như Lai, rốt ráo thanh tịnh, không thể hạn lượng.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được thân kiên cố, tất cả ma oán không thể phá hoại được.

Nguyện cho tất cả chúng sinh được một tướng, đồng một thân tướng với chư Phật ba đời.

Nguyện cho tất cả chúng sinh được thân vô ngại, dùng tịnh pháp thân khắp cõi hư không.

Nguyện cho tất cả chúng sinh được bồ đề tạng thân, có thể dung nạp khắp tất cả thế gian.

Đó là hồi hướng căn lành của đại Bồ Tát cầu nhất thiết trí, khi Ngài bố thí tuỷ và thịt. Vì khiến cho chúng

sinh đều được thân Như Lai, rốt ráo thanh tịnh vô lượng.

Phật tử ! Đại Bồ Tát đem tim mình bố thí cho những người đến xin. Như Bồ Tát Vô Hối Yểm. Bồ Tát Vô Ngại Vương, và vô lượng các đại Bồ Tát khác.

Khi đem tim mình bố thí cho người xin, thì Ngài học tâm bố thí tự tại. Tâm tu bố thí tất cả. Tâm tập hành đàn Ba La Mật. Tâm thành tựu đàn Ba La Mật. Tâm học tất cả Bồ Tát bố thí. Tâm vô tận tất cả đều xả. Tâm tập quán tất cả đều bố thí. Tâm gánh vác hạnh bố thí của tất cả Bồ Tát. Tâm chánh niệm tất cả chư Phật hiện tiền. Tâm cúng dường cho tất cả những người đến xin không đoạn tuyệt.

Khi đại Bồ Tát bố thí như vậy, thì tâm của Ngài thanh tịnh. Vì độ tất cả các chúng sinh. Vì được mười lực bồ đề. Vì nương vào đại nguyện mà tu hành. Vì muốn an trụ Bồ Tát đạo. Vì muốn thành tựu nhất thiết trí. Vì không bỏ lìa thế nguyện xưa.

Đem các căn lành đó hồi hướng như vậy: Nguyện cho tất cả chúng sinh, được tâm kim cang tạng, tất cả núi Kim Cang và núi Thiết Vi đều không thể phá hoại được.

Nguyện cho tất cả chúng sinh được tâm kim cang giới tướng chữ vạn trang nghiêm. Được tâm không thể lay động. Được tâm không sợ hãi. Được tâm lợi ích thế gian thường vô tận. Được tâm đại dũng mãnh tràng trí huệ tạng.

Được tâm kiên cố tràng như Na la diên. Được tâm không thể cùng tận như biển chúng sinh. Được tâm Na la diên tạng không thể phá hoại được. Được tâm diệt trừ các chúng ma nghiệp ma quân. Được tâm không sợ hãi. Được tâm đại oai đức. Được tâm thường tinh tấn. Được tâm đại dũng mãnh. Được tâm không kinh hãi. Được tâm áo giáp kim cang. Được tâm các Bồ Tát tối thượng. Được tâm thành tựu Phật pháp bồ đề quang minh. Được tâm thành nhất thiết trí, ngồi dưới cội bồ đề, an trụ tất cả chánh pháp của chư Phật, là các mê hoặc. Được tâm thành tựu mười lực.

Đó là hồi hướng căn lành của đại Bồ Tát khi Ngài bố thí tim. Vì khiến cho chúng sinh chẳng nhiễm thế gian, đầy đủ tâm mười lực của Như Lai.

Phật tử ! Nếu có người đến xin ruột, thận, gan, phổi, thì đại Bồ Tát đều bố thí cho. Như Bồ Tát Thiện Thí. Bồ Tát Hàng Ma Tụ Tại Vương, và vô lượng các đại Bồ Tát khác.

Khi thực hành bố thí đó, thấy người đến xin, tâm của Ngài hoan hỷ, dùng mắt từ ái quát sát, vì cầu bồ đề. Tuỳ theo chỗ họ cần, thấy đều bố thí cho. Trong tâm chẳng hối tiếc, quán sát thân này, chẳng có bền vững. Tôi phải bố thí cho họ, để đổi lấy thân kiên cố. Lại nghĩ thân này cũng sẽ hư hoại, người thấy sẽ sinh nhàm chán, là thức ăn của chồn sói chó. Thân này vô thường, rồi sẽ phải bỏ, làm thức ăn cho loài khác, không có giác tri.

Phật tử ! Khi đại Bồ Tát quán sát như thế, biết thân vô thường, rất ô uế. Nơi pháp thấu hiểu tỏ ngộ, sinh

tâm đại hoan hỉ. Cung kính xem người đến xin đó, như bậc thiện tri thức. Tùy chỗ họ cầu xin, thấy đều bố thí cho. Dùng thân không bền này, đổi lấy thân bền vững.

Phật tử ! Khi đại Bồ Tát bố thí như vậy, Ngài đem hết thấy căn lành hồi hướng như vậy: Nguyên cho tất cả chúng sinh, được thân trí tạng, trong ngoài đều thanh tịnh.

Nguyên cho tất cả chúng sinh, được thân phước tạng, có thể nhậm trì khắp tất cả trí nguyện.

Nguyên cho tất cả chúng sinh, được thân thượng diệu, bên trong chứa hương thơm, bên ngoài phát ra quang minh.

Nguyên cho tất cả chúng sinh, được thân không lộ bụng, trên dưới ngay thẳng, chi đốt tương xứng.

Nguyện cho tất cả chúng sinh được thân trí huệ, dùng vị Phật pháp thư thái dưỡng lớn.

Nguyện cho tất cả chúng sinh được thân vô tận, tu tập an trụ pháp tánh thâm sâu.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được thân Đà la ni thanh tịnh tạng, dùng diệu biện tài, hiển bày các pháp.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được thân thanh tịnh, thân tâm trong ngoài đều tịnh.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được thân trí quán hạnh thâm sâu của Như Lai, trí huệ sung mãn, mưa đại pháp vũ.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được thân ở trong vắng lặng, ở ngoài vì chúng sinh làm trí tràng vương,

phóng đại quang minh, chiếu khắp tất cả.

Đó là hồi hương căn lành của đại Bồ Tát, khi Ngài bố thí ruột, thận, gan, phổi. Vì khiến cho chúng sinh trong ngoài thanh tịnh, đều được an trụ nơi trí huệ vô ngại.

Phật tử ! Đại Bồ Tát bố thí những lóng xương của mình cho người xin. Như Bồ Tát Pháp Tạng. Bồ Tát Quang Minh Vương, và vô lượng các đại Bồ Tát khác.

Khi bố thí lóng xương phần thân của mình, thấy người đến xin, Ngài sinh tâm ưa thích. Tâm hoan hỷ. Tâm tịnh tín. Tâm an lạc. Tâm dũng mãnh. Tâm từ. Tâm vô ngại. Tâm thanh tịnh. Tùy chỗ người xin, đều bố thí cho họ.

Khi đại Bồ Tát bố thí lóng xương, thì đem căn lành đó hồi hướng như vậy: Nguyên cho tất cả chúng sinh, được hoá thân, đừng thọ thân máu thịt xương nữa.

Nguyên cho tất cả chúng sinh, được thân kim cang, không thể phá hoại được, không có ai thắng qua được.

Nguyên cho tất cả chúng sinh, được pháp thân viên mãn nhất thiết trí, nơi cõi sinh chẳng ràng buộc, chẳng chấp trước.

Nguyên cho tất cả chúng sinh, được trí lực, các căn viên mãn, chẳng đoạn, chẳng hoại.

Nguyên cho tất cả chúng sinh, được thân pháp lực, trí lực tự tại, đến nơi bờ kia.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được thân kiên cố, thân đó chân thật, thường không tán hoại.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được thân tùy ứng, giáo hoá điều phục tất cả chúng sinh.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được thân trí huân, có đầy đủ sức mạnh Na la diên.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được thân kiên cố tương tục không đoạn tuyệt, vĩnh viễn lìa khỏi tất cả bệnh tật mệt mỏi.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được thân đại lực an trụ, đều đầy đủ sức đại tinh tấn.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được pháp thân bình đẳng khắp thế gian, trụ nơi trí huệ tối thượng vô lượng.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được thân phước đức lực, ai thấy đều được lợi ích, xa lìa các điều ác.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được thân không nơi nương tựa, đều được đầy đủ trí huệ không nương tựa.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được thân Phật nhiếp thọ, thường được tất cả chư Phật gia hộ.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được thân lợi ích khắp các chúng sinh, thấy đều vào khắp tất cả mọi loài.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được thân hiện khắp, chiếu hiện khắp tất cả Phật pháp.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được thân đầy đủ tinh tấn, chuyên nhớ siêng tu đại thừa trí hạnh.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được thân thanh tịnh, lìa cống cao ngã mạn, trí thường an trụ, không động loạn.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được thân hạnh kiên cố, thành tựu tất cả trí nghiệp đại thừa.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được thân sinh vào nhà Phật, vĩnh viễn lìa tất cả sinh tử thế gian.

Đó là hồi hướng căn lành của đại Bồ Tát, khi Ngài bố thí lóng xương. Vì khiến cho chúng sinh, đắc được nhất thiết trí, vĩnh viễn được thanh tịnh.

Phật tử ! Đại Bồ Tát thấy có người tay cầm dao bén đến cầu xin da của mình, Ngài sinh tâm hoan hỷ, các căn thư thái, ví như có ân nặng với mình, bèn nghinh tiếp rước, mời

ngồi trên toà, cuối mình cung kính, mà nghĩ như vậy: Người này đến xin, thật là khó gặp, họ muốn làm cho ta mãn tâm nguyện được nhất thiết trí, cho nên đến cầu xin, lợi ích cho ta. Bồ Tát hoan hỉ vui vẻ mà nói rằng: Thân này của tôi, tất cả đều xả bỏ, ai muốn cần da, thì tùy ý mà lấy. Như thuở xưa Bồ Tát Thanh Tịnh Tạng, Bồ Tát Kim Hiếp Lộc Vương, và vô lượng các đại Bồ Tát khác, chẳng có gì khác biệt.

Bấy giờ, Bồ Tát đem các căn lành hồi hướng như vậy: Nguyện cho tất cả chúng sinh, được da mịn màng, giống như đức Như Lai, sắc tướng thanh tịnh, người thấy chẳng nhàm.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được da bất hoại, giống như kim cang, không có gì hoại được.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được da sắc vàng, giống như vàng thật tốt đẹp ở cõi Diêm Phù Đề, thanh tịnh sáng sạch.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được da vô lượng màu sắc, tùy tâm ưa thích của họ, hiện ra màu sắc thanh tịnh.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được da thanh tịnh sắc đẹp, đầy đủ sắc tướng thanh tịnh của Như Lai.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được da màu sắc đệ nhất, tự tánh thanh tịnh, sắc tướng không gì so sánh được.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thành tựu màu da thanh tịnh của Như Lai, dùng các tướng tốt tự trang nghiêm.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được màu da đẹp, phóng đại quang minh, chiếu khắp tất cả.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được da lưới sáng, như tràng cao của thế gian, phóng ra bất khả thuyết quang minh viên mãn.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được màu da nhẵn bóng, tất cả sắc tướng thấy đều thanh tịnh.

Đó là hồi hướng căn lành của đại Bồ Tát, khi Ngài bố thí da. Vì khiến cho chúng sinh đều được tất cả cõi Phật trang nghiêm thanh tịnh, đầy đủ đại công đức của Như Lai.

Phật tử ! Đại Bồ Tát dùng ngón tay, ngón chân, bố thí cho những người xin. Như Bồ Tát Kiên Tinh Tấn. Bồ Tát Diêm Phù Đề Tự Tại

Vương, và vô lượng các đại Bồ Tát khác.

Bấy giờ, Bồ Tát hoan hỉ vui vẻ, tâm Ngài an lành, chẳng có điên đảo. Nương theo đại thừa, chẳng cầu báo đáp, chẳng màng tiếng tăm, chỉ phát tâm Bồ Tát rộng lớn, xa lìa tất cả sự nhiễm ô tham sân đồ kị, chuyên hướng về diệu pháp vô thượng của Như Lai.

Phật tử ! Khi đại Bồ Tát bố thí như vậy, Ngài đem các căn lành thấy đều hồi hướng: Nguyện cho tất cả chúng sinh, được ngón tay chân thon dài, giống như Phật không khác.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được ngón tay chân tròn trịa, trên dưới xứng với nhau.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được móng tay chân đồng đỏ, nổi cao thanh tịnh chói sáng.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được ngón tay chân của bậc nhất thiết trí thắng trượng phu, đều có thể nhiếp trì tất cả các pháp.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được ngón tay chân tốt đẹp, đầy đủ mười lực.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được ngón tay chân như bậc đại nhân, thon dài mập mạp đều đặn.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được ngón tay có luân tướng, đốt ngón tay tròn đầy, chỉ tay đều xoay vòng về bên phải.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được ngón tay như hoa sen có chỉ

hình chữ vạn, mười lực nghiệp báo, tướng tốt trang nghiêm.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được ngón tay quang tạng, phóng đại quang minh, chiếu bất khả thuyết thể giới của chư Phật.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được ngón tay thiện an bố, thiện xảo phân bố, lưới mạng đầy đủ.

Đó là hồi hướng căn lành của đại Bồ Tát, khi Ngài bố thí ngón tay. Vì khiến cho tất cả chúng sinh đều được tâm thanh tịnh.

Phật tử ! Khi đại Bồ Tát thỉnh cầu pháp, nếu có người nói: Ông có thể bố thí móng liền thịt cho tôi, thì tôi sẽ ban bố pháp cho ông. Bồ Tát liền đáp: Hãy ban bố pháp cho tôi, còn móng liền thịt, thì tùy ý mà lấy. Như Bồ Tát Cầu Pháp Tự Tại

Vương. Bồ Tát Vô Tận, và vô lượng các đại Bồ Tát khác.

Vì cầu pháp, muốn đem chánh pháp khai thị diễn nói, lợi ích chúng sinh. Tất cả đều khiến cho được đầy đủ, nên xả bỏ móng liền thịt cho những người xin.

Lúc đó, Bồ Tát đem căn lành đó hồi hướng như vậy: Nguyện cho tất cả chúng sinh, đều đắc được tướng móng đồng đỏ như chư Phật.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, đều đắc được móng nhẵn bóng, tướng tốt trang nghiêm.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, đều đắc được móng quang minh thanh tịnh, chiếu soi bậc nhất.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, đều đắc được móng nhất thiết trí, đủ tướng của bậc đại nhân.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, đều đắc được móng không gì sánh bằng, nơi các thế gian, không chỗ nhiệm trước.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, đều đắc được móng trang nghiêm đẹp, quang minh chiếu khắp tất cả thế gian.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, đều đắc được móng không hoại, thanh tịnh không thiếu khuyết.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, đều đắc được tướng móng phương tiện nhập vào tất cả Phật pháp, trí huệ rộng lớn, thấy đều thanh tịnh.

Nguyện cho tất cả chúng sinh đều đắc được móng thiện sinh, nghiệp quả Bồ Tát thấy đều thanh tịnh vi diệu.

Nguyên cho tất cả chúng sinh, đều đắc được móng như bậc đại Đạo Sư nhất thiết trí, phóng vô lượng tạng quang minh sắc đẹp.

Đó là đại Bồ Tát vì cầu pháp, khi bố thí móng liền thịt, đem căn lành hồi hướng. Vì khiến cho chúng sinh, đầy đủ móng sức lực vô ngại nhất thiết trí của chư Phật.

Phật tử ! Đại Bồ Tát cầu tạng Phật pháp, cung kính tôn trọng, sinh ý nghĩ khó được. Nếu có người đến nói rằng: Ngài có thể nhảy vào hầm lửa sâu, thì tôi sẽ bố thí pháp cho Ngài. Bồ Tát nghe rồi hoan hỉ vui mừng, suy gẫm như vậy: Tôi vì pháp, còn phải ở lâu trong ngục A tỳ, tất cả các đường ác, thọ vô lượng khổ, hà huống nhảy vào hầm lửa sâu, liền được nghe pháp. Kỳ thay chánh

pháp, rất dễ đắc được. Chẳng thọ vô lượng thống khổ địa ngục, chỉ nhảy vào hầm lửa, lập tức liền được nghe. Hãy vì tôi nói, tôi sẽ nhảy vào hầm lửa. Như Bồ Tát Cầu Thiện Pháp Vương, Bồ Tát Kim Cang Tư Duy. Vì cầu pháp mà vào trong hầm lửa.

Bấy giờ, Bồ Tát đem căn lành đó hồi hướng như vậy: Nguyện cho tất cả chúng sinh, trụ nơi pháp nhất thiết trí chỗ của Phật trụ, vĩnh viễn chẳng thoái chuyển vô thượng bồ đề.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, lìa các hiểm nạn, thọ sự an lạc của Phật.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được tâm không sợ hãi, lìa những khiếp sợ.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thường ưa thích cầu pháp, đầy đủ an vui, các pháp trang nghiêm.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, là các đường ác, diệt trừ tất cả ba độc lửa cháy mạnh.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được an lạc, đầy đủ việc thắng diệu lạc của Như Lai.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được tâm Bồ Tát, vĩnh viễn là tất cả lửa tham sân si.

Nguyện cho tất cả chúng sinh được niềm vui các tam muội của Bồ Tát, thấy khắp chư Phật, tâm đại hoan hỉ.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được khéo nói chánh pháp, nơi pháp rốt ráo, thường chẳng quên mất.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, đầy đủ niềm vui thần thông của Bồ Tát, rốt ráo an trụ nhất thiết chủng trí.

Đó là hồi hướng căn lành của đại Bồ Tát, khi Ngài vì cầu chánh pháp mà nhảy vào hầm lửa. Vì khiến cho chúng sinh lìa nghiệp chướng ngại, đều được đầy đủ lửa trí huệ.

Phật tử ! Đại Bồ Tát vì cầu chánh pháp, phân biệt diễn nói, khai mở Bồ Tát đạo, chỉ bày con đường bồ đề, hướng về trí huệ vô thượng. Siêng tu mười lực, tâm nhất thiết trí rộng lớn, được trí pháp không chướng ngại, khiến cho chúng sinh thanh tịnh, trụ nơi cảnh giới của Bồ Tát. Siêng tu đại trí huệ, khi hộ Phật bồ đề, thì dùng thân thọ đủ vô lượng khổ não. Như Bồ Tát Cầu Thiện Pháp. Bồ Tát Dũng Mãnh Vương, và vô lượng các đại Bồ Tát khác.

Vì cầu pháp mà thọ vô lượng khổ, cho đến nhiếp lấy sự phỉ báng

chánh pháp, ác nghiệp che đậy, ma nghiệp chi trì, người cực đại ác, họ đáng thọ tất cả khổ não, nhưng Bồ Tát vì cầu pháp, Ngài đều thọ lấy.

Đem những căn lành hồi hướng như vậy: Nguyên cho tất cả chúng sinh vĩnh viễn lìa khỏi tất cả khổ não bức bách, thành tựu thần thông tự tại an lạc.

Nguyên cho tất cả chúng sinh, vĩnh viễn lìa khỏi các khổ, được tất cả niềm vui.

Nguyên cho tất cả chúng sinh, vĩnh viễn diệt trừ khổ uẩn, được thân chiếu hiện, luôn thọ an lạc.

Nguyên cho tất cả chúng sinh, vượt khỏi ngục khổ, thành tựu trí hạnh.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thấy đạo an ổn, lìa khỏi các đường ác.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được niềm vui hoan hỉ của pháp, vĩnh viễn dứt các khổ.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, vĩnh viễn nhổ sạch các khổ, từ bi thương nhau, chẳng có tâm tổn hại.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được niềm vui của chư Phật, lìa khổ sinh tử.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thành tựu an lạc thanh tịnh không gì bằng, tất cả khổ não không thể tổn hại.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được tất cả vui thù thắng, rốt ráo đầy đủ niềm vui vô ngại của Phật.

Đó là hồi hướng căn lành của đại Bồ Tát, khi Ngài thọ các khổ, để cầu pháp. Vì muốn cứu hộ tất cả chúng sinh khiến cho họ lìa hiểm nạn, trụ nơi giải thoát nhất thiết trí, không có sự chướng ngại.

Phật tử ! Khi đại Bồ Tát ở ngôi vua cầu chánh pháp, thì cho đến chỉ vì một hàng, một chữ, một câu, một nghĩa, đều sinh ý nghĩ khó được. Điều có thể xả hết tất cả trong nước: Cõi nước, thành ấp, hoặc gần, hoặc xa, nhân dân, kho tàng, vườn hồ, nhà cửa, cây rừng, hoa quả, cho đến tất cả vật trân quý đẹp lạ, cung điện lầu các, vợ con quyến thuộc, và ngôi vua đều xả bỏ được hết.

Ở trong pháp không kiên cố, cầu pháp kiên cố. Vì muốn lợi ích tất cả chúng sinh, siêng cầu giải thoát vô

ngại của chư Phật, rốt ráo thanh tịnh đạo nhất thiết trí. Như Bồ Tát Đại Thế Đức, Bồ Tát Thắng Đức Vương, và vô lượng các đại Bồ Tát khác.

Siêng cầu chánh pháp, cho đến rất ít, dù chỉ một chữ. Năm thể sát đất, chánh niệm tất cả Phật pháp ba đời. Ưa thích tu tập, vĩnh viễn không tham trước danh văn lợi dưỡng, xả bỏ ngôi vua tự tại của thế gian, cầu ngôi Pháp Vương tự tại của Phật. Niềm vui thế gian, tâm chẳng chấp trước, dùng pháp xuất thế, dưỡng lớn tâm mình. Vĩnh viễn lìa khỏi tất cả hí luận thế gian, trụ nơi pháp không hí luận của chư Phật.

Bấy giờ, Bồ Tát đem các căn lành hồi hướng như vậy: Nguyện cho tất cả chúng sinh thường ưa thích huệ thí, tất cả đều xả bỏ.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, xả bỏ được hết thấy, trong tâm chẳng hối tiếc.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thường cầu chánh pháp, không tiếc thân mạng, đồ tư sanh.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, đều được lợi ích của pháp, dứt được nghi hoặc của tất cả chúng sinh.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được lòng muốn pháp lành, tâm thường vui thích chánh pháp của chư Phật.

Nguyện cho tất cả chúng sinh vì cầu Phật pháp, xả bỏ được thân mạng cùng với ngôi vua, tâm lớn tu tập vô thượng bồ đề.

Nguyện cho tất cả chúng sinh tôn trọng chánh pháp, thường ưa thích thâm sâu, chẳng tiếc thân mạng.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, hộ trì pháp rất khó đắc được của chư Phật, thường siêng tu tập.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, đều được bồ đề quang minh của chư Phật, thành tựu hạnh bồ đề, chẳng do người khác mà ngộ.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thường quán sát được tất cả Phật pháp, nhổ trừ mũi tên nghi hoặc, tâm được an ổn.

Đó là hồi hướng căn lành của đại Bồ Tát, khi Ngài xả bỏ quốc thành để cầu chánh pháp. Vì muốn khiến cho chúng sinh thấy biết viên mãn, thường được trụ nơi đạo an ổn.

Phật tử ! Đại Bồ Tát làm ông vua lớn, nơi pháp tự tại, khắp ban hành sắc lệnh, khiến dứt trừ nghiệp giết hại. Trong cõi Diêm Phù Đề, thành

áp tụ lạc, tất cả sự giết hại thảy đều cầm dứt trừ. Loài không chân, hai chân, bốn chân, nhiều chân, đủ thứ loài.

Bồ thí khắp không sợ hãi, không có tâm lường gạt. Rộng tu tất cả hạnh của Bồ Tát, nhân từ thương xót loài vật, không làm hại phiền não đến kẻ khác. Phát tâm diệu bảo, an ổn chúng sinh.

Ở chỗ chư Phật lập chí ưa thích trí huệ thâm sâu, thường tự an trụ nơi ba thứ giới thanh tịnh, cũng khiến cho chúng sinh an trụ như thế. Đại Bồ Tát khiến các chúng sinh trụ nơi năm giới, vĩnh viễn dứt trừ nghiệp giết hại.

Bồ Tát đem căn lành đó hồi hướng như vậy: Nguyện cho tất cả chúng sinh, phát tâm bồ đề đầy đủ trí

huệ, vĩnh viễn bảo vệ thọ mạng, chẳng cùng tận.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, trụ vô lượng kiếp, cúng dường tất cả chư Phật, cung kính siêng tu, càng tăng thêm thọ mạng.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, đầy đủ tu hành, lìa pháp già chết, tất cả tai hại không tổn hại đến mạng của họ.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, đầy đủ thành tựu thân không bệnh nã, thọ mạng tự tại, tùy ý mà trụ.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được mạng sống vô tận, hết thuở vị lai, trụ hạnh Bồ Tát, giáo hoá điều phục tất cả chúng sinh.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, làm cửa thọ mạng, mười lực căn lành, tăng trưởng ở trong đó.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, căn lành đầy đủ, được mạng vô tận, thành tựu viên mãn nguyện lớn.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, đều thấy chư Phật, cúng dường thừa sự, trụ mạng vô tận, tu tập căn lành.

Nguyện cho tất cả chúng sinh ở chỗ Như Lai, khéo học chỗ đáng học, được niềm vui của Thánh pháp, thọ mạng vô tận.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, mạng căn thường trụ không già, không bệnh, dũng mãnh tinh tấn, vào trí huệ của Phật.

Đó là hồi hướng căn lành của đại Bồ Tát trụ nơi ba tụ tịnh giới, vĩnh viễn dứt trừ nghiệp giết. Vì khiến cho chúng sinh được trí huệ viên mãn mười lực của Phật.

Phật tử ! Đại Bồ Tát thấy có chúng sinh, ôm lòng tàn nhẫn, làm tổn hại người và súc sinh, hết thấy thân nam, khiến cho thân thiếu khuyết, thọ các khổ độc. Bồ Tát thấy việc đó rồi, phát tâm đại từ bi thương xót cứu vớt, khiến cho tất cả nhân dân trong cõi Diêm Phù Đề, đều xả bỏ nghiệp đó.

Bấy giờ, Bồ Tát nói với họ rằng: Sao ông lại làm nghiệp ác đó? Tôi có kho tàng, trăm ngàn vạn ức, tất cả đồ vui, thấy đều đầy đủ, tùy ý ông cần, tôi đều cho ông hết. Việc của ông làm, do các tội sinh ra, nay tôi khuyên ông, đừng làm việc đó nữa. Nghiệp của ông làm chẳng hợp đạo lý. Lợi ích việc làm của ông đắc được, không thể dùng được. Tổn người lợi mình, chẳng có ích gì. Việc ác như

thế chẳng phải pháp lành, tất cả Như Lai đều chẳng khen ngợi.

Bồ Tát nói như thế rồi, bèn đem hết thấy tất cả đồ vui, bố thí cho hết. Lại đem lời lành vì họ nói diệu pháp, khiến cho họ vui mừng. Đó là khai thị pháp tịch tĩnh, khiến cho họ tin thọ, diệt trừ bất thiện. Tu hành tịnh nghiệp, cùng khởi tâm từ, chẳng tổn hại nhau. Người đó nghe rồi, vĩnh viễn bỏ việc tội ác.

Bảy giờ, Bồ Tát đem căn lành đó hồi hướng như vậy: Nguyên cho tất cả chúng sinh, đủ thân hình phương trượng, thành tựu tướng mã âm tàng của Như Lai.

Nguyên cho tất cả chúng sinh, đủ thân người nam, phát tâm dũng mãnh, tu các phạm hạnh.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, đủ sức dũng mãnh, luôn làm chủ đạo, trụ trí vô ngại, vĩnh viễn không thoái chuyển.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, đều được đầy đủ thân đại trượng phu, vĩnh viễn lìa tâm dục, chẳng có nhiệm trước.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, đều được thành tựu pháp người nam lành, trí huệ tăng trưởng, được Phật khen ngợi.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, khắp được đầy đủ sức lực của bậc đại nhân, thường tu tập mười lực căn lành.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, vĩnh viễn chẳng hư hoại mất thân người nam, thường tu pháp phước trí chưa từng có.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, ở trong năm dục, không ràng buộc, tâm được giải thoát, nhằm lìa ba cõi, trụ hạnh Bồ Tát.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thành tựu bậc phương trượng trí huệ bậc nhất, tất cả đều tin sùng, phục tùng sự giáo hoá của họ.

Nguyện cho tất cả chúng sinh đầy đủ trí huệ Bồ Tát trượng phu, chẳng lâu sẽ thành vô thượng đại hùng.

Đó là hồi hướng căn lành của đại Bồ Tát, khi Ngài cấm tuyệt tất cả huỷ hoại thân hình nam. Vì khiến cho chúng sinh đủ thân hình đại trượng phu. Đều thủ hộ các điều lành của đại trượng phu. Sinh vào nhà hiền Thánh, trí huệ đầy đủ, thường siêng tu tập hạnh thù thắng của đại trượng phu. Có dụng của đại trượng phu,

khéo hiển bày bày đạo của đại
trượng phu. Đây đủ giống lành
trượng phu của chư Phật, chánh giáo
của đại trượng phu, dũng mãnh của
đại trượng phu, tinh tấn của đại
trượng phu, trí huệ của đại trượng
phu, thanh tịnh của đại trượng phu,
khắp khiến cho chúng sinh rốt ráo
đều được.

Phật tử⁶ ! Đại Bồ Tát, nếu thấy
Nhu Lai xuất hiện ra đời, liền nói
chánh pháp, thì dùng âm thanh lớn,
khắp cáo tất cả: Nhu Lai hiện ra đời!
Nhu Lai hiện ra đời! Khiến cho các
chúng sinh được nghe hồng danh
Phật, xả lìa tất cả ngã mạn hí luận.
Lại càng siêng chỉ dẫn, khiến cho họ
sớm được thấy Phật, khiến cho họ
nghĩ nhớ Phật, khiến cho họ hướng

⁶ Hán văn quyển 28

về Phật, khiến cho họ phan duyên với Phật, khiến cho họ quán sát Phật, khiến cho họ khen ngợi Phật.

Bồ Tát lại vì họ rộng nói: Phật khó gặp được, ngàn vạn ức kiếp đến thời mới xuất hiện một lần. Do đó chúng sinh được thấy Phật, sinh niềm tin thanh tịnh, nhảy nhót vui mừng, tôn trọng cúng dường. Lại ở chỗ đức Phật, nghe danh hiệu chư Phật, nhờ vậy sẽ gặp vô số các đức Phật, trồng các gốc lành, tu tập tăng trưởng.

Bấy giờ, vô số trăm ngàn vạn ức Na do tha chúng sinh, vì thấy được Phật, nên đều được thanh tịnh, rất ráo được điều phục. Các chúng sinh đó, ở chỗ Bồ Tát đều sinh ý niệm thiện tri thức tối thượng. Nhờ Bồ Tát nên thành tựu Phật pháp. Dùng căn

lành đã gieo trồng vô số kiếp, khắp nơi thế gian bố thí làm Phật sự.

Phật tử ! Khi đại Bồ Tát khai thị chúng sinh khiến cho gặp được Phật, đem các căn lành hồi hướng như vậy:

Nguyện cho tất cả chúng sinh, chẳng cần chờ khuyển bảo, tự đi đến gặp Phật, thừa sự cúng dường, đều khiến cho họ hoan hỷ.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thường ưa thích gặp Phật, tâm chẳng xả bỏ.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thường siêng tu tập trí huệ rộng lớn, thọ trì tất cả pháp tạng của chư Phật.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, tùy chỗ nghe được, đều ngộ Phật pháp, trong vô lượng kiếp tu hạnh Bồ Tát.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, an trụ chánh niệm, luôn dùng mắt trí huệ gặp Phật ra đời.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, chẳng nghĩ nhớ nghiệp khác, thường nghĩ thấy Phật, siêng tu mười lực.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, nơi tất cả chỗ thường thấy chư Phật, thấu đạt Như Lai khắp cõi hư không.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, đều được đầy đủ thân tự tại của Phật, khắp ở trong mười phương, thành đạo thuyết pháp.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, gặp thiện tri thức, thường nghe Phật pháp, nơi các đức Như Lai được niềm tin bất hoại.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, đều khen ngợi chư Phật xuất hiện ra

đời, khiến cho người thấy khắp được thanh tịnh.

Đó là hồi hướng căn lành khen Phật ra đời của đại Bồ Tát, vì khiến cho chúng sinh thấy tất cả chư Phật, cúng dường thừa sự, nơi pháp vô thượng, rốt ráo thanh tịnh.

Phật tử! Đại Bồ Tát xả bỏ đất đai, hoặc bố thí cho chư Phật, tạo lập tinh xá. Hoặc bố thí cho Bồ Tát và thiện tri thức, tùy ý sử dụng. Hoặc bố thí cho chúng Tăng, dùng làm nơi ở. Hoặc bố thí cho cha mẹ. Hoặc bố thí cho người khác, Thanh Văn, Độc Giác, đủ thứ ruộng phước, cho đến tất cả những kẻ bạn cùng cô nhi, và bốn chúng. Tùy ý thấy đều bố thí cho, không thiếu thốn thứ gì. Hoặc bố thí kiến lập tháp miếu của Như Lai. Ở trong các nơi như vậy, thấy đều

đầy đủ đồ tư sanh, khiến tùy ý sử dụng, không có sự sợ hãi.

Khi đại Bồ Tát bố thí đất đai, đem các căn lành hồi hướng như vậy: Nguyên cho tất cả chúng sinh, đầy đủ đất thanh tịnh nhất thiết trí, đạt đến các hạnh Phổ Hiền bờ bên kia.

Nguyên cho tất cả chúng sinh, được đất tổng trì, chánh niệm thọ trì tất cả Phật pháp.

Nguyên cho tất cả chúng sinh, được sức lực trụ trì, thường thủ hộ tất cả Phật giáo.

Nguyên cho tất cả chúng sinh, được tâm như đất, nơi các chúng sinh, ý thường thanh tịnh, chẳng có niệm ác.

Nguyên cho tất cả chúng sinh, giữ các giống Phật, thành tựu các bậc thứ

lớp của các Bồ Tát, chẳng có đoạn tuyệt.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, khắp vì tất cả làm nơi an ổn, đều khiến điều phục, trụ đạo thanh tịnh.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, đồng các Như Lai lợi ích thế gian, khắp khiến họ siêng tu, an trụ nơi Phật lực.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, khắp vì chỗ ưa thích thế gian, đều khiến cho an trụ trong niềm vui vô thượng của Phật.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được phương tiện khéo léo, trụ ở trong pháp vô úy các lực của Phật.

Nguyện cho tất cả chúng sinh được trí huệ như đại địa, tự tại tu hành tất cả Phật pháp.

Đó là hồi hướng căn lành của đại Bồ Tát, khi Ngài bố thí đất đai. Vì khiến cho chúng sinh đều được rớt ráo tất cả bậc thanh tịnh của Như Lai.

Phật tử ! Đại Bồ Tát bố thí đồng bực, cúng dường cho tất cả chư Phật Bồ Tát, chân thiện tri thức. Hoặc bố thí cho Tăng bảo. Hoặc phụng hiến cho cha mẹ, những ruộng phước thù thắng. Hoặc lại bố thí cho chúng sinh bệnh khổ, khiến cho chẳng thiếu thốn. Hoặc lại bố thí cho kẻ bần cùng cô nhi, cùng với tất cả những kẻ không ai giúp đỡ săn sóc. Hoặc để giữ gìn tháp miếu của Như Lai. Hoặc để biên chép giữ gìn chánh pháp của chư Phật.

Đem trăm ngàn ức Na do tha đồng bực, tùy thời bố thí cho. Các

đồng bộc đó, đều thông minh khéo léo, tánh tự điều thuận, thường siêng tinh tấn, chẳng có giải đãi. Đây đủ tâm chất trực, tâm an lạc, tâm lợi ích, tâm nhân từ, tâm cung kính, chẳng có tâm oán hận, chẳng có tâm thù địch. Có thể tùy theo phương tục, làm các điều lợi ích.

Lại do tịnh nghiệp của Bồ Tát sở cảm, mới có tài năng, khéo léo tính toán, chẳng có gì mà không thông đạt, khéo hay cung phụng hầu hạ, làm vừa lòng chủ nhân.

Bấy giờ, Bồ Tát đem các căn lành hồi hướng như vậy: Nguyện cho tất cả chúng sinh, được tâm điều thuận, ở chỗ tất cả chư Phật, tu tập căn lành.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, tùy thuận cúng dường tất cả chư Phật, nơi chỗ Phật nói, đều nghe và thọ trì.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được Phật nhiếp thọ, thường quán Như Lai, càng không có niệm nào khác.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, không hư hoại giống Phật, siêng tu tất cả thuận theo căn lành của Phật.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thường siêng cúng dường tất cả chư Phật, không có lúc nào trôi qua lãng phí.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, nhiếp trì tất cả diệu nghĩa của chư Phật, lời lẽ biện luận thanh tịnh, du hành không sợ hãi.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thường ưa thích thấy Phật, tâm

không nhàm đủ, ở chỗ chư Phật không tiếc thân mạng.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được thấy chư Phật, tâm chẳng nhiễm trước, là sự nương tựa của thế gian.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, chỉ quy y với Phật, vĩnh viễn là khỏi sự quy y của tất cả tà giáo.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, tùy thuận Phật đạo, tâm thường ưa thích quán sát Phật pháp vô thượng.

Đó là hồi hướng căn lành của đại Bồ Tát, khi Ngài bố thí đồng bực. Vì khiến cho chúng sinh xa lìa bụi trần dơ bẩn, tịnh trị cõi Phật, được thấy thân tự tại của Như Lai.

Phật tử ! Đại Bồ Tát dùng thân bố thí cho những người đến xin, khi bố thí sinh tâm khiêm tốn. Sinh tâm

như đất. Sinh tâm nhẫn thọ các sự khổ chẳng biến động. Sinh tâm cung cấp hầu hạ chúng sinh không nhàm mỏi. Sinh tâm đối với chúng sinh như mẹ hiền, hết thấy các điều lành, đều hồi hướng cho. Sinh tâm nơi các chúng sinh ngu si, gian hiểm, cực ác, đủ thứ sự xâm lăng, đều khoan dung, an trụ nơi căn lành, tinh tấn chuyên cần phục vụ cho chúng sinh.

Bấy giờ, Bồ Tát đều đem căn lành hồi hướng như vậy: Nguyện cho tất cả chúng sinh tùy theo vật họ cần, thường không thiếu thốn. Tu hạnh Bồ Tát, luôn không gián đoạn, chẳng xả bỏ tất cả nghĩa lợi của Bồ Tát. Khéo trụ nơi đạo của Bồ Tát tu hành. Thấu đạt pháp tánh bình đẳng của Bồ Tát. Được ở trong số chủng tộc của Như Lai. Trụ nơi lời lẽ chân thật,

giữ hạnh Bồ Tát, khiến cho các thế gian được Phật pháp thanh tịnh. Tâm tin hiểu thâm sâu, chứng được pháp rốt ráo, khiến cho các chúng sinh, sinh ra tăng trưởng căn lành thanh tịnh, trụ nơi công đức lớn, đầy đủ nhất thiết trí.

Lại đem căn lành này, khiến cho tất cả chúng sinh, thường cúng dường các Đức Phật, hiểu tất cả các pháp, thọ trì đọc tụng, không quên, không mất, không hoại, không tán. Tâm khéo điều phục, không điều khiến cho điều. Dùng pháp vắng lặng mà điều tập.

Khiến cho chúng sinh đó ở chỗ các Đức Phật, trụ nơi việc như vậy.

Lại đem căn lành này, khiến cho tất cả chúng sinh, làm tháp bậc nhất,

đáng thọ đủ thứ sự cúng dường của thế gian.

Khiến cho tất cả chúng sinh, trở thành ruộng phước tối thượng, đắc được trí huệ của Phật khai ngộ tất cả.

Khiến cho tất cả chúng sinh, làm kẻ thọ tối thượng, khắp lợi ích tất cả chúng sinh.

Khiến cho tất cả chúng sinh, trở thành phước lợi tối thượng, hay khiến cho đầy đủ tất cả căn lành.

Khiến cho tất cả chúng sinh trở thành nơi bố thí tốt bậc nhất, hay khiến cho đắc được vô lượng phước báo.

Khiến cho tất cả chúng sinh, ở trong ba cõi, đều được thoát khỏi.

Khiến cho tất cả chúng sinh, làm đạo sư bậc nhất, vì thế gian mà mở bày đạo như thật.

Khiến cho tất cả chúng sinh được diệu tông trì, trì đầy đủ tất cả chánh pháp của chư Phật.

Khiến cho tất cả chúng sinh, chứng được vô lượng pháp giới bậc nhất, đầy đủ chánh đạo hư không vô ngại.

Đó là hồi hướng căn lành của đại Bồ Tát bố thí thân mình, vì khiến cho chúng sinh đều được ứng cúng vô lượng trí thân.

Phật tử ! Đại Bồ Tát nghe pháp hoan hỉ vui mừng, sinh niềm tin thanh tịnh. Có thể dùng thân của Ngài cúng dường chư Phật. Vui mừng tin hiểu Pháp Bảo vô thượng.

Ở chỗ chư Phật sinh tư tưởng như cha mẹ, đọc tụng thọ trì đạo pháp vô ngại, vào khắp vô số Na do tha pháp. Đại trí huệ bảo, các môn

căn lành, tâm thường nhớ niệm vô lượng chư Phật. Vào cảnh giới của Phật, thông đạt nghĩa lý thâm sâu. Hay dùng phạm âm vi mật của Như Lai, nổi mây Phật pháp, mưa Phật pháp vũ, dũng mãnh tự tại, có thể phân biệt nói bậc đệ nhất nhất thiết trí. Đầy đủ thành tựu thừa Tát Bà Nhạ⁷. Dùng vô lượng trăm ngàn ức Na do tha đại pháp, để thành tựu viên mãn các căn.

Phật tử ! Đại Bồ Tát ở chỗ các đức Phật, nghe pháp như vậy, hoan hỉ vô lượng, an trụ trong chánh pháp, tự đoạn trừ nghi hoặc, cũng khiến cho người khác đoạn trừ, tâm luôn luôn vui vẻ thư thái, công đức thành tựu viên mãn, căn lành đầy đủ. Ý luôn luôn tương tục, lợi ích chúng

⁷ Tát Bà Nhạ: Rốt ráo viên mãn trí huệ quả vị Phật.

sinh. Tâm thường không thiếu thốn, đắc được trí huệ tối thắng, thành kim cang tạng, gần gũi các đức Phật, thanh tịnh cõi nước chư Phật, thường siêng cúng dường tất cả Như Lai.

Bấy giờ, Bồ Tát đem các căn lành hồi hướng như vậy: Nguyện cho tất cả chúng sinh, đều được thân viên mãn tối thắng, được tất cả các đức Phật nhiếp thọ.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thường gần gũi các Đức Phật, nương các đức Phật mà ở, luôn được hầu cận ngưỡng mộ, chưa từng xa lìa.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, đều được thân thanh tịnh không hoại, đầy đủ tất cả công đức trí huệ.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thường siêng cúng dường tất cả các

**đức Phật, thực hành phạm hạnh
được chỗ rất ráo.**

**Nguyện cho tất cả chúng sinh,
được thân không còn cái ta, là cái ta
và của ta.**

**Nguyện cho tất cả chúng sinh, có
thể phân thân khắp mười phương cõi
nước, giống như hình ảnh hiện mà
không đến đi.**

**Nguyện cho tất cả chúng sinh,
được thân tự tại, đến khắp mười
phương, không có cái ta và không có
thọ.**

**Nguyện cho tất cả chúng sinh, từ
thân Phật sinh ra, ở tại thân nhà vô
thượng của Như Lai.**

**Nguyện cho tất cả chúng sinh,
được thân pháp lực, sức nhẫn nhục
lớn không thể hoại.**

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được thân không gì sánh bằng, thành tựu pháp thân thanh tịnh của Như Lai.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thành tựu thân công đức xuất thế, sinh vào thế giới thanh tịnh không chỗ đắc được.

Đó là hồi hướng căn lành của đại Bồ Tát dùng thân cúng Phật. Vì khiến cho chúng sinh, vĩnh viễn trụ ở trong nhà của các Đức Phật ba đời.

Phật tử ! Đại Bồ Tát dùng thân bố thí cho tất cả chúng sinh, vì muốn khiến cho khắp tất cả đều thành tựu căn lành, nghĩ nhớ căn lành.

Đại Bồ Tát tự nguyện thân của mình làm đèn sáng lớn, chiếu sáng khắp tất cả chúng sinh. Làm các nhạc cụ, nhiếp thọ khắp tất cả chúng

sinh. Làm tạng diệu pháp, nhậm trì khắp tất cả chúng sinh. Làm quang minh thanh tịnh, khai sáng khắp tất cả chúng sinh. Làm quang ảnh thể gian, khắp khiến cho chúng sinh thường được thấy. Làm nhân duyên căn lành, khắp khiến cho chúng sinh thường được gặp. Làm chân thiện tri thức, khiến cho tất cả chúng sinh đều được dạy dỗ. Làm con đường bằng phẳng, khiến cho tất cả chúng sinh đều được đi trên con đường đó. Làm người đầy đủ an lạc bậc nhất, khiến cho tất cả chúng sinh được lìa khổ thanh tịnh. Làm mặt trời trong sáng, khắp làm lợi ích bình đẳng thể gian.

Bấy giờ, Bồ Tát đem các căn lành hồi hướng như vậy: Nguyện cho tất cả chúng sinh, thường gần gũi Phật, vào bậc trí huệ của Phật.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được trí huệ tùy thuận, trụ vô thượng giác.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thường ở nơi pháp hội của Phật, ý khéo điều phục.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, làm gì đều có pháp tắc, đủ oai nghi của Phật.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, đều được Niết Bàn, hiểu sâu nghĩa của pháp.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, đủ hạnh tri túc, sinh vào nhà Như Lai.

Nguyện cho tất cả chúng sinh xả bỏ tham dục vô minh, trụ nơi chí lạc của Phật.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, sinh căn lành thù thắng, ngồi dưới cội bồ đề.

**Nguyện cho tất cả chúng sinh giết
tặc phiền não, lìa tâm oán hại.**

**Nguyện cho tất cả chúng sinh,
đầy đủ hộ trì tất cả Phật pháp.**

**Đó là hồi hướng căn lành của đại
Bồ Tát, khi Ngài dùng thân bố thí
cho tất cả chúng sinh. Vì muốn lợi ích
cho tất cả chúng sinh, khiến cho họ
được nơi an ổn vô thượng.**

**Phật tử ! Đại Bồ Tát tự dùng thân
của mình, hầu hạ các đức Phật. Ở
chỗ các đức Phật, nhớ báo ân nặng,
nghĩ như cha mẹ. Nơi các Như Lai,
khởi niềm tin vui sâu. Dùng tâm
thanh tịnh, hộ Phật bồ đề, trụ nơi
pháp của các đức Phật, lìa nghĩ
tưởng thế gian, sinh vào nhà Như
Lai. Tuỳ thuận các đức Phật, lìa cảnh
giới ma. Thấu đạt chỗ thực hành của**

các đức Phật, thành tựu pháp khí của tất cả chư Phật.

Bấy giờ, Bồ Tát đem căn lành đó hồi hướng như vậy: Nguyện cho tất cả chúng sinh được tâm thanh tịnh, tự trang nghiêm nhất thiết trí bảo.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, trụ khéo điều phục, xa lìa tất cả các nghiệp bất thiện.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được quyền thuộc vững bền không thể hoại, khắp nhiếp thọ chánh pháp của các đức Phật.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, làm đệ tử Phật, đến bậc quán đảnh của Bồ Tát.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thường được các đức Phật nhiếp thọ, vĩnh viễn lìa tất cả các pháp bất thiện.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, tùy thuận các Đức Phật, tu hành pháp tối thắng của Bồ Tát.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, vào cảnh giới của Phật, thấy đều được thọ ký nhất thiết trí.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thấy đều bình đẳng với các Như Lai, đều tự tại đối với tất cả Phật pháp.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, đều được các đức Phật nhiếp thọ, thường tu tập nghiệp không thủ lấy chấp trước.

Nguyện cho tất cả chúng sinh thường làm người hầu cận bậc nhất của các đức Phật, tu tất cả hạnh trí huệ của Phật.

Đó là hồi hướng căn lành của đại Bồ Tát, khi Ngài dùng thân của mình hầu hạ các Đức Phật. Vì muốn chứng

được bồ đề của các đức Phật. Vì muốn cứu hộ tất cả chúng sinh. Vì muốn thoát khỏi tất cả ba cõi. Vì muốn thành tựu tâm không tổn nã. Vì được vô lượng bồ đề rộng lớn. Vì muốn thành tựu trí huệ Phật pháp. Vì muốn thường được các Đức Phật nhiếp thọ. Vì được các đức Phật hộ trì. Vì muốn tin hiểu tất cả Phật pháp. Vì muốn thành tựu bình đẳng căn lành với các đức Phật ba đời. Vì muốn viên mãn tâm không hồi hận, chúng được pháp tất cả pháp của các đức Phật.

Phật tử ! Đại Bồ Tát bố thí cõi nước, tất cả mọi vật, cho đến ngôi vua, thấy đều xả bỏ được. Nơi các việc đời, tâm được tự tại, không ràng buộc, không luyến tiếc, xa lìa nghiệp ác, lợi ích chúng sinh, chẳng chấp

nghiệp quả, chẳng ưa pháp thế gian, lại chẳng tham nhiễm các cõi nơi sinh ra.

Tuy ở tại thế gian, chẳng phải nơi này sinh ra. Tâm không chấp trước uẩn, giới, xứ, pháp. Nơi pháp trong ngoài, tâm không nương trụ, thường không quên mất các hạnh Bồ Tát, chưa từng xa lìa các thiện tri thức. Hành trì hạnh nguyện rộng lớn của các Bồ Tát, thường ưa thích thừa sự tất cả bạn lành.

Bấy giờ, Bồ Tát đem căn lành này hồi hướng như vậy: Nguyện cho tất cả chúng sinh làm đại Pháp Vương, nơi pháp tự tại, đến được bờ kia.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thành vua Phật pháp, diệt trừ tất cả phiền não oán tặc.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, trụ ngôi vua Phật, được trí Như Lai, khai diễn Phật pháp.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, trụ cảnh giới của Phật, chuyển được bánh xe pháp tự tại vô thượng.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, sinh vào nhà Như Lai, nơi pháp tự tại, hộ trì giống Phật, vĩnh viễn khiến không đoạn tuyệt.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, khai thị vô lượng chánh pháp của bậc Pháp Vương, thành tựu vô biên các đại Bồ Tát.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, trụ pháp giới thanh tịnh, làm đại Pháp Vương, hiện thân Phật ra đời liên tục chẳng dứt.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, nơi các thế giới làm vua trí huệ, hoá đạo chúng sinh, chẳng lúc nào tạm xả bỏ.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, khắp vì tất cả chúng sinh làm chủ bố thí pháp, trong các thế giới, pháp giới, hư không giới, khiến cho họ đều được trụ nơi đại thừa.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được thành vua đầy đủ các điều thiện, đồng với căn lành của các đức Phật ba đời.

Đó là hồi hướng căn lành của đại Bồ Tát, khi Ngài bố thí ngôi vua. Vì muốn khiến cho tất cả chúng sinh rất ráo trụ nơi an ổn.

Phật tử ! Đại Bồ Tát thấy có người đến xin, thành lớn tốt đẹp kinh đô của vua, và những chỗ thâm thuế, đều bố thí cho họ, tâm chẳng xẻn tiếc,

chuyên hướng về bồ đề, phát thệ nguyện lớn, trụ nơi đại từ, hành nơi đại bi, lợi ích chúng sinh. Dùng trí rộng lớn, thấu hiểu pháp thâm sâu, an trụ nơi pháp tánh bình đẳng của các đức Phật.

Vì phát tâm cầu nhất thiết trí. Vì nơi pháp tự tại khởi tâm ưa thích thâm sâu. Vì cầu chứng được trí tự tại. Vì tinh tu tất cả các công đức. Vì trụ nơi đại trí huệ kiên cố. Vì rộng tích tập tất cả các căn lành. Vì tu hành tất cả nguyện Phật pháp. Vì tự nhiên giác ngộ pháp đại trí. Vì an trụ tâm bồ đề không thoái chuyển. Vì tu tập tất cả hạnh nguyện Bồ Tát. Vì nhất thiết chủng trí trọn rớt ráo, mà thực hành bố thí.

Bồ Tát đem căn lành hồi hướng như vậy: Nguyện cho tất cả chúng

sinh, đều có thể nghiêm tịnh vô lượng cõi nước, dâng cúng cho các đức Phật làm chỗ ở.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thường ưa ở nơi A Lan Nhã, vắng lặng không động.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, vĩnh viễn không nương ở nơi kinh đô tụ lạc, tâm ưa thích vắng lặng, vĩnh viễn được rốt ráo.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, vĩnh viễn không ưa chấp tất cả thế gian, nơi lời lẽ thế gian, thường ưa xa lìa.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được lìa tâm tham, bố thí hết thảy, trong tâm chẳng hối tiếc.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được tâm xuất ly, xả bỏ các gia nghiệp.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được tâm không bồn xển, thường hành bố thí.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được tâm không chấp, lìa pháp tại gia.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được lìa các khổ, trừ diệt tất cả tai nạn sợ hãi.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, nghiêm tịnh mười phương tất cả thế giới, bố thí cho các đức Phật.

Đó là hồi hướng căn lành của đại Bồ Tát, khi Ngài bố thí kinh đô. Vì khiến cho chúng sinh đều được nghiêm tịnh các cõi nước chư Phật.

Phật tử ! Đại Bồ Tát đem hết thảy tất cả quyến thuộc trong cung, các thiếu nữ hầu hạ đều xinh đẹp đoan chánh, tài năng đầy đủ, cười nói ca

múa, thấy đều khéo léo. Các thứ y phục, các thứ hương hoa, dùng để nghiêm thân, ai thấy cũng đều hoan hỉ, tính không nhàm đủ, nữ báu như vậy trăm ngàn vạn ức Na do tha số, đều do nghiệp thiện của Bồ Tát sinh ra, tùy ý tự tại, kính thuận không lỗi lầm, thấy đều đem bố thí hết cho những người đến xin, mà tâm không lưu luyến, tâm không đam mê, tâm không ràng buộc, tâm không chấp lầy, tâm không tham nhiễm, tâm không phân biệt, tâm không đuổi theo, tâm không thủ tướng, tâm không dục lạc.

Bảy giờ, Bồ Tát quán các căn lành. Vì muốn khiến cho tất cả chúng sinh, đều được thoát khỏi mà hồi hướng. Được vui trong Phật pháp mà hồi hướng. Nơi không kiên cố được

kiên cố mà hồi hướng. Được trí kim cương tâm không thể hoại mà hồi hướng. Vào đạo tràng Phật mà hồi hướng. Đến được bờ bên kia mà hồi hướng. Được tâm vô thượng bồ đề mà hồi hướng. Hay dùng trí huệ thấu đạt các pháp mà hồi hướng. Sinh ra tất cả căn lành mà hồi hướng. Vào nhà các đức Phật ba đời mà hồi hướng.

Phật tử ! Đại Bồ Tát trụ nơi pháp như vậy, được sinh vào nhà Như Lai. Tăng trưởng nhân thù thắng thanh tịnh của các Đức Phật. Sinh ra nhất thiết trí đạo tối thắng. Vào sâu trí nghiệp rộng lớn của Bồ Tát. Diệt trừ tất cả phiền não trần cấu của thế gian. Thường cúng dường bố thí công đức ruộng phước. Vì các chúng sinh tuyên nói diệu pháp, khéo léo an lập,

khiến cho họ tu tập các hạnh thanh tịnh, thường siêng nhiếp lấy tất cả căn lành.

Bấy giờ, Bồ Tát đem các căn lành hồi hướng như vậy: Nguyện cho tất cả chúng sinh, thường được vô lượng tam muội quyền thuộc. Bồ Tát thắng định tương tục không dứt.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thường ưa thấy Phật, đều vào trang nghiêm tam muội của chư Phật.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thành tựu định lực không nghĩ bàn của Bồ Tát, tự tại du hí vô lượng thần thông.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, vào định như thật, được tâm không hoại.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được tam muội thâm sâu của Bồ Tát, nơi các thiền định mà được tự tại.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được tâm giải thoát, thành tựu tất cả tam muội quyền thuộc.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, ở trong các thứ tam muội, đều được khéo léo, đều có thể nhiếp lấy các tướng tam muội.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được thắng trí tam muội, khắp học tập các môn tam muội.

Nguyện cho tất cả chúng sinh được vô ngại tam muội, vào sâu thiền định, trọn không thối chuyển mất.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được vô trước tam muội, tâm luôn chánh thọ chẳng thủ lấy hai pháp.

Đó là hồi hướng căn lành của đại Bồ Tát, khi Ngài bố thí tất cả quyền thuộc trong nội cung.

Bồ Tát vì muốn khiến cho tất cả chúng sinh, đều được quyền thuộc thanh tịnh không hoại.

Vì muốn khiến cho tất cả chúng sinh, đều được quyền thuộc Bồ Tát.

Vì muốn khiến cho tất cả chúng sinh, đều được đầy đủ Phật pháp.

Vì muốn khiến cho tất cả chúng sinh, đầy đủ nhất thiết trí lực.

Vì muốn khiến cho tất cả chúng sinh, chứng được trí huệ vô thượng.

Vì muốn khiến cho tất cả chúng sinh, được quyền thuộc tùy thuận.

Vì muốn khiến cho tất cả chúng sinh, được người tu hành cùng chí hướng ở chung với nhau.

Vì muốn khiến cho tất cả chúng sinh, đầy đủ tất cả phước trí.

Vì muốn khiến cho tất cả chúng sinh, thành tựu căn lành thanh tịnh.

Vì muốn khiến cho tất cả chúng sinh, được quyền thuộc lương thiện.

Vì muốn khiến cho tất cả chúng sinh, thành tựu pháp thân thanh tịnh của Như Lai.

Vì muốn khiến cho tất cả chúng sinh, thành tựu biện tài thứ lớp như lý, khéo nói vô tận pháp tạng của chư Phật.

Vì muốn khiến cho tất cả chúng sinh vĩnh viễn xả bỏ tất cả căn lành thế tục, đồng tu căn lành thanh tịnh xuất thế.

Vì muốn khiến cho tất cả chúng sinh, tịnh nghiệp viên mãn, thành tựu tất cả pháp thanh tịnh.

Vì muốn khiến cho tất cả chúng sinh, tất cả Phật pháp thấy đều hiện tiền, dùng pháp quang minh khắp nghiêm tịnh.

Phật tử ! Đại Bồ Tát có thể đem vợ con thương yêu của mình để bố thí. Như thuở xưa thái tử Tu Đạt Noa. Bồ Tát Hiện Trang Nghiêm Vương, và vô lượng các Bồ Tát khác.

Bấy giờ, Bồ Tát nương tâm cầu nhất thiết trí, tu tất cả sự bố thí. Tịnh tu bố thí của Bồ Tát đạo, tâm Ngài thanh tịnh, chẳng có sự hối tiếc, xả bỏ hết thấy sự trân quý của mình, để cầu nhất thiết trí, khiến cho các chúng sinh chí nguyện thanh tịnh thâm sâu, thành tựu hạnh bồ đề, quán Bồ Tát đạo, niệm Phật bồ đề, trụ nơi giống tánh Phật.

Đại Bồ Tát thành tựu tâm bồ thí như vậy rồi, quyết định chí cầu thân của Như Lai. Tự quán thân mình hệ thuộc tất cả, chẳng được tự tại.

Lại dùng thân của Ngài nhiếp khắp chúng sinh, giống như cội châu báu, bồ thí tất cả, ai chưa đầy đủ, thì khiến cho họ được đầy đủ.

Bồ Tát hộ niệm chúng sinh như thế, muốn khiến cho thân mình làm thấp bậc nhất, khắp khiến cho tất cả chúng sinh hoan hỷ.

Muốn nơi thế gian sinh tâm bình đẳng. Muốn vì chúng sinh làm hồ mát mẻ. Muốn ban cho chúng sinh tất cả sự an lạc. Muốn vì chúng sinh làm đại thí chủ.

Trí huệ tự tại, biết rõ hạnh của Bồ Tát tu hành, mà có thể đại thế trang nghiêm như thế. Hướng về

**nhất thiết trí, nguyện thành tựu
ruộng phước trí huệ vô thượng.**

**Khấp nhớ nghĩ chúng sinh,
thường theo bảo hộ, mà có thể thành
tựu thân mình lợi ích trí huệ quang
minh, chiếu khắp thế gian. Thường
siêng nghĩ nhớ tâm bố thí của Bồ Tát,
luôn ưa thích quán sát cảnh giới của
Nhu Lai.**

**Phật tử ! Đại Bồ Tát dùng tâm
không ràng buộc, không chấp trước,
bố thí vợ con. Căn lành tu tập được
hồi hướng như vậy:**

**Nguyện cho tất cả chúng sinh, trụ
nơi Phật bồ đề, khởi thân biến hoá,
khắp cùng pháp giới, chuyển bánh xe
pháp bất thối.**

**Nguyện cho tất cả chúng sinh,
được thân vô trước, nguyện lực đi
khắp tất cả cõi Phật.**

Nguyện cho tất cả chúng sinh, xả bỏ tâm thương ghét, dứt sạch kết tập tham sân.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, làm đệ tử Phật, theo Phật tu hành.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, ở chỗ chư Phật, sinh tâm như chính nhà mình, không thể trở hoại.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thường làm con Phật, từ pháp hoá sinh.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được nơi rất ráo, thành tựu trí huệ tự tại của Như Lai.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, chứng Phật bồ đề, vĩnh viễn lìa phiền não.

Nguyện cho tất cả chúng sinh diễn nói đầy đủ đạo Phật bồ đề,

thường thích tu hành pháp thí vô thượng.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được tâm chánh định, chẳng bị tất cả các duyên phá hoại.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, ngồi cội bồ đề, thành tối Chánh Giác, khai thị vô lượng các thiện nam nữ từ pháp hoá sinh.

Đó là hồi hướng căn lành của đại Bồ Tát, khi Ngài bố thí vợ con. Vì muốn khiến cho chúng sinh đều chứng được trí huệ vô trước giải thoát vô ngại.

Phật tử! Đại Bồ Tát trang nghiêm nhà cửa phòng xá và các đồ tư sanh. Tùy theo người cầu xin, tất cả đều bố thí cho hết. Thực hành bố thí pháp, chẳng chấp trước về nhà cửa, xa lìa tất cả quan niệm nhà ở, nhằm chán

gia nghiệp, đồ tư sanh, chẳng tham, không thích, không bị tâm ràng buộc. Biết nhà dễ hư hoại, tâm luôn nhàm lìa, đều chẳng có sự ưa thích.

Song, muốn xuất gia tu hạnh Bồ Tát, dùng các Phật pháp mà tự trang nghiêm chính mình, tất cả đều xả bỏ, trong tâm chẳng hối tiếc. Thường được chư Phật khen ngợi. Nhà cửa tài vật, tùy theo chỗ có, đều bố thí cho hết, thấy người đến xin, sinh tâm vui mừng.

Bấy giờ, Bồ Tát đem căn lành hồi hướng như vậy: Nguyện cho tất cả chúng sinh, xả lìa vợ con, thành tựu niềm vui xuất gia bậc nhất.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, giải thoát khỏi nhà ràng buộc, vào nhà giải thoát, ở trong các Phật pháp tu hành phạm hạnh.

**Nguyện cho tất cả chúng sinh, xả
lìa bỏn xẻn, ưa thích bố thí tất cả,
tâm chẳng thối chuyển.**

**Nguyện cho tất cả chúng sinh,
vĩnh viễn là nghiệp nhà, ít dục biết
đủ, không cất giấu của cải.**

**Nguyện cho tất cả chúng sinh,
thoát khỏi nhà thế tục, trụ nhà Như
Lai.**

**Nguyện cho tất cả chúng sinh,
được pháp vô ngại, diệt trừ tất cả sự
chướng ngại.**

**Nguyện cho tất cả chúng sinh, là
sự luyến ái quyến thuộc gia đình, tuy
hiện ở nhà, mà tâm chẳng chấp
trước.**

**Nguyện cho tất cả chúng sinh,
khéo hoá dụ, không là nghiệp nhà,
mà nói trí huệ của Phật.**

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thân hiện tại gia, tâm thường tùy thuận Phật trí mà trụ.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, ở tại gia mà trụ nơi nhà Phật, khắp khiến cho vô lượng vô viên chúng sinh, phát tâm hoan hỉ.

Đó là hồi hướng căn lành của đại Bồ Tát, khi Ngài bố thí nhà cửa. Vì muốn khiến cho chúng sinh, thành tựu đủ thứ hạnh nguyện thần thông trí huệ của Bồ Tát.

Phật tử ! Đại Bồ Tát bố thí đủ thứ vườn rừng đình đài, nơi trang nghiêm du hí khoái lạc, bèn nghĩ như vậy:

Tôi sẽ vì tất cả chúng sinh làm vườn rừng tốt. Tôi sẽ vì tất cả chúng sinh thị hiện pháp vui. Tôi sẽ bố thí cho tất cả chúng sinh ý hoan hỉ. Tôi

sẽ bày cho tất cả chúng sinh vô biên sự vui mừng. Tôi sẽ bố thí cho tất cả chúng sinh pháp môn khai tịnh. Tôi sẽ khiến cho tất cả chúng sinh phát tâm hoan hỷ. Tôi sẽ khiến cho tất cả chúng sinh được Phật bồ đề. Tôi sẽ khiến cho tất cả chúng sinh thành tựu viên mãn nguyện lớn. Tôi sẽ ở nơi chúng sinh giống như cha mẹ. Tôi sẽ khiến cho tất cả chúng sinh được trí huệ quán sát. Tôi sẽ bố thí cho tất cả chúng sinh đồ vật tứ sanh. Tôi sẽ ở nơi tất cả chúng sinh giống như cha lành, sinh trưởng tất cả căn lành nguyện lớn.

Phật tử ! Khi đại Bồ Tát tu hành các căn lành như vậy, nơi chúng sinh ác, chẳng sinh tâm nhàm mỏi, cũng chẳng làm khởi tâm xả bỏ.

Giả sử thế gian đầy tất cả chúng sinh không biết ơn, Bồ Tát ở chỗ họ, ban đầu chẳng sinh tâm hiềm hận, chẳng sinh một tâm niệm cầu báo đáp, chỉ muốn diệt vô lượng khổ não của họ.

Nơi các thế gian tâm như hư không, chẳng có sự nhiễm trước, khắp quán tướng chân thật của các pháp. Phát thệ nguyện lớn, diệt trừ khổ của chúng sinh. Vĩnh viễn chẳng nhằm bỏ chí nguyện đại thừa, diệt trừ tất cả những cái thấy, tu các hạnh nguyện bình đẳng của Bồ Tát.

Phật tử ! Đại Bồ Tát quán sát như vậy rồi, nhiếp các căn lành đều đem hồi hướng:

Nguyện cho tất cả chúng sinh, niệm niệm sinh ra vô lượng pháp

lành, thành tựu tâm vườn rừng vô thượng.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được pháp chẳng động, thấy tất cả chư Phật đều hoan hỷ.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, ưa thích pháp vườn tược, được niềm vui vườn tược của chư Phật.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được tâm tịnh diệu, thường thấy vườn rừng thần thông của Như Lai.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được niềm vui du hí của Phật, thường khéo du hí cảnh giới trí huệ.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được niềm vui du hí, đến khắp đạo tràng chúng hội cõi nước của chư Phật.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thành tựu du hí giải thoát của Bồ

Tát, suốt kiếp thuở vị lai thực hành hạnh Bồ Tát, tâm không mệt mỏi.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thấy tất cả chư Phật đầy khắp pháp giới, phát tâm rộng lớn, trụ nơi vườn rừng của Phật.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, đều có thể đến khắp tất cả cõi Phật. Trong mỗi mỗi cõi, đều cúng dường các đức Phật.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được tâm muốn thiện lành, trang nghiêm thanh tịnh tất cả cõi Phật.

Đó là hồi hướng căn lành của đại Bồ Tát, khi Ngài bố thí vườn rừng đình đài. Vì muốn khiến cho chúng sinh thấy được tất cả chư Phật. Du hí tất cả vườn rừng của Phật.

Phật tử ! Đại Bồ Tát lập trăm ngàn ức Na do tha, vô lượng vô số hội

bồ thí rộng lớn, tất cả đều thanh tịnh, được chư Phật ấn khả, trọn không tổn hao một chúng sinh nào. Khắp khiến cho chúng sinh xa lìa các điều ác, thanh tịnh ba nghiệp, thành tựu trí huệ, mở bày vô lượng trăm ngàn ức Na do tha A tăng kỳ cảnh giới thanh tịnh. Tích tập vô lượng trăm ngàn ức Na do tha A tăng kỳ vật tư sanh.

Bồ Tát phát tâm bồ đề rất khó được, hành bồ thí vô hạn, khiến cho các chúng sinh trụ đạo thanh tịnh. Ban đầu, giữa, sau, đều thiện. Sinh niềm tin hiểu biết thanh tịnh.

Tuỳ thuận sự ưa thích trăm ngàn ức vô lượng tâm chúng sinh, đều khiến cho họ hoan hỷ. Dùng đại từ bi cứu hộ tất cả, thừa sự cúng dường chư Phật ba đời. Vì muốn thành tựu

tất cả giống Phật. Tu hành bố thí, trong tâm chẳng hối tiếc, tăng trưởng niềm tin, thành tựu viên mãn hạnh thù thắng, niệm niệm tăng tấn bố thí Ba La Mật.

Bấy giờ, Bồ Tát đem các căn lành hồi hướng như vậy: Nguyện cho tất cả chúng sinh phát tâm đại thừa, đều được thành tựu bố thí đại thừa.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, đều có thể thực hành hội bố thí lớn. Bố thí tất cả. Bố thí lành. Bố thí tối thắng. Bố thí vô thượng. Bố thí vô thượng nhất. Bố thí không gì bằng. Bố thí hơn hẳn các thế gian. Bố thí được tất cả chư Phật khen ngợi.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, làm thí chủ bậc nhất. Nơi các đường ác cứu giúp chúng sinh, đều khiến cho họ được vào con đường trí huệ vô

ngại. Tu đại nguyện bình đẳng căn lành như thật, tự chứng được trí huệ cảnh giới không khác biệt.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, an trụ các thiên định trí huệ vắng lặng, vào con đường bất tử, rốt ráo tất cả thần thông trí huệ. Dũng mãnh tinh tấn, đầy đủ các bậc, trang nghiêm Phật pháp, đến nơi bờ kia, vĩnh viễn không thoái chuyển.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, lập hội bồ thí lớn, trọn không nhàm mỏi, cứu tế chúng sinh, chẳng ngừng nghỉ, rốt ráo nhất thiết chủng trí vô thượng.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, luôn siêng gieo trồng tất cả căn lành, đến được bờ kia vô lượng công đức.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thường được chư Phật khen ngợi,

khắp vì thế gian làm đại thí chủ, công đức đầy đủ, sung mãn pháp giới, chiếu khắp mười phương, bố thí niềm vui vô thượng.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, lập hội bố thí lớn, rộng tích tập căn lành, bình đẳng nhiếp chúng sinh đến bờ kia.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thành tựu bố thí thù thắng nhất, khắp khiến cho chúng sinh trụ thừa đệ nhất.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, bố thí theo thời, vĩnh viễn là phi thời, bố thí lớn rất ráo.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thành tựu bố thí lành, đến được bố thí bờ kên kia của Phật đại trượng phu.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, rất ráo thường hành bồ thí đại trang nghiêm, tôn hết tất cả chư Phật làm thầy, thấy đều gần gũi, cúng dường lớn.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, trụ nơi bồ thí thanh tịnh, tích tập vô lượng phước đức đồng pháp giới, đến bờ bên kia.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, nơi các thế gian làm đại thí chủ, thệ độ mọi loài, trụ bậc Như Lai.

Đó là hồi hướng căn lành lập hội bồ thí lớn của đại Bồ Tát. Vì muốn khiến cho chúng sinh hành bồ thí vô thượng, bồ thí rất ráo của Phật, thành tựu bồ thí lành, bồ thí không thể hoại, bồ thí cúng dường chư Phật, bồ thí không sân hận, bồ thí cứu chúng sinh, bồ thí thành nhất thiết

trí, bồ thí thường thấy chư Phật, bồ thí khéo tinh tấn, bồ thí rộng lớn thành tựu tất cả công đức trí huệ của Bồ Tát chư Phật.

Phật tử ! Đại Bồ Tát bồ thí tất cả vật tư sanh, tâm chẳng có tham tiếc, chẳng cầu quả báo, chẳng hy vọng phước lạc của thế gian. Là tâm vọng tưởng, khéo tư duy các pháp.

Vì muốn lợi ích tất cả chúng sinh, mà quán sát thật tướng của tất cả các pháp. Tuỳ theo đủ thứ chúng sinh khác nhau, sự dùng và chỗ mong cầu thấy đều khác nhau, mà sắm sửa vô lượng đồ vật tư sanh, tất cả đều nghiêm sức, thấy đều tốt đẹp, thực hành bồ thí vô biên, bồ thí tất cả, bồ thí hết trong ngoài.

Khi Bồ Tát bồ thí, tăng thêm sức chí nguyện, đắc được công đức lớn,

thành tựu tâm báu, thường bảo hộ tất cả chúng sinh, đều khiến cho họ phát sinh chí nguyện thù thắng. Bồ Tát chưa từng có tâm cầu đền đáp. Hết thấy căn lành đồng với chư Phật ba đời, đều viên mãn nhất thiết chủng trí.

Phật tử ! Đại Bồ Tát đem hết thấy căn lành bố thí đó, hồi hướng cho chúng sinh:

Nguyện cho tất cả chúng sinh thanh tịnh điều phục.

Nguyện cho tất cả chúng sinh diệt trừ phiền não, nghiêm tịnh tất cả cõi nước chư Phật.

Nguyện cho tất cả chúng sinh dùng tâm thanh tịnh, nơi một niệm đi khắp pháp giới.

Nguyện cho tất cả chúng sinh trí huệ sung mãn hư không pháp giới.

Nguyện cho tất cả chúng sinh được nhất thiết trí, vào khắp ba đời điều phục chúng sinh, tất cả mọi thời thường chuyển bánh xe pháp thanh tịnh bất thối.

Nguyện cho tất cả chúng sinh đủ nhất thiết trí, khéo thị hiện thần thông phương tiện, lợi ích chúng sinh.

Nguyện cho tất cả chúng sinh đều ngộ nhập vào bồ đề của chư Phật, suốt thuở kiếp vị lai trong mười phương thế giới, thường nói chánh pháp, chưa từng nghỉ ngơi, khiến cho các chúng sinh khắp được nghe biết.

Nguyện cho tất cả chúng sinh nơi vô lượng kiếp tu hạnh Bồ Tát, đều được viên mãn.

Nguyện cho tất cả chúng sinh trong tất cả thế giới, hoặc nhiễm,

hoặc tịnh, hoặc lớn, hoặc nhỏ, hoặc thô, hoặc tế, hoặc ngửa, hoặc úp, hoặc một trang nghiêm, hoặc đủ thứ trang nghiêm, các thế giới có thể nói ra, các thế giới trong vô số thế giới, thấy đều tu hạnh Bồ Tát.

Nguyện cho tất cả chúng sinh ở trong mỗi niệm, trong ba đời thường làm tất cả Phật sự, giáo hoá chúng sinh, hướng về nhất thiết trí.

Phật tử ! Đại Bồ Tát tùy thuận tất cả chỗ mong cầu của các chúng sinh, đem A tăng kỳ đồ vật như vậy bố thí.

Vì khiến cho Phật pháp tương tục không dứt. Đại bi cứu khắp tất cả chúng sinh, an trụ nơi đại từ, tu hạnh Bồ Tát. Đối với lời dạy trong Phật giáo, trọn không huỷ phạm. Dùng phương tiện khéo léo tu hành các

điều lành. Không dứt mất tất cả giống tánh của chư Phật. Tuỳ theo chỗ mong cầu đều ban cho, mà không nhàm mỏi, tất cả đều xả bỏ, chưa từng hối tiếc. Thường siêng tu hồi hướng về đạo nhất thiết trí.

Bấy giờ, mười phương cõi nước, đủ thứ hình loại, đủ thứ cõi sinh, đủ thứ ruộng phước, đều tụ hội lại, đến chỗ Bồ Tát, cầu xin đủ thứ, Bồ Tát thấy rồi, nhiếp thọ khắp hết, tâm sinh hoan hỷ, như thấy bạn lành. Đại bi thương xót, nghĩ tìm cách làm cho họ mãn nguyện. Tâm xả tăng trưởng, chẳng có ngừng nghỉ, cũng chẳng mệt mỏi. Tuỳ theo chỗ mong cầu, đều khiến cho họ được đầy đủ, là khổ bản cùng.

Bấy giờ, những người đến xin, tâm rất vui mừng, truyền tụng khen

ngợi đức hạnh của Bồ Tát. Tiếng tốt toả khắp, mọi người đều đến chỗ Bồ Tát. Bồ Tát thấy rồi, hoan hỉ vô lượng.

Giả sử, trăm ngàn vạn ức Na do tha kiếp, thọ sự an vui của trời Đê Thích. Vô số kiếp thọ sự an vui của trời Dạ Ma. Vô lượng kiếp thọ sự an vui của trời Đâu Suất. Vô biên kiếp thọ sự an vui của trời Thiện Biên Hoá. Vô đẳng kiếp thọ sự an vui của trời Tha Hoá Tự Tại. Bất khả số kiếp thọ sự an vui của trời Phạm Vương. Bất khả xưng kiếp thọ sự an vui của Chuyển Luân Vương. Bất khả tư kiếp thọ sự an vui của trời Biên Tịnh. Bất khả thuyết kiếp thọ sự an vui của trời Tịnh Cư, đều không bằng được.

Đại Bồ Tát thấy người đến xin, hoan hỉ ưa thích, vui mừng nhảy

nhót. Tâm tin tăng trưởng, chí nguyện thanh tịnh, các căn điều thuận, tin hiểu thành tựu viên mãn, cho đến tăng tấn bồ đề của chư Phật.

Phật tử ! Đại Bồ Tát đem căn lành đó, vì lợi ích tất cả chúng sinh mà hồi hướng. Vì muốn an lạc tất cả chúng sinh mà hồi hướng. Vì khiến cho tất cả chúng sinh được nghĩa lợi lớn mà hồi hướng. Vì khiến cho tất cả chúng sinh được thanh tịnh mà hồi hướng. Vì khiến cho tất cả chúng sinh đều cầu bồ đề mà hồi hướng. Vì khiến cho tất cả chúng sinh đều được bình đẳng mà hồi hướng. Vì khiến cho tất cả chúng sinh đều được tâm hiền thiện mà hồi hướng. Vì khiến cho tất cả chúng sinh đều vào đại thừa mà hồi hướng. Vì khiến cho tất cả chúng sinh đều được trí huệ hiền

thiện mà hồi hướng. Vì khiến cho tất cả chúng sinh đều đủ hạnh nguyện của Bồ Tát Phổ Hiền, viên mãn mười lực, hiện thành Chánh Giác mà hồi hướng.

Phật tử ! Khi đại Bồ Tát đem các căn lành hồi hướng như vậy, thì nghiệp thân miệng ý thấy đều giải thoát, chẳng chấp trước, chẳng ràng buộc.

Không có tướng chúng sinh. Không có tướng thọ mạng. Không có tướng Bồ Già La⁸. Không có tướng người. Không có tướng đồng tử. Không có tướng kẻ sinh. Không có tướng người làm. Không có tướng kẻ thọ. Không có tướng có. Không có tướng không. Không có tướng đời này đời sau. Không có tướng chết đây

⁸ Bồ Già La: Tướng số thù thú.

sinh kia. Không có tướng về thường. Không có tướng về vô thường. Không có tướng về ba cõi. Không có tướng về không có ba cõi. Chẳng tướng, chẳng không tướng.

Như vậy, hồi hướng chẳng ràng buộc. Hồi hướng giải thoát chẳng ràng buộc. Hồi hướng chẳng phải nghiệp. Hồi hướng chẳng phải nghiệp báo. Hồi hướng chẳng phân biệt. Hồi hướng chẳng không phân biệt. Hồi hướng chẳng suy tư. Hồi hướng chẳng phải đã suy tư. Hồi hướng chẳng có tâm. Hồi hướng chẳng không tâm.

Phật tử ! Khi đại Bồ Tát hồi hướng như vậy, thì chẳng chấp trong, chẳng chấp ngoài, chẳng chấp năng duyên, chẳng chấp sở duyên. Chẳng chấp nhân, chẳng chấp quả, chẳng

chấp pháp, chẳng chấp phi pháp.
Chẳng chấp tướng, chẳng chấp phi
tướng, chẳng chấp sắc. Chẳng chấp
sắc sinh, chẳng chấp sắc diệt, chẳng
chấp thọ tướng hành thức, chẳng
chấp thọ tướng hành thức sinh,
chẳng chấp thọ tướng hành thức diệt.

Phật tử ! Nếu đại Bồ Tát nơi các
pháp này không chấp, thì chẳng ràng
buộc nơi sắc, chẳng ràng buộc nơi
sắc sinh, chẳng ràng buộc nơi sắc
diệt. Chẳng ràng buộc nơi thọ tướng
hành thức, chẳng ràng buộc nơi thọ
tướng hành thức sinh, chẳng ràng
buộc nơi thọ tướng hành thức diệt.
Nếu nơi các pháp này chẳng ràng
buộc, thì cũng ở nơi các pháp này
không hiểu.

Tại sao ? Vì chẳng có chút pháp
nào. Hoặc hiện sinh, hoặc đã sinh,

hoặc sẽ sinh. Không có pháp nào có thể lấy. Không có pháp nào có thể chấp. Tất cả các pháp, tự tướng đều như vậy. Không có tự tánh, tự tánh tướng đều là.

Chẳng một, chẳng hai, chẳng nhiều, chẳng vô lượng. Chẳng nhỏ, chẳng lớn, chẳng hẹp, chẳng rộng. Chẳng sâu, chẳng cạn, chẳng vắng lặng, chẳng hí luận. Chẳng nơi chốn, chẳng không nơi chốn. Chẳng phải pháp, chẳng phải không pháp. Chẳng có thể, chẳng phải không có thể. Chẳng có, chẳng phải không có.

Bồ Tát quán sát các pháp như vậy, tức là phi pháp. Ở trong ngôn ngữ, tùy theo thế gian mà kiến lập, phi pháp làm pháp. Chẳng dứt các nghiệp đạo, chẳng xả hạnh Bồ Tát, cầu nhất thiết trí, trọn không thôi

chuyển. Biết rõ tất cả nghiệp duyên như mộng, âm thanh như vang, chúng sinh như bóng, các pháp như huyễn, mà cũng chẳng hoại nhân duyên nghiệp lực. Biết rõ các nghiệp, tác dụng rộng lớn. Hiểu tất cả pháp, đều không chỗ làm. Hành đạo vô tác, chưa từng tạm bỏ.

Phật tử ! Đại Bồ Tát này trụ nhất thiết trí. Hoặc xứ, phi xứ, đều hồi hướng khắp nhất thiết trí tánh. Tất cả mọi nơi thấy đều hồi hướng, chẳng có thời chuyển.

Do nghĩa gì mà nói là hồi hướng ? Vĩnh viễn độ thế gian, đến bờ bên kia, nên gọi là hồi hướng. Vĩnh viễn thoát khỏi các uẩn, đến bờ bên kia, nên gọi là hồi hướng. Độ đường ngôn ngữ, đến bờ bên kia, nên gọi là hồi hướng. Là đủ thứ tướng, đến bờ bên

kia, nên gọi là hồi hướng. Vĩnh viễn đoạn trừ thân kiến, đến bờ bên kia, nên gọi là hồi hướng.

Vĩnh viễn lìa nơi nương tựa, đến bờ bên kia, nên gọi là hồi hướng. Vĩnh viễn đoạn tuyệt chỗ làm, đến bờ bên kia, nên gọi là hồi hướng. Vĩnh viễn thoát khỏi các cõi, đến bờ bên kia, nên gọi là hồi hướng. Vĩnh viễn xả bỏ thủ lấy, đến bờ bên kia, nên gọi là hồi hướng. Vĩnh viễn thoát khỏi pháp thế gian, đến bờ bên kia, nên gọi là hồi hướng.

Phật tử ! Khi đại Bồ Tát hồi hướng như vậy, tức là tùy thuận Phật trụ. Tùy thuận pháp trụ. Tùy thuận trí trụ. Tùy thuận bồ đề trụ. Tùy thuận nghĩa trụ. Tùy thuận hồi hướng trụ. Tùy thuận cảnh giới trụ.

Tuỳ thuận hành trụ. Tuỳ thuận chân thật trụ. Tuỳ thuận thanh tịnh trụ.

Phật tử ! Đại Bồ Tát hồi hướng như vậy, tức là thấu đạt tất cả các pháp, tức là thừa sự tất cả chư Phật. Chẳng có một vị Phật nào mà không thừa sự. Chẳng có một pháp nào mà không cúng dường. Chẳng có một pháp nào có thể diệt hoại. Chẳng có một pháp nào có thể trái ngược. Chẳng có một vật nào có thể tham trước. Chẳng có một pháp nào có thể nhàm lìa. Chẳng thấy trong ngoài tất cả các pháp có chút diệt hoại. Trái với nhân duyên đạo, pháp lực đầy đủ, chẳng có ngừng nghỉ.

Phật tử ! Đó là hồi hướng tất cả căn lành tuỳ thuận kiên cố thứ sáu.

Khi đại Bồ Tát trụ nơi hồi hướng này, thường được chư Phật hộ niệm,

kiên cố chẳng thối chuyển, vào pháp tánh thâm sâu. Tu nhất thiết trí, tùy thuận nghĩa của pháp, tùy thuận pháp tánh, tùy thuận tất cả căn lành kiên cố. Tùy thuận tất cả nguyện lớn viên mãn. Đây đủ pháp tùy thuận kiên cố. Tất cả kim cang không phá hoại được, ở trong các pháp được tự tại.

Bấy giờ, Bồ Tát Kim Cang Tràng quán sát mười phương, quán sát chúng hội, quán sát pháp giới rồi, vào nơi nghĩa của chữ câu thâm sâu, tu tập tâm vô lượng rộng lớn. Dùng tâm đại bi che khắp thế gian. Sinh trưởng giống tâm tánh Phật quá khứ, hiện tại, vị lai, vào nơi công đức của tất cả chư Phật, thành tựu lực thân tự tại của chư Phật. Quán sát tâm ưa thích của các chúng sinh. Tùy thuận căn

lành thành thực của họ, nương pháp
tánh thân, vì họ hiện sắc thân. Nương
thần lực của Phật, mà nói kệ rằng:

Bồ Tát hiện thân làm ông vua

Là bậc trên hết ở trong đời

Phước đức oai quang hơn tất cả

Khắp vì quần sinh ban lợi ích.

Tâm Ngài thanh tịnh không
nhiễm trước

Nơi đời tự tại đều tôn kính

Hoằng dương chánh pháp dạy
bảo người

Khắp khiến chúng sinh được an ổn.

Hiện sinh quý tộc lên ngôi vua

Thường nương chánh giáo
chuyển pháp luân

Bẩm tánh nhân từ không bạo ngược

Mười phương kính ngưỡng đều
tuân theo.

Trí huệ phân biệt thường sáng suốt

Sắc tướng tài năng đều đầy đủ
Lâm ngự truyền lệnh đều nghe theo
Điều phục ma quân không còn sót.
Giữ gìn tịnh giới không huỷ phạm
Quyết chí nhẫn nhục không lay động
Luôn nguyện diệt trừ tâm sân hận
Thường thích tu hành các Phật pháp.
Thức ăn uống hương hoa y phục
Xe kiệu giường nệm toà với đèn
Bồ Tát đều đem cho giúp người
Cùng với vật khác vô lượng thứ.
Vì lợi ích mà hành bố thí
Khiến họ khai mở tâm rộng lớn
Ở nơi tôn thắng và chỗ khác
Tâm đều thanh tịnh sinh hoan hỉ.
Bồ Tát đều chu cấp tất cả
Trong ngoài hết thấy đều xả được
Đều khiến tâm họ luôn thanh tịnh
Chẳng khiến tạm thời sinh hẹp hòi.
Hoặc bố thí dầu hoặc thí mắt

Hoặc bố thí tay hoặc thí chân
Da thịt cốt tuỷ và vật khác
Tất cả đều xả tâm không tiếc.
Bồ Tát thân làm ông vua lớn
Chứng tộc tôn quý trong loài người
Mở miệng cắt lưỡi thí quần sinh
Tâm Ngài hoan hỉ không ưu luyến.
Đem công đức thí lưỡi đó
Hồi hướng tất cả các chúng sinh
Nguyện họ nhờ đây được thắng
duyên

Được lưỡi rộng dài của Như Lai.
Hoặc thí vợ con và ngôi vua
Hoặc thí thân mình làm tôi tớ
Tâm ý thanh tịnh thường hoan hỉ
Như vậy tất cả chẳng buồn tiếc.
Tuỳ chỗ cầu xin đều thí cho
Đúng thời giúp cho không nhàm
mỏi

Tất cả hết thấy đều xả bỏ

**Những người đến xin đều đầy đủ.
Vì nghe pháp nên thí thân mình
Tu các khổ hạnh cầu bồ đề
Lại vì chúng sinh xả tất cả
Cầu trí vô thượng không thối
chuyển.**

**Từ chỗ đức Phật nghe chánh pháp
Tự xả thân mình làm tội tó
Vì muốn cứu khắp các quần sinh
Phát sinh vô lượng tâm hoan hỷ.
Bồ Tát thấy Thế Tôn Đạo Sư
Hay dùng tâm từ rộng lợi ích
Bấy giờ vui mừng sinh hoan hỷ
Nghe thọ vị pháp của Như Lai.
Bồ Tát có tất cả căn lành
Đều đem hồi hướng cho chúng sinh
Khắp đều cứu hộ không thừa sót
Luôn khiến giải thoát thường an lạc.
Bồ Tát có tất cả quyền thuộc
Sắc tướng đoan nghiêm hay biện huệ**

**Hoa kế y phục và hương thoa
Các thứ trang nghiêm đều đầy đủ.
Các quyến thuộc đó đều hi hữu
Tất cả Bồ Tát đều thí được
Chuyên cầu Chánh Giác độ quần
sinh**

**Tâm ý như vậy không tạm xả.
Bồ Tát suy nghĩ kỹ như vậy
Thực hành các thứ nghiệp rộng lớn
Đều đem hồi hướng các chúng sinh
Mà chẳng sinh ra tâm chấp lấy.
Bồ Tát xả bỏ ngôi vua lớn
Cùng với cõi nước các thành ấp
Cung điện lầu các và vườn rừng
Tôi tớ thị vệ đều không tiếc.
Ở trong vô lượng trăm ngàn kiếp
Đi khắp các nơi bố thí cho
Nhờ đó giáo hoá các chúng sinh
Đều khiến vượt lên bờ vô thượng.
Vô lượng phẩm loại đều khác biệt**

Mười phương thế giới hội họp đến
Bồ Tát thấy rồi tâm vui mừng
Theo chỗ họ xin khiến đầy đủ.
Như hồi hướng của Phật ba đời
Bồ Tát cũng tu nghiệp như vậy
Chỗ tu hành của đấng Điều Ngự
Thấy đều theo học đến bờ kia.
Bồ Tát quán sát tất cả pháp
Ai là người vào được pháp này
Vào như thế nào, vào chỗ nào?
Bồ thí tâm không trụ như vậy.
Bồ Tát hồi hướng trí thiện xảo
Bồ Tát hồi hướng pháp phương tiện
Bồ Tát hồi hướng nghĩa chân thật
Ở trong pháp đó không chấp trước.
Tâm không phân biệt tất cả nghiệp
Cũng không nhiễm trước nơi
nghiệp quả
Biết tánh bồ đề từ duyên khởi
Vào sâu pháp giới không trái nghịch.

Chẳng ở trong thân mà có nghiệp
Cũng chẳng nương trụ ở nơi tâm
Trí huệ biết rõ không tánh nghiệp
Do nhân duyên nên nghiệp không
mất.

Tâm chẳng vọng lấy pháp quá khứ
Cũng chẳng tham cầu việc vị lai
Ở nơi hiện tại chẳng chỗ trụ
Thấu đạt ba đời đều vắng lặng.
Bồ Tát đã đến sắc bên kia
Thọ tướng hành thức cũng như vậy
Vượt khỏi dòng sinh tử thế gian
Tâm Ngài khiêm hạ thường
thanh tịnh.

Quán kỹ năm uẩn mười tám giới
Mười hai xứ cùng với thân mình
Mỗi mỗi nơi đây cầu bồ đề
Thể tánh rốt ráo không thể được.
Chẳng lấy tướng các pháp
thường trụ

**Nơi tướng đoạn diệt cũng chẳng
chấp**

**Pháp tánh chẳng có cũng chẳng
không**

Nghiệp lý thứ lớp trọn vô tận.

Nơi các pháp chẳng có chỗ trụ

Chẳng thấy chúng sinh và bồ đề

Trong mười phương cõi nước ba đời

Rốt ráo mà cầu không thể được.

Nếu quán các pháp được như vậy

Thì thấu hiểu giống như chư Phật

Tuy cầu tánh đó không thể được

Chỗ Bồ Tát hành cũng không hư.

Bồ Tát biết pháp từ duyên có

Không trái tất cả chỗ hành đạo

Mở bày giải nói các vết nghiệp

**Muốn khiến chúng sinh đều
thanh tịnh.**

Đó là chỗ bậc trí hành đạo

Pháp của tất cả Như Lai nói

Tuỳ thuận suy gẫm vào chánh nghĩa
Tự nhiên giác ngộ thành bồ đề.
Các pháp không sinh cũng không
diệt

Cũng lại không đến cũng không đi
Chẳng nơi này chết mà sinh kia
Là người ngộ hiểu các Phật pháp.
Thấu đạt các pháp tánh chân thật
Mà nơi pháp tánh không phân biệt
Biết pháp không tánh không
phân biệt

Người này khéo vào trí chư Phật.
Pháp tánh khắp tất cả mọi nơi
Tất cả chúng sinh và cõi nước
Ba đời tồn tại không thừa sót
Cũng không hình tướng mà đắc
được.

Chỗ tất cả chư Phật giác ngộ
Thấy đều nhiếp lấy không thừa sót
Tuy nói tất cả pháp ba đời

**Các pháp như vậy đều chẳng có.
Như các pháp tánh khắp tất cả
Bồ Tát hồi hướng cũng như thế
Như vậy hồi hướng các chúng sinh
Thường nơi thế gian không thối
chuyển.**

**Phật tử⁹ ! Thế nào là hồi hướng
bình đẳng tùy thuận tất cả chúng
sinh của đại Bồ Tát ?**

**Phật tử ! Đại Bồ Tát này, tùy theo
chỗ tích tập tất cả căn lành. Căn lành
nhỏ. Căn lành lớn. Căn lành rộng.
Căn lành nhiều. Căn lành vô lượng.
Căn lành các thứ. Căn lành số hạt
bụi. Căn lành A tăng kỳ. Căn lành
không bờ mé. Căn lành không thể
suy nghĩ. Căn lành không thể lường.
Căn lành cảnh giới Phật. Căn lành
cảnh giới pháp. Căn lành cảnh giới**

⁹ Hán văn quyển 29

Tăng. Cẩn lành cảnh giới thiện tri thức. Cẩn lành cảnh giới tất cả chúng sinh. Cẩn lành cảnh giới phương tiện khéo léo. Cẩn lành cảnh giới tâm tu các điều lành. Cẩn lành cảnh giới trong. Cẩn lành cảnh giới ngoài. Cẩn lành cảnh giới vô biên pháp trợ đạo.

Siêng tu cẩn lành xả bỏ tất cả. Cẩn lành lập thẳng chí rốt ráo trì giới thanh tịnh. Cẩn lành tất cả xả bỏ đều thọ kham nhẫn. Cẩn lành thường tinh tấn tâm không thối lui. Cẩn lành dùng đại phương tiện vào vô lượng tam muội. Cẩn lành dùng trí huệ khéo quán sát. Cẩn lành biết tất cả chúng sinh tâm hành khác nhau. Cẩn lành tích tập vô biên công đức. Cẩn lành siêng tu tập nghiệp hạnh Bồ Tát. Cẩn lành che khắp nuôi dưỡng tất cả thế gian.

Phật tử ! Khi đại Bồ Tát ở nơi căn lành này: Tu hành, an trụ, nhập vào, nhiếp thọ, tích tập, biện đủ, ngộ hiểu, tâm tịnh, khai thị, phát khởi, thì được tâm kham nhẫn, đóng bít cửa đường ác. Khéo nhiếp các căn, đầy đủ oai nghi. Xa lìa điên đảo. Chánh hạnh viên mãn. Kham làm pháp khí của tất cả chư Phật, làm ruộng phước đức tốt của chúng sinh. Được Phật nghĩ nhớ, lớn căn lành Phật. Trụ nơi nguyện của chư Phật, thực hành nghiệp của chư Phật. Tâm được tự tại, đồng với chư Phật ba đời. Hướng về đạo tràng của Phật, vào sức lực của Như Lai. Đủ sắc tướng của Phật, vượt khỏi các thế gian, chẳng thích sinh về trời, chẳng tham phước lạc, chẳng chấp các hành. Tất cả căn lành đều đem hồi hướng.

Làm tạng công đức của các chúng sinh. Trụ đạo rốt ráo. Che khắp tất cả. Ở trong đạo hư không, cứu chúng sinh ra, khiến cho họ an trụ tất cả pháp lành. Khắp các cảnh giới, không dứt, không hết được. Khai mở tất cả cửa trí bồ đề. Kiến lập tràng trí huệ nghiêm tịnh đại đạo. Thị hiện khắp tất cả thế gian, khiến trừ cầu nhiễm. Tâm khéo điều phục, sinh nhà Như Lai. Thanh tịnh giống tánh Phật. Công đức đầy đủ, làm ruộng phước lớn. Làm nơi nương tựa của thế gian, an lập chúng sinh, đều khiến cho thanh tịnh. Thường siêng tu tập tất cả căn lành.

Phật tử ! Đại Bồ Tát dùng sức chí nguyện thanh tịnh tâm bồ đề. Khi tu các căn lành, thì nghĩ như vậy : Các căn lành này, tích tập từ tâm bồ đề.

Suy gẫm từ tâm bồ đề. Phát khởi từ tâm bồ đề. Chí thích từ tâm bồ đề. Tăng ích từ tâm bồ đề. Đều là thương xót tất cả chúng sinh. Đều hướng về cầu nhất thiết chủng trí. Đều thành tựu mười lực của Như Lai. Khi nghĩ như thế, thì căn lành tăng thêm, vĩnh viễn không thoái chuyển.

Phật tử ! Đại Bồ Tát lại nghĩ như vậy : Nguyện cho tôi dùng căn lành quả báo này, hết kiếp thuở vị lai, tu hạnh Bồ Tát, đều đem bố thí cho tất cả chúng sinh, đều đem hồi hướng cho tất cả chúng sinh, khắp cùng không thừa sót.

Nguyện khiến cho A tăng kỳ thế giới đầy đầy châu báu. A tăng kỳ thế giới đầy đầy y phục. A tăng kỳ thế giới đầy đầy hương thơm. A tăng kỳ thế giới đầy đầy đồ trang nghiêm. A

tặng kỳ thế giới đầy đầy vô lượng ma ni báu. A tặng kỳ thế giới đầy đầy hoa đẹp. A tặng kỳ thế giới đầy đầy vị ngon. A tặng kỳ thế giới đầy đầy tài sản của cải. A tặng kỳ thế giới đầy đầy giường toà, dùng lọng báu che, giảng bày y đẹp. A tặng kỳ thế giới đầy đầy các thứ mũ báu trang nghiêm.

Giả sử một người thường đến chỗ Bồ Tát cầu xin, hết thuở kiếp vị lai, Bồ Tát đem các vật đó bố thí cho họ, chưa từng nhàm mỏi, không ngừng nghỉ. Như nơi một người, tất cả chúng sinh cũng đều như vậy.

Phật tử ! Khi đại Bồ Tát bố thí như vậy, thì không có tâm hư dối, không có tâm hy vọng, không có tâm danh dự, không có tâm hối tiếc, không có tâm nhiệt não. Chỉ phát

tâm chuyên cầu nhất thiết trí, tâm xả bỏ tất cả, tâm thương xót chúng sinh, tâm giáo hoá thành thực, đều khiến an trụ tâm nhất thiết trí.

Phật tử ! Đại Bồ Tát đem các căn lành hồi hướng như vậy : Hết kiếp thuở vị lai thường hành bố thí, tâm trụ nhất thiết trí.

Phật tử ! Đại Bồ Tát lại nghĩ như vậy : Tôi vì tất cả chúng sinh, muốn khiến cho A tăng kỳ thế giới đầy đầy voi báu, đầy đủ bảy chi, tánh rất điều thuận. Trên lưng bày tràng bằng vàng, che lưới vàng, trang nghiêm các thứ báu, dùng để bố thí.

Nguyện khiến cho A tăng kỳ thế giới, đầy đầy ngựa báu, như long mã vương, dùng đủ đồ trang nghiêm châu báu để nghiêm sức, dùng để bố thí.

Nguyện khiến cho A tăng kỳ thế giới, đầy đầy kỹ nữ, đều có thể tấu diễn các thứ âm nhạc hay, dùng để bố thí.

Nguyện khiến cho A tăng kỳ thế giới, đầy đầy nam nữ, dùng để bố thí.

Nguyện khiến cho A tăng kỳ thế giới, đầy đầy thân mình, phát tâm bồ đề, mà đem bố thí.

Nguyện khiến cho A tăng kỳ thế giới, đầy đầy đầu của mình, khởi tâm không phóng dật, mà đem bố thí.

Nguyện khiến cho A tăng kỳ thế giới, đầy đầy mắt của mình, mà đem bố thí.

Nguyện khiến cho A tăng kỳ thế giới, đầy đầy thân máu thịt và xương tuỷ của mình, tâm chẳng luyến tiếc, mà đem bố thí.

Nguyện khiến cho A tăng kỳ thế giới, đầy đầy ngôi vua tự tại, mà đem bố thí.

Nguyện khiến cho A tăng kỳ thế giới, đầy đầy tôi tớ sai khiến, mà đem bố thí.

Đại Bồ Tát đem đủ thứ vật bố thí như vậy, hết kiếp thuở vị lai, an trụ tâm rộng lớn bố thí tất cả. Bố thí cho một chúng sinh. Như một chúng sinh, tất cả chúng sinh trong các cõi chúng sinh, cũng đều bố thí như vậy.

Phật tử ! Đại Bồ Tát nơi một thế giới, hết kiếp thuở vị lai, tu hạnh Bồ Tát, đem các thứ vật bố thí cho một chúng sinh, với tất cả chúng sinh, cũng đều bố thí như vậy, đều khiến cho họ được đầy đủ. Như nơi một thế giới, tận hư không khắp pháp giới,

trong tất cả thế giới, cũng đều như vậy.

Đại bi che khắp, trọn không gián đoạn ngừng nghỉ. Khắp thêm thương xót, tùy theo chỗ họ cần, đều cung cấp cúng dường. Không làm cho hạnh bố thí gặp duyên mà ngừng, cho đến chừng khảy móng tay, cũng không sinh tâm mệt mỏi.

Phật tử ! Khi đại Bồ Tát bố thí như vậy, thì sinh tâm như vậy : Tâm không chấp trước. Tâm không ràng buộc. Tâm giải thoát. Tâm sức mạnh. Tâm thâm sâu. Tâm khéo nhiếp. Tâm không chấp. Tâm không thọ mạng. Tâm khéo điều phục. Tâm không tán loạn. Tâm không vọng tính. Tâm đủ các thứ bảo tính. Tâm không cầu quả báo. Tâm thấu đạt tất cả pháp. Tâm trụ đại hồi hướng. Tâm khéo quyết

các nghĩa. Tâm khiến tất cả chúng sinh trụ vô thượng trí. Tâm sinh đại pháp quang minh. Tâm vào nhất thiết trí.

Phật tử ! Đại Bồ Tát đem căn lành đã tu tập, trong mỗi niệm hồi hướng như vậy : Nguyện cho tất cả chúng sinh, đầy đủ tiền tài châu báu, không bị thiếu thốn.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thành tựu vô tận đại công đức tạng.

Nguyện cho tất cả chúng sinh đầy đủ tất cả an ổn khoái lạc.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, tăng trưởng nghiệp của đại Bồ Tát.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thành tựu viên mãn vô lượng pháp thù thắng bậc nhất.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thừa nhất thiết trí không thoái chuyển.

Nguyện cho tất cả chúng sinh thấy khắp chư Phật trong mười phương.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, vĩnh viễn xa lìa các hoặc trần cấu của thế gian.

Nguyện cho tất cả chúng sinh đều được tâm thanh tịnh bình đẳng.

Nguyện cho tất cả chúng sinh lìa các xứ nạn, đắc được nhất thiết trí.

Phật tử ! Khi đại Bồ Tát hồi hướng như vậy, thì phát sinh tâm hoan hỉ.

Vì khiến cho tất cả chúng sinh, được lợi ích an lạc. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, được tâm bình đẳng. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, trụ nơi tâm xả được. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, trụ tâm bố thí tất cả. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, trụ tâm

hoan hỉ bố thí. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, trụ tâm bố thí vĩnh viễn là bản cùng. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, trụ tâm bố thí tất cả tiền tài châu báu. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, trụ tâm bố thí vô số tiền tài châu báu. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, trụ tâm bố thí khắp, bố thí vô lượng, bố thí tất cả. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, trụ tâm bố thí hết kiếp thuở vị lai không dứt.

Vì khiến cho tất cả chúng sinh, trụ tâm tất cả đều xả bỏ không hối tiếc, không phiền não. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, trụ tâm xả bỏ tất cả vật tư sanh. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, trụ tâm tùy thuận bố thí. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, trụ tâm bố thí nhiếp lấy. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, trụ tâm bố thí rộng

lớn. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, trụ tâm xả bỏ vô lượng đồ trang nghiêm cúng dường. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, trụ tâm bố thí không chấp trước. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, trụ tâm bố thí bình đẳng. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, trụ tâm bố thí sức lực rất lớn như kim cang. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, trụ tâm bố thí như ánh sáng mặt trời. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, trụ tâm bố thí nhiếp thọ trí huệ của Như Lai.

Vì khiến cho tất cả chúng sinh, căn lành quyến thuộc đầy đủ. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, căn lành trí huệ thường hiện tiền. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, được tâm thanh tịnh viên mãn không thể hoại. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, thành tựu căn lành thanh tịnh tối thắng. Vì

**khiến cho tất cả chúng sinh, ở trong
phiền não ngủ được giác ngộ. Vì
khiến cho tất cả chúng sinh, diệt trừ
tất cả các nghi hoặc. Vì khiến cho tất
cả chúng sinh, được trí huệ bình
đẳng công đức thanh tịnh. Vì khiến
cho tất cả chúng sinh, công đức viên
mãn không ai phá hoại được. Vì
khiến cho tất cả chúng sinh, đầy đủ
tam muội thanh tịnh bất động. Vì
khiến cho tất cả chúng sinh, trụ nơi
nhất thiết trí không thể hoại.**

**Vì khiến cho tất cả chúng sinh,
thành tựu viên mãn vô lượng hạnh
thần thông thanh tịnh của Bồ Tát. Vì
khiến cho tất cả chúng sinh, tu tập
căn lành không chấp trước. Vì khiến
cho tất cả chúng sinh, niệm tâm
thanh tịnh của tất cả chư Phật quá
khứ, hiện tại và vị lai. Vì khiến cho**

tất cả chúng sinh, sinh căn lành thanh tịnh thù thắng. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, diệt trừ tất cả nghiệp ma làm chướng đạo pháp. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, đầy đủ pháp công đức thanh tịnh bình đẳng vô ngại. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, dùng tâm rộng lớn niệm chư Phật không giải đãi. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, thường gần gũi chư Phật siêng năng cúng dường. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, rộng mở tất cả cửa căn lành, khắp viên mãn pháp trang tịnh. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, tâm vô lượng, tâm rộng lớn, tâm tối thắng đều thanh tịnh.

Vì khiến cho tất cả chúng sinh, thành tựu tâm bồ thí Ba La Mật thanh tịnh. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, giữ gìn giới Ba La Mật thanh

tịnh của chư Phật. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, được đại kham nhẫn Ba La Mật. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, trụ tinh tấn Ba La Mật thường không giải đãi. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, trụ vô lượng định, hay khởi đủ thứ thần thông trí huệ. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, biết tất cả pháp không thể tánh Bát Nhã Ba La Mật.

Vì khiến cho tất cả chúng sinh, viên mãn vô biên pháp giới thanh tịnh. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, thành tựu viên mãn tất cả thần thông căn lành thanh tịnh. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, trụ hạnh bình đẳng tích tập pháp lành đều viên mãn. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, khéo vào khắp cùng cảnh giới của tất cả chư Phật.

Vì khiến cho tất cả chúng sinh, thân miệng ý nghiệp đều thanh tịnh. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, nghiệp thiện quả báo đều thanh tịnh. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, thấu đạt các pháp đều thanh tịnh. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, thấu đạt thật nghĩa đều thanh tịnh. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, tu tất cả hạnh thù thắng đều thanh tịnh. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, thành tựu tất cả nguyện lớn của Bồ Tát đều thanh tịnh. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, chứng được tất cả công đức trí huệ đều thanh tịnh.

Vì khiến cho tất cả chúng sinh, thành tựu tất cả đồng thể căn lành. Hồi hướng sinh ra thừa nhất thiết trí, đều viên mãn. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, trang nghiêm thanh tịnh

tất cả cõi nước chư Phật đều viên mãn. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, thấy tất cả chư Phật mà chẳng chấp trước, đều viên mãn.

Vì khiến cho tất cả chúng sinh, đủ các tướng tốt, công đức trang nghiêm, thấy đều viên mãn. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, được mười sáu thứ âm thanh, lời nói ra đều thành thật, đều tin nhận. Dùng trăm ngàn thứ pháp để trang nghiêm, viên mãn công đức diệu âm vô ngại của Như Lai.

Vì khiến cho tất cả chúng sinh, thành tựu tâm mười lực trang nghiêm vô ngại bình đẳng. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, được tất cả pháp minh vô tận của Phật, viên mãn tất cả biện tài. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, được bậc đại anh hùng,

làm sư tử hồng, vô thượng vô úy trong loài người. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, được nhất thiết trí, chuyển bánh xe pháp vô tận không thối chuyển.

Vì khiến cho tất cả chúng sinh, thấu rõ tất cả các pháp, mở bày diễn nói, thấy đều viên mãn. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, dùng thời gian tu tập pháp lành thanh tịnh, thấy đều viên mãn. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, thành tựu bậc đạo sư vô thượng pháp bảo, bình đẳng thanh tịnh.

Vì khiến cho tất cả chúng sinh, nơi một trang nghiêm, vô lượng trang nghiêm, đại trang nghiêm, chư Phật trang nghiêm, thấy đều viên mãn. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, bình đẳng vào khắp cùng hết thấy cảnh giới ba đời.

Vì khiến cho tất cả chúng sinh, đều đi đến tất cả cõi Phật, lắng nghe thọ trì chánh pháp. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, được trí huệ lợi ích, làm nơi tôn kính của thế gian, bình đẳng với Đức Phật.

Vì khiến cho tất cả chúng sinh, dùng nhất thiết trí, biết rõ tất cả các pháp, thấy đều viên mãn. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, thực hành nghiệp bất động, được quả vô ngại, thấy đều viên mãn. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, hết thấy các căn đều được thần thông, biết rõ căn tánh của tất cả chúng sinh.

Vì khiến cho tất cả chúng sinh, được trí huệ bình đẳng không khác biệt, nơi pháp một tướng, thấy đều thanh tịnh. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, không trái ngược với lý, tất cả

căn lành đều đầy đủ. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, nơi tất cả thần thông tự tại của Bồ Tát, thấy đều thấu đạt.

Vì khiến cho tất cả chúng sinh, được tất cả công đức vô tận của Phật, phước trí đều bình đẳng. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, phát tâm bồ đề, hiểu tất cả các pháp, một tướng bình đẳng, không thiếu sót.

Vì khiến cho tất cả chúng sinh, thấu đạt chánh pháp, làm ruộng phước đức tối thượng của thế gian. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, thành tựu đại bi thanh tịnh bình đẳng, làm ruộng phước lớn cho những người bố thí. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, kiên cố bậc nhất, không ai cản trở phá hoại được. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, thấy đều được lợi ích, không ai hàng phục được. Vì khiến

cho tất cả chúng sinh, thành tựu viên mãn tâm bình đẳng tối thắng. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, khéo thấu đạt tất cả các pháp, đắc được không sợ hãi.

Vì khiến cho tất cả chúng sinh, phóng một quang minh, chiếu khắp mười phương tất cả thế giới. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, khắp tu tất cả hạnh tinh tấn của Bồ Tát không giải đãi thối chuyển. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, dùng một hạnh nguyện, viên mãn khắp tất cả các hạnh nguyện. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, dùng một diệu âm, khiến khắp những người nghe đều hiểu được.

Vì khiến cho tất cả chúng sinh, đều được đầy đủ tâm thanh tịnh của tất cả Bồ Tát. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, được gặp các vị thiện tri

thức, thấy đều thừa sự. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, tu hạnh Bồ Tát, điều phục chúng sinh, không nghỉ ngơi. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, dùng diệu biện tài, đủ tất cả tiếng, tùy căn cơ diễn nói không dứt.

Vì khiến cho tất cả chúng sinh, dùng một tâm, biết tất cả tâm. Dùng tất cả căn lành, bình đẳng hồi hướng. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, thường ưa thích tích tập tất cả căn lành, an lập chúng sinh nơi trí huệ thanh tịnh. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, được nhất thiết trí, thân phước đức trí huệ thanh tịnh. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, khéo biết căn lành của tất cả chúng sinh, quán sát hồi hướng, đều thành tựu.

Vì khiến cho tất cả chúng sinh, được nhất thiết trí, thành Đẳng

Chánh Giác đều viên mãn. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, được đầy đủ thần thông trí huệ, tại một nơi xuất hiện ra đời, tất cả các nơi đều xuất hiện ra đời.

Vì khiến cho tất cả chúng sinh, đắc được trí huệ trang nghiêm, nghiêm tịnh một chúng hội, tất cả chúng hội đều trang nghiêm. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, nơi một cõi Phật thấy khắp tất cả cõi Phật. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, dùng tất cả đồ trang nghiêm, bất khả thuyết đồ trang nghiêm, vô lượng đồ trang nghiêm, vô tận đồ trang nghiêm, trang nghiêm khắp tất cả cõi Phật.

Vì khiến cho tất cả chúng sinh, nơi tất cả pháp, đều quyết định hiểu rõ nghĩa thâm sâu. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, được thần thông tự tại

tôi thượng bậc nhất của các Như Lai. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, được tất cả công đức thần thông tự tại chẳng một, chẳng khác. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, đầy đủ tất cả căn lành bình đẳng, được các đức Phật quán đánh. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, đều được thành tựu viên mãn trí thân thanh tịnh, tôn thắng nhất ở trong các cõi.

Phật tử ! Đại Bồ Tát từ bi thương xót lợi ích an lạc tất cả chúng sinh như vậy, đều khiến cho thanh tịnh, xa lìa xan tham đồ kị, hưởng thọ an vui thù thắng. Đủ oai đức lớn, sinh tâm tin hiểu lớn, vĩnh viễn lìa khỏi sân hận và các ô trược. Tâm thanh tịnh, chất trực dịu dàng, chẳng có xiểm khúc mê hoặc ngu si. Thực hành hạnh xuất ly, vững chắc không

hoại. Tâm bình đẳng, vĩnh viễn không thối chuyển. Thành tựu đầy đủ pháp lực trắng tịnh, không phiền não, không lỗi lầm, khéo léo hồi hướng. Thường tu chánh hạnh, điều phục chúng sinh, diệt trừ tất cả các nghiệp bất thiện. Tu hành khổ hạnh tất cả căn lành.

Lại khuyên chúng sinh, khiến họ tu tập. Khấp vì các hàm thức, thọ đủ các thứ khổ. Dùng mắt đại trí huệ quán sát các căn lành, biết họ đều dùng trí huệ làm tánh, phương tiện hồi hướng cho tất cả chúng sinh. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, đều được an trụ tất cả nơi công đức thanh tịnh.

Vì khiến cho tất cả chúng sinh, đều có thể nhiếp thọ tất cả căn lành, biết các tánh công đức và nghĩa lý. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, tịnh

khắp tất cả các căn lành. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, ở trong cảnh giới ruộng phước, gieo trồng các pháp lành, tâm chẳng hối tiếc.

Vì khiến cho tất cả chúng sinh, nhiếp thọ được khắp tất cả chúng sinh, mỗi chúng sinh đều khiến cho họ hướng về nhất thiết trí. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, nhiếp khắp hết thấy tất cả căn lành, mỗi căn lành đều bình đẳng hồi hướng đồng đều.

Lại đem các căn lành hồi hướng như vậy : Nguyện cho tất cả chúng sinh rất ráo được an ổn.

Nguyện cho tất cả chúng sinh rất ráo được thanh tịnh. Nguyện cho tất cả chúng sinh rất ráo được an lạc. Nguyện cho tất cả chúng sinh rất ráo được giải thoát. Nguyện cho tất cả chúng sinh rất ráo được bình đẳng.

Nguyện cho tất cả chúng sinh rốt ráo được thấu đạt.

Nguyện cho tất cả chúng sinh rốt ráo an trụ các pháp trắng tịnh. Nguyện cho tất cả chúng sinh được mắt vô ngại. Nguyện cho tất cả chúng sinh khéo điều phục tâm mình. Nguyện cho tất cả chúng sinh đầy đủ mười lực, điều phục được chúng sinh.

Phật tử ! Khi đại Bồ Tát hồi hướng như vậy, thì không chấp nghiệp, không chấp báo, không chấp thân, không chấp vật, không chấp cõi, không chấp phương, không chấp chúng sinh, không chấp chẳng có chúng sinh, không chấp tất cả các pháp, không chấp chẳng có tất cả các pháp.

Phật tử ! Khi đại Bồ Tát hồi hướng như vậy, thì đem căn lành đó,

bồ thí khắp thế gian. Nguyên cho tất cả chúng sinh, thành tựu viên mãn trí huệ của Phật, được tâm thanh tịnh, trí huệ thấu rõ, nội tâm vắng lặng, duyên ngoài chẳng động, tăng trưởng thành tựu giống Phật ba đời.

Phật tử ! Khi đại Bồ Tát tu hành hồi hướng như vậy, thì vượt qua tất cả, không ai hơn được. Hết thấy lời lẽ của tất cả thế gian, đều khen ngợi cũng không hết được. Khắp tu tất cả các hạnh của Bồ Tát, đều hay qua đến tất cả cõi Phật, thấy khắp chư Phật, chẳng có chướng ngại.

Lại thấy hạnh môn tu hành của Bồ Tát khắp tất cả thế giới. Dùng phương tiện khéo léo, vì các chúng sinh, phân biệt câu nghĩa thâm sâu của các pháp. Được Đà la ni, diễn nói

diệu pháp, hết thuở kiếp vị lai, chẳng có đoạn tuyệt.

Vì chúng sinh mà niệm niệm ở nơi bất khả thuyết bất khả thuyết thế giới, giống như hình bóng, hiện thân khắp để cúng dường chư Phật.

Niệm niệm nghiêm tịnh bất khả thuyết bất khả thuyết cõi nước chư Phật, đều khiến khắp cùng. Tu hành nghiêm tịnh cõi Phật, trí huệ không nhàm đủ.

Niệm niệm khiến cho bất khả thuyết bất khả thuyết trăm ngàn ức Na do tha chúng sinh, thanh tịnh thành tựu, bình đẳng đầy đủ.

Ở trong tất cả cõi Phật đó, siêng tu tất cả các Ba La Mật, nhiếp lấy chúng sinh, thành tựu tịnh nghiệp, được tai vô ngại. Ở nơi bất khả thuyết bất khả thuyết thế giới chư

Phật, mỗi đức Như Lai chuyển bánh xe pháp, đều lắng nghe thọ trì, tinh tấn siêng năng tu tập, chẳng sinh một tâm niệm xả lìa. Trụ nơi không chỗ được, không nương tựa, không làm, không chấp thân thông của Bồ Tát. Trong một sát na, một khảy móng tay, phân thân đến khắp bất khả thuyết thế giới của chư Phật, với các Bồ Tát đồng thấy biết như nhau.

Phật tử ! Khi đại Bồ Tát tu tập hạnh Bồ Tát như vậy, còn có thể thành tựu viên mãn vô lượng bất khả thuyết bất khả thuyết công đức thanh tịnh. Nghĩ nhớ khen ngợi không thể hết được, huống chi lại được thành tựu vô thượng bồ đề. Tất cả cõi Phật bình đẳng thanh tịnh. Tất cả chúng sinh bình đẳng thanh tịnh. Tất cả thân bình đẳng thanh tịnh. Tất cả

căn bình đẳng thanh tịnh. Tất cả nghiệp quả bình đẳng thanh tịnh. Tất cả chúng hội đạo tràng bình đẳng thanh tịnh. Tất cả hạnh viên mãn bình đẳng thanh tịnh. Tất cả pháp phương tiện trí bình đẳng thanh tịnh. Tất cả các nguyện hồi hướng của Như Lai bình đẳng thanh tịnh. Tất cả cảnh giới thần thông của chư Phật bình đẳng thanh tịnh.

Phật tử ! Khi đại Bồ Tát hồi hướng như vậy, thì đắc được pháp môn tất cả công đức thanh tịnh hoan hỷ, vô lượng công đức, viên mãn trang nghiêm.

Khi hồi hướng như vậy, thì chúng sinh chẳng trái với tất cả cõi, cõi chẳng trái với tất cả chúng sinh. Cõi chúng sinh chẳng trái với nghiệp, nghiệp chẳng trái với cõi chúng sinh.

Tư duy chẳng trái với tâm, tâm chẳng trái với tư duy. Tư duy tâm chẳng trái với cảnh giới, cảnh giới chẳng trái với tư duy tâm. Nghiệp chẳng trái với báo, báo chẳng trái với nghiệp. Nghiệp chẳng trái với nghiệp đạo, nghiệp đạo chẳng trái với nghiệp. Pháp tánh chẳng trái với tướng, pháp tướng chẳng trái với tánh. Pháp sinh chẳng trái với tánh. Cõi bình đẳng chẳng trái với chúng sinh bình đẳng. Chúng sinh bình đẳng chẳng trái với cõi bình đẳng.

Tất cả chúng sinh bình đẳng chẳng trái với tất cả pháp bình đẳng. Tất cả pháp bình đẳng chẳng trái với tất cả chúng sinh bình đẳng. Bồ đề là dục bình đẳng chẳng trái với tất cả chúng sinh an trụ bình đẳng. Tất

cả chúng sinh an trụ bình đẳng chẳng trái với bờ mé lìa dục bình đẳng.

Quá khứ chẳng trái với vị lai. Vị lai chẳng trái với quá khứ. Quá khứ vị lai chẳng trái với hiện tại. Hiện tại chẳng trái với quá khứ vị lai. Thế gian bình đẳng chẳng trái với Phật bình đẳng. Phật bình đẳng chẳng trái với thế gian bình đẳng. Bồ Tát hạnh chẳng trái với nhất thiết trí. Nhất thiết trí chẳng trái với Bồ Tát hạnh.

Phật tử ! Khi đại Bồ Tát hồi hướng như vậy, thì được nghiệp bình đẳng. Được báo bình đẳng. Được thân bình đẳng. Được phương tiện bình đẳng. Được nguyện bình đẳng. Được tất cả chúng sinh bình đẳng. Được tất cả cõi bình đẳng. Được tất cả hạnh bình đẳng. Được nhất thiết trí bình đẳng. Được ba đời chư Phật

bình đẳng. Được thừa sự tất cả chư Phật. Được cúng dường tất cả Bồ Tát. Được trông tất cả căn lành. Được viên mãn tất cả nguyện lớn. Được giáo hoá tất cả chúng sinh. Được biết rõ tất cả nghiệp. Được thừa sự cúng dường tất cả thiện tri thức. Được vào tất cả chúng hội đạo tràng thanh tịnh. Được thông đạt tất cả chánh giáo. Được thành tựu viên mãn tất cả pháp trắng.

Phật tử ! Đó là hồi hướng tùy thuận tất cả chúng sinh thứ bảy của đại Bồ Tát.

Đại Bồ Tát thành tựu hồi hướng này, thì hàng phục được tất cả ma oán. Trừ sạch các dục niệm. Được sự an lạc xuất ly. Trụ nơi tánh không hai. Đủ oai đức lớn. Cứu hộ chúng sinh. Làm vua công đức. Thần túc vô

ngại. Đến tất cả cõi. Vào nơi vắng lặng. Đủ tất cả thân. Thành tựu hạnh Bồ Tát. Nơi các hạnh nguyện tâm được tự tại. Phân biệt biết rõ tất cả các pháp. Đều sinh khắp tất cả cõi Phật. Được tai vô ngại, nghe hết thấy âm thanh trong tất cả cõi. Được mắt trí huệ thanh tịnh, thấy tất cả chư Phật, chưa từng tạm xa lìa. Nơi tất cả cảnh giới, thành tựu căn lành, tâm không cao thấp. Nơi tất cả pháp, được vô sở đắc.

Đại Bồ Tát đem tất cả căn lành, bình đẳng tùy thuận hồi hướng cho tất cả chúng sinh như vậy.

Bấy giờ, Bồ Tát Kim Cang Tràng, nương thần lực của đức Phật, quán sát khắp mười phương, mà nói kệ rằng:

Các công đức của Bồ Tát làm

**Vi diệu rộng lớn rất sâu xa
Cho đến một niệm mà tu hành
Thấy đều hồi hướng không bờ mé.
Bồ Tát có các đồ tư sanh
Đủ loại phong phú không hạn lượng
Voi hương ngựa báu để kéo xe
Y phục châu báu đều thù diệu.
Hoặc đem đầu mắt và tay chân
Hoặc là thân thịt với xương tuỷ
Đều khắp mười phương vô lượng cõi
Thí khắp tất cả khiến đầy đủ.
Trong vô lượng kiếp chỗ tu tập
Tất cả công đức hồi hướng hết
Vì muốn cứu độ các quần sinh
Tâm Ngài rất ráo không thoái chuyển.
Bồ Tát vì độ các chúng sinh
Thường tu nghiệp hồi hướng tối
thắng
Khắp khiến ba cõi được an lạc
Đều khiến sẽ thành quả vô thượng.**

Bồ Tát khắp phát nguyện bình đẳng
Tuỳ theo tu tập nghiệp thanh tịnh
Đều đem hồi hướng các quần sinh
Nguyện lớn như vậy trọn không bỏ.
Nguyện lực Bồ Tát không hạn ngại
Tất cả thế gian đều nhiếp thọ
Như vậy hồi hướng các quần sinh
Chưa từng tạm khởi tâm phân biệt.
Khắp nguyện chúng sinh trí thấu rõ
Bồ thí trì giới đều thanh tịnh
Tinh tấn tu hành chẳng giải đãi
Nguyện lớn như vậy không ngừng
nghỉ.

Bồ Tát hồi hướng đến bờ kia
Khắp khai pháp môn diệu thanh tịnh
Trí huệ đồng với đấng Lương Túc
Phân biệt thật nghĩa được rõ ráo.
Bồ Tát đã thông đạt lời lẽ
Đủ thứ trí huệ cũng như vậy
Nói pháp như lý không chướng ngại

Mà ở trong đó tâm chẳng chấp.
Thường nơi các pháp không hai
tướng

Cũng lại chẳng nghĩ nơi không hai
Nơi hai không hai thấy đều là
Biết nó đều là đường lời lẽ.
Biết các thế gian đều bình đẳng
Đâu chẳng phải nghiệp của lời tâm
Chúng sinh huyễn hoá không có thật
Hết thấy quả báo từ huyễn khởi.
Hết thấy tất cả nơi thế gian
Đủ thứ quả báo đều khác nhau
Tất cả đều do nghiệp lực thành
Nếu diệt được nghiệp nó đều dứt.
Bồ Tát quán sát các thế gian
Thân miệng ý nghiệp đều bình đẳng
Cũng khiến chúng sinh trụ bình đẳng
Giống như đấng đại Thánh vô đẳng.
Bồ Tát nghiệp thiện đều hồi hướng

**Khắp khiến chúng sinh sắc thanh
tịnh**

**Phước đức phương tiện đều đầy đủ
Đồng với bậc Vô Thượng Điều Ngự.
Bồ Tát lợi ích các quần sinh
Công đức biến cả hồi hướng hết
Nguyện khiến oai quang hơn thế gian
Được thành thân đại lực dững mãi.
Phàm chỗ tu tập các công đức
Nguyện khắp thế gian đều thanh tịnh
Chư Phật thanh tịnh không ai bằng
Chúng sinh thanh tịnh cũng như vậy.
Bồ Tát nơi nghĩa được thiện xảo
Biết được pháp tối thắng của Phật
Đem nghiệp thiện bình đẳng hồi**

hướng

**Nguyện khiến các loài đồng Như Lai.
Bồ Tát biết rõ các pháp không
Tất cả thế gian không chỗ có
Không có tạo tác và kẻ làm**

Chúng sinh nghiệp báo cũng không mất.

**Các pháp tịch diệt chẳng tịch diệt
Xa lìa hai tâm phân biệt này
Biết các phân biệt là đời thấy
Vào nơi chánh vị hết phân biệt.
Như vậy chân thật các Phật tử
Từ nơi Như Lai pháp hoá sinh
Bồ Tát khéo hồi hướng như vậy
Thế gian nghi hoặc đều trừ diệt.**

**Phật tử ¹⁰! Thế nào là hồi hướng
tướng chân như của đại Bồ Tát ?**

**Phật tử ! Đại Bồ Tát này chánh
niệm thấu rõ. Tâm của Ngài an trụ
vững chắc. Xa lìa mê hoặc. Chuyên
tâm tu hành. Thâm tâm chẳng động.
Thành tựu nghiệp bất hoại. Hướng
về nhất thiết trí. Trọn không thoái
chuyển. Chí cầu đại thừa. Dững**

¹⁰ Hán văn quyển 30

mãnh không sợ hãi. Trồng các gốc công đức. An ổn khắp thế gian. Sinh căn lành thù thắng. Tu pháp trắng tịnh. Đại bi tăng trưởng. Tâm báu thành tựu. Thường niệm chư Phật. Hộ trì chánh pháp. Nơi Bồ Tát đạo tin tưởng ưa thích vững chắc. Thành tựu vô lượng căn lành tịnh diệu. Siêng tu nhất thiết công đức trí huệ. Làm Điều Ngự Sư. Sinh các pháp lành. Dùng trí huệ phương tiện để hồi hướng.

Bấy giờ, Bồ Tát dùng mắt huệ quán sát, hết thấy căn lành vô lượng vô biên. Các căn lành đó, khi tu tập, hoặc cầu duyên, hoặc sắm sửa, hoặc trì tịnh, hoặc hướng nhập, hoặc chuyên cần, hoặc khởi hành, hoặc thấu đạt, hoặc thẩm xét, hoặc khai thị. Như vậy có đủ thứ pháp môn, đủ

thứ cảnh, đủ thứ tướng, đủ thứ việc, đủ thứ phần, đủ thứ hạnh, đủ thứ danh tự, đủ thứ phân biệt, đủ thứ sinh ra, đủ thứ tu tập. Trong đó hết thấy tất cả căn lành, đều hướng về tâm thừa thập lực mà kiến lập. Thấy đều hồi hướng nhất thiết chủng trí, chỉ một không hai.

Bồ Tát đem các căn lành hồi hướng như vậy : Nguyên được thân nghiệp viên mãn vô ngại, tu hạnh Bồ Tát.

Nguyên được miệng nghiệp thanh tịnh vô ngại, tu hạnh Bồ Tát.

Nguyên được thành tựu ý nghiệp vô ngại, an trụ đại thừa.

Nguyên được tâm viên mãn không chướng ngại, tịnh tu tất cả các hạnh Bồ Tát.

Nguyện khởi vô lượng tâm địa rộng lớn, chu cấp vô biên tất cả chúng sinh.

Nguyện nơi các pháp tâm được tự tại, diễn nói đại pháp minh, không ai chứng che được.

Nguyện được thấu đạt nơi nhất thiết trí, phát tâm bồ đề, chiếu khắp thế gian.

Nguyện thường chánh niệm chư Phật ba đời, quán tưởng Như Lai thường hiện tại tiền.

Nguyện trụ nơi chí nguyện viên mãn tăng thượng, xa lìa tất cả các ma oán địch.

Nguyện được an trụ nơi trí thập lực của Phật, nhiếp khắp chúng sinh không có ngừng nghỉ.

Nguyện được tam muội, du hành các thế giới, mà nơi thế gian chẳng có nhiệm trước.

Nguyện trụ các thế giới, chẳng có mệt mỏi, giáo hoá chúng sinh, luôn không ngừng nghỉ.

Nguyện khởi vô lượng phương tiện tư huệ, thành tựu đạo Bồ Tát không nghĩ bàn.

Nguyện được các phương tiện trí huệ không mê hoặc, đều phân biệt được tất cả thế gian.

Nguyện được trí lực thần thông tự tại, ở trong một niệm, đều nghiêm tịnh được tất cả cõi nước.

Nguyện được vào khắp tự tánh các pháp, thấy tất cả thế gian, thấy đều thanh tịnh.

Nguyện được sinh khởi trí không sai biệt, ở trong một cõi, vào tất cả cõi.

Nguyện đem việc trang nghiêm tất cả cõi, hiển bày tất cả, giáo hoá vô lượng vô biên chúng sinh.

Nguyện ở trong một cõi Phật, thị hiện vô biên pháp giới, tất cả cõi Phật, cũng đều như vậy.

Nguyện được đại thần thông trí huệ tự tại, đi đến khắp tất cả cõi Phật.

Phật tử ! Đại Bồ Tát đem các căn lành. Nguyện được trang nghiêm tất cả cõi Phật. Nguyện được đến khắp tất cả thế giới. Nguyện được thành tựu trí huệ quán sát, như là thân mình, hồi hướng như vậy.

Như vậy mà vì tất cả chúng sinh. Đó là: Nguyện cho tất cả chúng sinh

vĩnh viễn là khỏi tất cả cõi địa ngục súc sinh Diêm La Vương.

Nguyện cho tất cả chúng sinh diệt trừ tất cả nghiệp chướng ngại.

Nguyện cho tất cả chúng sinh được tâm bình đẳng trí huệ khắp cùng.

Nguyện cho tất cả chúng sinh nơi oán thân, tâm bình đẳng nhiếp thọ, đều khiến họ an lạc trí huệ thanh tịnh.

Nguyện cho tất cả chúng sinh trí huệ viên mãn, tịnh quang chiếu khắp.

Nguyện cho tất cả chúng sinh tự huệ thành tựu viên mãn, thấu rõ nghĩa chân thật.

Nguyện cho tất cả chúng sinh dùng chí nguyện thanh tịnh, hướng cầu bồ đề, được vô lượng trí huệ.

Nguyện cho tất cả chúng sinh khắp khai thị trụ xứ an ổn.

Phật tử ! Đại Bồ Tát luôn dùng tâm thiện hồi hướng như vậy. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, gặp mây mát mẽ rưới mưa pháp. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, thường trồng ruộng phước, được cảnh giới thù thắng. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, đều khéo vào tâm tạng bồ đề, tự hộ trì.

Vì khiến cho tất cả chúng sinh, lìa các sự ràng buộc che đậy, khéo an trụ. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, đều được trí huệ thần thông vô ngại. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, được thân tự tại, thị hiện khắp. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, thành tựu nhất thiết chủng trí tối thắng, khắp làm lợi ích, không luống qua. Vì khiến cho

tất cả chúng sinh, nhiếp khắp chúng sinh, làm cho họ được thanh tịnh. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, đều rõ ràng được nhất thiết trí. Vì khiến cho tất cả chúng sinh, tâm chẳng lay động, không chướng ngại.

Phật tử ! Đại Bồ Tát thấy cõi nước vườn rừng, cỏ cây hoa quả, hương quý y phục tốt đẹp, châu báu tài vật, các đồ trang nghiêm đáng ưa thích. Hoặc thấy thôn ấp tự lạc, hoặc thấy ông vua, oai đức tự tại đáng ưa thích. Hoặc thấy chỗ ở, là các sự ồn ào, thấy những việc như vậy rồi. Bồ Tát dùng trí huệ phương tiện, tinh cần tu tập, sinh ra vô lượng công đức thù thắng vi diệu.

Vì các chúng sinh siêng cầu pháp lành, tâm chẳng phóng dật. Rộng tu tập các việc lành, giống như biển cả.

Dùng vô tận điều lành, che khắp tất cả. Là chỗ nương tựa của các pháp lành.

Đem các căn lành phương tiện hồi hướng, mà không phân biệt, khai thị vô lượng đủ thứ căn lành. Trí thường quán sát tất cả chúng sinh, tâm luôn nghĩ nhớ cảnh giới căn lành. Đem căn lành chân như bình đẳng, hồi hướng cho chúng sinh, chẳng có ngừng nghỉ.

Bấy giờ, Bồ Tát đem các căn lành hồi hướng như vậy: Nguyện cho tất cả chúng sinh, được các kiến giải đáng ưa thích của Như Lai. Thấy pháp chân tánh bình đẳng, chẳng có chấp lấy, viên mãn thanh tịnh.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thấy các Như Lai rất đáng ưa thích cúng dường viên mãn.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, vãng sinh tất cả cõi Phật thanh tịnh rất đáng ưa thích, không có các phiền não.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được thấy pháp đáng ưa thích của chư Phật.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thường thích hộ trì tất cả hạnh đáng ưa thích của Bồ Tát.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được mắt đáng ưa thích của thiện tri thức, thấy không chướng ngại.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thường thấy tất cả vật đáng ưa thích, chẳng có trái nghịch.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, chúng được tất cả pháp đáng ưa thích, mà siêng hộ trì.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, ở trong tất cả pháp đáng ưa thích của Phật, đắc được quang minh thanh tịnh.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, tu tất cả tâm xả đáng ưa thích của các Bồ Tát.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được không sợ hãi, hay nói tất cả pháp đáng ưa thích.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được các tam muội thâm sâu đáng ưa thích của Bồ Tát.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được các môn Đà la ni đáng ưa thích của Bồ Tát.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được trí huệ khéo quán sát đáng ưa thích của các Bồ Tát.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, hay hiện thân thông tự tại đáng ưa thích của Bồ Tát.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, ở trong đại chúng hội của chư Phật, nói diệu pháp thâm sâu đáng ưa thích.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, hay dùng phương tiện khai thị diễn nói câu khác biệt rất đáng ưa thích.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thường hay phát khởi đại bi bình đẳng rất đáng ưa thích.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, niệm niệm phát khởi tâm đại bồ đề rất đáng ưa thích, thường khiến cho các căn hoan hỷ thư thái.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, vào được tất cả nhà Như Lai rất đáng ưa thích.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được hạnh điều phục đáng ưa thích, điều phục chúng sinh, chẳng có ngừng nghỉ.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được vô tận biện tài rất đáng ưa thích của các Bồ Tát, diễn nói các pháp.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, nơi bất khả thuyết bất khả thuyết kiếp, trụ nơi tất cả thế giới đáng ưa thích, giáo hoá chúng sinh, tâm chẳng nhàm mỏi.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, dùng vô lượng phương tiện, khắp ngộ nhập pháp môn rất đáng ưa thích của chư Phật.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được phương tiện vô ngại đáng ưa

thích, biết tất cả pháp chẳng có gốc rễ.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được lìa khỏi bờ mé tham dục đáng ưa thích, biết tất cả pháp rốt ráo không hai, đoạn trừ tất cả chướng ngại.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được lìa khỏi bờ mé tham dục, biết tất cả pháp bình đẳng chân thật.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, thành tựu viên mãn đầy đủ tất cả pháp không hí luận rất đáng ưa thích của Bồ Tát.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được tâm tinh tấn kim cang tạng, thành tựu nhất thiết trí đạo đáng ưa thích.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, đủ căn lành vô ngại đáng ưa thích, hàng phục tất cả phiền não oán địch.

Nguyện cho tất cả chúng sinh, được tất cả trí môn đáng ưa thích, khắp nơi thế gian hiện thành Chánh Giác.

Phật tử ! Khi đại Bồ Tát tu tập các căn lành như vậy, thì được trí huệ quang minh, được thiện tri thức nhiếp thọ. Mặt trời trí huệ của Như Lai chiếu sáng tâm của vị Bồ Tát đó, vĩnh viễn diệt trừ si tối, siêng tu chánh pháp, vào các trí nghiệp, khéo học trí địa, căn lành chảy khắp, sung mãn pháp giới. Dùng trí huệ hồi hướng, tận nguồn đáy căn lành của các Bồ Tát. Dùng trí huệ vào sâu biển đại phương tiện, thành tựu vô lượng căn lành rộng lớn.

Phật tử ! Đại Bồ Tát đem căn lành này hồi hướng như vậy : Chẳng chấp trước thế gian, chẳng thủ lấy chúng sinh. Tâm Ngài thanh tịnh, không chỗ nương tựa. Chánh niệm các pháp, là thấy sự phân biệt. Chẳng xả bỏ nhất thiết trí huệ tự tại của Phật, chẳng trái với chánh môn hồi hướng của tất cả chư Phật ba đời.

Tùy thuận tất cả chánh pháp bình đẳng, chẳng hoại tướng chân thật của Như Lai. Bình đẳng quán sát ba đời, không tướng chúng sinh.

Tùy thuận Phật đạo, khéo nói các pháp. Thấu rõ nghĩa lý thâm sâu, vào bậc tối thắng. Ngộ pháp chân thật, trí huệ viên mãn, tin ưa vững chắc.

Tuy khéo tu chánh nghiệp, mà biết tánh nghiệp vốn không. Thấu rõ tất cả pháp đều như huyễn hoá, biết

tất cả pháp chẳng có tự tánh. Quán tất cả nghĩa và đủ thứ hạnh.

Tuỳ theo lời tin nói mà không chấp trước. Diệt trừ tất cả nhân duyên chấp trước. Biết lý như thật, quán tánh các pháp đều vắng lặng, biết rõ tất cả pháp đồng một thật tướng. Biết tướng các pháp chẳng tướng trái nghịch, cùng ở chung với các Bồ Tát, tu hành Bồ Tát đạo, khéo nhiếp chúng sinh, vào tất cả môn hồi hướng quá khứ vị lai hiện tại của Bồ Tát.

Nơi các Phật pháp tâm chẳng sợ hãi. Dùng tâm vô lượng, khiến các chúng sinh đều được thanh tịnh. Nơi mười phương thế giới, chẳng khởi tâm chấp lấy cái ta, của ta. Nơi các thế gian, chẳng có phân biệt. Nơi tất cả cảnh giới, không sinh nhiễm trước.

Siêng tu tất cả pháp xuất thế gian. Nơi các thế gian, không thủ lấy, không nương tựa. Nơi đạo thâm sâu vi diệu, thấy chân chánh vững chắc, là sự thấy hư vọng, thấu rõ pháp chân thật.

Ví như chân như, khắp tất cả mọi nơi, chẳng có bờ mé. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, khắp tất cả mọi nơi, chẳng có bờ mé.

Ví như chân như, chân thật làm tánh. Căn lành hồi hướng, cũng lại như thế, thấu rõ tất cả pháp chân thật làm tánh.

Ví như chân như, luôn giữ bốn tánh, không có biến đổi. Căn lành hồi hướng, cũng lại như thế, giữ bốn tánh của nó, trọn không thay đổi.

Ví như chân như, dùng tất cả pháp không tánh làm tánh. Căn lành

hồi hướng, cũng lại như thế, thấu rõ tất cả pháp không tánh làm tánh.

Ví như chân như, không tướng làm tướng. Căn lành hồi hướng, cũng lại như thế, thấu rõ tất cả pháp không tướng làm tướng.

Ví như chân như, nếu có người đắc được, thì trọn không thoái chuyển. Căn lành hồi hướng, cũng lại như thế. Nếu có đắc được, thì nơi các Phật pháp, vĩnh viễn không thoái chuyển.

Ví như chân như, là chỗ đi của tất cả chư Phật. Căn lành hồi hướng, cũng lại như thế, là chỗ đi của tất cả Như Lai.

Ví như chân như, là tướng cảnh giới, mà làm cảnh giới. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, là tướng cảnh giới, mà làm cảnh giới viên mãn của tất cả chư Phật ba đời.

Ví như chân như, hay có sự an lập. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, đều hay an lập tất cả chúng sinh.

Ví như chân như, tánh thường tùy thuận. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, hết kiếp thuở vị lại, tùy thuận chẳng dứt.

Ví như chân như, không thể dò lường. Căn lành hồi hướng cũng như thế, đồng cội hư không. Hết tâm chúng sinh, không thể dò lường được.

Ví như chân như, đầy khắp tất cả. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, trong một sát na, khắp cùng pháp giới.

Ví như chân như, thường trụ vô tận. Căn lành hồi hướng, cũng lại như thế, rốt ráo vô tận.

Ví như chân như, không gì sánh bằng. Căn lành hồi hướng cũng lại

như thế, khắp viên mãn tất cả Phật pháp, không gì sánh bằng.

Ví như chân như, thể tánh vững chắc. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, thể tánh vững chắc, chẳng phải các hoặc não ngăn cản được.

Ví như chân như, không thể phá hoại được. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, tất cả chúng sinh không thể tổn hoại được.

Ví như chân như, chiếu sáng làm thể. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, dùng chiếu sáng khắp làm tánh.

Ví như chân như, không đâu mà chẳng có. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, tất cả mọi nơi, không đâu mà chẳng có.

Ví như chân như, khắp tất cả thời. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, khắp tất cả thời.

Ví như chân như, tánh thường thanh tịnh. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, trụ nơi thế gian, mà thể thanh tịnh.

Ví như chân như, nơi pháp vô ngại. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, đi khắp tất cả mà không chướng ngại.

Ví như chân như, làm mắt của chúng sinh. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, hay làm mắt của tất cả chúng sinh.

Ví như chân như, tánh không mệt mỏi. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, tu hành các hạnh của tất cả Bồ Tát, luôn không mệt mỏi.

Ví như chân như, thể tánh thâm sâu. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, tánh rất thâm sâu.

Ví như chân như, không có một vật. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, biết rõ tánh của nó chẳng có một vật.

Ví như chân như, tánh chẳng xuất hiện. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, thể rất vi diệu, khó có thể thấy được.

Ví như chân như, là các màng cấu bản. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, mắt huệ thanh tịnh, là các màng ngu si.

Ví như chân như, tánh không gì bằng. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, thành tựu tất cả các hạnh của Bồ Tát, tối thượng không gì bằng.

Ví như chân như, thể tánh vắng lặng. Căn lành hồi hướng cũng lại

như thế, khéo tùy theo thủ lấy pháp vắng lặng.

Ví như chân như, chẳng có gốc rễ. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, hay vào tất cả pháp không gốc rễ.

Ví như chân như, thể tánh vô biên. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, tịnh các chúng sinh, số lượng vô biên.

Ví như chân như, thể tánh không chấp trước. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, rốt ráo xa lìa tất cả sự chấp trước.

Ví như chân như, không có chướng ngại. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, trừ diệt tất cả chướng ngại của thế gian.

Ví như chân như, chẳng phải chỗ đi của thế gian. Căn lành hồi hướng

cũng lại như thế, chẳng phải các thế gian có thể đi được.

Ví như chân như, thể tánh không trụ. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, tất cả sinh tử, đều không chỗ trụ.

Ví như chân như, tánh không chỗ làm. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, tất cả chỗ làm thấy đều xả lìa.

Ví như chân như, thể tánh an trụ. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, an trụ chân thật.

Ví như chân như, với tất cả pháp cùng tương ưng. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, với các Bồ Tát lắng nghe tu tập cùng tương ưng.

Ví như chân như, trong tất cả pháp, tánh thường bình đẳng. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, nơi các thế gian tu hạnh bình đẳng.

Ví như chân như, không là các pháp. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, suốt thưở vị lai, không bỏ thế gian.

Ví như chân như, ở trong tất cả pháp, rốt ráo vô tận. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, nơi các chúng sinh, hồi hướng vô tận.

Ví như chân như, với tất cả pháp không có tướng trái nghịch. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, chẳng trái nghịch với tất cả Phật pháp ba đời.

Ví như chân như, nhiếp khắp các pháp. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, nhiếp hết căn lành của tất cả chúng sinh.

Ví như chân như, với tất cả pháp đồng thể tánh. Căn lành hồi hướng

cũng lại như thế, đồng một thể tánh với chư Phật ba đời.

Ví như chân như, với tất cả pháp không tướng xả lìa. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, nhiếp trì tất cả pháp thế gian, xuất thế gian.

Ví như chân như, không gì che khuất được. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, tất cả thế gian không thể che khuất được.

Ví như chân như, không thể lay động. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, tất cả nghiệp ma, không thể lay động được.

Ví như chân như, tánh không dơ trược. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, tu hạnh Bồ Tát, chẳng có dơ trược.

Ví như chân như, chẳng có biến đổi. Căn lành hồi hướng cũng lại như

thế, thương nhớ chúng sinh, tâm không biến đổi.

Ví như chân như, không thể cùng tận. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, chẳng phải các pháp thế gian cùng tận được.

Ví như chân như, tánh thường giác ngộ. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, khắp giác ngộ tất cả các pháp.

Ví như chân như, không thể mất hoại. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, nơi các chúng sinh khởi chí nguyện thù thắng, vĩnh viễn không mất hoại.

Ví như chân như, hay chiếu sáng. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, dùng quang minh đại trí huệ, chiếu các thế gian.

Ví như chân như, không thể dùng lời nói. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, tất cả lời nói không thể nói được.

Ví như chân như, giữ gìn các thế gian. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, hay giữ gìn tất cả các hạnh của Bồ Tát.

Ví như chân như, tùy thuận lời nói thế gian. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, tùy thuận tất cả lời nói trí huệ.

Ví như chân như, khắp tất cả pháp. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, khắp nơi mười phương tất cả cõi Phật, hiện đại thần thông, thành Đẳng Chánh Giác.

Ví như chân như, không có phân biệt. Căn lành hồi hướng cũng lại

như thế, nơi các thế gian, không có sự phân biệt.

Ví như chân như, khắp tất cả thân. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, khắp vô lượng thân trong mười phương cõi.

Ví như chân như, thể tánh không sinh. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, phương tiện thị hiện sinh mà không chỗ sinh.

Ví như chân như, không chỗ nào mà không sinh. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, trong các cõi Phật mười phương ba đời, khắp hiện thần thông, mà không có chỗ nào mà không sinh.

Ví như chân như, khắp tại ban đêm. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, tất cả ban đêm phóng đại quang minh, thí làm Phật sự.

Ví như chân như, khắp tại ban ngày. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, khắp khiến tất cả chúng sinh, tại ban ngày thấy thần biến của Phật, diễn nói pháp không thối chuyển, lìa dơ được thanh tịnh, không người nào luống qua.

Ví như chân như, khắp trong nửa tháng, cho đến một tháng. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, nơi các thế gian, thứ lớp thời tiết, được phương tiện khéo léo, ở trong một niệm, biết tất cả thời.

Ví như chân như, khắp trong năm tuổi. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, trụ vô lượng kiếp, thấu rõ thành thực các căn, đều khiến cho viên mãn.

Ví như chân như, khắp kiếp thành hoại. Căn lành hồi hướng cũng

lại như thế, trụ tất cả kiếp, thanh tịnh không nhiễm, giáo hoá chúng sinh, đều khiến cho thanh tịnh.

Ví như chân như, hết thuở vị lai. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, hết thuở vị lai, tu các diệu hạnh thanh tịnh của Bồ Tát, thành tựu viên mãn nguyện lớn, chẳng có thoái chuyển.

Ví như chân như, khắp trụ ba đời. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, khiến các chúng sinh, nơi một sát na, thấy chư Phật ba đời, chưa từng một niệm, mà có sự xả lìa.

Ví như chân như, khắp tất cả mọi nơi. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, vượt qua ba cõi, đi khắp tất cả đều được tự tại.

Ví như chân như, trụ pháp có không. Căn lành hồi hướng cũng lại

như thế, thấu đạt tất cả pháp có không, rốt ráo thanh tịnh.

Ví như chân như, thể tánh thanh tịnh. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, hay dùng phương tiện, tập pháp trợ đạo, tịnh trị tất cả các hạnh của Bồ Tát.

Ví như chân như, thể tánh sáng sạch. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, khiến các Bồ Tát đều được tâm tam muội sáng sạch.

Ví như chân như, thể tánh không dơ. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, xa lìa các sự dơ bẩn, đầy đủ tất cả các ý thanh tịnh.

Ví như chân như, không có cái ta và của ta. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, dùng tâm thanh tịnh không cái ta và của ta, đầy khắp các cõi Phật trong mười phương.

Ví như chân như, thể tánh bình đẳng. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, đắc được trí huệ nhất thiết trí bình đẳng.

Ví như chân như, vượt qua các số lượng. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, vượt qua số lượng tất cả trí thừa, cùng ở chung với đại lực pháp tạng, nổi mây pháp rộng lớn khắp mười phương tất cả thế giới.

Ví như chân như, bình đẳng an trụ. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, phát sinh tất cả các hạnh Bồ Tát, bình đẳng trụ nơi đạo nhất thiết trí.

Ví như chân như, trụ khắp tất cả các cõi chúng sinh. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, đầy đủ vô ngại nhất thiết chủng trí, nơi cõi chúng sinh, đều hiện ra ở trước.

Ví như chân như, chẳng có phân biệt, trụ khắp trong tất cả âm thanh trí huệ. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, đầy đủ tất cả các lời lẽ âm thanh trí huệ, hay thị hiện khắp đủ thứ lời lẽ âm thanh, khai thị chúng sinh.

Ví như chân như, vĩnh viễn là khỏi thế gian. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, khắp khiến cho chúng sinh vĩnh viễn thoát khỏi thế gian.

Ví như chân như, thể tánh rộng lớn. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, đều hay thọ trì, Phật pháp rộng lớn đời quá khứ, vị lai và hiện tại, luôn không quên mất, siêng tu tất cả hạnh Bồ Tát.

Ví như chân như, không gián đoạn ngừng nghỉ. Căn lành hồi

hương cũng lại như thế, vì muốn an trụ tất cả chúng sinh nơi bậc đại trí, nơi tất cả kiếp tu hạnh Bồ Tát, không gián đoạn ngừng nghỉ.

Ví như chân như, thể tánh rộng rãi, khắp tất cả pháp. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, tịnh niệm vô ngại, nhiếp khắp tất cả pháp môn rộng rãi.

Ví như chân như, nhiếp khắp các loại. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, chứng được vô lượng loại trí, tu các diệu hạnh chân thật của Bồ Tát.

Ví như chân như, không chỗ thủ trước. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, nơi tất cả pháp, không thủ lấy, trừ diệt tất cả thủ trước của thế gian, khắp khiến cho thanh tịnh.

Ví như chân như, thể tánh bất động. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, an trụ hạnh nguyện viên mãn của Phổ Hiền, rốt ráo bất động.

Ví như chân như, là cảnh giới của Phật. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, khiến các chúng sinh, đầy đủ tất cả cảnh giới đại trí huệ, diệt cảnh phiền não, đều khiến thanh tịnh.

Ví như chân như, không thể chế phục. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, không bị tất cả các ma sự nghiệp, ngoại đạo tà luận chế phục.

Ví như chân như, chẳng phải có thể tu, chẳng phải không thể tu. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, xả lìa tất cả vọng tưởng thủ trước, nơi tu, không tu, chẳng có phân biệt.

Ví như chân như, chẳng có thời lụi xả bỏ. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, thường thấy chư Phật, phát tâm bồ đề, đại thế trang nghiêm, vĩnh viễn không thời lụi xả bỏ.

Ví như chân như, khắp nhiếp tất cả lời lẽ âm thanh thế gian. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, hay đắc được tất cả lời lẽ âm thanh khác biệt, thần thông trí huệ, khắp phát ra tất cả đủ thứ lời lẽ.

Ví như chân như, nơi tất cả pháp không chỗ mong cầu. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, khiến cho các chúng sinh, ngồi thừa Phổ Hiền mà được thoát khỏi, nơi tất cả pháp chẳng có tham cầu.

Ví như chân như, trụ tất cả bậc. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, khiến cho tất cả chúng sinh xả bỏ bậc

thế gian, trụ bậc trí huệ, dùng hạnh Phổ Hiền mà tự trang nghiêm.

Ví như chân như, không có đoạn tuyệt. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, nơi tất cả pháp được sự không sợ hãi, tùy theo loại tiếng, nơi nơi diễn nói, chẳng có đoạn tuyệt.

Ví như chân như, xả lìa các lậu. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, khiến cho tất cả chúng sinh thành tựu pháp trí, thấu đạt nơi pháp, viên mãn công đức bồ đề vô lậu.

Ví như chân như, chẳng có chút pháp nào có thể phá hoại tán loạn được, khiến cho chút ít phần chẳng giác ngộ. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, khắp khiến khai ngộ tất cả các pháp, tâm đó vô lượng khắp cùng pháp giới.

Ví như chân như, quá khứ chẳng bắt đầu, vị lai chẳng kết thúc, hiện tại chẳng khác. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, vì tất cả chúng sinh luôn luôn khởi tâm nguyện bồ đề, khắp khiến thanh tịnh, vĩnh viễn là sinh tử.

Ví như chân như, ở trong ba đời chẳng có phân biệt. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, hiện tại niệm niệm, tâm thường giác ngộ, quá khứ, vị lai, thấy đều thanh tịnh.

Ví như chân như, thành tựu tất cả chư Phật Bồ Tát. Căn lành hồi hướng cũng lại như thế, phát khởi tất cả đại nguyện phương tiện, thành tựu trí huệ rộng lớn của chư Phật.

Ví như chân như, rất ráo thanh tịnh, chẳng cùng ở với tất cả các phiền não. Căn lành hồi hướng cũng

lại như thế, hay diệt tất cả phiền não của chúng sinh, viên mãn tất cả trí huệ thanh tịnh.

Phật tử ! Khi đại Bồ Tát hồi hướng như vậy, thì được tất cả cõi Phật bình đẳng, vì khắp trang nghiêm thanh tịnh tất cả thế giới.

Được tất cả chúng sinh bình đẳng, vì khắp chuyển bánh xe pháp vô ngại.

Được tất cả Bồ Tát bình đẳng, vì khắp sinh ra tất cả trí nguyện.

Được tất cả chư Phật bình đẳng, vì quán sát thể của chư Phật không hai.

Được tất cả pháp bình đẳng, vì khắp biết các pháp tánh không đối khác.

Được tất cả thế gian bình đẳng, vì dùng phương tiện trí huệ khéo hiểu tất cả lời lẽ.

Được tất cả Bồ Tát hạnh bình đẳng, vì tùy theo sự gieo trồng căn lành hồi hướng hết.

Được tất cả thời bình đẳng, vì siêng tu Phật sự nơi tất cả thời không đoạn tuyệt.

Được tất cả nghiệp quả bình đẳng, vì nơi thế gian, xuất thế gian, hết thấy căn lành đều không nhiễm trước, đều rất ráo.

Được tất cả thần thông tự tại của Phật bình đẳng, vì tùy thuận thế gian hiện Phật sự.

Phật tử ! Đó là hồi hướng chân như tướng thứ tám của đại Bồ Tát.

Đại Bồ Tát trụ hồi hướng này, chúng được vô lượng pháp môn

thanh tịnh, hay làm Như Lai đại sư tử hống, tự tại không sợ hãi. Dùng phương tiện khéo léo, giáo hoá thành tựu vô lượng Bồ Tát.

Nơi tất cả thời, chưa từng ngừng nghỉ. Được vô lượng thân viên mãn của Phật, một thân đầy khắp tất cả thế giới. Được vô lượng âm thanh viên mãn của Phật, một âm thanh khai ngộ tất cả chúng sinh. Được vô lượng lực viên mãn của Phật, trong một lỗ chân lông, khắp dung nạp tất cả cõi nước. Được vô lượng thần thông viên mãn của Phật, đặt để các chúng sinh ở trong một hạt bụi.

Được vô lượng giải thoát viên mãn của Phật, nơi một thân chúng sinh, thị hiện tất cả cảnh giới của chư Phật, thành Đẳng Chánh Giác. Được vô lượng tam muội viên mãn của

Phật, ở trong một tam muội, khắp thị hiện tất cả tam muội. Được vô lượng biện tài viên mãn của Phật, nói một câu pháp, hết thuở vị lai cũng nói không hết, đều trừ nghi hoặc của tất cả chúng sinh. Được vô lượng chúng sinh viên mãn của Phật, đủ mười lực của Phật, tận cội chúng sinh, thị hiện thành Chánh Giác.

Phật tử ! Đó là đại Bồ Tát đem tất cả căn lành, tùy thuận hồi hướng chân như tướng.

Bấy giờ, Bồ Tát Kim Cang Tràng, nương oai lực của đức Phật, quán sát khắp mười phương, mà nói kệ rằng:

**Bồ Tát chí nguyện thường an trụ
Chánh niệm vững chắc là si hoặc
Tâm thiện mềm mại luôn mát mẻ
Tích tập vô biên hạnh công đức.**

**Bồ Tát khiêm thuận không trái
nghịch**

**Hết thấy chí nguyện đều thanh tịnh
Mình được trí huệ đại quang minh
Khéo hay chiếu soi tất cả nghiệp.
Bồ Tát suy gẫm nghiệp rộng lớn
Đủ thứ khác nhau rất ít có**

**Quyết tâm tu hành không thoái
chuyển**

**Dùng đây lợi ích các quần sinh.
Các nghiệp khác nhau vô lượng thứ
Bồ Tát siêng tu tập tất cả
Tuỳ thuận chúng sinh không trái ý
Khấp khiến tâm tịnh sinh hoan hỷ.
Đã lên bậc Nhân Tôn Điều Ngự
Lìa các nhiệt não tâm vô ngại
Nơi pháp nơi nghĩa đều khéo biết
Vì lợi quần sinh siêng tu tập.
Bồ Tát tu tập các hạnh lành
Vô lượng vô số thứ khác nhau**

Nơi đó tất cả phân biệt biết
Vì lợi quần sinh nên hồi hướng.
Dùng diệu trí huệ luôn quán sát
Lý rốt ráo rộng lớn chân thật
Dứt hẳn các cõi không thừa sót
Như chân như đó khéo hồi hướng.
Ví như chân như khắp tất cả
Như vậy nhiếp khắp các thế gian
Bồ Tát dùng tâm này hồi hướng
Đều khiến chúng sinh không chấp
trước.

Nguyện lực Bồ Tát khắp tất cả
Ví như chân như đâu chẳng có
Hoặc thấy không thấy niệm khắp
cùng

Đều đem công đức mà hồi hướng.
An trụ trong đêm ngày cũng trụ
Nửa tháng một tháng cũng an trụ
Hoặc năm hoặc kiếp đều an trụ
Chân như như vậy hạnh cũng thế.

Hết thấy ba đời và cõi nước
Tất cả chúng sinh với các pháp
Đều trụ trong đó không chỗ trụ
Dùng hạnh như vậy mà hồi hướng.
Ví như bốn tự tánh chân như
Bồ Tát như vậy phát tâm lớn
Chỗ trụ chân như đâu chẳng có
Dùng hạnh như vậy mà hồi hướng.
Ví như bốn tự tánh chân như
Trong đó chưa từng có một pháp
Chẳng được tự tánh là chân tánh
Dùng nghiệp như vậy mà hồi hướng.
Chân như như tướng nghiệp
cũng thế

Chân như như tánh nghiệp cũng thế
Chân như như tánh vốn chân thật
Nghiệp cũng như vậy đồng chân như
Ví như chân như không bờ mé
Nghiệp cũng như vậy không bờ mé
Mà ở trong đó không chấp buộc

**Do đó nghiệp này được thanh tịnh.
Như vậy thông huệ chân Phật tử
Chí nguyện kiên cố không lay động
Dùng sức trí huệ khéo thông đạt
Vào tạng phương tiện của chư Phật.
Giác ngộ Pháp Vương pháp chân
thật**

**Trong đó không chấp cũng không
buộc**

**Như vậy tự tại tâm vô ngại
Chưa từng thấy có một pháp khởi.
Pháp thân Như Lai sở tác nghiệp
Tất cả thế gian như tướng đó
Nói các pháp tướng đều vô tướng
Biết tướng như vậy là biết pháp.
Bồ Tát trụ không thể nghĩ bàn
Trong đó nghĩ bàn không hết được
Vào nơi không thể nghĩ bàn này
Nghĩ với không nghĩ đều tịch diệt.
Như vậy tư duy các pháp tánh**

Thấu rõ tất cả nghiệp khác biệt
Hết thấy chấp ta đều trừ diệt
Trụ nơi công đức không thể động.
Tất cả nghiệp quả báo Bồ Tát
Đều được vô tận trí ẩn chứng
Như vậy vô tận tự tánh hết
Do đó vô tận phương tiện diệt.
Bồ Tát quán tâm chẳng ở ngoài
Cũng lại không được ở bên trong
Biết tâm tánh đó không chỗ có
Ngã pháp đều là luôn tịch diệt.
Các Phật tử đó biết như vậy
Tất cả pháp tánh thường tịch diệt
Chẳng có một pháp nào tạo tác
Đồng với chư Phật ngộ vô ngã.
Biết rõ tất cả các thế gian
Cùng với chân như tánh tương đồng
Thấy tướng không thể nghĩ bàn đó
Tức là biết được pháp vô tướng.
Nếu hay trụ pháp thâm sâu này

**Thường ưa tu hành hạnh Bồ Tát
Vì muốn lợi ích các quần sinh
Đại thế trang nghiêm không thối
chuyển.**

**Đó là vượt qua nơi thế gian
Chẳng khởi sinh tử vọng phân biệt
Thấu đạt được tâm như huyền hoá
Siêng tu các hạnh độ quần sinh.
Bồ Tát chánh niệm quán thế gian
Tất cả đều từ nghiệp duyên được
Vì muốn cứu độ tu các hạnh
Nhiếp khắp ba cõi không thừa sót.
Biết rõ chúng sinh đủ thứ khác
Đều là tướng hành sự phân biệt
Nơi đây quán sát đều thấu rõ
Mà chẳng hoại nơi các pháp tánh.
Bậc trí biết rõ các Phật pháp
Dùng hạnh như vậy mà hồi hướng
Thương xót tất cả các chúng sinh
Khiến nơi thật pháp chánh tư duy.**

MA HA BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA TÂM KINH

Bồ Tát Quán Tự Tại thực hành sâu vào Bát Nhã Ba La Mật Đa, thì thấy rõ năm uẩn đều không, qua khỏi tất cả khổ ách.

Xá Lợi Tử ! Sắc chẳng khác không, không chẳng khác sắc, sắc tức là không, không tức là sắc, thọ, tưởng, hành, thức, cũng đều như thế.

Xá Lợi Tử ! Các pháp đó không tướng, không sinh không diệt, không dơ không sạch, không tăng không giảm. Cho nên trong không chẳng có sắc, thọ, tưởng, hành, thức; không có mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý. Không có sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp; không có nhãn giới, cho đến không có ý thức giới; không có vô minh, cũng không có hết vô minh, cho đến không có già chết, cũng không có hết già chết; không có khổ tập diệt

đạo, không có trí huệ, cũng không đắc được.

Vì không chỗ đắc, nên Bồ Tát nương vào Bát Nhã Ba La Mật, tâm không quái ngại, vì không quái ngại, nên không sợ hãi, xa lìa điên đảo mộng tưởng, rốt ráo đạt đến Niết Bàn. Các Đức Phật ba đời, đều nương vào Bát Nhã Ba La Mật, cho nên đắc được Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Nên biết Bát Nhã Ba La Mật Đa là Chú đại thần, là Chú đại minh, là Chú vô thượng, là Chú vô đẳng đẳng, trừ được tất cả khổ, chân thật không hư.

Cho nên nói chú Bát Nhã Ba La Mật Đa, bèn nói chú rằng: Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề tát bà ha. (3 lần)

Vãng Sinh Tịnh Độ Thần Chú

Nam mô a di đà bà dạ, đa tha dà đa dạ, đa diệt dạ tha. A di rị đô bà tỳ, a di rị

đa, tất đām bà tỳ, a di rị đa, tì ca lan đế,
a di rị đa, tì ca lan đa, dà di nị, dà dà na,
chỉ đa ca lệ, ta bà ha. (3 lần)

Tán Phật

**Phật A Di Đà thân sắc vàng
Tướng tốt quang minh không ai bằng
Hào quang trắng uyển chuyển như Tu Di
Mắt Phật xanh biếc như nước bốn biển
Trong quang minh có vô số hoá Phật
Hoá Bồ Tát cũng nhiều vô biên
Bốn mươi tám nguyện độ chúng sinh
Chín phẩm sen vàng lên bờ giác.**

**Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế
Giới Đại Từ Đại Bi, Tiếp Dẫn Đạo Sư A
Di Đà Phật.**

**Nam Mô A Di Đà Phật. (108 lần)
Nam Mô Quán Thế Âm Bồ Tát. (3 lần)
Nam Mô Đại Thế Chí Bồ Tát. (3 lần)
Nam Mô Địa Tạng Vương Bồ Tát. (3 lần)**

Nam Mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát. (3 lần)

**Đệ tử chúng đẳng, tùy thuận tu tập,
Phổ Hiền Bồ Tát, thập chủng đại
nguyện:**

**Nhứt giả lễ kính chư Phật
Nhị giả xưng tán Như Lai
Tam giả quảng tu cúng dường
Tứ giả sám hối nghiệp chướng
Ngũ giả tùy hỷ công đức
Lục giả thỉnh chuyển pháp luân
Thất giả thỉnh Phật trụ thế
Bát giả thường tùy Phật học
Cửu giả hằng thuận chúng sanh
Thập giả phổ giai hồi hướng.**

HỒI HƯỚNG

**Tụng kinh công đức hạnh thù thắng
Bao nhiêu phước đức đều hồi hướng**

**Nguyện khắp pháp giới các chúng
sinh**

**Sớm được vãng sinh cõi Phật Vô
Lượng Quang**

**Nguyện tiêu ba chương dứt phiền
nã**

Nguyện được trí huệ hiểu chân thật

Nguyện khắp tội chương đều tiêu trừ

Đời đời thường hành Bồ Tát đạo

**Nguyện sinh sang cõi Tây phương
Tịnh độ**

Chín phẩm hoa sen là cha mẹ

Hoa nở thấy Phật ngộ vô sinh

Bồ Tát bất thối làm bạn lành

Nguyện đem công đức này

Hướng về khắp tất cả

Đệ tử và chúng sinh

Đều trọn thành Phật đạo.

Tam quy y

Tự quy y Phật, xin nguyện chúng sinh, thể theo đạo cả, phát lòng vô thượng. (1 lạy)

Tự quy y Pháp, xin nguyện chúng sinh, thấu rõ tạng kinh, trí huệ như biển. (1 lạy)

Tự quy y Tăng, xin nguyện chúng sinh, thống lý đại chúng, hết thấy không ngại. (1 lạy)

**Nguyện đem công đức này
Trang nghiêm cõi Phật thanh tịnh
Trên đền bốn ân nặng
Dưới cứu ba đường khổ
Nếu có ai thấy nghe
Liền phát tâm bồ đề
Khi xả báo thân này
Đồng sinh về Cực Lạc.**

Phương danh hùn phước Ấn tống Kinh

Ni Sư Thích Nữ Diệu Minh Chùa Quan Âm: 7 Bộ.
Ni Sư Thích Nữ Đàm Lương, Chùa Hoa Nghiem: 30 Bộ.
Ni Sư Thích Nữ Đàm Phương, Chùa Hoa Nghiem (Bỉ): 4 Bộ.
Sư Cô Thích Nữ Đàm Liên: 1 Bộ.
Sa di Thích Đồng Giác, Tùng Lâm Linh Sơn: 1 Bộ.
Nguyễn Thị Kim, Pd: Bồn Trung : 10 Bộ.
Trần Ngọc Khuê, Pd: Huệ Phương: 5 Bộ.
Trịnh Thị Tuyết Nga, pd: Diệu Hiền: 1 Bộ
Nguyễn Thị Thân, pd: Thiện Ý: 1 Bộ
Nguyễn Thị Thanh Loan: Pd: Trí Phụng: 1 Bộ
Nguyễn Thị Trường, Pd: Thiện Đạo: 2 Bộ
Vô Thị Dành, Pd: Thiện Không và Lâm Thị Ái Nữ,
Pd: Quảng Hiếu: 1 Bộ
Cô Giác Liên, 1 Bộ.
Giác Bảo. 2 Bộ
Nguyễn Laurent, Pd: Giác Đức 1 Bộ
Diệu Hoa 1 Bộ
Annie Nguyễn 1 Bộ
Dì Nhiêu, Pd: Như Lộc: 2 Bộ
Từ Tâm Hoà 1 Bộ
Jacqueline Pd: Diệu Châu 1 Bộ
Mai Anh 1 Bộ
Nguyễn Hùng Cường, Pd: Nhật Cảnh Hùng. Phan Thị Thảo,
Pd: Lệ Hiếu 1 Bộ.
Diệp Văn Sơn, Pd: Đồng Hải. Nguyễn Kim Dung, Pd: Diệu Giác 1 Bộ.
Triệu Học Cần, Pd: Ân Mẫn. Mã Yến Huệ, Pd: Ân Viên: 1 Bộ.
Trần Thị Trang Thanh, Pd: Giác Nhân: 1 Bộ.
Hương Linh Phan Văn Quý, Pd: Tâm Đạo: 1 Bộ.
Lê Thị Tiết, Pd: Tâm Hạnh : 1 Bộ.
Phật Tử ản danh ở Bottrop: 1 Bộ.
Đỗ Ngọc Lan, Pd: Giác Tịnh: 1 Bộ.
Phan Thị Cúc, Pd: Diệu Đạo: 2 Bộ.
Phan Lê Gia Trang, Pd: Nguyên Hoa: 1/2 Bộ.
Lưu Kim Tuyền, Pd: Giác Tu: 1 Bộ.
Đỗ Bùi Đức Hà, Pd: Giác Hải: 2 Bộ.
Dương Thị Lan, Pd: Diệu Hoa: 1/2 Bộ.

Thúy Lan, Pd: Thị Muồng: 1/2 Bộ.
Nguyễn Thị Thảo: 1 Bộ.
Phạm Thị Ngọc Thu, Pd: Đồng Hà: 1 Bộ.
Chị Ngọc (Tain Kim Heng): 1 Bộ.
Cô Hương (Tain Kim Heng): 1/2 Bộ.
Nguyễn Quốc Cường, Pd: Thiện Huy: 2 Bộ.
Nguyễn Thị Kim Hoa, Pd: Thiện Hương: 1 Bộ.
Nguyễn Văn Một, Pd: Thông Khai: 1 Bộ.
Lý Ngọc Hoa, Pd: Đồng Liên: 1 Bộ.
Lai Ánh Khương, Pd: Ân Thới: 1 Bộ.
Võ Văn Thiên: 1 Bộ.
Luu Tuyết Ngọc, Pd: Ân Châu: 1 Bộ.
Luu Kim Tiên: 1 Bộ.
Werner Schumann: 1 Bộ.
Luu Tuyết Lan, Pd: Ân Hồng: 1 Bộ.
Nguyễn Hoàng Thông, Pd: Ân Thái: 1 Bộ.
Nguyễn Trường Phúc, Pd: Ân Thiện: 1 Bộ.
Hương Linh Nguyễn Văn Dũng, Pd: Ân Quý: 1 Bộ.
Định Thị Quý: 1 Bộ.
Trịnh Tự Nhiên, Pd: Minh Lạc: 1 Bộ.
Trần Thị Thắng, Pd: Nguyệt Bảo Đức: 4 Bộ.
Trần Ngưu: 4 Bộ.
Trần Ánh Tuyết, Jenny: 4 Bộ.
Trần Ánh Tâm, Joanne: 4 Bộ.
Trần Anh Minh, John: 4 Bộ.
Viết Hương và gđ: 6 Bộ.
Nguyễn Thị Bạch Tuyết, pd: Diệu Tịnh: 2 Bộ.
Giác Thuận, Giác Hoa: 6 Bộ.
Lami Jean: 1 Bộ.
Lami Philippe: 1 Bộ.
Lý Tú hà, Pd: Diệu Hải: 2 Bộ.
GUILHEN Richard Chính, Giác Nghĩa: 1 Bộ.
Huỳnh Thị Kim Huệ, Pd: Minh Hồng: 5 Bộ.
Thái Thụy Vi, Pd: Diệu Minh : 1 Bộ.
Thái TuấnThủy: 1 Bộ.
Trịnh Quang Chơn: 1 Bộ.
Trịnh Xuân Anh: 1 Bộ.

Trịnh Quang Nghiêm: 1 Bộ.
Ngô Xuân Lan (Huệ Phương): 5 Bộ.
Nguyễn Thị Bạch Ngọc, Pd: Thiện Bảo: 1 Bộ.
Hương Linh Nguyễn Thị Hương, Pd: Hoa Đạo: 3 Bộ.
Hương Linh Nguyễn Ngọc Cung, Pd: Nhuận Giải: 1 Bộ.
Hương Linh Nguyễn Thị Gái: 1 Bộ.
Nguyễn Thanh Thủy, Pd: Thiện Đạo Lưu Văn Hùng: 1/2 Bộ.
Nguyễn Phương Quỳnh, Pd: Diệu Thiện, Nguyễn Trí,
Pd: Phù Vân: 1/2 Bộ.
Tăng Lý Hoa: 1 Bộ.
Hoàng Trang Vọng, Pd: Diệu Nghiêm, Vòng Tú Hoàng,
Pd: Minh Thắng: 1 Bộ.
Lưu Thanh Đức, Pd: Tuệ Yên: 1 Bộ.
Phạm Quốc Huy: 1 Bộ.
Phạm Thị Liên Nga, Pd: Quảng Hạnh: 1 Bộ.
Nguyễn Ca, Pd: Đồng Sa: 1 Bộ.
Nguyễn Thị Liễu, Pd: Giác Giải, Nguyễn Văn Lập: 1 Bộ.
Phạm Thị Quyên, Pd: Diệu Khai: 1 Bộ.
Phạm Nguyễn, Pd: Diệu Kim: 1 Bộ.
Phật tử ẩn danh ở Hagen: 1 Bộ.
Võ Thành Đức, Pd: Thân Hoàng Đức: 12 Bộ.
Nguyễn Thanh Tân: 1 Bộ.
Huỳnh Thị Thanh Thủy, Pd: Diệu Tịnh: 4 Bộ.
Phạm Thị Ngọc Diệp, Pd: Kim Chi: 1 Bộ.
Lê Thanh Long: 2 Bộ.
Lý Thị Nguyệt, Pd: Diệu Tịnh: 1 Bộ.
Diệu Hạnh: 1/2 Bộ.
Phùng Thị Bạch Tuyết, Pd: Huyền Trinh: 4 Bộ.
Biên Thị Mai, Pd: Như Lộc: 2 Bộ.
Nguyễn Thị Thu Phi: 10 Bộ.
Đào Kiêm Toàn: 1 Bộ.
Nguyễn Hoài Luân, Pd: Giác Hối: 2 Bộ.
Cao Thị Lê Hằng, Pd: Giác Duyên: 1 Bộ.
Trịnh Quốc Tuấn: 1 Bộ.
Vũ Ngọc Tuấn: 1 Bộ.
Hoa Minh: 2 Bộ.
Vương Thanh Tâm, Pd: Giác Tánh: 1 Bộ.

Vương Tâm Như: 1 Bộ.

Từ Nguyên: 1/2 Bộ.

Giác Xinh: 2 Bộ.

Giác Hà: 1 Bộ.

Trần Thị Phượng, Pd: Thu Ngọc: 3 Bộ.

Trần Thị Kim Cúc, Pd: Diệu Phùng: 1 Bộ.

Ngô Thị Thu Giang: 1 Bộ.

Lefranc Kim Chi: 2 Bộ.

Dương Thị Kim Ngọc, Pd: Diệu Quang: 1 Bộ.

Phan Bernard: 1 Bộ.

Nguyễn Kim Ngọc: 6 Bộ.

Nguyễn Thị Kim Thoa: 2 Bộ.

Lý Cường, Pd: Phúc Hùng: 1 Bộ.

Lý Trân Châu, Pd: Trân Bảo: 1 Bộ.

Ô Thị Tốt, Pd: Diệu Thọ: 1 Bộ.

Ô Thị Hai, Pd: Ngọc Bình: 1 Bộ.

Huỳnh Phan Thanh Hà, Pd: Bảo khánh Thọ: 1/2 Bộ.

Lâm Minh Khôn: 1/2 Bộ.

Peter Lâm: 1/2 Bộ.

Trần Xảo Chi, Pd: Ngọc Ân: 1/2 Bộ.

Nguyễn Thị Lang, Pd: Thiện Ngọc: 2 Bộ.

Kim Văn Đy, Pd: Huệ Hạnh, Võ Hồng Khanh: 1 Bộ.

Lam Nga: 2 Bộ.

Lê Mai: 1 Bộ.

Nguyễn Thị Minh Ngà, Pd: Tuệ Ngọc: 1 Bộ.

Tạ Ngọc Hoa, Pd: Đồng Liên: 1 Bộ.

Trần Thị Thu Hương: 1/2 Bộ.

Nguyễn Thị Ngọc Bích: 1/2 Bộ.

Trịnh Thu Yên, Pd: Viên Nghiêm: 2 Bộ.

Stron Jennifer, Pd: Thiện Tiên: 3 Bộ.

Nguyễn Cao Alphonse, Pd: Thiện Thanh: 1 Bộ.

Nguyễn Cao Hoàng Hoa, Pd: Diệu Liên: 1 Bộ.

Nguyễn Cao Kim Cúc, Pd: Diệu Lan: 1 Bộ.

Nguyễn Ngọc Sương, Pd: Diệu Ứng: 1 Bộ.

Đỗ Thị Nuông: 1 Bộ.

Đỗ Thị Trung: 1 Bộ.

Đỗ Thị Huân: 2 Bộ.

Trần Thị Kim Phương, Pd: Giác Hưởng: 1 Bộ.
Nguyễn Thị Kim Phước, Pd: Giác Thiện: 2 Bộ.
Gia đình Giác Đạo: 10 Bộ.
Phạm Hồng Phước, Pd: Diệu Đức: 1 Bộ.
Nguyễn Hữu Công, Pd: Quảng Thành và Huệ Ngọc: 5 Bộ.
Đào Thị Nương, Pd: Quảng Huệ: 1 Bộ.
Giác Hạnh: 2 Bộ.
Nguyễn Thị Minh Hà, Pd: Diệu Thanh: 1 Bộ.
Gia đình Giác Vân: 3 Bộ.
Hoàng Phương Hải, Pd: Diệu Hà: 1 Bộ.
Bùi Hữu Đạo, Hoa, Pd: Chân Hoà: 3 Bộ.
Đặng Thị Ba: 1/2 Bộ.
Soudara Cam: 1 Bộ.
Phan Sandrine, Pd: Giác Trung: 1 Bộ.
Quảng Phương, Quảng Thiện Pháp: 2 Bộ.
Phạm Thị Hồng Ngọc: 5 Bộ.
Tâm Hoà: 1 Bộ.
Nguyễn Thị Kim Quang, Pd: Diệu Minh: 1 Bộ.
Pt Quảng Hùng: 1/2 Bộ.
Lê Thị Thu Lan, Lâm Quốc Trọng: 1 Bộ.
Võ Thị Phú Mỹ: 1/2 Bộ.
Pt Ân danh ở Mönchengladbach: 2 Bộ.
Phạm Thị Châu: 2 Bộ.
Trần Mỹ Hạnh: 1 Bộ.
Hồ Thị Hảo, Pd: Diệu Thảo, Vương Trịnh Tòng: 1 Bộ.
Vũ Đức Thành: 1 Bộ.
Nguyễn Tố Nga, Pd: Thành Thắng: 1 Bộ.
Jenny Mai: 1 Bộ.
Phùng Thị Dần, Pd: Diệu Khải: 1/2 Bộ.
Trình, Hằng, Thủy: 1/2 Bộ.
Nguyễn Thị Minh: 1 Bộ.
Trần Ngọc Anh, Pd: Diệu Liên: 2 Bộ.
Nguyễn Văn Nhơn, Lê Thị Hoà: 1 Bộ.
Ngô Thị Tâm Chân, Pd: Tâm Lý và Phan Thị Huệ, Pd: Diệu Trí: 5 Bộ.
Đặng Vũ Thuý Trang: 1 Bộ.
Pt Vô danh: 4 Bộ.
Phạm Thanh Hương, Pd: Diệu Nghiêm: 4 Bộ.

Đoàn Philippe, Pd: Minh Trung: 1 Bộ.
Hoàng Tuấn Quan: 1 Bộ.
Giác Tạng, Giác Trì: 1 Bộ.
Giác Minh: 3 Bộ.
Triệu Hữu Đức: 1 Bộ.
Mai Thị Trúc Trinh: 1 Bộ.
Hoàng Thiện: 1 Bộ.
Nguyễn Thị Bông, Pd: Diệu Thơm: 1 Bộ.
GD Ngeam Huo, Pd: Diệu Quả: 1 Bộ.
GD Nguyễn Thới: 1 Bộ.
GD Đỗ Thị Kim Nguyên, Pd: Diệu Ngọc: 1 Bộ.
GD Như Ngọc: 1 Bộ.
GD Diệu Mẫn: 1 Bộ.
GD Diệu Hoa và Minh Lợi: 1 Bộ.
GD Diệu Phương: 1 Bộ.
GD Chánh Nguyệt: 1 Bộ.
2 GD anh em Tân Vũ: 1 Bộ.
2 GD Diệu Nghĩa, Ngọc Thuỷ: 1 Bộ.
2 GD chị em Ngân Vân: 1 Bộ.
2 GD Diệu Ngộ và Minh Nghĩa: 1 Bộ.
GD Diệu Thân: 2 Bộ.
GD Minh Hương: 1 Bộ.
Trịnh Katie, Trịnh Maxim: 1 Bộ.
Chơn Tuệ: 1/2 Bộ.
GD Hồng Nhân: 1 Bộ.
GD Huỳnh Thị Lang, Pd: Minh Hoa: 1 Bộ.
Quách Hoa Anh, Pd: Tâm Minh: 2 Bộ.
Hồ Văn Thắng: Minh Lợi: 1 Bộ.
Luu Kim Hưng: 1 Bộ.
Lê Thị Tương, Pd: Giác Phùng: 1 Bộ.
Lê Thị Hà: 1 Bộ.
GD Phạm Dân Quý: 1 Bộ.
GD Phạm Noel: 1 Bộ.
GD Phạm Thái Tiến: 2 Bộ.
Đỗ Văn Minh, Pd: Giác Nguyên: 4 Bộ.
Phan Thị Lệ Thuỷ: 1 Bộ.
Trang Thị Thanh, Pd: Bửu Hạnh: 2 Bộ.

Giác Lý: 2 Bộ.

GD Giác Hiền: 1 Bộ.

Trịnh Thị Vàng, Pd: Diệu Kim: 1 Bộ.

Kumar Velou: 1 Bộ.

Mohan Velou: 1 Bộ.

Krichena Velou: 1 Bộ.

Asok Velou: 1 Bộ.

Solange Velou: 1 Bộ.

Raymond Velou: 1 Bộ.

Trịnh Thị Trang, Pd: Diệu Nhã: 1 Bộ.

GD Caroline Trần, Pd: Diệu Nguyên: 1 Bộ.

GD Nelly, Pd: Diệu Lý: 1 Bộ.

GD Lê Hữu Huệ, Pd: Giác Trí: 1 Bộ.

GD Diệp Văn Thọ, Pd: Minh Thọ: 1 Bộ.

Trịnh Thị Hương, Pd: Giác Thơm: 1 Bộ.

Nguyễn Thị Tuyết: 1/2 Bộ.

Bùi Tâm Phúc, Pd: Quảng Chánh,

và Hàn Ngọc Anh, Pd: Quảng Thanh: 1 Bộ.

Thúy Trần, Pd: Diệu Ngọc, Quảng Tâm: 1/2 Bộ.

Lý Mỹ Linh, Pd: Diệu Lý: 1 Bộ.

Ngô Thị Minh Huyền, Pd: Viên Diệu: 1/2 Bộ.

Trần Thị Quý, Pd: Diệu Đức: 2 Bộ.

Nguyễn Văn Nam, Pd: Kiến Chánh: 1 Bộ.

Nguyễn Ngọc Huệ, Pd: Diệu Bảo: 1 Bộ.

Nguyễn Thị Thu Thoa, Pd: Diệu Niệm: 1 Bộ.

Trương Kim Mỹ, Pd: Lệ Mãn: 1 Bộ.

Trương Đồng Sanh, Pd: Đồng Sanh: 1 Bộ.

Trương Thế Kiệt: 1 Bộ.

Phạm Văn Thanh, Pd Thiện Tạng: 1 Bộ.

Phạm Thị Muội, Pd: Diệu Giác: 1 Bộ.

Phạm Văn Mạnh: 1 Bộ.

Văng Công Dụng: 2 Bộ.

Trần Xuân Tiến: 1 Bộ.

Lê Thanh Tâm, Pd Minh Tâm: 1 Bộ.

Lê Thanh Thuý, Pd: Giác Tâm: 1 Bộ.

Lê Thanh Loan, Pd: Giác Tâm: 1 Bộ.

Lê Quế Phương, Pd: Giác Phương: 1 Bộ.

Nguyễn Thị Nhi: 1 Bộ.
Đinh thị Nga, Pd: Giác Hỷ: 1 Bộ.
GĐ Vương và Nga: 1 Bộ.
Lu Michel, Pd: Giác Hiền: 1 Bộ.
Lu Jodie và Lu Kenny: 1 Bộ.
Ngô Bernard, Pd: Đại Ân: 1 Bộ.
Kim Huôi, Pd: Diệu Hà: 1 Bộ.
Bùi Mỹ Ngọc: 2 Bộ.
Nguyễn Mỹ Bảo Ngọc: 2 Bộ.
Cao Trần Cung: 1 Bộ.
Nguyễn Bá Sử: 2 Bộ.
H.L Trương Minh Chiêu Paul: 1 Bộ.
Trần Thị Ánh Minh, Pd: Diệu Huệ: 1 Bộ.
Tần Tố Nga: 2 Bộ.
Minh Trí và Giác Phúc: 3 Bộ.
Nguyễn Thị Tý, Pd: Diệu Tâm: 3 Bộ.
GĐ Nguyễn Ngọc Hưng: 1 Bộ.
Phạm Thị Minh Nguyệt, Pd: Diệu Quý: 2 Bộ.
Phạm Tuấn Anh: 2 Bộ.
Phạm Trâm Anh: 2 Bộ.
Vũ Đình Ruyên, Nguyễn Thị Bảo Nguyệt: 1 Bộ.
Huỳnh Thị Hồn: 2 Bộ.
Đặng Nguyệt Hưng, Pd: Diệu Hiền: 1 Bộ.
Hồ Ngọc Ngo, Pd: Quý Ngọc: 1 Bộ.
Trần Nam Anh: 1 Bộ.
Nguyễn Thị Dung, Pd: Dung Ngọc: 1 Bộ.
Nguyễn Sanra: 1 Bộ.
Nguyễn Thị Thu Hà, Pd: Diệu Hải: 1 Bộ.
Nguyễn Thị Thu Thủy, Pd: Diệu Chánh: 1 Bộ.
Hồ Hữu Dũng: 1 Bộ.
Diệu May và Minh Tú: 4 Bộ.
Apan Helene, Pd: Diệu Minh: 6 Bộ.
Phan Thị Ánh Tuyết, Pd: Hồng Hiếu: 2 Bộ.
Ẩn danh: 6 Bộ.
Lâm Thị Phượng: 1 Bộ.
Giác Huyền và Giác Nhi: 2 Bộ.
Ẩn danh: 2 Bộ.

Ngô Thị Hiền, Pd: Liên Trúc: 1 Bộ.
Trịnh Frederic, Pd: Nguyên Huy: 1 Bộ.
Nguyễn Bélinda, Pd: Giác Thiên: 1 Bộ.
GĐ Tammy Vo, Pd: Tâm Từ: 24 Bộ.
Nguyễn Thị Nâu, Pd Quảng Nhẫn: 5 Bộ.
Vũ Đức Hiền, Pd Đồng Huệ Thọ và Vũ Thị Vinh: 1/2 Bộ.
H.L Phạm Như Nghĩa, Pd: Giải Đạo: 1/2 Bộ.
Hoàng Thị Dương, Pd: Diệu Phương: 1/2 Bộ.
Lê Trung Quân: 1/2 Bộ.
Nguyễn Kupka Thuý Hà, Pd: Đồng Huệ Xa và Kupka Hartmut,
Kupka Mai Linh, Pd: Quảng Sáng: 1 Bộ.
H.L Nguyễn Việt Cường: 1 Bộ.
H.L Nguyễn Bạch Ngọc, Pd Diệu Giải: 1/2 Bộ.
Đặng Vũ Thuý Hương, Pd: Minh Lương: 1/2 Bộ.
H.L Quan Tô, Pd: Tánh Chơn: 6 Bộ.
H.L Trang Thị Hai: 1 Bộ.
Nguyễn Phước Quốc Trang: 4 Bộ.
Đặng Cẩm Huy: 1 Bộ.
Huệ Phúc: 1 Bộ.
Tin Tin: 2 Bộ.
Du Phát Hoà và Phùng Lệ Khoan: 1 Bộ.
Trần Tư Kiều: 4 Bộ.
Lý Thu Trang: 2 Bộ.
Trần Chu Minh Quang: 4 Bộ.
Chu Thị Ngọc Thanh: 5 Bộ.
Say Yen Teoh: 2 Bộ.
Bồn Thành: 2 Bộ.
Diệu Nguyên: 2 Bộ.
Jason P. Nguyễn: 2 Bộ.
Tith Alain: 1 Bộ.
GĐ Phạm Thị Bích Hà, Pd: Đức Tánh. Herr Niehof, Tanja Niehof: 5 Bộ.
Tăng Bích Phân, Pd: Thiện Lý: 1 Bộ.
Trần Thị Dân, Pd: Viên Như: 2 Bộ.
Trần Tý, Pd: Thiện Hữu: 1 Bộ.
Đoàn Thị Đung, Pd: Diệu Nhàn: 1 Bộ.
GĐ Tuệ Thiện, Viên Hằng, Huệ Phương: 5 Bộ.
Diệu Sắc: 1 Bộ.

Shanker Devi: 1 Bộ.
GD Tài và Thảo: 2 Bộ.
Danh Công Lê: 1 Bộ.
Hung Lê: 1 Bộ.
GD Phạm Thị Thu Vân: 10 Bộ.
GD Tôn Sung Chánh: 1 Bộ.
GD Eddy Gee và Tôn Mỹ Linh: 1 Bộ.
GD Thuý Vi Châu: 2 Bộ.
Diệu Thiện: 1 Bộ.
Đỗ Lưu Vương: 1 Bộ.
Hứa Ngọc Cúc, Pd: Tâm Huệ: 4 Bộ.
Trần Văn Sính, Pd: Chính Minh: 2 Bộ.
Trần T. Ngọc Liên, Pd: Diệu Hoa: 1 Bộ.
Trần Ngọc Thảo, Pd: Diệu Thao: 1 Bộ.
Trần Ngọc Thuý, Pd: Diệu Sơn: 1 Bộ.
Andréas Larws: 1 Bộ.
Nguyễn Văn Trình, Pd: Minh Tú: 2 Bộ.
Nguyễn Trần Mỹ Phương Kimberley, Pd: Huệ Thảo: 1 Bộ.
Trần Thị Mai, Pd: Diệu May: 16 Bộ.
Nguyễn Văn Thành: 1 Bộ.
Tạ Đức Hương: 1 Bộ.
Tạ Á Châu, Ngô Thị Phương, Pd: Diệu Thảo: 1 Bộ.
Chu Vũ Thị Lan: 20 Bộ.
GD Nguyễn Lân, Nguyễn Bybyel, pd: Diệu Ứng: 4 Bộ.
Phật tử Bửu Hưng, Vancouver, WA: 20 Bộ.
GD Diệu Ngọc: 4 Bộ.
Đỗ Thuý Ngân: 2 Bộ.
Châu Thị Mai: 1 Bộ.
Nguyễn Tô Nga, Pd: Thành Thắng: 1 Bộ.
Trịnh Thị Vàng, Pd: Diệu Kim: 6 Bộ.
Shanker Eric Jules: 3 Bộ.
Shanker Rose: 1 Bộ.
Shanker Jean Pierre: 1 Bộ.
Pelou Sithiravi: 1 Bộ.
Pelou Richard: 1 Bộ.
Phùng Văn Thanh: 1 Bộ.
Do: 2 Bộ. Quảng Thọ: 1 Bộ. GD Chị Em Khánh Linh: 10 Bộ. v.v...

Hồi hướng công đức

Trong các sự bố thí, thì bố thí pháp là cao thượng nhất. Vì ấn tống Kinh điển bố thí cho mọi người đọc tụng, khiến cho họ hiểu rõ những lời đức Phật dạy, phát tâm tu học, thực hành hạnh Bồ Tát, tự lợi lợi tha, tự độ độ tha, tích tụ căn lành công đức, hồi hướng về quả Vô Thượng Bồ Đề, cuối cùng sẽ chứng ngộ quả vị Phật. Nhờ giáo lý Pháp bảo mà chúng ta tin, hiểu, thực hành, và chứng ngộ.

Xin hồi hướng công đức pháp thí cao thượng này, đến pháp giới tất cả chúng sinh, và toàn thể tất cả Quý Vị đã phát tâm hùn phước Ấn tống, hữu danh, hoặc vô danh, và thân bằng quyến thuộc của tất cả Quý Vị còn sống, hoặc đã quá vãng, thấy đều được lợi lạc, căn lành tăng trưởng, tâm bồ đề kiên cố, luôn luôn an trụ ở trong chánh pháp, tu hành chánh pháp, rốt ráo được thoát khỏi sinh tử luân hồi, đến được bờ giác ngộ bên kia.

Nam Mô Công Đức Lâm Bồ Tát Ma Ha Tát
Tác đại chứng minh





Nam Mô Hộ Pháp Vi Đà Tôn Thiên Bồ Tát

KỆ HỒI HƯƠNG CÔNG ĐỨC

Nguyện đem công đức này
Trang Nghiêm cõi Phật tịnh
Trên đền bốn ân nặng
Dưới cứu ba đường khổ
Nếu có ai thấy nghe
Liên phát tâm bồ đề
Khi bỏ báo thân này
Sinh về cõi Cực Lạc.

